



NICHOLAS SPARKS

NEW YORK TIMES BESTSELLING AUTHOR

# Thiên đường bình yên



vh

nhà sách văn học 14-15, NGUYỄN VĂN HỒC

**Thiên đường bình yên**

**Nicholas Sparks**

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

# MỤC LỤC

[Giới thiệu](#)

[Lời cảm ơn](#)

[1](#)

[2](#)

[3](#)

[4](#)

[5](#)

[6](#)

[7](#)

[8](#)

[9](#)

[10](#)

[11](#)

[12](#)

[13](#)

[14](#)

[15](#)

[16](#)

[17](#)

[18](#)

[19](#)

[20](#)

[21](#)

[22](#)

[23](#)

[24](#)

[25](#)

[26](#)

[27](#)

[28](#)

[29](#)  
[30](#)  
[31](#)  
[32](#)  
[33](#)  
[34](#)  
[35](#)  
[36](#)  
[37](#)  
[38](#)  
[39](#)  
[40](#)  
[41](#)  
[42](#)  
[43](#)

# Giới thiệu

## THIÊN ĐƯỜNG BÌNH YÊN

Một người phụ nữ bí ẩn tên Katie vừa chuyển đến thị trấn nhỏ Southport, miền Bắc California. Phục trang giản dị, gương mặt tự nhiên, ẩn giấu một vẻ đẹp dịu dàng. Sống trong căn nhà thuê tại một nơi biệt lập, cô dường như đang núp mình trong cái vỏ ốc. Cho đến khi, một chuỗi những sự tình cờ đưa đẩy cô vào vòng xoáy của hai mối quan hệ phức tạp: một với Alex, người đàn ông đẹp trai, rắc rối; một với Jo, cô hàng xóm độc thân kỳ lạ. Bất chấp những nỗ lực khép mình ban đầu, dần dà Katie đã vô tình hạ rào chắn cảnh giới của mình xuống. Nhưng, ngay khi nhận ra tình cảm của mình đối với Alex, Katie cũng bắt đầu phải sống những ngày dằn vặt, lo âu, sợ hãi vì một bí mật tối tăm trong quá khứ...

Có người cho rằng vị trí của Nicholas Sparks trong nền văn học Mỹ cũng giống như vị trí của Marc Levy tại nước Pháp - là con gà đẻ trứng vàng của giới xuất bản và là ngòi bút đầy ma lực dành cho độc giả. Thiên đường bình yên thêm một lần chứng minh cho điều đó – bằng một câu chuyện thấm đượm tình yêu, đan xen kịch tính, hồi hộp, những ác mộng, ám ảnh, và đau đó, một chút định mệnh.

## Đôi nét về tác giả

**Nicholas Charles Sparks** (sinh ngày 31/12/1965) một trong những cây bút lãng mạn nổi tiến nhất của Mỹ hiện nay. Ông đã xuất bản mười bốn tiểu thuyết. Bốn trong số đó đã được dựng thành phim. Hiện ông sống cùng vợ và các con ở New Bern, Bắc Carolina, Mỹ.

### Các tác phẩm của Nicholas Sparks do Nhã Nam xuất bản:

- Đoạn đường để nhớ
- Lựa chọn của trái tim
- Nhật ký

- Bản tình ca cuối cùng
- John yêu dấu
- Thiên đường bình yên

### Lời khen tặng của báo chí

“Nicholas Sparks là một trong những nhà văn nổi tiếng nhất cả trong và ngoài nước Mỹ vì một lẽ dễ hiểu: ông viết những câu chuyện cho thấy niềm khao khát điều quý giá nhất mà con người sở hữu: tình yêu.” - *Mobile Register*



*Thương yêu tưởng nhớ Paul và Adrienne Cote. Gia đình tuyệt vời của con. Con nhớ bố mẹ.*



## **Lời cảm ơn**

Mỗi khi hoàn thành một cuốn tiểu thuyết, tôi lại nghĩ về những người đã hỗ trợ mình trên suốt chặng đường sáng tác. Như mọi khi, danh sách ấy bắt đầu bằng vợ tôi, Cathy, người nhiều khi phải chịu đựng tính khí thất thường của ông chồng nhà văn là tôi đây, không chỉ vậy, năm qua còn là một năm đầy khó khăn với Cathy khi bố mẹ vợ tôi lần lượt qua đời. Anh yêu em và luôn ước có thể làm vơi gánh nặng trong lòng em. Trái tim anh luôn ở bên em.

Tôi cũng muốn cảm ơn các con - Miles, Ryan, Landon, Lexie và Savannah. Miles đã vào

đại học, đưa út đã lên lớp Ba, nhìn các con khôn lớn từng ngày luôn là nguồn vui của tôi.

Người đại diện của tôi, Theresa Park, luôn xứng đáng nhận được lời cảm ơn của tôi vì tất cả những gì cô đã làm để giúp tôi viết cuốn tiểu thuyết này hay hết mức có thể. Tôi thật may mắn được làm việc với cô.

Cũng tương tự với Jamie Raab, biên tập viên của tôi. Cô ấy đã dạy tôi rất nhiều về nghề viết, và tôi lấy làm biết ơn vì sự hiện diện của cô ấy trong cuộc đời tôi.

Denise DiNovi, người bạn Hollywood và là nhà sản xuất nhiều bộ phim chuyển thể từ tác phẩm của tôi, đã mang đến cho tôi biết bao niềm vui và tình bạn chung thủy trong nhiều năm qua. Cảm ơn anh vì tất cả những gì anh đã làm cho tôi.

David Young, CEO của Hachette Book Group, là người vừa tài ba vừa tuyệt vời. Cảm ơn vì anh luôn bao dung trước việc thường xuyên nộp bản thảo trễ hẹn của tôi.

Howie Sanders và Keya Khayatian, hai người đại diện làm phim của tôi, đã làm việc với tôi nhiều năm, và có được những thành công vừa qua tôi phải hàm ơn sự lao động tận tụy của họ.

Jennifer Romanello, người chịu trách nhiệm xuất bản sách của tôi tại Grand Central Publishing, đã làm việc với tôi để cho ra đời từng cuốn tiểu thuyết. Tôi thấy mình thật may mắn vì những gì cô ấy đã làm.

Edna Farley, một người làm sách khác của tôi, rất chuyên nghiệp và cần mẫn, cô ấy thật tài tình khi giúp hành trình xuất bản của tôi diễn ra suôn sẻ. Cảm ơn bạn.

Scott Schwimer, cố vấn luật thương mại của tôi, không chỉ là bạn mà còn là người rất xuất sắc trong việc thương thảo những điều khoản có lợi hơn cho các hợp đồng của tôi. Thật vinh dự được làm việc cùng anh.

Abby Koons và Emily Sweet, hai đối tác ở Park Literary Group, xứng đáng nhận được lời cảm ơn của tôi về mọi nỗ lực để sách của tôi được xuất bản ở nước ngoài, xây dựng website của tôi và tìm kiếm các hợp đồng. Hai bạn thật xuất sắc.

Marty Bowen và Wyck Godfrey, với tư cách là những nhà sản xuất phim John thân yêu, xứng đáng nhận lòng biết ơn của tôi đối với công việc tuyệt vời của họ. Tôi đề cao sự tận tâm của họ trong dự án này.

Cũng tương tự, thật tuyệt vời khi được làm việc cùng Adam Shankman và Jennifer Gibgot, nhà sản xuất phim Bản tình ca cuối cùng. Cảm ơn vì tất cả những gì hai bạn đã làm.

Courtenay Valenti, Ryan Kavanaugh, Tucker Tooley, Mark Johnson, Lynn Harris và Lorenzo di Bonaventura đều đã thể hiện nhiệt huyết say mê đối với những bộ phim được chuyển thể từ tiểu thuyết của tôi, và tôi muốn cảm ơn vì tất cả những gì các bạn đã làm.

Cũng xin gửi lời cảm ơn tới Sharon Krassney, Flag, cùng đội ngũ thiết kế và sửa bản in, những người đã phải làm việc khuya nhiều đêm để tiểu thuyết này sớm được in.

Jeff Van Wie, người đồng sự đã dựng kịch bản cho Bản tình ca cuối cùng, xứng đáng nhận lời cảm ơn của tôi vì sự nhiệt tình và nỗ lực của anh trong công việc biên kịch, cũng như vì tình bạn quý báu của anh.

# 1



Khi Katie len lỏi qua mấy cái bàn, một làn gió từ Đại Tây Dương thổi rì rào qua mái tóc cô. Tay trái cầm ba cái đĩa và tay phải cầm một cái nĩa, cô mặc quần jean và chiếc áo phông có dòng chữ *Quán Ivan: Hãy ăn thử cá của chúng tôi, còn hơn cả cá bơn*. Cô mang đĩa tới cho bốn người đàn ông mặc áo phông; người đứng gần cô nhất bắt gặp ánh mắt cô liền mỉm cười. Dù anh cố tỏ ra mình chỉ là một anh chàng thân thiện, cô vẫn biết anh đang quan sát mỗi bước đi của cô. Melody có nhắc tới những anh chàng từ Wilmington đến đang tìm kiếm địa điểm quay phim.

Sau khi tìm được một bình trà ngọt, cô rót đầy lại cốc của họ rồi trở lại quầy phục vụ. Cô lén nhìn ra quang cảnh bên ngoài. Lúc này là cuối tháng Tư, nhiệt độ gần như hoàn hảo, bầu trời xanh ngắt trải ra mênh mông bất tận. Phía trước cô, mặt biển phẳng lặng như tờ dù trời có gió và dường như phản chiếu màu trời. Một đàn hải âu đậu trên lan can, chỉ chực ai đó vô tình đánh rơi mẩu thức ăn là sà ngay xuống chân bàn.

Ông chủ quán Ivan Smith ghét chúng. Ông gọi chúng là lũ chuột-có-cánh, và đã đảo hai vòng quanh lan can, lấy một cái ống thụt cán gỗ cố xù chúng đi. Khi ấy Melody cúi người về phía Katie và bảo rằng cô thấy lo lắng nhiều về việc không biết cái ống thụt ấy ở đâu ra hơn là về lũ hải âu. Katie không nói gì.

Cô pha một bình trà ngọt nữa, lau mặt quầy. Một lát sau, cô thấy ai đó vỗ vai mình. Cô quay lại thì thấy con gái của Ivan, Eileen. Mười chín tuổi, xinh đẹp, tóc buộc cao, Eileen đang làm việc bán thời gian trong vai trò cô chủ quán.

“Katie ơi, chị dọn thêm một bàn được không?”

Katie nhìn một lượt quanh các bàn, nhắm nhíp điệu trong đầu. “Được chứ.” Cô gật đầu.

Eileen bước xuống cầu thang. Từ chỗ đứng gần dãy bàn Katie có thể nghe bập bõm các cuộc trò chuyện - người ta nói về bạn bè hoặc gia đình, thời tiết hoặc cuộc đi câu. Cô thấy hai người tại một bàn trong góc vừa gấp menu lại. Cô vội bước tới nhận yêu cầu gọi món, nhưng không nấn ná bên bàn lân la bắt chuyện như Melody vẫn làm. Cô không quen hỏi han như thế, nhưng cô nhanh nhẹn và lịch sự nên cũng không có vị khách nào thấy phiền lòng.

Cô tới làm việc ở quán này từ đầu tháng Ba. Ivan thuê cô vào một buổi chiều lạnh có nắng và bầu trời thăm thẳm màu xanh ngọc. Khi ông bảo cô có thể tới làm từ thứ Hai tuần tiếp theo, phải kìm lòng lắm cô mới không bật khóc trước mặt ông. Đợi tới khi trên đường về nhà cô mới òa lên nước nở. Thời điểm đó, cô không xu dính túi và đã nhịn đói hai ngày.

Cô rót đầy lại nước và trà ngọt cho thực khách rồi đi vào khu bếp. Ricky, một trong các đầu bếp, nháy mắt với cô như thường lệ. Hai ngày trước anh ta rủ cô đi chơi, nhưng cô bảo với anh ta là cô không muốn hẹn hò với ai trong quán. Cô có cảm giác là anh chàng sẽ rủ tiếp và hy vọng trực giác của mình sai.

“Tôi không nghĩ hôm nay chúng ta sẽ bán chậm đâu,” Ricky bình luận. Anh chàng có mái tóc vàng, cao lêu nghêu, có lẽ ít hơn cô một hai tuổi, và vẫn sống cùng bố mẹ. “Cứ mỗi lần tưởng được rảnh rang là chúng ta lại bận ngập đầu.”

“Hôm nay đẹp trời mà.”

“Nhưng sao mọi người lại ở đây? Vào một ngày như thế này, họ nên ở ngoài bãi biển hoặc đi câu mới phải. Chắc chắn tôi sẽ làm thế khi xong việc ở đây.”

“Ý đó nghe hay đấy.”

“Chốc nữa tôi đưa cô về nhà nhé?”

Anh chàng đề nghị đưa cô về ít nhất hai lần một tuần. “Cảm ơn anh, không cần đâu. Tôi sống gần đây thôi.”

“Có sao đâu,” anh ta năn nì. “Tôi rất vui nếu được làm vậy.”

“Đi bộ tốt cho tôi.”

Cô đưa cho Ricky tập phiếu, anh ta ghim nó lên bảng rồi đưa cho cô một đĩa thức ăn của khách. Cô bung đĩa thức ăn trở ra ngoài và đặt xuống một bàn.

Quán Ivan là một quán ăn địa phương đã mở được gần ba mươi năm. Trong thời gian làm việc ở đây, cô dần nhận biết được những khách quen lâu năm, và khi đi băng qua sàn quán, mắt cô đảo qua họ rồi hướng về phía những người cô chưa gặp bao giờ. Những cặp đôi đang tán tỉnh nhau, có những cặp thì đang hờn dỗi. Các gia đình. Dường như không có ai lạc lõng và không có ai nhón nhác hỏi thăm cô nhưng vẫn có những lần đôi tay cô run rẩy, và tới tận giờ cô vẫn phải đổ đèn khi ngủ.

Mái tóc ngắn của cô có màu hạt dẻ; cô đã nhuộm nó trong bồn rửa bát của căn nhà nhỏ xíu cô thuê. Cô không trang điểm dù biết da mặt mình sẽ bắt nắng, có khi còn quá rám. Cô tự nhắc mình mua kem chống nắng, nhưng sau khi trả tiền thuê nhà và mua ít đồ dùng cần thiết trong nhà, tiền chẳng còn lại bao nhiêu để mà xa xỉ. Ngay cả kem chống nắng cũng đã là vung tay quá trán. Phục vụ bàn ở quán Ivan là một công việc tốt và cô rất vui khi được làm ở đó, nhưng thức ăn giá chỉ vừa phải, điều đó đồng nghĩa tiền boia không được hậu. Do thực đơn mỗi bữa chỉ có cơm và đậu nành, mì ống và yến mạch, cô đã sụt cân trong bốn tháng qua. Cô có thể cảm nhận xương sườn dưới áo mình, và mãi tới mấy tuần trước, mắt cô vẫn còn những quầng thâm mà cô nghĩ sẽ không bao giờ tan đi được.

“Tớ nghĩ những anh chàng kia đang soi cậu đấy,” Melody nói, hất cằm về phía bàn bốn anh chàng xướng phim. “Nhất là anh tóc nâu kia kìa. Anh chàng dễ thương ấy.”

“Ồ,” Katie khẽ thốt lên. Cô pha một bình cà phê mới. Bất kể điều gì cô nói với Melody cũng sẽ được truyền tai mọi người, vì thế Katie thường rất kiệm lời với cô nàng.

“Sao chứ? Cậu không nghĩ anh ấy dễ thương à?”

“Tớ không để ý lắm.”

“Làm sao cậu có thể không để ý một anh chàng dễ thương như vậy cơ chứ?” Melody nhìn xoáy vào cô vẻ ngờ vực.

“Tớ cũng chẳng biết nữa,” Katie đáp.

Cũng như Ricky, Melody trẻ hơn Katie một hai tuổi, có lẽ tầm hai lăm. Một cô gái tinh ranh có đôi mắt xanh lục, tóc màu vàng nâu, cô nàng đang hẹn hò với một anh chàng tên là Steve, nhân viên giao nhận của cửa hàng đồ gia dụng ở đầu kia thị trấn. Giống như mọi người khác trong quán, cô nàng lớn lên ở Southport, nơi được cô nàng miêu tả lại là thiên đường cho trẻ con, gia đình và người già cả, nhưng là nơi buồn thảm nhất thế gian đối với người độc thân. Ít nhất một lần một tuần, cô nàng nói với Katie rằng cô đang định chuyển đến Wilmington, ở đó có các quán bar, câu lạc bộ và rất nhiều cửa hàng cửa hiệu. Có vẻ như cô nàng biết mọi chuyện về mọi người. Đôi khi Katie nghĩ buồn chuyện mới là nghề đích thực của Melody.

“Tớ nghe thấy Ricky rủ cậu đi chơi,” cô nàng đổi chủ đề, “nhưng cậu từ chối.”

“Tớ không muốn hẹn hò với người cùng chỗ làm.” Katie vờ như đang bận xếp lại những cái khay tráng bạc.

“Chúng ta có thể làm thành hai cặp hẹn hò. Ricky và Steve đi câu cùng nhau được đấy.”

Katie băn khoăn không biết Ricky nhờ Melody nói thế hay đó là ý của cô nàng. Cũng có thể là cả hai. Mỗi tối, khi quán đóng cửa, hầu hết nhân viên đều nấn ná lại thêm một lúc, uống với nhau vài vại bia. Trừ Katie, mọi người đều đã làm ở quán Ivan nhiều năm.

“Tớ không nghĩ đó là ý hay,” Katie gạt đi.

“Sao không?”

“Tớ từng có kinh nghiệm xương máu rồi,” Katie nói. “Ý tớ là hẹn hò với người cùng chỗ làm ấy. Từ dạo ấy, tớ đặt ra nguyên tắc là không giẫm lên vết xe đổ nữa.”

Melody đảo mắt rồi bước vội tới một trong các bàn của cô nàng. Katie đặt hai tờ hóa đơn xuống rồi gạt sạch mấy cái đĩa. Cô luôn chân luôn tay, như mọi khi, cố làm việc chăm chỉ và ẩn mình. Cô luôn cúi đầu và chăm sóc quầy phục vụ sạch như ly như lau. Như thế ngày sẽ trôi qua nhanh hơn. Cô không đùa bỡn với anh chàng ở xưởng phim, thế nên khi ra về anh chàng không ngoái đầu lại.

Katie làm cả ca trưa và ca tối. Khi ngày chuyển về đêm, cô thích quan sát chân trời phía Tây chuyển từ màu xanh sang xám sang cam rồi vàng rực. Vào buổi hoàng hôn, mặt biển lấp lánh và tàu bè lắc lư trong làn gió thoảng. Lá thông như tỏa ánh sáng lung linh. Ngay khi mặt trời lặn xuống dưới đường chân trời, Ivan sẽ bật các lò sưởi ga lên và những cuộn dây mayso bắt đầu sáng lấp lánh như đèn quả bí. Mặt Katie đã bắt đầu râm nắng, và hơi nóng tỏa ra từ lò sưởi làm da cô nhoi nhói.

Tối đến, Abby và Dave Lớn thay ca cho Melody và Ricky. Abby đang học năm cuối trung học, hay cười rúc rích, còn Dave Lớn thì đã làm chân đầu bếp bữa tối cho quán Ivan ngót hai mươi năm. Ông đã có gia đình, hai đứa con, trên cẳng tay phải của ông có hình xăm bộ cặp. Ông nặng gàn tạ ruối và khi ở trong bếp mặt ông luôn bóng nhẫy. Ông đặt biệt danh cho tất cả mọi người và gọi cô là Katie Kat.

Bữa tối đông đúc kéo dài tới tận chín giờ. Khi mọi người bắt đầu về hết, Katie lau chùi rồi đóng khu phục vụ. Cô giúp những người dọn bàn ăn bung đĩa tới chỗ máy rửa bát trong khi những thực khách cuối cùng dùng bữa xong. Tại một bàn có một đôi vợ chồng trẻ, cô nhìn thấy nhẵn trên ngón tay họ khi họ đưa tay qua bàn. Họ rạng ngời hạnh phúc, và cô cảm tưởng như đã gặp cảnh này ở đâu rồi. Từng có thời cô cũng giống như họ, từ rất lâu rồi, chỉ như một cái chớp mắt ngắn ngủi. Mà cũng có thể đó là cô nghĩ thế thôi, vì cô biết rằng khoảnh khắc ấy chỉ là

một ảo giác. Katie quay đi khỏi cặp vợ chồng hạnh phúc, ước mình có thể xóa bỏ ký ức mãi mãi và không bao giờ có lại cảm giác ấy nữa.

## 2



Sáng sớm hôm sau, Katie bước ra ngoài hiên với một tách cà phê trên tay, những tấm ván sàn cốt kết dưới đôi chân trần, cô đứng tựa người vào lan can. Những cành huệ tây đơn bông từ giữa đám cỏ dại chỗ từng là một thảm hoa, Katie đưa tách cà phê lên, hít một hơi dài rồi nhấp một ngụm.

Cô thích nơi này. Southport khác hẳn với Boston, Philadelphia hay thành phố Atlantic với những âm thanh bất tận của các phương tiện giao thông, những thứ mùi khó chịu và những con người hối hả trên vỉa hè, và đây là lần đầu tiên trong cuộc đời cô có một nơi gọi là của riêng mình. Căn nhà chẳng rộng lớn gì, nhưng nó là của cô và tách biệt, vậy là đủ. Nó là một trong hai căn nhà giống hệt nhau nằm ở cuối con hẻm rải sỏi, vốn là một túp lều sắn với những bức tường làm bằng gỗ tấm, nấp dưới tán một cây sồi và rặng thông ở bìa một khu rừng kéo dài ra tới tận bờ biển. Phòng khách và gian bếp rất nhỏ, phòng ngủ thì không có tủ đựng quần áo, nhưng ngôi nhà đầy đủ đồ đạc, có cả mấy chiếc ghế xích đu ở hiên trước, mà giá thuê lại phải chăng. Nơi này không bị mục nát nhưng đầy bụi bặm do nhiều năm bị bỏ không, chủ nhà đồng ý mua đồ đạc thay thế nếu Katie sẵn lòng lau dọn căn nhà thật sạch sẽ. Từ khi chuyển tới đây, chính xác là cô đã bỏ ra phần lớn thời gian rảnh bỏ lê la và đứng trên ghế để làm thế. Cô đánh chùi phòng tắm cho đến khi sáng bóng; cô kỳ cọ trần nhà bằng giẻ ướt. Cô dùng giấm lau các khung cửa sổ và mất hàng giờ chống tay quỳ gối cố gắng hết sức đánh bay cái màu gỉ sắt và cáu bẩn khỏi tấm vải lót sàn trong gian bếp. Cô trám những lỗ hổng trên tường bằng vữa rồi đánh bóng cho đến khi trơn tru. Cô sơn tường bếp màu vàng chanh và quét sơn trắng bóng lên tủ bếp. Phòng ngủ của cô giờ có màu lơ nhạt, phòng khách màu be, và tuần trước, cô đã trùm một tấm vải bọc mới lên chiếc đi văng khiến nó lúc này trông lại như mới nguyên.

Giờ đây khi mọi việc hầu như đã xong xuôi, cô thích được ngồi trước hiên vào những buổi chiều và đọc những cuốn sách mượn ở thư viện. Ngoài uống cà phê, đọc sách là cái thú duy nhất của cô. Cô chẳng có ti vi, đài đóm, điện thoại di động, lò vi sóng hay xe hơi gì cả, và cô có thể gói tất cả hành lý của mình trong một chiếc túi con. Cô hai mươi bảy tuổi, từng có mái tóc dài vàng óng, không có một người bạn thật sự nào. Cô đã chuyển đến đây gần như với hai bàn tay trắng và sau cũng chẳng sắm sửa thêm gì nhiều. Cô tiết kiệm phân nửa số tiền hoa hồng của mình và mỗi tối cô gấp tiền cho vào một chiếc hộp đựng cà phê giấu trong một cái lỗ bên dưới hiên. Cô dành dụm khoản tiền đó để phòng trường hợp khẩn cấp có thể bỏ đi ngay mà vẫn lấy được nó. Chỉ cần biết có sẵn tiền ở đó cô đã cảm thấy dễ thở hơn bởi vì quá khứ lúc nào cũng lớn vồn đâu đó quanh cô và nó có thể trở lại bất kỳ lúc nào. Quá khứ ấy sục sạo khắp thế gian để kiếm tìm cô, và cô biết rằng mỗi ngày trôi qua nó càng trở nên cuồng nộ.

“Chào buổi sáng,” một giọng nói vang lên, cắt ngang dòng suy nghĩ của cô. “Cô chắc hẳn là Katie.”

Katie quay lại. Trên khoảng hiên bị lún của ngôi nhà sát bên, cô nhìn thấy một phụ nữ có mái tóc nâu dài, lượn sóng đang vẫy vẫy mình. Người phụ nữ khoảng chừng ba lăm tuổi, mặc quần jean và áo sơ mi cài cúc xắn lên đến khuỷu. Một cặp kính râm cài lên những cuộn tóc xoắn trên đầu cô. Cô đang cầm một tấm thảm nhỏ, chừng như phân vân xem liệu có nên giữ tấm thảm rồi quăng nó sang một bên và bắt đầu tiến về phía Katie không. Cô bước đi với dáng vẻ linh hoạt và nhẹ nhàng của những người tập thể dục điều độ.

“Irv Benson bảo tôi rằng chúng ta sẽ là hàng xóm.”

Ông chủ nhà, Katie nghĩ vậy. “Tôi không nhận ra là có người mới chuyển tới đây.”

“Tôi nghĩ là cả ông ấy cũng không. Ông ấy suýt té ghế khi nghe tôi bảo là tôi sẽ thuê chỗ này đây.” Lúc này, cô đã tiến đến hiên nhà Katie và chìa tay ra. “Bạn bè gọi tôi là Jo,” cô nói.

“Xin chào,” Katie nói, bắt tay người phụ nữ.

“Cô có tin được là thời tiết lại đẹp thế này không? Kỳ diệu thật nhỉ?”

“Đúng là một buổi sáng đẹp trời,” Katie tán đồng, đổi chân trụ. “Chị tới đây từ lúc nào vậy?”

“Chiều hôm qua. Và sau đó, thật nực cười, tôi gần như đã hắt hơi suốt cả đêm. Tôi nghĩ chắc ông Benson đã gom tất cả số bụi có thể gom được để tích trữ trong nhà tôi. Cô không thể tưởng tượng được trong đó như thế nào đâu.”

Katie hất cằm về phía cửa nhà mình. “Nhà tôi cũng thế thôi.”

“Tôi đâu có thấy giống vậy đâu. Xin lỗi nhé, lúc đứng trong gian bếp nhà mình tôi đã không thể không liếc trộm qua cửa sổ nhà cô. Chỗ cô ở thật sáng sủa và xinh xắn. Trong khi đó, tôi lại thuê phải một căn hầm đầy nhện và bẩn thỉu.”

“Ông Benson để tôi sơn lại đây.”

“Tôi cũng đoán thế. Miễn là ông Benson không phải tự mình sơn nhà, tôi cá là ông ấy cũng sẽ để tôi sơn thôi. Ông ấy sẽ có một ngôi nhà đẹp đẽ, sạch tinh, còn tôi phải làm việc đó.” Jo cười vẻ giễu cợt. “Cô ở đây bao lâu rồi?”

Katie khoanh tay lại, cảm thấy ánh nắng sớm mai đang bắt đầu làm mặt mình nóng ran lên. “Cũng gần hai tháng rồi.”

“Tôi chẳng chắc là có thể ở đây lâu tới vậy đâu. Nếu tôi mà cứ hắt hơi liên tục như đêm hôm qua thì chưa đầy hai tháng đầu tôi đã rơi khỏi cổ mất rồi.” Cô gỡ đôi kính râm xuống và bắt đầu lau mắt kính bằng vạt áo. “Cô thích Southport chứ? Cô có nghĩ đây quả là một thế giới tách biệt không?”

“Ý chị là sao?”

“Nghe giọng cô thì có vẻ như cô không phải người vùng này. Tôi đoán chắc là đâu đó ở miền Bắc?”

Sau một thoáng, Katie gật đầu.

“Tôi nghĩ về nơi này như thế đấy,” Jo tiếp tục. “Phải mất một thời gian để thích nghi với Southport. Ý tôi là, tôi vẫn luôn yêu vùng đất này, nhưng tôi thích những thị trấn nhỏ hơn.”

“Chị người ở đây à?”

“Tôi lớn lên ở nơi này, rồi đi xa, và cuối cùng lại trở về. Một câu chuyện cũ rích trong sách vở phải không? Mà này, không phải ở đâu cô cũng tìm được những chỗ đầy bụi bám như thế này đâu nhé.”

Katie mỉm cười, và trong một lát cả hai người chẳng nói gì cả. Jo chừng như hài lòng với việc đứng trước mặt cô, chờ đợi cô khơi chuyện. Katie uống một ngụm cà phê, nhìn chăm chăm xuống ván, rồi chợt nhớ tới phép lịch sự.

“Chị muốn uống một tách cà phê không? Tôi vừa mới pha một ấm.”

Jo chỉnh lại cặp kính lên đầu, cài nó vào tóc. “Cô biết không, tôi đợi cô nói thế này giờ đây. Tôi rất *thèm* một tách cà phê. Đồ bếp của tôi vẫn còn đóng trong hộp cả, xe hơi thì để ở quán. Cô có hình dung nổi sẽ thế nào khi phải đối diện với một ngày chẳng có tí cà phê nào không?”

“Tôi có thể hình dung được.”

“Đấy, đúng như cô biết đấy, tôi là một kẻ nghiện cà phê chính hiệu. Nhất là trong những ngày mà tôi cần phải tháo dỡ đồ đạc. Tôi đã kể với cô là tôi ghét dỡ đồ đạc chưa nhỉ?”

“Tôi nghĩ là chưa.”

“Đó thật sự là công việc khốn khổ nhất. Cố gắng tính toán xem cái này để đâu cái nọ để đâu, đầu gối bị thúc đau điếng khi mình va chạm loanh quanh đồng hồ. Đừng lo lắng

- tôi không thuộc tip hàng xóm nhờ vả giúp đỡ những việc đó đâu. Nhưng cà phê thì lại khác...”

“Chị vào đi.” Katie vẫy cô vào nhà. “Hãy cứ nghĩ trong đầu rằng hầu hết đồ đạc đã được sắp xếp đâu ra đó rồi.”

Đi qua gian bếp, Katie lấy một chiếc tách từ chạn ra rồi rót thật đầy. Cô đưa cho Jo. “Xin lỗi nhé, tôi không có tí kem hay đường nào cả.”

“Chẳng cần đâu,” Jo nói, đón lấy chiếc tách. Cô thổi cà phê rồi uống một ngụm. “Okay, nghiêm túc nhé,” cô nói. “Kể từ bây giờ, với tôi cô là người bạn tốt nhất trên thế gian này. Thật là tuyệt vời.”

“Hay quá,” cô nói.

“Ông Benson bảo là cô làm việc ở quán Ivan, phải không?”

“Tôi làm phục vụ.”

“Dave Lớn có còn làm việc ở đó nữa không?” Khi Katie gật đầu, Jo liền hỏi tiếp. “Ông ấy làm việc ở đó từ trước khi tôi vào trung học phổ thông kia. Ông ấy có còn sáng tác tên cho mọi người nữa không?”

“Có đấy,” cô nói.

“Melody thì sao? Cô nàng vẫn bàn tán về độ dễ thương của các thực khách đấy chứ?”

“Không ngót.”

“Thế còn Ricky? Cậu ta có còn tán tỉnh những cô phục vụ mới nữa không?”

Thấy Katie lại gật đầu, Jo liền phá lên cười. “Cái quán ấy chẳng bao giờ thay đổi cả.”

“Chị đã từng làm việc ở đó sao?”

“Không, nhưng đây là một thị trấn nhỏ mà quán của Ivan lại là một phần của nó. Hơn nữa, càng sống ở đây lâu cô sẽ càng hiểu ra rằng chẳng có cái gì được coi là bí mật ở nơi này cả. Ai cũng biết những việc người khác làm, và còn có một số người, giống như, xem nào... Melody

ấy... đã nâng trò ngồi lê đôi mách lên thành nghệ thuật nữa. Trò đó đã từng làm tôi phát điên. Dĩ nhiên, tới nửa số người ở Southport này giống như vậy. Ở đây có gì nhiều để làm ngoài việc buôn dưa lê đâu.”

“Nhưng chị đã quay trở lại.”

Jo nhún vai. “Ừm, đúng thế. Tôi nói gì được nhỉ? Có thể tôi thích sự điên rồ ấy.” Cô nhấp một ngụm cà phê nữa và đi ra ngoài cửa sổ. “Cô biết không, trong suốt thời gian sống ở đây, tôi thậm chí chẳng hề biết có hai căn nhà này tồn tại.”

“Ông chủ nhà bảo chúng vốn là lều sắn. Chúng đã từng là một phần của khu rừng trước khi ông ấy biến thành nơi cho thuê.”

Jo lắc đầu. “Tôi không thể tin nổi là cô lại chuyển tới nơi này.”

“Chị cũng vậy đấy thôi,” Katie lưu ý.

“Phải, nhưng lý do duy nhất khiến tôi quyết định ra đây là bởi vì tôi biết mình không phải người phụ nữ duy nhất sống ở cuối một con đường rải sỏi giữa đồng không mông quạnh. Nó giống như một nơi biệt lập vậy.”

Đó chính là lý do tại sao tôi vô cùng sung sướng khi thuê nó, Katie nghĩ thầm. “Nó cũng đâu có tệ lắm. Giờ tôi đã bắt đầu quen với nó rồi đấy.”

“Tôi hy vọng mình sẽ dần quen với chỗ này,” Jo nói. Cô thối tách cà phê cho nguội. “Thế cái gì đã đưa cô tới Southport vậy? Tôi chắc chắn là không phải vì triển vọng nghề nghiệp thú vị tại quán Ivan rồi. Cô có người thân nào sống gần đây không? Cha mẹ? Anh chị em?”

“Không,” Katie nói. “Chỉ có mình tôi thôi.”

“Chạy theo bạn trai chẳng?”

“Không.”

“Vậy cô đơn giản là... tới đây?”

“Đúng thế.”

“Giời xui đất khiến thế nào mà cô lại làm vậy?”

Katie không trả lời. Đó cũng chính là câu mà Ivan, Melody và Ricky đã hỏi. Cô biết chẳng

có động cơ ngầm ẩn nào đằng sau những câu hỏi đó cả, đó chỉ là sự tò mò bản năng, nhưng ngay cả như vậy, cô cũng chẳng biết chắc phải nói gì, ngoài nói lên một sự thật.

“Tôi chỉ muốn có một nơi để có thể bắt đầu lại từ đầu.”

Jo uống thêm một ngụm cà phê nữa, dường như đang suy nghĩ về câu trả lời của Katie, nhưng trước sự ngạc nhiên của Katie, Jo chẳng hỏi thêm gì nữa. Thay vào đó, cô chỉ gật đầu.

“Tôi hiểu. Đôi khi bắt đầu lại từ đầu chính là điều người ta cần. Và tôi nghĩ điều đó thật đáng ngưỡng mộ. Rất nhiều người không có đủ dũng khí để làm một điều như thế.”

“Chị nghĩ vậy thật sao?”

“Tôi biết vậy,” cô nói. “Thế kế hoạch ngày hôm nay của cô là gì? Trong khi tôi đang than thở, tháo dỡ đồ đạc và kỳ cọ cho đến lúc hai tay trầy xước ấy.”

“Tôi sẽ phải làm ca muộn. Nhưng ngoài ra thì chẳng có gì nhiều. Tôi phải tới cửa hàng mua một số thứ.”

“Cô định vào cửa hàng Fisher hay lên thị trấn?”

“Tôi chỉ đến cửa hàng Fisher thôi,” cô nói.

“Cô đã gặp chủ cửa hàng ấy chưa? Người đàn ông tóc muối tiêu ấy?”

Katie gật đầu. “Một vài lần gì đó.”

Jo uống hết cốc cà phê và bỏ cái cốc vào bồn rửa rồi thở dài. “Được rồi,” cô nói, nghe chẳng chút hăng hái. “Chần chừ đủ rồi. Nếu tôi không bắt đầu lúc này thì sẽ chẳng bao giờ kết thúc được cả. Chúc tôi may mắn đi nào.”

“Chúc chị may mắn.”

Jo vẫy vẫy tay chào. “Thật vui được gặp cô, Katie ạ.”

Từ cửa sổ gian bếp nhà mình, Katie nhìn thấy Jo đang giũ giũ tấm thảm lúc nãy cô ấy đã vút sang một bên. Jo có vẻ khá thân thiện, nhưng Katie không chắc mình đã sẵn sàng có một người hàng xóm hay chưa. Dù rằng có lẽ có ai đó để thi thoảng thăm hỏi thì cũng hay, nhưng cô đã quen với cuộc sống một mình rồi.

Có điều cô cũng biết rằng sống ở một thị trấn nhỏ thì tình trạng cô lập do mình tự tạo ra sẽ chẳng thể nào tồn tại được mãi. Cô phải đi làm, mua sắm và đi lại loanh quanh thị trấn; giờ đây một số thực khách của quán ăn đã quen mặt cô. Thêm vào đó, cô phải thừa nhận là mình có hứng trò chuyện với Jo. Không hiểu sao, cô cảm thấy ở Jo có gì đó sâu sắc hơn bề ngoài, một cái gì đó... đáng tin cậy, dù cô không lý giải nổi. Jo cũng là một phụ nữ độc thân, rõ ràng đó là một điểm cộng. Katie không thể tưởng tượng nổi mình sẽ phải xử sự thế nào nếu một người đàn ông chuyển đến sống cạnh nhà, và cô băn khoăn tại sao mình thậm chí chưa bao giờ nghĩ đến khả năng đó.

Dựa vào bồn rửa bát, cô rửa mấy cái tách cà phê rồi đặt chúng trở lại vào chạn. Việc làm thật quen thuộc - cất hai cái tách sau khi uống cà phê buổi sáng - và trong một khoảnh khắc, cô cảm thấy mình chìm sâu vào quãng đời đã bỏ lại sau lưng. Hai tay cô bắt đầu run run, cô siết chặt chúng vào nhau rồi thở một hơi dài cho đến khi cuối cùng chúng cũng ngừng lấy bẫy. Hai tháng trước, cô đã không thể làm được như vậy; thậm chí mới hai tuần trước, cô còn chẳng làm được gì nhiều để hai tay ngừng run. Khi cô cảm thấy mừng vui vì những cơn căng thẳng này không còn bao trùm lấy mình nữa thì cũng có nghĩa cô đang bắt đầu thấy thoải mái với nơi này, và điều đó làm cô lo sợ. Bởi vì cảm thấy thoải mái có nghĩa là cô sẽ giảm đi sự cảnh giác, mà cô không bao giờ được để điều đó xảy ra.

Tuy vậy, cô vẫn thấy may vì mình đã dừng chân ở Southport. Đây là một thị trấn nhỏ giàu lịch sử với dân số vài nghìn người, nằm bên bờ sông Cape Fear, ngay chỗ giao nhau với Intracoastal. Nơi đây có những vỉa hè, những tàng cây rợp bóng và những thảm hoa nở trên đất cát. Rêu Tây Ban Nha rủ xuống từ các cành cây, cây dây leo bò trên những thân cây khô. Cô đã đứng ngắm lũ trẻ đạp xe và chơi đá bóng trên đường, và lấy làm kỳ lạ về số nhà thờ, hầu như ở góc phố nào cũng có. Đêm đêm ếch và ếch kêu vang, cô lại nghĩ rằng cảm giác về nơi này, ngay từ lúc bắt đầu, đã đúng. Nơi này đem tới cảm giác *an toàn*, như thể chính nó bằng cách nào đó đã vẫy gọi cô tới đây, nơi ẩn náu đầy hứa hẹn.

Katie xỏ đôi giày duy nhất của mình vào, đôi giày đế mềm hiệu Converse. Chiếc tủ ngăn kéo phần lớn vẫn trống rỗng và hầu như chẳng còn tí thức ăn nào trong bếp, nhưng khi bước ra khỏi ngôi nhà và hòa vào ánh nắng rực, hướng về phía quầy hàng tạp hóa, cô nghĩ thầm, *Đây mới là nhà*. Hít vào một hơi thật sâu mùi hương dạ lan và cỏ tươi vừa cắt, cô biết rằng bao nhiêu năm rồi mình chưa từng hạnh phúc như thế này.



Anh chớm bước sang tuổi hai mươi thì tóc đã bắt đầu ngả muối tiêu, điều này khiến bạn bè sinh ra hay trêu chọc. Đó không phải là một quá trình thay đổi chậm, không phải lác đác vài sợi chuyển dần sang bạc. Đúng hơn là, tháng Một năm này đầu anh hãy còn đen nhánh, thế mà tháng Một năm sau đó đã không còn sót lấy một sợi đen. Hai anh trai anh lại không bị như thế, tuy vài năm lại đây tóc mai của họ cũng đã điểm bạc. Cả bố và mẹ anh đều không thể lý giải được chuyện này; tất cả những gì họ hiểu là Alex Wheatley không giống bên nội mà cũng chẳng giống bên ngoại.

Lạ một điều, chuyện đó chẳng khiến anh phiền lòng. Trong quân đội, thỉnh thoảng anh còn cho rằng đó là lợi thế của mình. Anh tham gia Đội Điều tra Hình sự, viết tắt là CID, đóng ở Đức và Georgia, điều tra tội phạm quân đội trong suốt mười năm: tất cả các tội từ đào ngũ tới trộm cắp, bạo hành gia đình, cưỡng bức, hay thậm chí giết người. Anh được lên mai đều đặn, cuối cùng nghỉ hưu ở tuổi ba hai khi đang mang hàm thiếu tá.

Sau khi quyết định thay đổi cuộc sống và giải ngũ, anh chuyển tới Southport, quê vợ. Thời điểm ấy anh vừa kết hôn và đã có con đầu lòng, và dù ý nghĩ ngay lúc bấy giờ của anh là xin vào Sở Tư pháp, bố vợ lại đề nghị nhượng công việc kinh doanh của gia đình lại cho anh.

Đó là một cửa hàng kiểu cũ ở nông thôn, với vách ván sơn trắng, cửa chớp xanh da trời, mái hiên dốc và một băng ghế dài trước sân, kiểu cửa hàng trước đây khá lâu rất thịnh hành nhưng giờ hầu như không còn nữa. Khu sinh hoạt của gia đình ở tầng hai. Một cây mộc lan cổ thụ tỏa bóng bên hiên nhà, và mặt tiền là một cây sồi. Chỉ nửa bãi đỗ xe được rải nhựa đường - nửa còn lại rải sỏi - nhưng bãi hiếm khi trống. Bố vợ anh khởi nghiệp kinh doanh từ khi Carly còn chưa chào đời, khi xung quanh ông hầu như chẳng có gì ngoài đồng ruộng. Nhưng ông tự hào mình rất hiểu người, và muốn dự trữ bất kể thứ gì mà người ta rồi sẽ cần đến, những thứ ấy chất đầy trong cửa hàng này. Alex cũng cảm thấy như thế và anh giữ cửa hàng phần lớn như cũ. Năm sáu lối đi giữa các sạp bày hàng tạp hóa và đồ dùng trong nhà tắm, khu đồ lạnh ở sau cùng đầy ứ mọi thứ từ soda, nước tới bia rượu, và như trong mọi cửa hàng tiện nghi gia dụng khác, cửa hàng này cũng có những túi khoai tây chiên, kẹo và những đồ ăn vặt mà mọi người có thể thuận tay với lấy khi đứng gần quầy thanh toán. Nhưng sự tương đồng chỉ có vậy thôi. Ở đây còn có đủ loại cần câu cá trên các giá, mồi tươi, và khu đồ nướng được cung cấp bởi ông Roger Thompson, người từng làm ở Phố Wall nhưng giờ đã chuyển về Southport để tìm kiếm cuộc sống thanh bình hơn. Khu đồ nướng có bánh hamburger, sandwich, xúc xích, và còn có cả một chỗ để ngồi. Có đĩa DVD cho thuê, rất nhiều loại quân trang quân dụng, áo mưa và ô, một góc nhỏ bày những cuốn tiểu thuyết kinh điển và bán chạy. Cửa hàng bán cả bugi, đai truyền động quạt, bình ga, và Alex có thể đánh chìa khóa bằng một cái máy để ở phòng trong. Anh có ba máy bơm xăng, và một máy nữa ở bến neo thuyền dành cho thuyền bè cần tiếp đầy nhiên liệu, nơi duy nhất làm được việc này ngoại trừ bến tàu. Từng hàng hộp dưa chuột muối, thì là, lạc luộc và giò rau tươi đặt cạnh quầy thanh toán.

Đáng ngạc nhiên là việc kiểm kê hàng hóa lại không khó. Một số mặt hàng bán chạy đều đặn, số khác thì không. Giống bố vợ, Alex có trực giác tốt về khách hàng, anh biết họ cần gì ngay khi họ bước vào cửa hàng. Anh luôn để ý và ghi nhớ những thứ mà người khác không cần,

phẩm chất này đã hỗ trợ đắc lực cho anh trong những năm tháng làm việc cho CID. Giờ đây anh không ngừng thay đổi hàng hóa dự trữ để nỗ lực bắt kịp với sự thay đổi thị hiếu của khách hàng.

Trong đời, anh chưa bao giờ tưởng tượng mình sẽ làm việc gì như thế này, nhưng đó là một quyết định đúng đắn, ít nhất là ở chỗ công việc đó giúp anh có thời gian coi sóc bọn trẻ. Josh đã tới trường, nhưng Kristen thì phải tới mùa thu mới đi học, nên con bé ở cả ngày với anh trong cửa hàng. Anh làm một chỗ để chơi sau quầy tính tiền, ở chỗ đó cô con gái lanh lợi và mau mồm của anh dường như được hạnh phúc nhất. Dù mới lên năm, con bé đã biết cách sử dụng máy quét hàng và tính tiền, đứng trên ghế đẩu sắt để với các nút trên máy. Alex luôn thích thú trước vẻ mặt của khách hàng khi con bé bắt đầu quét hàng họ chọn.

Nhưng đó không phải là một tuổi thơ lý tưởng với con bé, dù rằng nó cũng không biết cuộc sống nào khác. Khi thật lòng với chính mình, anh phải thừa nhận là việc chăm lo cho các con và cửa hàng đã tiêu hao hết năng lượng của mình. Đôi khi, anh cảm thấy như mình chỉ còn có thể gắng gượng - làm bữa trưa cho Josh và đưa thẳng bé tới trường, đặt hàng các nhà cung cấp, gặp những người bán lẻ, phục vụ khách hàng, trong lúc đó vẫn phải chơi với Kristen. Nhưng đó mới là món khai vị thôi. Với anh thì nhiều khi buổi chiều tối còn bận rộn hơn. Anh cố sắp xếp dành nhiều thời gian nhất ở bên bọn trẻ - tập xe đạp, thả diều và đi câu với Josh, nhưng Kristen lại thích chơi búp bê và làm thủ công - những thứ mà anh chưa bao giờ giỏi. Chưa kể anh còn phải chuẩn bị bữa tối và lau nhà, và phân nửa thời gian, đó là tất cả những gì anh có thể làm để giữ mình không gục ngã. Ngay cả khi cuối cùng cũng đỡ được bọn trẻ đi ngủ, anh vẫn thấy gần như không thể nghỉ ngơi bởi vì luôn còn những việc phải làm. Anh không chắc mình còn biết nghỉ ngơi là như thế nào nữa không.

Sau khi bọn trẻ lên giường, anh dành thời gian còn lại của buổi tối ở một mình. Dù biết hầu hết mọi người trong thị trấn, anh cũng chỉ có vài người bạn thực sự. Những cặp vợ chồng mà anh và Carly thi thoảng tới tổ chức liên hoan hay ăn tối dần dà rời xa anh. Một phần là do lỗi của chính anh - công việc ở cửa hàng và việc chăm sóc bọn trẻ chiếm phần lớn thời gian của anh - nhưng đôi khi anh cảm giác mình khiến họ thấy không thoải mái, như thể mình nhắc họ nhớ ra rằng cuộc đời này thật khó lường và đáng sợ và rằng mọi chuyện có thể trở nên tồi tệ chỉ trong chốc lát.

Đó là một lối sống mệt mỏi và đôi khi cô độc, nhưng anh vẫn còn Josh và Kristen để quan tâm. Dù đã giảm bớt so với trước đây, cả hai đứa vẫn thường gặp ác mộng với chuyện Carly mất. Khi các con thức dậy vào nửa đêm, cứ thẫn thức không ngừng, anh sẽ ôm chúng trong tay và thì thầm những lời an ủi cho tới khi chúng ngủ được tiếp. Cách đây không lâu, bọn trẻ từng phải gặp bác sĩ tư vấn; chúng đã vẽ tranh và nói về cảm giác của mình. Việc đó không giúp được nhiều như anh hy vọng. Những cơn ác mộng cứ thế kéo dài suốt gần một năm. Thỉnh thoảng, khi anh đang tô màu tranh với Kristen hoặc đi câu với Josh, bọn trẻ tự nhiên im bật và anh biết các con đang nhớ mẹ. Kristen đôi khi nói nhiều như trẻ con, giọng run rẩy, nước mắt chảy tràn trên má. Khi điều đó xảy ra, anh như nghe thấy tiếng trái tim mình vỡ nát, bởi vì anh biết mình chẳng thể nói hay làm gì để mọi việc tốt đẹp hơn. Bác sĩ tư vấn đã đoan chắc với anh

là bọn trẻ rất dũng cảm và rằng chừng nào chúng còn thấy mình vẫn được yêu thương thì cuối cùng những cơn ác mộng cũng sẽ qua đi và nước mắt sẽ vơi dần. Thời gian đã chứng tỏ lời vị bác sĩ tư vấn là đúng, nhưng giờ Alex lại phải đối mặt với một dạng mất mát khác, một nỗi niềm khiến anh đau đớn không kém. Anh biết bọn trẻ vui lên là bởi vì ký ức của chúng về mẹ đang phai nhạt đi dần dần nhưng rõ ràng. Khi mất mẹ, chúng còn quá nhỏ - đứa lên bốn, đứa lên ba - và điều đó có nghĩa rồi sẽ có ngày mẹ chúng chỉ còn là một ý niệm chứ không phải một người thực đối với chúng. Điều đó là không thể tránh được, tất nhiên, nhưng sao Alex lại thấy bất công đến thế khi nghĩ rằng chúng sẽ chẳng bao giờ nhớ đến tiếng cười của Carly, sự dịu dàng của nàng khi bế con thuở chúng mới sinh và cũng chẳng bao giờ biết nàng đã từng yêu chúng sâu sắc nhường nào.

Anh chưa bao giờ giỏi chụp ảnh. Carly luôn là người cầm máy, thành ra giờ đây có rất nhiều ảnh của anh với các con. Chỉ mấy bức có mặt Carly, và mặc dù rất muốn vừa lật từng trang album cho Josh và Kristen xem vừa kể cho chúng nghe về mẹ, nhưng anh ngờ rằng những câu chuyện rồi cũng chỉ là những câu chuyện mà thôi. Cảm xúc gắn với những câu chuyện ấy giống như những lâu đài cát khi triều lên, chậm chậm bị cuốn ra biển cả. Chuyện tương tự cũng xảy ra với bức chân dung Carly treo trong phòng ngủ của anh. Năm đầu sau khi lấy nhau, anh đã sắp xếp để nàng chụp bức ảnh này, dù nàng phản đối. Anh mừng vì mình đã làm vậy. Trong bức ảnh, nàng trông thật xinh đẹp và tự chủ, người phụ nữ kiên nghị đã chiếm trọn trái tim anh, và buổi đêm, khi các con đã ngủ, thỉnh thoảng anh lại ngắm nhìn ảnh vợ, cảm xúc vô cùng xáo động. Nhưng Josh và Kristen hầu như không bao giờ để ý đến bức chân dung này.

Anh thường xuyên nghĩ về nàng, nhớ tình gắn kết mà họ chia sẻ và tình bạn đã làm nền tảng vững chắc cho cuộc hôn nhân của họ. Và khi thành thật với bản thân, anh biết mình muốn lại có những thứ đó. Anh cô đơn, dù anh cảm thấy phiền muộn khi thừa nhận điều đó. Trong nhiều tháng trời sau khi vợ mất, anh không tài nào tưởng tượng được việc bắt đầu một mối quan hệ khác, chứ đừng nói gì tới chuyện xem xét khả năng yêu ai đó một lần nữa. Thậm chí đến một năm sau, đó vẫn là kiểu suy nghĩ anh tổng ra khỏi tâm trí mình. Nỗi đau còn vẹn nguyên, ký ức quá sống động. Nhưng mấy tháng sau, anh đưa bọn trẻ tới công viên thủy cung và khi chúng đứng trước bể cá mập, anh đã bắt chuyện với một phụ nữ duyên dáng đứng ngay cạnh. Giống anh, cô đưa các con đi chơi, và cũng như anh, cô không đeo nhẫn cưới trên tay. Các con cô cũng sần sần tuổi Josh và Kristen, và trong khi bốn đứa trẻ chỉ trở con cá, cô bật cười khi anh nói điều gì đó, anh cảm thấy một tia lửa điện lôi cuốn xẹt qua, nó nhắc anh nhớ đến những gì mình từng có. Sau cùng cuộc nói chuyện kết thúc và họ mỗi người một ngã, nhưng khi ra khỏi thủy cung, anh lại trông thấy cô. Cô vẫy vẫy anh và trong một thoáng anh đã muốn chạy về phía xe cô, xin cô số điện thoại. Nhưng anh đã không làm vậy, và một lát sau, xe cô rời bãi đỗ. Anh không bao giờ gặp lại cô nữa.

Đêm ấy, anh chờ cảm giác hối tiếc và tự trách mình xuất hiện, nhưng lạ thay, nó không đến. Cũng không có cảm giác *sai trái*. Ngược lại, cảm giác thế là... hợp lý. Không quả quyết, không vui sướng, nhưng hợp lý, và chẳng hiểu sao anh biết điều đó có nghĩa cuối cùng vết thương lòng của mình đã bắt đầu lành lại. Tất nhiên, điều đó không có nghĩa anh đã sẵn sàng lao đầu vào cuộc sống độc thân. Cái gì phải đến sẽ đến. Còn nếu nó không đến thì sao? Anh nghĩ

nếu thể mình cũng sẽ chịu đựng được. Anh sẵn lòng chờ đợi cho tới khi gặp được người phù hợp, một người không chỉ mang niềm vui trở lại cuộc đời anh mà còn yêu các con anh nhiều như anh yêu chúng. Có điều, anh nhận ra rằng, trong thị trấn này, khả năng tìm được người đó là rất mong manh. Southport quá nhỏ bé. Hầu hết những người anh quen đều đã kết hôn hoặc đã nghỉ hưu hoặc vẫn còn đi học. Quanh đây không có nhiều phụ nữ độc thân, chứ chưa nói tới người phụ nữ muốn gặp một người đầy rắc rối lại còn dám con nhỏ. Và tất nhiên, đã có yếu tố đó thì mối quan hệ phải chấm dứt thôi. Có thể anh cảm thấy cô đơn, anh cần người bầu bạn, nhưng anh không định hy sinh các con mình để đạt được điều đó. Chúng đã phải chịu đựng đủ rồi và chúng sẽ luôn là ưu tiên số một của anh.

Nhưng... anh cho là vẫn còn một khả năng. Có một người phụ nữ khác đã thu hút anh, dù anh hầu như không biết gì về cô, trừ một điều là cô độc thân. Cô tới cửa hàng vài lần một tuần kể từ đầu tháng Ba. Lần đầu gặp, anh thấy cô xanh xao hốc hác, gầy thảnh thơi. Bình thường thì anh sẽ không liếc nhìn cô tới lần thứ hai. Những người vãng lai qua thị trấn này thường dừng ở cửa hàng anh mua soda, xăng hoặc đồ ăn vặt; anh hiếm khi thấy lại những người ấy lần nữa. Nhưng cô không mua những thứ như thế; thay vì vậy, cô đi thẳng tới gian đồ tạp hóa, như thể cố để không ai nhìn thấy, một bóng ma đội lốt người. Thật không may cho cô, làm thế chẳng ích gì. Cô quá quyến rũ để có thể bỏ qua. Anh đoán chừng cô ở cuối độ tuổi hai mươi, mái tóc nâu chớm vai cắt hơi lộn xộn. Cô không trang điểm, gò má cao và đôi mắt to tròn tạo cho cô vẻ ngoài thanh lịch dù hơi mong manh.

Ở quầy thanh toán, anh nhận ra nhìn gần cô còn xinh đẹp hơn. Mắt cô màu nâu lục điểm vàng, nụ cười bối rối, thoáng qua của cô biến mất nhanh như khi nó xuất hiện. Ở quầy thanh toán, cô đặt xuống toàn những nhu yếu phẩm: cà phê, gạo, yến mạch, mì ống, bơ lạc và đồ phòng tắm. Anh cảm giác mình mà hỏi chuyện cô sẽ không thoải mái nên bèn lặng lẽ bắt đầu nhặt từng món hàng của cô lên quét. Đang làm thế thì anh nghe thấy giọng cô lần đầu tiên.

“Anh có đậu khô không?” cô hỏi.

“Xin lỗi cô,” anh đáp. “Tôi không hay trữ các loại đậu trong kho.”

Trả lời xong, anh cho các món hàng của cô vào túi, khi ấy anh mới để ý thấy cô đang nhìn đăm đăm ra ngoài cửa sổ, lơ đãng căn môi dưới. Không hiểu sao, anh có một cảm giác lạ lùng là cô sắp khóc.

Anh hắng giọng. “Nếu đó là thứ cô thường xuyên cần đến thì tôi rất vui khi dự trữ trong cửa hàng. Tôi chỉ cần biết cô muốn loại nào thôi.”

“Tôi không muốn làm phiền anh.” Giọng cô khi trả lời chỉ lớn hơn tiếng thì thầm một chút.

Cô thanh toán hóa đơn rồi cầm túi hàng lên, rời khỏi cửa hàng. Trước sự ngạc nhiên của

anh, cô đi thẳng ra khỏi bãi đỗ xe, phải tới khi ấy anh mới nhận ra là cô không đi xe, điều đó chỉ khiến anh thêm ngạc nhiên.

Tuần sau đó, có đậu khô trong cửa hàng. Anh lấy về ba loại: đậu rằng, đậu tây, đậu lima, dù mỗi thứ chỉ một túi, và lần tiếp theo cô tới, anh lưu ý cô là có đậu khô ở giá cuối cùng trong góc, gần chỗ để gạo. Mang cả ba túi đậu ra quầy thanh toán, cô hỏi liệu anh có hành khô không. Anh chỉ vào một túi nhỏ để trong cái giỏ nan gần cửa ra vào, nhưng cô lắc đầu. “Tôi chỉ cần một củ thôi,” cô nói nhỏ, nụ cười ngần ngại vẻ có lỗi. Tay cô run run khi cô đếm tiền, và một lần nữa, cô đi bộ về.

Từ hôm đó, đậu khô luôn có trong cửa hàng, có sẵn cả hành khô để lẻ, và sau hai lần tới cửa hàng, trong những tuần tiếp theo, cô như đã trở thành khách quen. Dù vẫn lặng lẽ nhưng qua thời gian, cô dường như bớt mong manh, bớt căng thẳng hơn. Những quầng thâm quanh mắt dần dần biến mất và nước da cô tươi tắn lên do thời tiết gần đây rất đẹp. Cô lên cân - không nhiều, nhưng đủ để làm mềm những đường nét thanh tú của cô. Giọng cô cũng khỏe hơn, và dù đây không phải dấu hiệu thể hiện sự để ý đến anh, nhưng thực sự cô đã nhìn anh lâu hơn một chút trước khi rời cửa hàng. Họ không tiến thêm được gì nhiều hơn kiểu hội thoại *Cô tìm được những thứ cần thiết rồi chứ? rồi Vâng, tôi tìm được rồi. Cảm ơn anh*, nhưng thay vì hồi hải rời cửa hàng như một con hươu bị săn, đôi khi cô lang thang một chút giữa các dãy kệ, và thậm chí còn bắt đầu nói chuyện với Kristen khi chỉ có hai cô cháu với nhau. Đó là lần đầu tiên anh thấy những lớp phòng vệ quanh người phụ nữ này biến mất. Thái độ hòa nhã và vẻ cởi mở ấy cho thấy cô rất yêu trẻ con, và ý nghĩ đầu tiên nảy ra trong đầu anh là anh vừa thoáng thấy con người cô trước đây, và con người ấy có thể sẽ trở lại lần nữa, chỉ cần hoàn cảnh phù hợp. Kristen dường như cũng để ý thấy cái gì đó khác biệt ở người phụ nữ ấy, bởi vì sau khi cô ra về, Kristen bảo với anh là con bé đã có bạn mới, tên cô ấy là Cô Katie.

Nhưng điều đó không có nghĩa là Katie thấy thoải mái với anh. Tuần vừa rồi, sau khi cô trò chuyện vui vẻ với Kristen, anh thấy cô đọc bìa sau của những cuốn tiểu thuyết anh bày trong cửa hàng. Cô không mua cuốn nào, và khi đang thanh toán, anh tự nhiên hỏi cô có đặc biệt yêu thích tác giả nào không thì lại thấy nét căng thẳng trước đây ở cô. Anh giật mình khi nhận ra rằng đáng lẽ không nên để lộ bí mật là mình đã quan sát cô. “Đừng bận tâm,” anh vội nói thêm. “Không có gì quan trọng đâu.” Tuy nhiên trên đường ra cửa, cô dừng lại một thoáng, túi hàng vẫn lủng lẳng trên khuỷu tay. Cô hơi quay lại hướng anh và nói khẽ, *Tôi thích Dickens*. Nói xong, cô liền mở cửa bước ra, đi bộ xuống đường.

Từ đó cô hiện lên trong tâm trí anh thường xuyên hơn, nhưng đó là những suy nghĩ rất mơ hồ, nó được viền quanh bởi sự bí ẩn và mang màu nhận thức rằng anh muốn biết rõ hơn về cô. Dù vậy anh vẫn không biết phải làm thế nào. Ngoài những năm đi tán tỉnh Carly, anh chưa bao giờ giỏi chuyện hẹn hò. Ở trường đại học, vừa phải đi học vừa tập luyện bơi lội nên anh ít có thời gian đi chơi. Trong quân đội, anh tận lực vì công việc, làm việc hàng giờ đồng hồ, chuyển từ sở này sang sở khác qua những lần lên lon. Khi anh đi chơi với mấy cô gái, họ rất thiếu lãng mạn, thành ra phần lớn các cuộc hẹn hò chỉ bắt đầu và kết thúc trong phòng ngủ. Đôi khi, nhìn lại cuộc đời mình, anh khó có thể nhận ra con người mình trước đây, và anh biết Carly

chính là người phải chịu trách nhiệm cho sự thay đổi này. Đúng thế, đôi khi cuộc đời thật khắc nghiệt, và phải, anh thấy cô đơn. Anh nhớ vợ, và dù chưa từng nói với ai, nhưng có những phút giây anh dám thề rằng anh cảm nhận được sự hiện diện của vợ mình bên cạnh, nàng đang nhìn ngắm anh, cố trấn an anh rằng rồi anh sẽ sống tốt thôi.

Thời tiết đẹp tuyệt, cho nên Chủ nhật này cửa hàng đông khách hơn thường lệ. Khi Alex mở cửa vào lúc bảy giờ thì đã có ba chiếc thuyền neo ở bến chờ cây xăng hoạt động. Như thường lệ, trong lúc trả tiền xăng, những người chủ thuyền nhặt những túi khoai tây chiên, đồ uống, bịch đá lạnh chất lên thuyền. Roger - người quản lý gian nướng, như thường lệ - không hề nghỉ ngơi kể từ lúc khoác tạp dề lên, các bàn thì đông nghẹt khách tới ăn bánh quy kẹp thịt và hamburger kẹp pho mát, hoặc tới xin lời khuyên về lĩnh vực đầu tư chứng khoán.

Như thường lệ, Alex đứng quầy thanh toán tới tận trưa rồi mới bàn giao lại cho Joyce, cũng giống Roger, bà gần như là một nhân viên của cửa hàng, là người làm cho cửa hàng hoạt động trơn tru hơn rất nhiều. Joyce, người đã làm việc ở tòa án tới tận ngày nghỉ hưu, đã “tới đây để làm việc”, có thể nói vậy. Bố vợ anh đã thuê bà từ mười năm trước và giờ đây, ở cái tuổi thất thập, bà vẫn chưa hề tỏ ra xuống sức. Chồng qua đời từ nhiều năm trước, con cái đều đã thoát ly cả, bà xem khách hàng như gia đình thực sự của mình. Joyce yêu quý cửa hàng này cũng nhiều như yêu quý từng món hàng trên các kệ vậy.

Hơn thế nữa, bà hiểu rằng Alex cần có thời gian rời cửa hàng này để ở bên các con, mà bà thì cũng chẳng câu nệ khi phải làm việc vào Chủ nhật. Vừa đến cửa hàng là bà bước ngay ra sau quầy thanh toán và bảo Alex là anh có thể đi, bằng giọng đúng hơn là của bà chủ chứ không phải là nhân viên. Joyce cũng là bảo mẫu cho các con anh, bà là người duy nhất anh tin tưởng giao con nhờ trông khi có việc phải rời thị trấn. Chuyện này không thường xảy ra - chỉ có hai lần trong hai năm vừa qua, khi anh gặp lại một đồng đội cũ ở Raleigh - nhưng anh dần cảm thấy Joyce là một trong những thứ tốt đẹp nhất trong cuộc đời mình. Khi anh cần bà nhất, bà luôn có mặt vì anh.

Trong lúc chờ Joyce tới, Alex đi một vòng quanh cửa hàng, kiểm tra các giá. Hệ thống máy tính hoạt động xuất sắc trong việc kiểm kê hàng, nhưng anh biết những dãy số không phải lúc nào cũng nói lên mọi điều. Đôi khi, anh cảm thấy mình sẽ có được cảm nhận tốt hơn khi tự lướt một vòng qua các giá để xem ngày hôm trước bán được những gì. Việc bán hàng thành công hay không đòi hỏi phải xem xét hàng tồn thường xuyên hết mức, và điều đó có nghĩa là đôi khi anh đưa ra những mặt hàng mà không bách hóa nào khác có. Anh mang về nhiều loại mứt và thạch nhà làm; bột nghiền theo “những công thức đặc biệt” để tẩm thịt lợn thịt bò; cùng rất nhiều loại trái cây và rau củ đóng hộp từ các vùng. Ngay cả những khách hàng lâu năm của các bách hóa lớn như Food Lion hay Piggly Wiggly cũng thường tiện đường về nhà ghé qua cửa hàng của Alex để mua những món đặc sản địa phương mà anh cất công lấy về.

Quan trọng hơn cả mức tiêu thụ của một mặt hàng, anh muốn biết nó được bán *khi nào*, một điều không xuất hiện trong các dãy số. Ví dụ, anh biết được rằng bánh kẹp xúc xích bán

chạy đặc biệt vào cuối tuần nhưng những ngày trong tuần thì bán chẳng được bao nhiêu; còn bánh mì thường thì hoàn toàn ngược lại. Lưu ý đến điều đó, anh nhận thêm những mặt hàng đó vào những ngày chúng bán chạy, thế là doanh số tăng lên. Lợi nhuận không là bao nhưng năng nhặt chặt bị, vả chẳng nhờ thế mà Alex có thể giữ cơ sở kinh doanh nhỏ của mình đông khách khi mà những chuỗi bách hóa lớn đã khiến phần lớn cửa hàng địa phương phải đóng cửa.

Khi xem xét kỹ các kệ hàng, anh vẫn vợ suy nghĩ xem chiều nay nên làm gì với các con và quyết định đưa chúng đi tập xe đạp. Carly không thích gì hơn được cho con vào xe đẩy rồi đẩy chúng đi khắp thị trấn. Nhưng đi xe đạp thì làm sao hết cả buổi chiều được. Có lẽ họ có thể đạp xe tới công viên... chắc bọn trẻ sẽ thích vậy hơn.

Nhìn vội về phía cửa trước để chắc chắn không có ai đang tới, anh bước vội qua gian kho phía sau rồi ló đầu ra ngoài. Josh đang ngồi câu trên bến neo thuyền, đó luôn là trò yêu thích nhất của thằng bé. Alex không thích chuyện Josh ở ngoài đó một mình - anh biết chắc rằng một số người nghĩ anh là ông bố tồi khi cho phép thằng bé làm thế - nhưng Josh luôn ở trong tầm ngắm của camera theo dõi gắn với hệ thống máy tính đặt sau quầy thanh toán. Đó là quy định, và Josh luôn tôn trọng nó. Kristen, như thường lệ, đang ngồi ở cái bàn trong góc phía sau quầy thanh toán. Con bé sắp trang phục cho cô búp bê Con Gái Mỹ thành những chồng khác nhau, có vẻ như con bé định thay hết bộ này sang bộ khác cho búp bê. Mỗi lần thay xong một bộ, con bé lại ngược lên nhìn bố với vẻ mặt tươi sáng ngây thơ và hỏi giờ bố thấy búp bê trông thế nào, làm như có khi nào đó anh bảo không thích nó vậy.

Những cô con gái bé bỏng. Chúng có thể làm tan chảy những trái tim cần cỗi nhất.

Alex đang xếp lại mấy hộp gia vị cho ngay ngắn thì nghe thấy chuông cửa trước kêu reng reng. Anh ngẩng đầu lên khỏi lối đi thì thấy Katie bước vào cửa hàng.

“Chào cô Katie,” Kristen gọi to, bất ngờ xuất hiện từ sau quầy thanh toán. “Cô thấy em búp bê của cháu trông thế nào?”

Từ chỗ đang đứng, anh chỉ thấy cái đầu Kristen nhô lên khỏi bàn thanh toán, nhưng con bé đang giơ... Vanessa phải không nhỉ? Hay Rebecca? Hay con búp bê tên-gì-đó có mái tóc nâu lên cao vừa tầm mắt Katie để thu hút chú ý.

“Búp bê đẹp lắm, Kristen ạ,” Katie đáp. “Bộ đầm mới đấy à?”

“Không đâu ạ, cháu mặc bộ này được một lúc rồi. Nhưng dạo này em ấy không mặc nó.”

“Em búp bê tên gì vậy?”

“Vanessa ạ,” con bé đáp.

Vanessa à, Alex nghĩ. Chốc nữa anh sẽ khen Vanessa hết lời để thể hiện mình là một ông bố rất biết quan tâm.

“Cháu đặt tên cho em ấy à?”

“Không ạ, em ấy có sẵn tên rồi. Cô giúp cháu đi giày cho em ấy nhé? Cháu làm kiểu gì cũng không kéo đôi giày ống lên được.”

Alex quan sát Kristen đưa con búp bê cho Katie và cô bắt đầu kéo đôi giày ống nhựa dẻo lên. Theo kinh nghiệm của bản thân, Alex biết việc này nhìn thì dễ mà làm thì không đơn giản. Một cô bé con có ra sức kéo cũng không tài nào mà đi được đôi giày ấy cho búp bê. Anh cũng gặp khó khăn khi làm việc đó, nhưng chẳng hiểu sao dường như với Katie lại rất dễ dàng. Cô đưa con búp bê lại cho Kristen và hỏi, “Trông thế nào?”

“Quá tuyệt luôn,” Kristen nói. “Cô nghĩ cháu có nên mặc áo khoác cho em ấy không ạ?”

“Trời có lạnh đâu cháu.”

“Vâng. Nhưng nhiều lúc Vanessa vẫn bị lạnh mà. Cháu nghĩ em ấy cần mặc áo khoác.” Đầu Kristen biến mất sau bàn thu ngân rồi lại bất ngờ hiện ra. “Cô nghĩ cái nào đẹp hơn? Xanh hay tím ạ?”

Katie đặt một ngón tay lên môi, vẻ mặt hết sức nghiêm túc. “Cô nghĩ cái tím mặc đẹp lắm đấy.”

Kristen gật gù. “Cháu cũng nghĩ thế. Cảm ơn cô nhé.” Katie mỉm cười rồi quay đi, Alex vội tập trung chú ý vào kệ hàng kéo cô lại bắt quả tang anh đang quan sát. Anh chuyển mấy hộp mù tạt và gia vị ra phía trước giá. Từ khóe mắt, anh thấy Katie cầm một cái giỏ đựng hàng loại nhỏ lên rồi đi sang một lối khác.

Anh quay đầu về phía quầy thanh toán. Khi cô thấy anh, anh liền vẫy tay chào thân thiện. “Chào cô,” anh cất tiếng.

“Chào anh.” Cô cố gài một lọn tóc ra sau tai nhưng nó quá ngắn nên không tới. “Tôi chỉ lấy vài thứ thôi.”

“Nếu cô không tìm được thứ gì thì cứ bảo tôi nhé. Nhiều lúc hàng hóa bị chuyển đi lung tung ấy mà.”

Cô gật đầu rồi bước tiếp xuống lối đi. Khi Alex bước ra sau quầy thanh toán, anh liền liếc vào màn hình máy tính. Josh đang ngồi câu tại chỗ cũ, cạnh đó một con thuyền chằm chằm cập bến.

“Bố ơi bố nghĩ sao?” Kristen giật giật ống quần anh và giơ con búp bê lên.

“Ôi chà! Búp bê đẹp quá.” Alex ngồi xổm xuống bên cạnh con gái. “Mà bố thích cái áo khoác này đây. Thỉnh thoảng Vanessa bị lạnh con nhỉ?”

“Vâng ạ,” Kristen nói. “Nhưng em ấy bảo với con là em muốn chơi xích đu, nên chắc em ấy sẽ thay bộ khác thôi.”

“Ý này nghe cũng có vẻ hay đấy,” Alex nói. “Hay lát nữa tất cả chúng ta đi công viên nhỉ? Ấy là nếu con cũng muốn ngồi xích đu.”

“Con có muốn ngồi xích đu đâu ạ. Em Vanessa cơ. Nhưng mà đây chỉ là làm nũng thôi bố ơi.”

“Ô,” anh nói, “được rồi.” Anh đứng lên. *Loại bỏ ý định đi công viên*, anh nghĩ.

Chìm trong thế giới của riêng mình, Kristen lại bắt đầu cởi váy của con búp bê. Alex đang kiểm tra Josh qua máy tính thì một cậu choai choai bước vào cửa hàng, trên người chỉ mặc mỗi chiếc quần đùi đi biển. Cậu ta đưa cho anh một nắm tiền.

“Để bơm xăng ở chỗ bến neo thuyền đấy,” cậu ta nói rồi lại quày quả đi ra.

Alex ấn nút ở máy bơm xăng, vừa lúc ấy Katie đi tới quầy thanh toán, vẫn những thứ cũ, có thêm một tuýp kem chống nắng. Khi cô mang giỏ lại chỗ Kristen ở bàn thu ngân, Alex để ý thấy màu mắt cô rất dễ thay đổi.

“Cô tìm được đủ thứ mình cần rồi chứ?”

“Vâng, cảm ơn anh.”

Anh bắt đầu bỏ hàng trong giỏ của cô ra. “Cuốn tiểu thuyết của Dickens mà tôi thích nhất là *Great expectations*,” anh nói. Anh cố nói một cách thân thiện nhất trong lúc bỏ hàng của cô vào túi. “Cô thích cuốn nào nhất?”

Thay vì trả lời ngay, dường như cô giật mình khi thấy anh vẫn nhớ cô đã nói với anh là cô thích Dickens.

“*A tale of two cities*,” cô đáp, giọng dịu dàng.

“Tôi cũng thích cuốn đó lắm. Nhưng nó buồn.”

“Vâng,” cô nói. “Vì thế tôi mới thích.”

Từ khi biết cô đi bộ, anh bỏ hàng cô chọn vào hai túi ni lông. “Tôi nghĩ có lẽ tôi nên tự giới thiệu từ lúc cô gặp con gái tôi mới phải. Tôi là Alex,” anh nói. “Alex Wheatley.”

“Cô ấy tên là Cô Katie,” Kristen lú lo sau lưng anh. “Nhưng con nói với bố rồi mà nhĩ, bố nhớ không?” Alex liếc qua vai nhìn cô con gái. Khi anh quay lại, Katie đang mỉm cười gửi tiền cho anh.

“Chỉ cần gọi là Katie thôi,” cô nói.

“Rất vui được quen cô, Katie.” Anh xoay khóa, ngăn kéo của quầy thanh toán kêu reng reng rồi mở ra. “Cô sống quanh đây thì phải?”

Cô không thể mở miệng trả lời. Thay vì thế, khi anh ngược mắt lên, anh thấy đôi mắt cô lác đi vì sợ hãi. Xoay người qua một bên, anh thấy cái cô đã thấy trên màn hình máy tính: Josh rơi xuống nước, vẫn mặc nguyên quần áo, hai tay chơi với, hoảng hốt. Alex thấy cổ họng mình đột ngột thít lại và theo bản năng anh vội vã chạy ra khỏi quầy, băng qua gian hàng vào phòng kho. Chạy ào qua cửa, anh thúc đổ một thùng giấy vệ sinh, làm nó lăn lốc, nhưng anh không chậm bước lại.

Anh đẩy tung cửa sau, adrenalin trào lên trong cơ thể khi anh đâm bổ qua một vạt những bụi cây, chạy tắt ra bến neo thuyền. Anh chạy hết tốc lực trên những tấm ván gỗ. Khi lao người xuống nước từ bến thuyền, anh thấy Josh đang chơi với, hai cánh tay quẫy liên hồi.

Tim đập thành thịch vào mạn sườn, Alex lao ra vội vã, rẽ nước tới cách Josh chỉ chừng nửa mét. Nước không sâu, chỉ khoảng hai mét, và khi chạm vào lớp bùn mềm dưới đáy, anh đứng trên gót chân. Anh vùng ngoi lên mặt nước, thấy cánh tay căng ra khi với tới Josh.

“Bố ôm được con rồi!” anh hét. “Bố ôm được con rồi!”

Nhưng Josh vẫn đang vùng vẫy và ho sặc sụa, thở không ra hơi, và Alex cố bình tĩnh khi anh kéo con ra chỗ nước nông hơn. Rồi bằng một nỗ lực hết mình, anh kéo Josh lên bờ sông ngập cỏ, đầu anh diễn ra những lựa chọn: hô hấp nhân tạo, rửa ruột, trợ thở. Anh cố đặt Josh xuống, nhưng thằng bé chống cự. Josh đang vùng vẫy và ho gấp, dù chính Alex còn cảm thấy toàn thân hoảng hốt, nhưng anh vẫn đủ tỉnh táo để nhận ra rằng điều đó có nghĩa Josh gần như sẽ không sao.

Anh không biết đã mất bao lâu - có lẽ chỉ mấy giây thôi, nhưng cảm giác như rất lâu - cuối cùng Josh ho sặc mạnh một cái, phun nước ra, và thở lại được lần đầu tiên. Thằng bé hít vào thật mạnh và ho, rồi lại hít vào và ho, lúc này trông giống như thể thằng bé làm thế để thông họng vậy. Thằng bé hít một hơi dài, trông vẫn đầy sợ hãi, và dường như đến lúc này nó mới

nhận thức được là chuyện gì vừa xảy ra.

Thằng bé níu lấy bố nó, Alex liền bọc chặt con trong vòng tay mình. Josh bắt đầu khóc, vai nó run lên, và Alex thấy lòng quặn thắt khi nghĩ tới điều có thể đã xảy ra. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh không để ý thấy Katie đang nhìn chằm chằm màn hình máy tính? Nếu trể mất một phút thì sao? Câu trả lời cho những câu hỏi ấy khiến anh run rẩy không kém gì Josh.

Đúng lúc ấy, tiếng thốn thức của Josh chậm lại và thằng bé thốt ra những từ đầu tiên kể từ lúc Alex kéo nó lên khỏi mặt nước.

“Con xin lỗi bố,” nó nói nghèn nghẹt.

“Bố cũng xin lỗi,” Alex cũng thì thầm đáp lại, và anh vẫn ôm con, vẫn cảm thấy sợ hãi như thể nếu anh thả con ra thì thời gian sẽ bắt đầu quay trở lại, nhưng lần này, hậu quả sẽ khác.

Khi cuối cùng cũng có thể nói lỏng vòng tay ôm con, Alex thấy mình đang nhìn về phía đám đông trong cửa hàng. Roger đang ở đó, các thực khách cũng vậy. Hai người khách khác đang ngó cổ ra, chắc họ vừa đến. Và tất nhiên, Kristen cũng ở đó. Đột nhiên anh lại cảm thấy mình chẳng khác nào một ông bố tồi, bởi vì anh thấy cô con gái bé bỏng cũng đang khóc, sợ hãi và cần anh, dù con bé đang nép mình trong vòng tay Katie.

Phải tới khi cả hai bố con đã thay quần áo khô xong Alex mới hoàn hồn được trước những gì vừa xảy ra. Roger đã làm cho bọn nhỏ hamburger và khoai tây chiên, cả hai đứa đang ngồi tại một bàn ở khu đồ nướng, dù chẳng đứa nào có vẻ có tâm trạng để ăn uống.

“Lúc cái thuyền rời bến thì dây câu của con mắc vào đấy, mà con thì không muốn mất cái cần câu. Con cứ nghĩ cái dây sẽ đứt ngay nhưng không ngờ nó lại kéo con xuống làm con phải nuốt một ngụm nước. Xong rồi con không thở được, cảm giác như có cái gì ghì con xuống ấy.” Josh chần chừ. “Con nghĩ con làm rơi cần câu xuống sông mất rồi.” Kristen đang ngồi bên cạnh thằng bé, mắt vẫn sưng đỏ. Con bé đã xin Katie ở lại một lúc, và giờ cô vẫn đang ở bên cạnh, nắm lấy tay nó.

“Được rồi con. Chốc nữa bố sẽ ra tìm xem sao, và nếu không tìm được thì bố sẽ mua cho con cái mới. Nhưng nếu lần sau có chuyện như thế thì con phải kệ nó luôn đi, được không?”

Josh sụt sịt rồi gật đầu. “Con rất xin lỗi bố,” thằng bé nói.

“Đó chỉ là một tai nạn thôi,” Alex trấn an con. “Nhưng giờ bố sẽ không cho con đi câu nữa.”

Và liệu lĩnh để mất con lần nữa ư? Alex nghĩ. Còn lâu. Nhưng thay vì nói thẳng, anh bảo, “Bố con mình nói chuyện này sau nhé?”

“Nếu con hứa lần sau sẽ kệ nó thì sao hả bố?”

“Bố nói rồi, chúng ta sẽ bàn chuyện này sau. Giờ thì sao con không ăn chút gì đi nhỉ?”

“Con không đói.”

“Bố biết. Nhưng đến bữa trưa rồi, con phải ăn thôi.” Josh lấy một miếng khoai tây chiên kiểu Pháp rồi cắn một mẩu, nhai trệu trạo. Kristen cũng làm vậy. Khi ngồi vào bàn ăn, con bé lúc nào cũng bắt chước anh trai. Điều đó luôn khiến Josh bực điên lên, nhưng lúc này nó không còn hơi sức đâu để phản đối nữa.

Alex quay sang Katie. Anh nuốt khan, bỗng nhiên cảm thấy căng thẳng. “Tôi có thể nói chuyện với cô một phút được không?”

Cô đứng dậy khỏi bàn, anh liền dẫn cô đi khỏi chỗ bọn trẻ. Khi đã đi đủ xa mà anh nghĩ bọn trẻ không nghe thấy nữa, anh hắng giọng. “Tôi muốn cảm ơn cô về những gì đã làm.”

“Tôi đâu có làm được gì,” cô phản đối.

“Có đấy,” anh nói. “Cô đã giúp. Nếu lúc ấy cô không nhìn vào màn hình máy tính thì tôi cũng không biết có chuyện gì xảy ra. Có thể tôi sẽ không đưa được thằng bé lên kịp thời.” Anh ngừng lại. “Và nữa, cảm ơn cô vì đã chăm sóc Kristen. Nó là con bé đáng yêu nhất trên đời, nhưng cũng rất nhạy cảm. Tôi thật vui vì cô đã không để con bé lại một mình. Ngay cả khi chúng tôi phải lên nhà thay đồ.”

“Ai cũng sẽ làm như tôi thôi,” Katie khẳng định. Trong bầu không khí im lặng sau đó, cô đột nhiên nhận ra họ đang đứng rất sát nhau nên vội lùi một bước. “Giờ thì có lẽ tôi phải đi thật rồi.”

“Đợi chút,” Alex nói. Anh đi về phía khu đông lạnh ở cuối cửa hàng. “Cô có thích rượu vang không?”

Cô lắc đầu. “Thỉnh thoảng thôi, nhưng...”

Cô chưa kịp dứt câu thì anh đã quay người, mở tủ. Anh với tay lên lôi ra một chai vang trắng.

“Xin cô đấy,” anh nói, “tôi muốn cô nhận nó. Đây đúng là một chai rất ngon. Tôi biết cô không nghĩ mình có thể tìm được một chai rượu ra hồn ở đây, nhưng khi còn tại ngũ, một

người bạn đã vỡ lòng cho tôi cách chọn rượu. Anh ấy là một chuyên gia a ma tơ, và anh ấy chính là người đã chọn rượu cho cửa hàng này. Cô sẽ thích nó cho mà xem.”

“Anh không cần phải làm vậy đâu.”

“Ít nhất tôi cũng phải làm được thế này chứ.” Anh mỉm cười. “Xem như một cách để cảm ơn cô.”

Lần đầu tiên từ khi gặp nhau, cô nhìn thẳng vào đôi mắt anh. “Thôi được,” cuối cùng cô đáp.

Sau khi cho hàng mua vào túi, cô rời cửa hàng. Alex trở lại bàn hai đứa trẻ ngồi. Dĩ nhiên thêm chút nữa thì Josh và Kristen cũng ăn xong bữa trưa, trong khi ấy Alex đi tới bến neo thuyền để tìm lại cái cần câu. Khi anh quay trở lại, Joyce đã khoác xong tạp dề lên người, anh bèn đưa bọn trẻ đi tập xe đạp. Sau đó, anh lái xe chở các con tới Wilmington để xem phim và ăn pizza, những việc đã quen thuộc khi anh ở bên bọn trẻ. Khi mấy bố con về đến nhà thì mặt trời đã lặn và tất cả đều đã thấm mệt, họ bèn đi tắm và mặc pyjama. Anh nằm trên giường giữa hai con suốt một tiếng đồng hồ, đọc truyện cho chúng nghe, cuối cùng tắt hết đèn đi.

Trong phòng khách, anh bật ti vi và chuyển tìm các kênh suốt một lúc, nhưng không định xem. Thay vì thế, anh lại nghĩ về Josh, và dù biết cậu con trai đã an toàn trên gác, anh vẫn cảm thấy nỗi sợ còn cào cào như lúc trước, vẫn là cái cảm giác thất bại. Anh đã làm hết sức mình và không ai có thể yêu các con nhiều hơn anh, nhưng anh không thể ngừng nghĩ rằng chẳng hiểu sao như thế vẫn là chưa đủ.

Sau đó, rất lâu sau khi Josh và Kristen đã ngủ say, anh vào bếp lấy một chai bia trong tủ lạnh ra. Anh ngồi xuống đi văng tu ừng ực. Những ký ức ban ngày chập chờn trong tâm trí anh, nhưng lần này, ý nghĩ của anh hướng về cô con gái và cách con bé bám lấy Katie, khuôn mặt trẻ thơ rúc vào cổ cô.

Anh nhớ rằng lần cuối cùng anh nhìn thấy thế là khi Carly còn sống.

## 4



Tháng Tư chuyển mình sang tháng Năm và ngày ngày cứ thế trôi đi. Quán ăn ngày một bận rộn và nơi cất tiền bí mật trong hộp cà phê của Katie cũng đều dần dày lên. Katie không

còn thấy hoảng sợ trước ý nghĩ mình không có phương tiện để rời khỏi nơi này nữa, nếu có ngày cô phải ra đi.

Dù phải trả tiền thuê nhà, sắm đồ lặt vặt và tiền ăn, lần đầu tiên sau nhiều năm cô có tiền để ra. Không nhiều nhận gì, nhưng đủ để khiến cô cảm thấy nhẹ nhõm và tự do. Sáng thứ Sáu, cô dừng ở Anna Jean, một cửa hàng giá rẻ chuyên bán quần áo cũ. Mất gần cả buổi sáng mới xem hết lượt quần áo ở đây nhưng cuối cùng cô cũng mua được hai đôi giày, hai cái quần dài, hai quần soóc, ba áo thun kiểu cách và mấy chiếc áo cánh, hầu hết các món đồ đều của hãng này hãng nọ và trông gần như còn mới nguyên. Katie ngạc nhiên khi nghĩ rằng có những phụ nữ có quá nhiều quần áo đẹp tới mức những thứ họ quên góp có khi phải đáng giá cả một gia tài nho nhỏ trong một bách hóa lớn.

Katie vừa về nhà thì thấy Jo đang treo một cái chuông gió. Từ sau lần đầu gặp nhau, họ không nói chuyện gì nhiều. Công việc của Jo, dù đó là việc gì, khiến cô ấy rất bận rộn mà Katie cũng cố làm nhiều ca hết mức có thể. Buổi tối, Katie để ý thấy đèn nhà Jo sáng, nhưng đã quá muộn để cô có thể ghé sang, mà cuối tuần trước Jo lại không ở nhà.

“Lâu rồi không nói chuyện nhỉ,” Jo nói, vẫy vẫy tay. Jo vỗ vào cái chuông gió khiến nó kêu leng keng rồi băng qua sân.

Katie tới trước hiên nhà và đặt mấy túi hàng xuống. “Cô đã ở đâu vậy?”

Jo nhún vai. “Cô biết việc ấy thế nào rồi đấy. Đi sớm, về muộn, đi đây đi đó. Phân nửa thời gian, tôi cảm thấy như thể mình bị lôi đi bốn phương tám hướng vậy.” Cô ấy bước tới mấy cái ghế xích đu. “Cô có phiền không? Tôi muốn thư giãn một chút. Tôi đã lau chùi suốt cả buổi sáng và vừa treo thứ đó lên thôi. Cô biết không, tôi thích âm thanh của nó.”

“Cứ thoải mái đi,” Katie đáp.

Jo ngồi xuống xích đu và vắn vai kêu răng rắc. “Da cô đang rám nắng thêm kìa,” Jo nhận xét. “Cô ra biển đấy à?”

“Không,” Katie đáp. Cô xịch một chiếc túi qua bên để có chỗ bỏ chân. “Mấy tuần vừa rồi tôi làm thêm nhiều ca ngày, mà còn phải làm việc ngoài trời nữa.”

“Nắng vàng, biển xanh... gì nữa nhỉ? Làm việc ở quán Ivan chắc chẳng khác gì đi nghỉ đâu nhỉ.”

Katie bật cười. “Không hề. Nhưng chị thế nào rồi?”

“Chẳng có nắng vàng, cũng chẳng có niềm vui nào cho tôi trong những ngày này sất.” Jo hất cằm về phía mấy cái túi. “Sáng nay tôi định ghé qua uống một ly cà phê, nhưng cô lại đi mất

rồi.”

“Tôi đi mua ít đồ ấy mà.”

“Tôi thấy rồi. Có tìm được thứ gì ưng ý không?”

“Tôi nghĩ là có,” Katie thú nhận.

“Ô, thế thì đừng ngồi đây nữa, cho tôi xem cô mua gì nào.”

“Chị chắc chứ?”

Jo phì cười. “Tôi sống trong một túp lều tranh cuối con đường rải sỏi ở một nơi đồng không mông quạnh và tôi vừa phải lau chùi nhà cửa suốt cả buổi sáng. Tôi phải làm gì khác để khiến mình thấy vui thú đây?”

Katie lôi đôi quần jean ra đưa cho Jo. Jo giơ nó lên, lật trước lật sau. “Oa!” Jo thốt lên. “Chắc hẳn cô mua cái này ở Anna Jean rồi. Tôi thích chỗ đó lắm.”

“Sao chị biết tôi tới Anna Jean?”

“Bởi vì bán những món đồ xinh thế này thì quanh đây chỉ có chỗ đó thôi. Món này là từ tủ của một người khác. Một người phụ nữ giàu sang. Rất nhiều thứ ở cửa hàng ấy còn mới coóng.” Hạ chiếc quần xuống, Jo lướt tay trên những đường chỉ quanh các túi quần. “Đường may đẹp quá. Tôi rất thích thiết kế này!” Jo liếc nhìn về phía cái túi hàng. “Cô còn mua được gì nữa?”

Katie đưa ra từng thứ từng thứ một, lắng nghe khi Jo say sưa mê mẩn từng món đồ. Đến khi túi hàng không còn gì nữa, Jo bèn thở dài. “Thôi được rồi, nói thật nhé. Tôi đang ghen tị đây. Để tôi đoán xem, ở cửa hàng ấy không còn món nào như những món này nữa phải không?”

Katie nhún vai, bỗng nhiên cảm thấy ngại ngùng. “Xin lỗi,” cô nói. “Tôi đã ở đó một hồi lâu.”

“Ừ, cô gặp may đấy. Đây thật sự là những thứ đáng đồng tiền bát gạo.”

Katie hất cằm về phía nhà Jo. “Bên đó đến đâu rồi? Chị đã bắt đầu sơn chưa?”

“Vẫn chưa.”

“Công việc bận rộn quá à?”

Jo nhún vai. “Sự thực là, sau khi đỡ đồ rồi lau chùi khắp lượt từ trên xuống dưới, tôi thấy gần như kiệt sức. Thật tốt biết bao khi có cô làm bạn, vì điều đó có nghĩa là tôi vẫn có thể qua đây, một chỗ tươi sáng và vui vẻ.”

“Nhà tôi lúc nào cũng chào đón chị.”

“Cảm ơn cô. Tôi rất vui khi nghe thế. Nhưng ngày mai lão Benson tàn bạo sẽ mang sang mấy thùng sơn đấy. Đó cũng là lý do tại sao tôi ở đây. Tôi phát khiếp lên với cái ý nghĩ phải dành cả hai ngày cuối tuần chìm trong đồng màu.”

“Không tệ thế đâu. Làm nhanh thôi mà.”

“Cô có thấy đôi tay này không?” Jo nói, giơ tay lên. “Nó được sinh ra để âu yếm những anh chàng đẹp trai, thế tức là đáng lẽ nó phải được chuốt móng thật đẹp và đeo kim cương. Nó không dành cho con lăn sơn và kiểu công việc chân tay ấy.”

Katie cười khúc khích. “Chị có muốn tôi qua giúp không?”

“Tất nhiên là không. Tôi là chuyên gia trong lĩnh vực để-mai-tính thật, nhưng tôi cũng không bao giờ muốn cô nghĩ tôi còn là một kẻ bất tài vô dụng. Bởi vì thực tình làm việc gì tôi cũng hoàn thành tốt.”

Một đàn chim sáo đá vụt khỏi bụi cây, tiếng chúng vỗ cánh bay đi dàu dật như điệu nhạc. Những chiếc xích đu trên thềm cột kẹt khe khẽ.

“Thật ra thì chị *làm gì?*” Katie hỏi.

“Tôi làm chuyên viên tư vấn, đại loại thế.”

“Cho trường trung học à?”

“Không,” Jo lắc đầu đáp. “Tôi tư vấn giải tỏa nỗi buồn.”

“Ồ,” Katie khẽ nói. Cô ngừng lại. “Tôi không hiểu công việc ấy lắm.”

Jo nhún vai. “Tôi tới thăm những người gặp đau khổ và cố gắng giúp họ. Thường là do người thân của họ qua đời.” Cô ngừng lại một lát rồi mới nói tiếp, giọng dịu đi. “Mọi người phản ứng theo vô số cách khác nhau và tôi phải cố tìm ra cách giúp họ chấp nhận chuyện đã xảy ra - thật tình, tôi ghét cái từ kia, vì tôi chưa từng gặp ai *muốn chấp nhận nó cả* - nhưng tôi chỉ giúp họ được chừng ấy thôi. Bởi vì dù có khắc nghiệt tới mức nào thì xét cho cùng, sự chấp nhận cũng sẽ giúp người ta tiến bước cùng những thứ còn lại của cuộc sống. Nhưng đôi khi...”

Cô ngừng lại. Trong yên lặng, cô cạo một miếng vảy sơn trên chiếc xích đu. “Đôi khi, lúc tôi ở bên một số người, vấn đề khác lại xuất hiện. Đó là những vấn đề mà sau đó tôi phải giải quyết. Bởi vì cũng có những lúc người ta cần được giúp theo những cách khác.”

“Nghe cũng đáng để làm đấy chứ.”

“Đúng vậy. Dù rằng cũng đầy thách thức.” Cô quay sang Katie. “Còn cô thì sao?”

“Chị biết tôi làm cho quán Ivan mà.”

“Nhưng cô chưa bao giờ kể cho tôi điều gì khác về bản thân.”

“Có gì đâu mà kể hả chị,” Katie đánh trống lảng, hy vọng đổi được chủ đề.

“Đương nhiên là phải có chứ. Ai chẳng có câu chuyện cuộc đời.” Cô ngừng lại. “Ví dụ thế này nhé, vì sao cô lại tới Southport?”

“Tôi nói với chị rồi đấy,” Katie nói. “Tôi muốn bắt đầu lại từ đầu.”

Jo như thể đang nhìn vào nơi xa xăm vô định trong khi suy ngẫm về câu trả lời. “Okay,” cuối cùng cô lên tiếng, giọng rất nhẹ. “Cô nói đúng. Đó đâu phải là chuyện của tôi.”

“Tôi không có ý đó mà...”

“Có đấy, ý cô chính là thế. Chỉ có điều cô cứ nói tránh đi thôi. Và tôi tôn trọng câu trả lời của cô vì cô đúng; đó không phải chuyện của tôi. Nhưng tôi chỉ muốn cho cô biết, khi cô nói cô muốn bắt đầu lại từ đầu, bản tính tư vấn viên trong tôi tự hỏi tại sao cô lại thấy cần bắt đầu lại từ đầu. Và quan trọng hơn, cô đã để lại gì phía sau.”

Katie thấy vai mình căng cứng. Cảm nhận được sự lo lắng của cô, Jo nói tiếp.

“Thế này nhé,” cô nói nhẹ. “Quên hẳn câu hỏi của tôi đi. Chỉ cần biết rằng nếu có khi nào cô muốn nói, tôi luôn ở đây, nhé? Tôi rất biết lắng nghe. Đặc biệt là với bạn bè. Và dù tin hay không, trò chuyện đôi khi giúp ích đấy.”

“Nếu tôi không thể nói về chuyện đó thì sao?” Katie nói với giọng thoải mái nhẹ như gió.

“Vậy thế này nhé. Gạt cái chuyện tôi là tư vấn viên đi. Chúng ta chỉ là bạn bè thôi, bạn bè thì có thể trò chuyện mọi điều. Như về nơi cô sinh ra hay những điều khiến cô hạnh phúc khi cô còn nhỏ chẳng hạn.”

“Sao điều đó lại quan trọng?”

“Nó không quan trọng. Vấn đề lại là chỗ đó. Cô không cần phải nói bất cứ điều gì cô không muốn nói.”

Katie nuốt từng lời rồi liếc nhìn sang Jo. “Chắc chị làm việc tốt lắm nhỉ?”

“Tôi cố mới được thế,” Jo thừa nhận.

Katie đan hai tay đặt lên lòng. “Thôi được. Tôi sinh ở Altoona,” cô nói.

Jo dựa lưng vào thành ghế xích đu. “Tôi chưa từng đến đó. Nơi ấy đẹp không?”

“Nó là một thị trấn cũ ven đường tàu hỏa,” cô đáp, “chị biết kiểu thị trấn ấy đấy. Một thị trấn toàn những con người lương thiện, cặm cụi làm việc chỉ cốt để khiến cuộc đời mình tươi sáng lên. Nó cũng rất xinh đẹp, nhất là vào mùa thu, khi lá bắt đầu chuyển màu. Trước đây tôi thường nghĩ chẳng có nơi nào trên thế gian đẹp bằng quê mình.” Cô cụp mắt xuống, mơ màng chìm vào ký ức. “Tôi có một người bạn tên là Emily, chúng tôi hay cùng nhau đặt những đồng xu lên đường ray. Sau khi tàu lướt qua, chúng tôi lang thang xung quanh để tìm các đồng xu ấy, và khi làm vậy, chúng tôi luôn kinh ngạc vì sao những nét chạm khắc có thể biến mất hoàn toàn như thế. Đôi khi đồng xu vẫn nóng rộp. Tôi nhớ có lần tay tôi suýt bị bỏng. Khi nghĩ về thời thơ ấu, tôi hầu như luôn nhớ về những niềm vui nho nhỏ như thế.”

Katie nhún vai, nhưng Jo vẫn im lặng để khích lệ cô kể tiếp.

“Dù sao, đó cũng là nơi tôi bắt đầu tới trường. Cuối cùng tôi tốt nghiệp trung học ở đó, nhưng sau đấy, tôi cũng không biết nữa... tôi nghĩ tôi mệt mỏi với... với tất cả mọi thứ, chị hiểu chứ? Cuộc sống nơi phố huyện, cuối tuần nào cũng y như nhau. Cũng chừng ấy con người đến chừng ấy bữa tiệc, cũng những cậu con trai đó ngồi uống bia trên thùng sau xe tải. Tôi muốn một cái gì đó hơn thế, nhưng không vào được đại học nên cuối cùng, sau nhiều chuyện, tôi dừng chân ở thành phố Atlantic. Tôi làm việc ở đó một thời gian, có đi đây đó vài nơi, rồi, sau nhiều năm, giờ thì tôi ở đây.”

“Ở một phố huyện khác, nơi mọi thứ cũng hệt như thế.”

Katie lắc đầu. “Ở đây thì khác. Nơi này khiến tôi cảm thấy...”

Thấy cô ngập ngừng, Jo bèn kết thúc dòng suy nghĩ giúp cô.

“An toàn?”

Bắt gặp ánh mắt sững sờ của Katie nhìn trừng trừng vào mình, Jo dường như điếng cả

người. “Đâu quá khó để đoán ra. Như cô nói đấy thôi, cô đang bắt đầu lại từ đầu, mà có nơi nào để bắt đầu lại tốt hơn nơi này? Nơi chưa từng có điều gì xảy ra?” Cô dừng lại. “Ừm, nói thế cũng không đúng lắm. Tôi nghe có chuyện hơi giật gân xảy ra vài tuần trước. Khi cô đang ở cửa hàng tạp hóa ấy?”

“Chị đã nghe chuyện đó hả?”

“Đây là một thị trấn nhỏ. Làm sao lại không nghe ngóng được cơ chứ. Chuyện gì xảy ra vậy?”

“Sợ lắm. Lúc đấy tôi đang nói chuyện với Alex thì thấy chuyện xảy ra trên máy tính, tôi đoán anh ấy để ý thấy biểu hiện của tôi bởi vì ngay lập tức anh ấy chạy vọt qua tôi. Anh ấy băng qua cửa hàng nhanh như chớp, rồi Kristen nhìn thấy màn hình máy tính và bắt đầu hoảng loạn. Tôi bế con bé lên rồi chạy theo bố nó. Khi tôi ra tới ngoài đó thì Alex đã bơi đến chỗ Josh. Tôi thấy mừng quá vì thằng bé không sao.”

“Tôi cũng vậy.” Jo gật đầu. “Cô nghĩ sao về Kristen? Con bé đáng yêu quá nhỉ?”

“Con bé gọi tôi là Cô Katie.”

“Tôi yêu con bé lắm,” Jo nói, co đầu gối lên ngực. “Nhưng tôi không ngạc nhiên khi thấy cô và con bé thân nhau. Hay khi thấy con bé nín lấy cô khi nó hoảng sợ.”

“Sao chị lại nói vậy?”

“Vì Kristen là con bé khá là nhạy cảm. Nó biết cô có trái tim nhân hậu.”

Nét mặt Katie tỏ vẻ nghi ngại. “Có lẽ con bé chỉ lo sợ cho anh trai thôi, mà khi bố nó bỏ đi thì chỉ còn mỗi mình tôi ở đó.”

“Đừng xem thường bản thân thế. Tôi nói rồi đấy, con bé rất nhạy cảm.” Jo nhấn mạnh. “Còn Alex thế nào? Sau đó ấy?”

“Anh ấy vẫn còn run, nhưng ngoài chuyện đó ra, anh ấy có vẻ ổn.”

“Từ hôm đó tới giờ cô có nói chuyện với anh ấy nhiều không?”

Katie hững hờ nhún vai. “Không nhiều lắm. Anh ấy lúc nào cũng niềm nở khi tôi tới cửa hàng, và anh ấy dự trữ những thứ tôi cần, nhưng chỉ có thế thôi.”

“Anh ấy luôn làm tốt những việc như thế,” Jo nói với giọng quả quyết.

“Nghe có vẻ như chị biết anh ấy rất rõ thì phải.”

Jo khẽ đung đưa xích đu. “Tôi nghĩ cũng đúng đấy.”

Katie chờ được nghe thêm, nhưng Jo yên lặng.

“Chị muốn nói về chuyện đó không?” Katie ra vẻ ngây thơ hỏi. “Bởi vì trò chuyện đôi khi có thể giúp đấy, nhất là với bạn bè.”

Mắt Jo sáng lên. “Cô biết không, tôi luôn nghĩ cô láu cá hơn vẻ ngoài rất nhiều. Gây ông đập lưng ông đây mà. Cô không ngượng hay sao hả.”

Katie mỉm cười nhưng không nói gì, đúng như cách Jo đã làm vui cô. Và cô ngạc nhiên khi thấy cách đó hiệu quả.

“Tôi không biết mình nên nói bao nhiêu,” Jo nói thêm. “Nhưng tôi có thể nói với cô điều này: anh ấy là một người tốt. Anh ấy là kiểu đàn ông ta có thể tin tưởng là luôn làm việc đúng. Cô có thể nhận ra điều đó khi thấy anh ấy yêu con tới mức nào.”

Katie bậm môi lại hồi lâu. “Hai người gặp nhau bao giờ chưa?”

Jo dường như đang thận trọng chọn từ ngữ. “Rồi, nhưng có lẽ không phải theo cách cô đang nghĩ đâu. Và nói để chúng ta cùng rõ nhé: chuyện đó từ lâu từ lâu rồi và mỗi người đều đã bước tiếp.”

Katie không rõ tại sao Jo lại trả lời như thế nhưng cô không muốn hỏi dồn. “À mà chuyện của anh ấy là gì vậy? Tôi nghĩ anh ấy ly dị rồi có phải không?”

“Cô tự hỏi anh ấy đi.”

“Tôi ấy à? Sao tôi lại cần phải hỏi anh ấy chứ?”

“Bởi vì cô vừa hỏi tôi,” Jo nhướn mày đáp. “Điều đó hẳn nhiên có nghĩa là cô quan tâm đến anh ấy.”

“Tôi đâu có quan tâm anh ấy.”

“Thế sao cô lại hỏi về anh ấy?”

Katie cau có. “Nếu để làm một người bạn thì anh ấy là một người cuốn hút đấy.”

Jo nhún vai. “Tôi chỉ nói với mọi người điều họ biết sẵn nhưng lại sợ phải thừa nhận với bản thân thôi.”

Katie ngẫm nghĩ về điều đó. “Để tôi nói cho rõ nhé, tôi chính thức rút lại lời đề nghị giúp chị sơn nhà.”

“Cô đã bảo cô sẽ làm mà.”

“Tôi biết, nhưng tôi rút lại lời đề nghị.”

Jo cười vang. “Được thôi,” cô nói. “Này, thế tối nay cô làm gì?”

“Tôi phải làm việc một lúc. Lẽ ra giờ này tôi phải bắt đầu rồi.”

“Thế tối mai thì sao? Cô cũng làm việc à?”

“Không. Tôi có một ngày nghỉ cuối tuần.”

“Thế tôi mang sang một chai rượu nhé? Tôi tin chắc mình sẽ cần nó, và tôi thật sự không muốn hít mùi sơn lâu hơn thời gian bất khả kháng chút nào. Như thế được không?” “Thật ra là nghe rất tuyệt.”

“Tốt.” Jo bỏ chân xuống khỏi xích đu rồi đứng dậy. “Đó sẽ là một buổi hẹn hò đấy nhé.”

## 5



Bình minh sáng thứ Bảy trời xanh thăm thẳm, nhưng chỉ một lát sau mây bắt đầu cuộn lên. Mây xám nặng trĩu cuộn cuộn vờn vờn trong cơn gió mỗi lúc một mạnh thêm. Nhiệt độ bắt đầu giảm, nên khi ra khỏi nhà, Katie phải khoác thêm chiếc áo len mỏng. Cửa hàng bách hóa cách nhà cô gần ba cây số, nếu đi một mạch thì mất khoảng nửa tiếng đồng hồ, và cô biết mình phải rào bước nếu không muốn mắc bẫy.

Vừa ra đến đường cái thì cô nghe thấy tiếng sấm rền. Cô rào bước, cảm thấy không khí đè

nặng xuống quanh mình. Một chiếc xe tải phóng vụt qua, bỏ lại phía sau đám bụi mù mịt, Katie bèn bước vào bãi cát. Làn gió mặn mòi tỏa lên từ phía đại dương. Trên đầu cô, một con điều hâu đuôi đỏ tung mình từng chập theo từng luồng không khí dâng lên, độn lại với sức gió.

Tiếng bước chân đều đều của cô khiến tâm trí cô phiêu du và cô thấy mình đang nhớ lại cuộc trò chuyện với Jo. Không phải những chuyện Jo kể, mà là những lời Jo nói về Alex. Cô quyết rằng lúc ấy Jo không biết cô ấy đang nói gì. Trong lúc cô chỉ đơn thuần là cố gắng trò chuyện thì Jo lại biến lời cô thành ra một thứ không đúng bản chất. Cứ cho đúng là Alex tỏ ra là một người đàn ông dễ mến, và như Jo nói, Kristen rất đáng yêu đi, cô cũng đâu có quan tâm tới anh. Cô chẳng biết gì về anh cả. Từ hôm Josh rơi xuống sông, họ chỉ nói với nhau vài lời, mà thực tình thứ cô không mong mỗi nhất trên đời là một mối quan hệ ràng buộc, dù kiểu gì đi nữa.

Vậy tại sao cô lại có cảm giác như thể Jo đang cố đưa họ đến với nhau?

Cô không biết chắc, nhưng thực tình, với cô điều đó cũng không quan trọng. Cô vui vì tối nay Jo sẽ qua chơi. Chỉ có hai người bạn, chia sẻ một ít rượu... đâu có gì to tát, cô biết chứ. Những người khác, những người phụ nữ khác, làm những việc như vậy suốt. Trán cô nhăn lại. À thì có thể không phải là *suốt*, nhưng đa số mọi người có lẽ đều cảm thấy họ có thể làm thế bất cứ lúc nào họ muốn, và cô cho rằng đó là sự khác biệt giữa cô và họ. Đã bao lâu rồi kể từ khi cô làm một việc gì đó có vẻ bình thường?

Từ khi còn nhỏ, cô đã phải thừa nhận là như thế. Từ cái thuở cô còn chơi trò đặt đồng xu lên đường ray. Nhưng cô đã không hoàn toàn thành thật với Jo. Cô không kể với Jo rằng cô thường đi ra đường ray là để trốn chạy khỏi tiếng cãi vã của bố mẹ, tiếng họ chì chiết đay nghiến lẫn nhau. Cô không nói với Jo rằng hơn một lần cô đã bị vạ lây, và rằng năm mười hai tuổi, cô đã phải lãnh một quả cầu tuyết mà bố ném mẹ. Quả cầu rạch một vết sâu trên đầu cô khiến nó chảy máu nhiều giờ, nhưng cả bố lẫn mẹ đều không hề ngó ngang tới để đưa cô đi viện. Cô không kể với Jo rằng khi say rượu bố cô rất hung dữ, và rằng cô chưa từng dám mời ai, kể cả Emily tới nhà chơi, và rằng cô không được đi học đại học vì bố mẹ cô cho đó là một việc lãng phí thời gian và tiền bạc. Và rằng họ đã đá cô ra khỏi nhà vào ngày cô tốt nghiệp trung học.

Cô nghĩ có khi cô sẽ kể cho Jo nghe về những chuyện đó. Mà cũng có thể cô sẽ không kể. Điều đó không quá quan trọng. Cô không có một tuổi thơ tươi đẹp thì đã sao? Phải, cha mẹ cô là những con sâu rượu và thường thất nghiệp, nhưng ngoài vụ quả cầu tuyết thì họ chưa bao giờ đánh cô. Không, họ không sắm cho cô ô tô hay tổ chức cho cô tiệc sinh nhật, nhưng cô cũng chưa bao giờ phải ôm bụng đói đi ngủ, và vào mùa thu, dù tiền bạc trong nhà cạn kiệt thế nào, cô vẫn luôn có quần áo mới tựu trường. Bố cô không phải ông bố tốt nhất thế gian, nhưng ông không mò vào phòng ngủ cô lúc nửa đêm để làm những chuyện đồi bại, những chuyện mà cô biết đã xảy ra với nhiều người bạn cô. Đến năm mười tám tuổi, cô cũng không hề nghĩ mình tổn thương về mặt tâm lý. Có thể hơi thất vọng vì không được vào đại học, và sợ hãi vì phải

một thân một mình bươn chải trên đường đời, nhưng cảm giác hồi phục lớn hơn cảm giác đổ vỡ. Và cô đã tới đó. Thành phố Atlantic không phải một nơi hoàn toàn tồi tệ. Cô đã gặp được vài anh chàng dễ mến, và cô vẫn nhớ có nhiều hơn một đêm mình được cười đùa trò chuyện với bạn bè cùng chỗ làm từ hoàng hôn tới tận bình minh hôm sau.

Không, cô nhắc bản thân, tuổi thơ không tạo ra con người cô hôm nay, nó cũng không phải lý do thực sự đưa cô tới Southport. Nếu có ai ở Southport này có thể xem là bạn cô thì đó chính là Jo, nhưng Jo lại chẳng hề biết gì về cô. Không ai biết cả.

“Chào Cô Katie,” Kristen véo von sau chiếc bàn nhỏ của con bé. Hôm nay không chơi búp bê. Thay vì thế, con bé đang cúi xuống bên tập sách tô màu, cầm chì màu tô lên bức tranh vẽ những con kỳ lân biển và cầu vồng.

“Chào Kristen. Cháu khỏe không?”

“Khỏe lắm ạ.” Con bé rời mắt khỏi tập sách tô màu và ngẩng lên. “Sao lúc nào cô cũng đi bộ tới đây vậy ạ?”

Katie dừng lại, rồi đi vòng qua góc quầy thu ngân tới ngồi xổm xuống bên cạnh Kristen. “Vì cô không có ô tô cháu à.”

“Sao không ạ?”

*Vì cô không có bằng lái, Katie nghĩ. Mà nếu có, cô cũng làm gì có tiền mua xe.* “Để cô bảo cháu nhé. Cô tính sẽ mua một chiếc, được chứ?”

“Được ạ,” con bé đáp. Con bé giơ tập sách tô màu lên. “Cô thấy bức tranh của cháu thế nào?”

“Đẹp lắm. Cháu tô giỏi quá.”

“Cảm ơn cô,” con bé nói. “Ô tô xong cháu sẽ tặng cô.”

“Cháu không phải làm thế đâu.”

“Cháu biết,” con bé nói với vẻ tự tin rất đáng yêu. “Nhưng cháu muốn làm thế. Cô có thể treo nó lên tủ lạnh.”

Katie mỉm cười đứng lên. “Cô cũng đang nghĩ thế đây.”

“Cô có muốn cháu nhặt đồ cùng không?”

“Cô nghĩ hôm nay cô có thể tự xoay xở được. Như vậy cháu mới có thời gian tô màu cho xong chứ.”

“Đúng vậy,” con bé đồng tình.

Đang nhặt một chiếc giỏ lên thì cô thấy Alex đi tới. Anh vẫy tay với cô, và dù điều đó chẳng có ý nghĩa gì nhưng cô có cảm giác như giờ đây cô mới thực sự gặp anh lần đầu. Dù tóc anh màu muối tiêu, quanh khóe mắt lại có vài nếp nhăn, nhưng chúng không hề làm giảm sút mà chỉ gia tăng thêm vẻ tràn trề sức sống ở anh. Vai anh thon xuống khuôn lưng mảnh, và cô có ấn tượng anh là một người không bao giờ ăn uống quá độ.

“Chào Katie. Cô khỏe không?”

“Tôi khỏe. Anh thì sao?”

“Không có gì để phàn nàn cả.” Anh cười tươi rói. “Tôi rất vui vì cô ghé qua. Tôi đang định cho cô xem cái này.” Anh chỉ về phía màn hình máy tính và cô thấy Josh đang ngồi câu trên bến neo thuyền.

“Anh cho thằng bé trở lại đó à?” cô hỏi.

“Thấy cái áo gi-lê thằng bé mặc không?”

Cô cúi sát màn hình hơn, nheo mắt lại. “Áo phao à?”

“Phải mất một thời gian tôi mới tìm được một cái không quá kèn càng mà cũng không quá nóng đấy. Nhưng cái này đúng là hoàn hảo. Thật tình, tôi chẳng làm gì khác được. Cô không biết khi không được đi câu thằng bé khổ sở thế nào đâu. Tôi không thể nói với cô thằng bé đã xin tôi thay đổi quyết định bao nhiêu lần. Tôi không muốn thấy nó như thế nữa, và tôi nghĩ đây chính là giải pháp.”

“Thằng bé chịu mặc áo phao cơ à?”

“Quy định mới - không mặc áo phao, miễn đi câu. Nhưng tôi nghĩ nó không thấy phiền hà gì đâu.”

“Thằng bé đã bao giờ câu được cá chưa?”

“Không nhiều như nó mong đợi, nhưng đương nhiên là có rồi chứ.”

“Anh có ăn chỗ cá đó không?”

“Đôi khi.” Anh gật đầu. “Nhưng thường thì Josh thả lại xuống sông. Nó không ngại bắt đi bắt lại cùng một con cá.

“May mà anh đã tìm ra giải pháp.”

“Một người bố tốt đáng lẽ phải nghĩ ra từ trước mới phải.”

Lần đầu tiên, cô ngược nhìn anh. “Tôi cảm giác anh là một người cha rất tốt.”

Ánh mắt họ giao nhau hồi lâu rồi cô buộc mình phải nhìn sang chỗ khác. Cảm nhận được sự bối rối của cô, Alex bắt đầu lục lợi phía sau quầy thu ngân.

“Tôi có cái này cho cô đấy,” anh nói, kéo ra một cái túi đặt lên mặt quầy. “Tôi nhập rau quả từ một trang trại nhỏ có nhà kính, họ trồng được những thứ mà các trang trại khác không có. Hôm qua họ mới mang sang ít rau tươi. Cà chua, dưa chuột, vài loại bí. Chắc cô cũng muốn thử xem sao chứ nhỉ. Vợ tôi đã khẳng định đây là những sản phẩm ngon nhất cô ấy từng nếm đấy.”

“Vợ anh?”

Anh lắc đầu. “Tôi xin lỗi. Đôi khi tôi vẫn làm thế. Tôi đang nói về người vợ quá cố. Cô ấy mất hai năm rồi.”

“Tôi rất tiếc,” cô nói khẽ, tâm trí cô thoáng hiện lên cuộc trò chuyện với Jo.

*Chuyện của anh ấy là gì vậy?*

*Cô tự hỏi anh ấy đi, Jo đáp trả.*

Jo biết rõ vợ anh ấy đã mất, nhưng lại không nói gì. Kỳ lạ thật.

Alex không để ý thấy tâm trí cô đang suy nghĩ mông lung. “Cảm ơn cô,” anh nói, giọng trầm xuống. “Cô ấy là một người tuyệt vời. Cô hẳn sẽ mến cô ấy cho mà xem.” Vẻ buồn thương thoáng qua trên gương mặt anh. “Nhưng mà dù sao thì,” cuối cùng anh nói thêm, “cô ấy rất tin nhiệm cơ sở này. Đây là sản phẩm hữu cơ, và gia đình ấy vẫn tận tay trồng và chăm sóc. Thường thì mặt hàng này bán sạch nhẵn trong vòng có vài tiếng thôi, nhưng tôi để lại một ít cho cô phòng khi cô muốn thử.” Anh mỉm cười. “Vả lại, cô ăn chay, phải không? Người ăn chay sẽ rất thích thứ này. Tôi hứa đấy.”

Cô nheo mắt nhìn anh. “Sao anh lại nghĩ tôi là người ăn chay?”

“Không phải thế à?”

“Không.”

“Ồ,” anh nói, thọc hai tay vào túi quần. “Tôi nhầm rồi.”

“Không sao,” cô nói. “Tôi từng bị gán cho những chuyện tồi tệ hơn cơ.”

“Tôi không cho là thế.”

*Đừng, cô tự nhủ. “Được rồi.”* Cô gật đầu. “Tôi sẽ lấy chỗ rau này. Cảm ơn anh nhé.”

## 6



Khi Katie đi lựa đồ, Alex quần quanh bên quầy thanh toán, quan sát cô qua khốe mắt. Anh sắp xếp quầy thu ngân cho ngăn nắp, để mắt tới Josh, xem tranh của Kristen, rồi lại dọn dẹp quầy, ra sức tỏ vẻ bận rộn.

Cô đã thay đổi nhiều sau mấy tuần vừa rồi. Cô bắt đầu rám nắng hè và nhờ thế làn da có vẻ tươi sáng hơn. Cô cũng trở nên bớt khó chịu hơn khi ở gần anh, hôm nay là một ví dụ hoàn hảo. Không, họ chưa tiến triển được gì đáng kể với những lời trò chuyện tế nhị ấy, nhưng đó là một khởi đầu, phải không?

Nhưng khởi đầu của cái gì nhỉ?

Ngay từ đầu, anh đã có cảm giác cô đang gặp vấn đề, và phản xạ theo bản năng của anh là muốn giúp đỡ. Và dĩ nhiên là cô xinh đẹp, ngoại trừ mái tóc cắt lộn xộn và kiểu trang điểm quá mờ nhạt. Nhưng nhìn cách Katie dỗ dành Kristen sau khi Josh rơi xuống sông, anh thấy thực sự cảm động. Càng xúc động hơn là cách Kristen đáp lại Katie. Con bé bám lấy cô như đứa con bám lấy mẹ vậy.

Điều đó khiến cổ họng anh thít lại, nó nhắc nhở anh rằng anh nhớ cảm giác có vợ và các con anh nhớ cảm giác có mẹ biết bao. Anh biết chúng rất đau buồn, và anh đã cố hết sức để xoa

điều nổi đau ấy, nhưng phải tới khi nhìn Katie và Kristen ở bên nhau thì anh mới nhận ra nỗi buồn không phải là cảm giác duy nhất ba bố con đang trải qua. Nỗi cô đơn của các con phản chiếu nỗi cô đơn của chính anh.

Anh phiền muộn vì trước đây đã không nhận ra điều ấy.

Về phần Katie, cô là điều gì đó bí ẩn đối với anh. Anh cảm thấy có một nhân tố vắng mặt đâu đó, một điều gì đấy khiến anh day dứt. Anh ngắm nhìn cô, tự hỏi thực ra cô là ai và điều gì đã đưa cô tới Southport này.

Cô đang đứng gần khu đồ lạnh, điều cô chưa từng làm trước đây, xem xét cẩn thận các mặt hàng sau tủ kính. Cô cau mày, và khi cô cân nhắc xem nên mua gì, anh để ý thấy bàn tay phải của cô vịn vào ngón áp út của bàn tay trái, như đang nghịch với một chiếc nhẫn giờ không còn ở đó nữa. Cử chỉ ấy gợi lên một cái gì đó nửa như quen thuộc nửa như đã lãng quên từ lâu.

Trong những năm làm cho CID anh có một thói quen: đôi khi anh quan sát những phụ nữ có gương mặt thâm tím hoặc biến dạng. Họ thường ngồi đối diện với anh qua bàn, có xu hướng thi thoảng lại sờ vào nhẫn, mặc dù đó chính là thứ gông cùm xiềng xích họ với người chồng. Thường thường, họ chối bay là chồng họ không đánh họ, và trong những trường hợp hiếm hoi thừa nhận sự thật, họ cũng khẳng khái đó chẳng phải lỗi của chồng mình mà chỉ vì họ đã chọc tức anh ta. Họ khai với anh rằng họ làm cháy thức ăn hoặc rằng họ chậm trễ rửa dọn hoặc rằng chồng họ uống say mà thôi. Và chính những người phụ nữ ấy cũng luôn luôn, luôn luôn thề rằng đó là lần đầu tiên chuyện này xảy ra, họ nói với anh rằng họ không muốn kiện cáo vì như thế sự nghiệp của chồng mình sẽ tiêu tan. Ai cũng biết rằng quân đội trừng trị rất nghiêm những người chồng bạo hành.

Tuy nhiên cũng có một số người thì khác - ít nhất là ban đầu - họ nhất định đòi đâm đơn kiện. Khi anh bắt đầu lấy lời khai và lắng nghe họ, họ sẽ không ngừng thắc mắc tại sao mấy cái thủ tục giấy tờ này lại quan trọng hơn lệnh bắt giam. Hơn việc thực thi pháp luật. Dù sao anh vẫn ghi chép hết lời khai rồi đọc lại cho họ nghe và đề nghị họ ký vào. Đôi khi, chính vào lúc ấy, dũng khí của họ lại biến mất sạch, và anh thoáng nhận ra nỗi sợ hãi ẩn dưới gương mặt giận dữ của họ. Nhiều người cuối cùng lại không chịu ký vào biên bản, và thậm chí có những người thay đổi ý định ngay lập tức khi thấy chồng họ bị gọi vào. Việc điều tra những trường hợp ấy vẫn được tiếp tục, dù người phụ nữ có quyết định thế nào đi nữa. Nhưng sau đó, khi người vợ không chứng nhận thì người ta chỉ có thể đưa ra một án phạt mang tính răn đe. Alex dần nhận ra rằng chỉ những người dám tố cáo mới có được tự do thực sự, vì họ đang dẫn cuộc đời của ông chồng vào tù, dù đa số họ không thừa nhận điều đó.

Nhưng còn có một cách khác để thoát khỏi nỗi kinh hoàng ấy của đời mình, dù trong chùng ấy nằm tại sở anh chỉ tình cờ biết một người thực sự làm thế. Anh đã thẩm vấn người phụ nữ ấy một lần và cũng như nhiều người khác, cô chối và tự đổ lỗi cho mình. Nhưng mấy tháng sau, anh hay tin cô đã bỏ trốn. Không về nhà mẹ đẻ cũng không tới chỗ bạn bè mà tới

một nơi khác, một nơi mà ngay cả chồng cô cũng không tìm thấy. Chồng cô, giận đến mất khôn vì vợ bỏ nhà đi, đã nổi cơn tam bành sau một đêm say xỉn và đánh một nghị sĩ Quốc hội học máu. Cuối cùng hắn ta bị tổng vào nhà tù Leavenworth, và Alex nhớ mình đã cười sung sướng khi nghe tin đó. Rồi nhớ tới người vợ của hắn ta, anh lại mỉm cười nghĩ, *Chúc mừng cô*.

Giờ đây, khi quan sát Katie nghịch chỗ ngón tay từng đeo chiếc nhẫn, anh cảm thấy bản năng điều tra ngày trước lại đột nhiên trỗi dậy. Từng có chồng, anh nghĩ; chồng cô chính là nhân tố vắng mặt. Dù cuộc hôn nhân của cô kết thúc hay chưa, anh có cảm giác rất rõ là Katie vẫn sợ chồng.

Cô đang với tay lấy một hộp bánh quy giòn thì trời bỗng tối sầm lại. Chớp lóe lên, vài giây sau sấm nổ đì đùng rồi cuối cùng biến thành một tiếng gầm to dữ dội. Josh kịp chạy vào trong vừa khi mưa bắt đầu ào ào đổ xuống, thằng bé xách giỏ và cần câu bước vào cửa hàng. Khuôn mặt nó đỏ bừng và nó thở hổn hển như một vận động viên chạy vừa băng qua vạch đích.

“Bố ơi.”

Alex ngược lên. “Bắt được gì không con?”

“Vẫn là con cá trê đấy thôi. Con cá mà lần nào con cũng bắt được ấy.”

“Bố mang gì cho con ăn trưa nhé?”

Josh biến mất vào phòng kho và Alex nghe tiếng chân nó huỳnh huỵch trên cầu thang lên nhà trên.

Ngoài trời, mưa rơi âm ỉ, gió phả từng vạt nước vào cửa kính. Cành cây oằn mình trong cơn gió thổi mỗi lúc một mạnh thêm. Chốc chốc chớp lại rạch ngang sáng bùng bầu trời tối đen, sấm rền vang tới nỗi cửa sổ rung lên. Nhìn về cuối cửa hàng, Alex thấy Katie chùn lại, gương mặt cô vừa kinh ngạc vừa sợ hãi, và anh tự hỏi có khi nào chồng cô cũng đã từng nhìn thấy cô trong bộ dạng như thế.

Cửa chính bật mở và một người đàn ông bước vội vào, kéo một vệt nước trên sàn nhà gỗ cũ. Ông giữ vạt nước mưa từ ống tay áo xuống, gật đầu với Alex rồi cuối cùng bước về phía khu đồ nướng.

Katie quay lại giá để bánh bích quy. Anh không dự trữ nhiều loại lắm, chỉ có Saltines và Ritz, hai loại duy nhất bán ổn, cô bèn với lấy một gói Ritz.

Cô cũng chọn những thứ hàng như thường lệ rồi mang giỏ tới quầy thanh toán. Anh quét

hàng của cô và cho vào túi, rồi dán cái túi đã đặt sẵn trên quầy từ trước lại.

“Đừng quên chỗ rau nhé.”

Cô liếc vào tờ hóa đơn trên quầy. “Anh chắc là đã quét túi rau rồi chứ?”

“Tất nhiên rồi.”

“Vì hóa đơn không cao hơn thường lệ.”

“Tôi để cho cô giá giới thiệu ấy mà.”

Cô cau mày, băn khoăn không biết liệu có thể tin anh không, rồi cuối cùng thò tay vào túi ni lông. Cô lôi một quả cà chua ra đưa lên mũi.

“Mùi có vẻ ngon quá.”

“Tối qua tôi ăn mấy quả đấy. Chấm muối nữa thì ngon tuyệt, còn dưa chuột thì không cần gì đâu.”

Cô gật đầu nhưng mắt nhìn chăm chăm vào cánh cửa. Gió tạt mưa từng đợt dữ dội vào cửa. Cánh cửa cọt kẹt mở ra nước bắn vào trong. Thế giới bên ngoài lớp kính thật mờ ảo.

Những người đang ăn ở khu đồ nướng nấn ná ở lại. Alex nghe họ lẩm bẩm với chính mình là định chờ cho tới lúc bão tan.

Katie thở dài một cái để xốc lại tinh thần rồi vội lấy túi hàng.

“Cô Katie ơi!” Kristen kêu to lên, nghe gần như hoảng sợ. Con bé đứng dậy, khua khua bức tranh vừa tô màu. Con bé vừa xé nó ra khỏi tập sách. “Cô suýt quên bức tranh của cô này.”

Katie với tay lấy bức tranh, gương mặt sáng bừng lên khi ngắm nghía nó. Alex để ý thấy - dù chỉ trong một giây - mọi thứ khác trên đời dường như đều bị lãng quên đi cả.

“Bức này đẹp quá,” cô thầm thì. “Cô rất muốn treo nó lên.”

“Lần sau cô tới cháu sẽ tô cho cô một bức khác.”

“Cô thích thế lắm đấy nhé,” Katie đáp.

Kristen cười sung sướng rồi ngồi lại xuống bàn. Katie cuộn bức tranh lại, cẩn thận để

không bị quần, rồi đút vào trong túi. Sấm chớp lại ù ù ào ào, lần này gần như đồng thời. Mưa rơi ầm ầm xuống mặt đất và bãi đỗ xe trở thành biển nước. Trời đen như biển Bắc.

“Anh có biết bão kéo dài khoảng bao lâu không?” cô hỏi.

“Tôi nghe có khi nó sẽ kéo dài cả ngày đấy,” Alex đáp. Cô nhìn chăm chăm ra cửa. Trong khi cân nhắc xem phải làm gì, cô lại nghịch cái nhẫn không tồn tại. Giữa khoảng im lặng ấy, Kristen kéo áo bố.

“Bố nên lái xe đưa Cô Katie về nhà,” con bé bảo bố. “Cô ấy không có xe. Mà mưa to quá.”

Alex nhìn Katie, biết rằng lời Kristen đã lọt vào tai cô. “Tôi chở cô về nhà nhé?”

Cô lắc đầu. “Không cần đâu, tôi về được mà.”

“Nhưng còn bức tranh thì sao ạ?” Kristen nói. “Nó sẽ ướt mất.”

Thấy Katie không trả lời ngay, Alex bước ra từ phía sau quầy. “Thôi nào.” Anh lắc lắc đầu. “Không có lý gì để bị ướt mưa cả. Xe tôi ở ngay phía sau cửa hàng đây rồi.”

“Tôi không muốn lợi dụng...”

“Ai bảo cô lợi dụng gì đâu nào.” Anh vỗ nhẹ vào túi quần, lôi chìa khóa xe ra rồi vớ lấy mấy túi hàng của cô. “Để tôi xách hộ cô,” anh nói, cầm lấy chúng. “Kristen, con yêu? Con lên gác bảo với Josh mười phút nữa bố quay về nhé?”

“Được ạ,” con bé đáp.

“Ông Roger?” anh gọi to. “Để ý cửa hàng với bọn trẻ giúp tôi một lát nhé.”

“Không vấn đề gì.” Roger vẫy vẫy tay.

Alex hất cằm ra phía sau cửa hàng. “Cô xong chưa?” anh hỏi.

Họ chạy ào về phía chiếc jeep, nắm chặt hai cái ô đang oằn mình dưới gió bão giạt dùn dùn và những màn mưa. Chớp vẫn lóe lên khiến mây chập chờn nhấp nháy. Khi cả hai đã ngồi vào trong xe, Katie đưa tay lau hơi nước tụ trên kính xe. “Lúc ra khỏi nhà tôi không nghĩ trời lại thế này.”

“Bão luôn xảy ra bất ngờ, đâu có ai lường trước được. Bản tin dự báo thời tiết cứ nói mãi *trời sắp có bão*, nhưng rồi khi bão lớn xảy ra thì ai cũng bất ngờ. Nó không tệ như bản tin dự báo thì chúng ta sẽ phàn nàn. Nó tệ hơn mong đợi, chúng ta cũng phàn nàn. Nó tệ đúng như dự báo, chúng ta cũng phàn nàn nốt, vì chúng ta cứ nghĩ bản tin dự báo vẫn sai như mọi khi, chẳng có lý do gì lần này lại đúng cả. Nó chỉ tạo cho mọi người lý do gì đó để phàn nàn thôi.”

“Giống như những người trong khu đồ nướng ấy hả?”

Anh gật đầu và cười tươi rói. “Nhưng về căn bản họ đều là những người tốt. Chủ yếu họ luôn làm việc chăm chỉ, trung thực, và tốt bụng. Bọn họ ai cũng sẵn lòng trông coi cửa hàng cho tôi nếu tôi nhờ, và họ vô cùng xứng đáng để tin tưởng giao phó. Cuộc sống ở dưới đây như thế đấy. Vì sâu thẳm trong lòng, ai ở đây cũng đều biết rằng trong một thị trấn nhỏ như thế này, mọi người cần có nhau. Điều đó thật tuyệt diệu, dù thực sự phải mất một thời gian tôi mới quen được.”

“Anh không phải người ở đây à?”

“Không. Đây là quê vợ tôi. Tôi sinh ở Spokane. Hồi đầu mới chuyển đến đây, tôi nhớ mình đã nghĩ rằng làm sao tôi sống được ở cái nơi như thế này chứ. Một thị trấn nhỏ miền Nam không bao giờ quan tâm phần còn lại của thế giới nghĩ gì. Ban đầu phải mất một ít thời gian để hòa nhập- Nhưng rồi... nó dần bám rễ trong lòng mình. Nó giúp tôi tập trung vào những điều quan trọng.”

Giọng Katie vang lên dịu dàng, “Cái gì mới là quan trọng?”

Anh nhún vai. “Tùy từng người, phải không? Nhưng với tôi giờ đây là con cái. Đây là nhà của bọn trẻ, và sau những gì chúng phải trải qua, chúng cần sự ổn định. Kristen cần một nơi để tô màu tranh và mặc váy cho búp bê còn Josh thì cần một nơi để câu cá, và cả hai đứa đều cần biết rằng tôi luôn ở bên bất cứ khi nào chúng cần. Thị trấn này, và cửa hàng này cho chúng những điều ấy, và thời điểm này, đó là điều tôi muốn. Đó chính là điều tôi cần.”

Anh ngừng lại, sực nhận ra mình đang nói quá nhiều. “À mà chính xác thì tôi đang chuẩn bị đến đâu ấy nhỉ?”

“Cứ đi thẳng. Đến chỗ đường rải sỏi thì anh rẽ vào. Quá chỗ quanh một đoạn ngắn.”

“Ý cô là con đường sỏi gần vườn ươm ấy hả?”

Katie gật đầu. “Chính là nó.”

“Tôi còn không biết con đường ấy dẫn tới đâu.” Anh nhăn trán. “Thế thì quãng đường phải đi bộ xa nhỉ,” anh nói. “Chờng bao nhiêu? Tầm ba cây số à?”

“Không ghê gớm gì lắm đâu,” cô cự nự.

“Nếu thời tiết tốt thì có thể vậy. Nhưng là hôm nay thì cô sẽ phải bơi về nhà. Không cách nào cô có thể đi bộ xa tới thế. Và bức tranh của Kristen sẽ bị hỏng mất.”

Anh thoáng mỉm cười khi nhắc tới tên Kristen nhưng cô vẫn không nói gì.

“Nghe bảo cô làm ở quán Ivan?” anh nhanh nhẩu nói tiếp.

Cô gật đầu. “Tôi vào làm từ tháng Ba.”

“Cô thấy ở đó thế nào?”

“Cũng được. Chỉ là công việc thôi, nhưng ông chủ quán tốt với tôi.”

“Ivan ấy hả?”

“Anh biết ông ấy à?”

“Mọi người ở đây đều biết Ivan mà. Cô có biết mùa thu năm nào ông ấy cũng phục sức như một vị tướng bang ly khai để diễn lại Trận chiến Southport lừng danh không? Khi Sherman đốt thị trấn này ấy? Tất nhiên là thế cũng hay... chỉ có điều làm gì có Trận Southport trong Nội chiến cơ chứ. Thậm chí hồi ấy Southport còn chưa có tên là Southport mà tên là Smithville. Và Sherman cũng chưa từng bén mảng tới một trăm dặm quanh đây.”

“Nói nghiêm túc đấy chứ?” Katie hỏi.

“Đừng hiểu lầm tôi nhé. Tôi mến Ivan - ông ấy là người tốt, và tiệm ăn của ông ấy là điểm đến quen thuộc trong thị trấn này. Kristen và Josh rất thích món khoai lang chiên ở đó, và Ivan luôn đón tiếp nhiệt tình mỗi khi mấy bố con tôi tới. Nhưng đôi khi, tôi tự hỏi động lực nào khiến ông ấy làm vậy. Gia đình ông ấy chuyển từ Nga đến vào những năm 1950. Nói cách khác là thế hệ thứ nhất. Chưa hề có ai trong cả đại gia đình của ông ấy từng nghe về Nội chiến. Nhưng Ivan sẽ dành nguyên một dịp cuối tuần đứng trước tòa nhà tòa án, chĩa gươm ra đường và hô hoán các mệnh lệnh.”

“Sao tôi chưa từng nghe chuyện này nhỉ?”

“Vì dân địa phương không thích nói những chuyện như thế. Kiểu như là... người lập dị ấy mà, cô hiểu chứ? Ngay cả những người vốn sống trong thị trấn, những người thực sự mến ông ấy, cũng cố lờ ông ấy đi. Khi thấy Ivan ở trung tâm thị trấn, họ quay mặt đi và nói những câu

kiểu như, *Tin nổi vạt các cạnh tòa nhà tòa án đẹp tới mức nào không?*”

Lần đầu tiên từ khi lên xe, Katie bật cười khanh khách. “Không biết tôi có nên tin anh không đây.”

“Không thành vấn đề. Cô cứ ở đây, tháng Mười cô sẽ tận mắt trông thấy. Nhưng nhắc lại nhé, đừng hiểu lầm tôi. Ông ấy rất dễ mến và quán ăn đó thật tuyệt. Vào dịp đi chơi biển, hầu như hôm nào chúng tôi cũng ghé vào đó. Lần tới mà đến chúng tôi sẽ hỏi thăm cô.”

Cô chần chừ. “Được.”

“Con bé thích cô,” Alex nói. “Kristen ấy.”

“Tôi cũng thích con bé. Con bé có tâm hồn thật trong sáng - một phẩm chất đẹp đẽ.”

“Tôi sẽ bảo lại với con bé là cô nói thế. Cảm ơn cô.”

“Con bé mấy tuổi rồi nhỉ?”

“Lên năm. Mùa thu này con bé sẽ đi học, khi ấy không biết tôi phải làm gì đây. Cửa hàng sẽ vắng lặng lắm.”

“Anh sẽ nhớ con bé cho mà xem,” Katie nhận xét.

Anh gật đầu. “Nhớ lắm chứ. Tôi biết con bé thích đi học, nhưng tôi lại nửa muốn có cháu ở bên.”

Trong khi anh nói, mưa vẫn ném từng đợt vào cửa kính. Trời chốc chốc lại lóe lên như đèn nhấp nháy, kèm theo những tiếng sấm ùng ùng không ngớt.

Katie nhìn ra ngoài cửa kính bên cạnh, chìm trong suy tư. Anh chờ đợi, chẳng hiểu sao biết rằng cô sẽ phá vỡ bầu im lặng.

“Anh và vợ kết hôn được mấy năm?” cuối cùng Katie cất tiếng hỏi.

“Năm năm. Trước đó chúng tôi hẹn hò một năm. Tôi gặp cô ấy khi đóng quân ở Fort Bragg.”

“Anh từng ở trong quân ngũ à?”

“Mười năm. Đó là một trải nghiệm đáng giá và tôi vui vì đã làm trong quân đội. Tuy nhiên

tôi cũng vui vì đã được rời quân ngũ.”

Katie chỉ qua kính chắn gió. “Trước mặt có một chỗ rẽ,” cô nói.

Alex rẽ vào con đường đó và chạy chậm lại. Mặt đường đá sỏi gồ ghề ngập nước sau trận mưa, nước bắn tung tóe lên cả các cửa sổ và kính chắn gió. Khi tập trung lái xe qua những vũng nước ngập sâu, anh chợt nghĩ ra rằng đây là lần đầu tiên anh ở riêng trong ô tô với một người phụ nữ kể từ khi vợ anh mất.

“Ngôi nhà nào đây?” anh hỏi, thoáng thấy dáng dấp của hai căn nhà nhỏ.

“Căn bên phải ấy,” cô nói.

Anh rẽ lên lối vào và tiến sát ngôi nhà hết mức. “Tôi sẽ mang mấy thứ hàng này đặt ở cửa cho cô.”

“Anh không phải làm vậy đâu.”

“Cô không biết tôi đã lớn lên như thế nào đâu,” anh nói, nhảy ra khỏi xe trước khi cô kịp từ chối. Anh cầm mấy túi hàng tới đặt lên thềm nhà cô. Khi anh đặt chúng xuống và bắt đầu rửa nước mưa, Katie chạy vội về phía anh, tay cầm chặt chiếc ô anh cho mượn.

“Cảm ơn anh,” cô nói to qua tiếng ào ào của cơn mưa dữ dội.

Khi cô đưa ô cho anh, anh lắc đầu. “Cứ giữ lấy nó một thời gian. Giữ luôn cũng được. Không sao đâu. Nếu sống ở đây mà hay phải đi bộ, cô sẽ cần có ô đấy.”

“Tôi gửi tiền anh...” cô cất tiếng.

“Đừng bận tâm chuyện đó.”

“Nhưng cái ô này của cửa hàng mà.”

“Không sao đâu,” anh nói. “Thật đấy. Nhưng nếu cô cứ nghĩ là không nên nhận, thì lần tới đến cửa hàng cô bỏ nó lại cũng được mà?”

“Alex, thực sự...”

Anh không để cô nói hết câu. “Cô là khách hàng ruột, mà tôi thì lại thích giúp đỡ khách.”

Mất một hồi lâu cô mới cất được nên lời. “Cảm ơn anh,” cuối cùng cô nói, đôi mắt cô giờ

xanh thẫm, đắm đắm nhìn anh. “Và cảm ơn anh vì đã đưa tôi về.”

Anh nghiêng đầu. “Lúc nào cũng sẵn lòng.”

Nên cùng bọn trẻ làm gì đây - đó là một câu hỏi cứ không ngừng lặp đi lặp lại và nhiều lúc thật khó trả lời mà cuối tuần nào anh cũng phải đối mặt, và như thường lệ, anh cũng hoàn toàn chẳng có ý tưởng gì.

Bão vẫn vô cùng dữ dội và không hề có dấu hiệu suy yếu nên phương án đi dã ngoại bị loại ngay lập tức. Anh có thể đưa các con đi xem phim, nhưng chẳng có trò gì chơi được mà cả hai đứa đều thích cả. Hoặc đơn giản thì anh cứ để các con tự chơi một bữa. Anh biết nhiều ông bố bà mẹ vẫn làm như thế. Nhưng mà, các con anh còn nhỏ, quá nhỏ để có thể tự xoay xở. Quan trọng hơn, chúng đã phải tự xoay xở nhiều rồi, chế ra đủ trò để tự mua vui cho mình, chỉ vì anh phải dành quá nhiều thời giờ cho cửa hàng. Anh cân nhắc các lựa chọn trong lúc làm sandwich pho mát nướng, nhưng ngay lập tức anh lại thấy tâm trí mình trôi về phía Katie. Dù rõ ràng cô cố hết sức để giữ kín bí mật thân thể và cuộc đời mình, anh biết điều đó hầu như bất khả ở một thị trấn như thế này. Cô quá thu hút nên mọi người không thể không chú ý, mà khi đã để ý thấy chuyện cô luôn đi bộ, chắc chắn người ta sẽ xì xào bàn tán và đặt ra những thắc mắc về quá khứ của cô.

Anh không muốn điều đó xảy ra. Không phải vì những lý do ích kỷ, mà vì cô có quyền hưởng kiểu cuộc sống mà cô đã tới đây để tìm kiếm. Một cuộc sống bình thường. Một cuộc sống với những niềm vui giản đơn, kiểu cuộc sống mà hầu hết mọi người cho là hiển nhiên: tự do đi tới nơi nào cô muốn bất cứ khi nào cô muốn và sống trong một căn nhà cho cô cảm giác bình yên và an toàn. Cô cũng cần một con đường để hòa nhập với những người xung quanh.

“Này các con,” anh nói, đặt sandwich lên đĩa. “Bố có một ý này. Chúng ta sẽ làm gì đó cho Cô Katie nhé.”

“Được ạ!” Kristen đồng ý ngay.

Josh, vốn dễ tính, cũng gật đầu.



Mưa gió vùn vủ thổi tạt ngang bầu trời Bắc Carolina đen đặc, hắt nước vào cửa kính phòng bếp. Đầu chiều hôm đó, khi Katie đã dán bức tranh của Kristen lên tủ lạnh xong xuôi và đang cho quần áo vào chậu giặt thì bên ngoài phòng khách trần nhà bắt đầu dột. Cô đặt một cái chậu phía dưới để hứng và đã phải đi đổ hai lần. Lúc sáng cô đã định gọi cho Benson nhưng lại ngờ rằng chưa chắc ông ta chịu tới sửa chỗ dột ngay. Tất nhiên, nếu ông ta chưa từng tới sửa lần nào thì lại khác.

Trong bếp, cô thái hạt lựu một miếng pho mát dày, vừa nhấm nháp vừa loay quanh dọn dẹp. Trên chiếc đĩa nhựa màu vàng là bánh quy giòn và những lát cà chua, dưa chuột, nhưng cô không thể bày chúng theo ý mình. Chẳng có cái gì trông như ý cô cả. Trong căn nhà trước đây, cô có một cái thớt gỗ rất xinh và một con dao thái pho mát bằng bạc có khắc hình một vị hồng y, cùng một bộ ly uống rượu. Cô có cái bàn làm bằng gỗ anh đào trong phòng ăn và những tấm rèm trơn treo trên cửa sổ, nhưng ở đây thì chân bàn lung lay còn mấy cái ghế thì không hợp bộ, các cửa sổ trống trơn, cô và Jo phải uống rượu vang bằng cốc cà phê. Cũng cay đắng chẳng khác gì cuộc đời cô, cô thích sắp xếp những vật dụng trong tổ ấm của mình, nhưng với những gì đã bỏ lại phía sau, giờ cô chỉ xem những món đồ đạc ấy như những kẻ thù đã dẹp bỏ qua một bên mà thôi.

Qua cửa sổ, cô thấy một ngọn đèn bên nhà Jo sáng lên. Katie đi ra cửa trước. Cô mở cửa ra quan sát khi Jo giẫm chân làm mấy vũng nước bắn tung tóe trên đường sang nhà cô, một tay Jo cầm ô còn tay kia cầm chai rượu. Jo nhảy thêm mấy bước nữa là sang tới thềm nhà cô, chiếc áo mưa màu vàng đã ướt sũng.

“Giờ thì tôi hiểu Noah đã cảm thấy thế nào rồi. Con bão này thật không tin nổi nhỉ? Bếp nhà tôi thành cái vũng nước luôn.”

Katie chỉ qua vai về phía sau. “Nhà tôi lại dột ở phòng khách.”

“Chả đâu bằng nhà mình, nhỉ? Đây này,” Jo nói, đưa cho Katie chai rượu. “Quân tử nhất ngôn nhé. Tin tôi đi, tôi sẽ cần nó đấy.”

“Hôm nay mệt lắm à?”

“Cô không tưởng tượng nổi đâu.”

“Thôi vào nhà đã.”

“Để tôi bỏ áo mưa ngoài này đã, không cô lại chuẩn bị có hai vũng nước trong phòng khách bây giờ,” Jo nói, cởi áo mưa ra. “Ra khỏi nhà được hai giây là tôi ướt như chuột lột rồi.”

Jo thả áo mưa cùng với ô xuống cái xích đu rồi theo chân Katie đi vào bếp.

Katie đặt ngay chai rượu lên quầy bếp. Thấy Jo lưỡng lự đi tới bàn, Katie liền mở cái tủ ngăn kéo đặt bên cạnh tủ lạnh ra. Từ trong góc tủ, cô lấy ra một con dao đa năng và khui nắp chai.

“Cái này tuyệt quá. Tôi đói ngẫu rồi. Cả ngày hôm nay chưa ăn uống gì.”

“Chị tự nhiên đi nhé. Tình hình sơn sửa thế nào rồi?”

“À, tôi sơn xong phòng khách rồi. Nhưng phần còn lại trong ngày thì không vui vẻ gì.”

“Sao vậy?”

“Chốc nữa tôi kể cô nghe. Giờ tôi cần rượu cái đã. Cô thì sao? Hôm nay cô làm gì?”

“Không có gì nhiều. Tạt qua cửa hàng, lau dọn nhà cửa, giặt giũ quần áo.”

Jo ngồi xuống bên bàn rồi vói tay lấy một chiếc bánh quy. “Nói cách khác, tài liệu nhật ký.”

Katie cười phá lên trong lúc bắt đầu vặn cái khui nắp chai. “Ồ phải. Thú vị lắm đấy.”

“Cần tôi mở hộ không?” Jo hỏi.

“Tôi nghĩ tôi mở được rồi.”

“Tốt.” Jo cười khế. “Vì tôi là khách nên phải được chiều chứ nhỉ.”

Katie kẹp chai rượu vào giữa hai đầu gối và cái nút bật ra cùng một tiếng “pặp”.

“Nhưng thật tình cảm ơn cô vì đã mời tôi sang.” Jo thở dài. “Cô không biết tôi đã trông chờ điều này tới mức nào đâu.”

“Thật sao?”

“Đừng làm thế.”

“Đừng làm gì cơ?” Katie hỏi.

“Tỏ ra sững sốt khi biết rằng tôi muốn qua đây. Rằng tôi muốn mở một chai rượu. Đó là điều bạn bè làm thôi.” Jo nhướn mày. “À mà nhân tiện, trước khi cô bắt đầu tự hỏi liệu chúng

ta có thực sự là bạn hay không và chúng ta biết được bao nhiêu về nhau, hãy tin tôi khi tôi bảo có, đương nhiên rồi. Tôi coi cô là bạn.” Jo để Katie thẩm thấu hết câu nói đó rồi mới nói tiếp. “Giờ uống chút rượu được chưa?”

Rốt cuộc tới chiều muộn thì cơn bão cũng qua đi, Katie mở cửa sổ gian bếp. Nhiệt độ đã giảm xuống, không khí trở nên mát dịu trong lành. Trong khi ấy từng cuộn hơi nước bốc lên từ mặt đất, những đám mây cuộn cuộn trôi qua mặt trăng, mang tới ánh sáng cũng nhiều như bóng tối. Lá cây chuyển từ màu bạc sang màu đen rồi lại từ đen sang màu bạc, lấp la lấp lánh trong ngọn gió se se ban tối.

Katie đã chệnh choáng mơ màng trong men rượu, trong làn gió hoàng hôn, trong tiếng cười vui vẻ của Jo. Katie thấy mình đang nhấm nháp từng mẫu bánh quy giòn và pho mát béo cứng, nhớ lại có lần mình đã đói tới mức nào. Có thời cô từng gầy mảnh như một sợi thủy tinh.

Đầu óc cô miên man. Cô nhớ bố mẹ, không phải nhớ những năm tháng cay đắng mà là những ngày tươi đẹp, những bản tính hung dữ còn đang ngủ yên: khi mẹ cô làm trứng ốp lết và thịt muối, mùi thơm lan tỏa khắp nhà, cô thấy bố bước vào phòng bếp, tới chỗ mẹ. Bố gạt tóc mẹ qua một bên rồi hôn lên cổ bà, khiến bà cười khúc khích. Cô nhớ có

lần, bố đưa hai mẹ con tới Gettysburg. Ông nắm tay cô khi đi dạo, cho tới giờ cô vẫn nhớ được cảm giác mạnh mẽ mà dịu dàng trong cái nắm tay ấy, một cảm giác hiếm gặp. Ông cao, vai rộng, tóc nâu, và có một hình xăm biểu tượng hải quân trên bắp tay. Ông từng phục vụ trên một tàu khu trục bốn năm và từng tới Nhật Bản, Triều Tiên và Singapore, dù ông ít khi nói gì nhiều hơn về khoảng thời gian đó.

Mẹ cô dáng người nhỏ bé, tóc vàng, bà từng tham gia một cuộc thi nhan sắc và cuối cùng giành giải á khôi. Bà yêu hoa, vào mùa xuân bà trồng các loài hoa thân thảo vào những chậu cảnh bằng gốm đặt ở sân. Tulip và thủy tiên hoa vàng, mẫu đơn và violet, chúng nở rực rỡ muôn màu bùng chói tới mức gần như khiến Katie nhức mắt. Khi họ chuyển đi, những chậu hoa ấy được đặt ở ghế sau xe và được thắt dây an toàn cẩn thận. Khi lau dọn nhà cửa, mẹ cô hay hát một mình, những bài hát từ thời thơ ấu, nhiều bài bằng tiếng Ba Lan, và ở một phòng khác Katie sẽ lặng lẽ lắng nghe, cố hiểu ý nghĩa của câu từ.

Thứ vang mà Jo và Katie đang uống có mùi sồi và mơ, vị rất tuyệt. Katie uống hết cốc và Jo rót cho cô cốc khác. Khi một con thiên thần bắt đầu chao lượn quanh ngọn đèn phía trên bồn rửa bát, vẫy vẫy đôi cánh nửa như chủ tâm nửa như ngơ ngác, cả hai cùng bật cười khúc khích. Katie cắt thêm pho mát và đổ thêm bánh quy ra đĩa. Họ nói chuyện về phim ảnh và sách vở, Jo kêu lên vui sướng khi Katie nói bộ phim cô yêu thích nhất là *Cuộc sống tươi đẹp*, tuyên bố đó cũng chính là bộ phim yêu thích nhất của mình. Katie nhớ rằng hồi nhỏ cô đã xin mẹ mua cho một cái chuông, để cô giúp các thiên thần tìm lại đôi cánh. Katie uống hết cốc thứ hai, cảm

giác lâng lâng nhẹ như lông hồng trong làn gió mùa hè.

Jo không hỏi han nhiều. Thay vì thế, họ nói những chuyện vu vơ, và Katie lại nghĩ cô thật vui khi có Jo làm bạn. Khi ánh bạc thấp sáng thế gian phía trên khung cửa sổ, Katie và Jo liền bước ra thềm trước. Katie cảm nhận được mình đã hơi chệnh choáng nên bèn vịn tay vào rào chắn. Họ nhấp từng ngụm rượu, khi ấy mây tiếp tục tan ra, và đột ngột, bầu trời lấp lánh đầy sao. Katie nhận ra chòm Gấu lớn và sao Bắc Cực, những ngôi sao duy nhất cô có thể kể tên, nhưng Jo bắt đầu đọc tên hàng chục chòm sao khác. Katie ngơ ngác nhìn lên bầu trời, ngạc nhiên không hiểu làm sao Jo có thể biết tên nhiều chòm sao tới vậy, rồi cô để ý thấy mấy cái tên Jo đang kể. “Chòm kia gọi là Elmer Fudd, còn đằng kia, ngay trên ngọn thông ấy, ta có thể thấy chòm Daffy Duck(1).” Cuối cùng Katie cũng nhận ra Jo biết về trăng sao chẳng hơn gì cô, Jo bắt đầu cười khúc khích như một đứa trẻ ranh mãnh.

(1) Elmer Fudd và Daffy Duck là tên các nhân vật hoạt hình Mỹ.

Trở vào bếp, Katie rót ly rượu cuối cùng ra và nhấp một ngụm. Rượu làm cổ cô ấm lên và khiến cô thấy chao đảo. Con thiêu thân vẫn đang chao lượn quanh ngọn đèn, mặc dù nếu cố tập trung nhìn thì cô sẽ thấy dường như có tới hai con. Cô cảm thấy hạnh phúc, bình an và lại thầm nghĩ tối nay thật vui biết bao.

Cô đã có một người bạn, một người bạn đích thực, người bạn ấy cười đùa và pha trò về các chòm sao, cô không biết nên cười hay nên khóc nữa, bởi đã quá lâu rồi cô mới được trải nghiệm một điều gì dễ chịu và tự nhiên tới vậy.

“Cô ổn chứ?” Jo hỏi.

“Ổn mà,” Katie đáp. “Tôi chỉ đang nghĩ là chị sang chơi thế này thật mừng quá.”

Jo nhìn cô chăm chú. “Tôi nghĩ cô ngà ngà rồi đấy.”

“Có lẽ chị nói đúng,” Katie đồng tình.

“À, vậy được rồi. Cô muốn làm gì? Vì rõ ràng là cô đã chệnh choáng và sẵn sàng quỵ cho vui rồi.”

“Tôi không hiểu ý chị.”

“Cô muốn làm cái gì đặc biệt không? Đi vào thị trấn, tìm một chỗ nào đó sôi động chẳng hạn?”

Katie lắc đầu. “Không.”

“Cô không thích giao du à?”

“Tốt nhất tôi nên ở một mình.”

Jo lướt ngón tay quanh miệng cốc hồi lâu rồi mới cất tiếng. “Tôi nói cái này cô phải tin đấy nhé: không có ai ở một mình lại là tốt nhất cả.”

“Có tôi.”

Jo suy nghĩ về câu trả lời của Katie rồi vươn người lại gần cô hơn. “Vậy cô đang nói với tôi rằng - cứ cho là cô có thức ăn, chỗ trú, quần áo và mọi thứ khác đủ để sống qua ngày đi - cô tốt hơn hết là sống trên hoang đảo giữa nơi không dấu chân người, hoàn toàn một mình, mãi mãi, cho đến hết phần đời còn lại à? Thành thật coi nào.”

Katie chớp chớp mắt, cố tập trung ánh nhìn vào Jo. “Sao chị lại nghĩ tôi sẽ không thành thật?”

“Bởi vì con người ta ai cũng nói dối cả. Đó là một phần của cuộc sống trong xã hội. Đừng hiểu lầm tôi - tôi nghĩ nó cũng cần thiết thôi. Chẳng ai mấy may muốn sống trong một xã hội mà đâu đâu cũng rặt những lời nói thật cả. Cô có tưởng tượng ra được các cuộc trò chuyện sẽ thế nào không? *Chị lùn mà sao béo khiếp nhỉ?* người này nói, và người kia đáp, *Tôi thế đấy. Nhưng anh cũng hôi bỏ xừ đấy thôi.* Đơn giản là không thể như vậy được. Thế nên bao giờ con người cũng nói dối phần nào. Người ta sẽ kể với nhau phần lớn câu chuyện... và theo tôi được biết thì phần họ bỏ qua, không kể thường lại là phần quan trọng nhất. Mọi người giấu giếm sự thật vì họ sợ.”

Những lời Jo nói như một ngón tay chạm vào trái tim Katie. Đột ngột, cô thấy dường như bị khó thở.

“Chị đang nói về tôi đấy à?” cuối cùng cô rên rỉ.

“Tôi không biết. Chẳng lẽ thế à?”

Katie thấy mặt mình hơi tái đi, nhưng trước khi cô kịp phản ứng, Jo liền mỉm cười.

“Thực tình, tôi đang nghĩ về ngày hôm nay của tôi. Tôi bảo cô là hôm nay tôi rất nhọc, đúng không? Phải, những gì tôi vừa nói với cô chính là phần nào vấn đề của nó đấy. Cảm giác thật nản khi người ta không nói ra sự thật. Ý tôi là, làm sao tôi có thể giúp được mọi người nếu như họ cứ giữ khư khư mọi chuyện trong lòng? Khi mà tôi còn chẳng biết rõ điều gì đang diễn ra?”

Katie cảm thấy cái gì đó đang vặn siết bóp chặt lồng ngực mình. “Biết đâu họ muốn nói ra

mọi chuyện nhưng lại biết rằng chị chẳng thể làm gì để giúp họ,” cô thì thào.

“Lúc nào tôi cũng có thể làm điều gì đó.”

Ánh trăng chiếu qua cửa sổ phòng bếp, da Jo sáng lên trong màn trắng bạc, Katie có cảm giác như Jo chưa bao giờ ra nắng. Rượu khiến căn phòng chao đảo, các bức tường ngả nghiêng. Katie cảm thấy nước mắt bắt đầu dâng lên trong mắt mình và tất cả những gì cô có thể làm là chớp mắt để ngăn nó lại. Miệng cô khô khốc.

“Không phải lúc nào cũng thế đâu,” Katie thì thầm. Cô quay mặt về phía cửa sổ. Qua lớp kính, vầng trăng lơ lửng treo dưới những ngọn cây. Katie nuốt khan, đột nhiên cảm thấy như thể cô đang quan sát chính mình từ đầu kia căn phòng. Cô có thể thấy mình đang ngồi ở bàn với Jo, và khi cô bắt đầu nói, giọng cô như không còn là giọng của chính cô nữa. “Tôi từng có một người bạn. Cô ấy có một cuộc hôn nhân kinh khủng mà không thể nói cùng ai. Hắn thường đánh đập cô ấy, lần đầu như vậy cô đã bảo nếu chuyện này còn xảy ra lần nữa thì cô sẽ rời bỏ hắn. Hắn thề rằng không bao giờ làm thế nữa và cô ấy tin hắn. Nhưng sau đó mọi chuyện chỉ tồi tệ hơn, như khi bữa tối của hắn nguội, hoặc khi cô ấy kể cô ấy tình cờ gặp anh hàng xóm khi anh ta dắt chó đi dạo. Cô ấy chỉ kể chuyện cho vui thế thôi, nhưng tối hôm đó hắn quăng cả cái gương vào người cô ấy.”

Katie nhìn chăm chăm xuống sàn nhà. Tấm vải sơn lót ở các góc nhà đã bong ra, nhưng cô không biết làm thế nào để sửa. Cô đã cố dán nó lại nhưng keo không ăn nên các mép lại quần lên.

“Hắn lúc nào cũng nói lời xin lỗi, và đôi khi thậm chí hắn còn khóc khi thấy những vết thâm tím hắn để lại trên tay chân và lưng cô ấy. Hắn nói hắn căm ghét những gì hắn làm, nhưng cũng ngay lập tức nói thêm rằng cô ấy đáng bị như thế. Rằng nếu cô ấy cẩn thận hơn thì chuyện đó đã không xảy ra. Rằng nếu cô ấy chú ý hơn hoặc không xuẩn ngốc như thế thì hắn đã không nổi đóa. Cô ấy bèn cố gắng thay đổi. Cô ấy làm việc chăm chỉ để cố trở thành người vợ tốt hơn và làm mọi việc theo cách hắn muốn, nhưng thế vẫn không bao giờ là đủ cả.”

Katie có thể cảm nhận thấy những giọt lệ dâng đầy trong hốc mắt và dù cố gắng để ngăn lại, cô vẫn cảm thấy nước mắt đang lăn dài trên má mình. Jo ngồi bất động phía bên kia bàn, quan sát cô mà không nói gì.

“Nhưng cô ấy đã yêu hắn! Hồi đầu, hắn rất ngọt ngào với cô ấy. Hắn khiến cô ấy cảm thấy an toàn. Vào đêm họ gặp nhau, cô ấy đang làm việc, và sau khi cô tan ca, hai gã đàn ông bám đuôi cô. Khi cô ấy đi đến chỗ rẽ, một trong hai gã chớp lấy cô và đưa tay bịt miệng cô, và dù cô cố hết sức vùng thoát nhưng hai gã đó quá khỏe, cô ấy không biết chuyện gì xảy ra sau đó, chỉ biết chông tương lai của cô từ góc đường bước lại đánh mạnh vào gáy một trong hai gã kia khiến hắn ngã vật xuống đất. Rồi anh ta tóm thẳng còn lại quật vào tường, thế là xong. Chỉ có thế. Anh ta giúp cô ấy đứng dậy và dìu cô về nhà rồi ngày hôm sau tới đưa cô đi uống cà phê.

Anh ta tốt và đối xử với cô ấy như với công chúa, cứ như thế cho tới tuần trăng mật của cô.”

Katie biết mình hoàn toàn không nên kể những chuyện này với Jo, nhưng cô không thể ngừng lại được. “Bạn tôi đã cố trốn đi hai lần. Lần đầu, cô ấy tự quay về vì không biết đi đâu nữa. Còn lần thứ hai bỏ đi, cô ấy nghĩ cuối cùng mình cũng được tự do. Nhưng hắn sục sạo tìm được cô và lôi cô về. Về đến nhà, hắn đánh cô rồi gí súng vào đầu cô mà bảo rằng cô còn dám bỏ đi lần nữa thì hắn sẽ giết cô. Hắn sẽ giết bất cứ thằng nào cô dám ngó ngang. Và cô tin lời hắn, bởi vì khi ấy, cô biết hắn bị điên mất rồi. Nhưng cô mắc kẹt. Hắn không bao giờ đưa cô tiền, không bao giờ cho phép cô rời khỏi nhà. Hắn thường lái xe về nhà vào giữa giờ làm, chỉ để đảm bảo cô vẫn ở nhà. Hắn giám sát hóa đơn điện thoại và gọi về nhà liên tục, hắn còn không cho cô ấy học lấy bằng lái xe. Có lần, khi thức giấc lúc nửa đêm, cô ấy thấy hắn đang đứng ngoài giường, nhìn cô chằm chằm. Hắn say mèm và tay lại đang cầm súng, cô ấy sợ quá chẳng nói được gì hơn là bảo hắn lên giường đi. Nhưng cũng chính lúc ấy cô nhận ra rằng nếu cô ở lại thì sớm muộn gì hắn cũng giết cô.”

Katie gạt nước mắt, ngón tay cô ướt đầm nước mắt mặn đắng. Cô gần như nghẹn thở, nhưng lời vẫn cứ tuôn ra. “Cô ấy bắt đầu trộm tiền từ ví hắn. Không bao giờ quá một hai đô, nếu không hắn sẽ để ý thấy. Thường thì đêm nào hắn cũng cất kỹ ví, nhưng đôi bữa hắn quên. Phải mất rất nhiều thời gian cô ấy mới đủ tiền để trốn. Bởi vì đó là việc cô ấy phải làm. Bỏ trốn. Cô ấy phải đi tới một nơi nào đó mà hắn sẽ không tìm ra cô, vì cô biết hắn sẽ không ngừng sục sạo săn lùng. Mà cô cũng chẳng thể nói gì với ai, vì gia đình cô không còn ai và cô biết cảnh sát cũng sẽ chẳng làm gì. Chỉ cần hắn nghi ngờ gì đó thôi, hắn sẽ giết cô. Thế nên cô ấy phải ăn trộm rồi để dành, phải nhặt nhạnh những đồng xu rơi lản trong vải phủ sofa hoặc trong máy giặt. Cô ấy giấu tiền trong túi ni lông rồi đặt xuống dưới một chậu hoa, và cứ mỗi lần hắn ra ngoài là cô ấy lại nghĩ hắn sẽ tìm thấy. Phải rất lâu sau cô ấy mới có được số tiền cần thiết bởi vì cô ấy phải kiếm đủ để bỏ đi thật xa sao cho hắn không bao giờ tìm thấy cô ấy nữa. Như thế cô ấy mới có thể bắt đầu lại từ đầu.”

Katie không biết từ lúc nào, nhưng khi cô nhận ra thì Jo đã nắm lấy bàn tay cô và cô không còn quan sát mình từ đầu kia căn phòng nữa. Cô có thể cảm thấy vị mặn trên môi mình và tưởng như linh hồn mình đang rỏ ra. Cô những muốn chìm đi trong giấc ngủ.

Trong yên lặng Jo tiếp tục nín giữ ánh mắt cô. “Bạn cô quả là vô cùng dũng cảm,” Jo nói khẽ.

“Không,” Katie đáp. “Cô ấy lúc nào cũng sợ hãi.”

“Thế mới chính là dũng cảm đấy. Nếu không sợ thì từ đầu cô ấy đã chẳng cần dũng cảm rồi. Tôi ngưỡng mộ những gì cô ấy làm.” Jo lắc nhẹ bàn tay Katie. “Tôi nghĩ tôi rất mến bạn cô. Thật vui vì cô đã kể với tôi về cô ấy.”

Katie đưa mắt sang chỗ khác, cảm thấy kiệt quệ. “Đáng lẽ tôi không nên kể cho chị nghe

những chuyện đó.”

Jo nhún vai. “Không phải lo về tôi quá đâu. Có một điều cô sẽ biết về tôi là tôi rất giỏi giữ bí mật. Nhất là những chuyện về những người mà tôi không biết, hiểu chứ?”

Katie gật đầu. “Được rồi.”

Jo ở lại với Katie thêm một tiếng đồng hồ nữa, nhưng đưa cuộc trò chuyện theo hướng tự nhiên hơn. Katie kể về chuyện làm việc ở quán Ivan và một số khách hàng cô biết. Jo hỏi xem cách nào là tốt nhất để cạo sơn dính dưới móng tay. Khi rượu cạn, cơn choáng của Katie cũng tan dần, để lại trong sự thức tỉnh của nó một cảm giác kiệt sức. Jo cũng bắt đầu ngáp, và cuối cùng họ đứng dậy khỏi bàn. Jo giúp Katie dọn dẹp dù chẳng có gì nhiều để làm ngoài rửa hai cái đĩa, rồi Katie tiễn cô ra tận cửa.

Khi bước ra đến thềm, Jo dừng lại. “Tôi nghĩ chúng ta có một vị khách đấy,” cô nói.

“Chị đang nói gì vậy?”

“Có một chiếc xe đạp dựa vào cây trước nhà cô kia.” Katie theo Jo bước ra ngoài. Phía trên ánh sáng vàng của ngọn đèn thềm, không gian tối thẫm và viền của những cây thông xa xa gọi Katie nghĩ đến bờ miệng lồm chồm của một hố đen. Bầy đom đóm bắt chước theo ngàn sao, lấp lánh và nhấp nháy, Katie liếc nhìn và nhận ra Jo nói đúng.

“Xe đạp của ai vậy nhỉ?” Katie hỏi.

“Tôi đâu biết.”

“Chị có nghe thấy tiếng ai tới không?”

“Không. Nhưng tôi nghĩ ai đó đã để nó lại cho cô. Thấy không?” Jo chỉ. “Không phải là có một cái nơ trên ghi đông kia sao?”

Katie nhìn sang, nhận ra cái nơ. Một chiếc xe đạp nữ, có hai cái giỏ sắt hai bên bánh sau và một giỏ sắt phía trước. Một chiếc khóa dây ôm hồ quanh ghế sau, cái chìa vẫn tra trong ổ khóa. “Ai lại mang xe đạp cho tôi chứ?”

“Sao cô cứ hỏi tôi những câu ấy nhỉ? Tôi cũng không biết chuyện gì đang xảy ra hơn cô tí nào đâu.”

Katie và Jo bước từ trên thềm xuống. Dù các vũng nước hầu như đã cạn mất, ngấm vào trong lớp mùn cát, nhưng cỏ vẫn ướt mưa và làm ướt mũi giày Katie khi cô bước qua. Cô chạm vào cái xe đạp, rồi đến cái nơ, chà cái nơ giữa những ngón tay như một người buồn thảm. Một tấm thiệp kẹp dưới cái nơ, Katie liền chạm vào nó.

“Là Alex,” cô nói, giọng chùng xuống.

“Alex là anh chàng ở cửa hàng tạp hóa Alex, hay Alex nào khác?”

“Anh chàng ở cửa hàng tạp hóa ấy.”

“Thiệp viết gì vậy?”

Katie lắc đầu, cố hiểu toàn bộ chuyện này khi lấy tấm thiệp ra. *Tôi nghĩ có lẽ cô sẽ thích nó.*

Jo vỗ vỗ vào tấm thiệp. “Tôi nghĩ điều này có nghĩa anh ấy cũng quan tâm tới cô như cô quan tâm tới anh ấy.”

“Tôi quan tâm tới anh ấy bao giờ!”

“Dĩ nhiên là không rồi.” Jo nháy mắt. “Sao lại phải thế chứ?”

## 8



Alex đang quét sàn nhà chỗ gần khu đồ lạnh thì Katie bước vào cửa hàng. Anh đã đoán chắc thể nào việc đầu tiên cô làm sáng nay cũng là tới nói chuyện với anh về chiếc xe đạp. Dựa cái cán chổi vào cửa kính xong, anh kéo phẳng lại áo sơ mi và lệ đưa tay vuốt tóc. Kristen đã chờ cô suốt cả buổi sáng nên con bé nhảy cẫng lên trước cả khi cánh cửa đóng lại sau lưng Katie.

“A, Cô Katie đây rồi!” Kristen reo lên. “Cô lấy xe đạp chưa ạ?”

“Cô lấy rồi. Cảm ơn cháu,” Katie đáp. “Vì thế cô mới đến đây nè.”

“Mấy bố con cháu đã làm việc rất vất vả với nó đấy ạ.”

“Cháu làm tuyệt lắm,” cô nói. “Bố cháu có ở đây không?”

“Ừm... Bố cháu ở ngay kia.” Con bé chỉ. “Bố đang tới kia.”

Alex quan sát khi Katie nhìn về phía anh.

“Chào Katie,” anh cất tiếng.

Khi anh bước lại gần, cô liền khoanh tay trước ngực. “Anh ra ngoài nói chuyện với tôi một phút được không?”

Anh có thể nghe thấy sự lạnh nhạt trong giọng cô và biết cô phải hết sức kiềm chế để không nổi giận trước mặt Kristen.

“Được chứ,” anh nói, đưa tay ra trước cửa. Anh kéo cửa mở rồi theo cô ra ngoài, thềm ngưỡng mộ vóc dáng của cô trong khi cô vẫn đang sải bước về phía chiếc xe đạp.

Dừng lại bên cạnh chiếc xe, cô quay mặt về phía anh. Trên giỏ trước của chiếc xe là cái ô cô mượn từ hôm kia. Cô vỗ lên yên xe, gương mặt căng thẳng. “Cho tôi hỏi cái này có nghĩa là gì?”

“Cô có thích nó không?”

“Sao anh lại mua nó cho tôi?”

“Tôi đâu có mua nó cho cô,” anh đáp.

Cô chớp mắt. “Nhưng tấm thiệp của anh...”

Anh nhún vai. “Nó đã ở trong kho hứng bụi suốt mấy năm rồi. Tin tôi đi, tôi không khi nào lại đi mua xe đạp cho cô đâu.”

Mắt cô lóe lên. “Đó không phải vấn đề! Anh cứ cho tôi hết thứ này đến thứ nọ, giờ thì anh dừng lại được rồi. Tôi không muốn thứ gì từ anh cả. Tôi không cần ô hay rau hay rượu gì hết. Và tôi cũng không cần xe đạp!”

“Vậy thì vứt nó đi.” Anh nhún vai. “Tôi cũng không muốn có nó.”

Cô im lặng hồi lâu và anh quan sát nét mặt cô chuyển từ bối rối sang thất vọng rồi cuối cùng là bỏ cuộc. Cuối cùng, cô lắc đầu và quay đi. Cô chưa kịp cất bước thì anh hắng giọng. “Nhưng trước khi cô đi, ít nhất tôi cũng xin cô điều này, lắng nghe tôi giải thích có được

không?”

Cô liếc nhìn anh qua vai. “Không quan trọng.”

“Có thể không quan trọng với cô, nhưng quan trọng với tôi.”

Mắt cô bị hút vào ánh mắt anh, nao núng rồi cuối cùng lại chùng xuống. Thấy cô thờ dãi, anh bèn bước tới chiếc ghế dài trước cửa hàng. Hồi đầu anh đặt cái ghế ở đó - chèn giữa máy làm đá và giá để bình ga, cho vui thôi, cứ nghĩ sẽ chẳng ai ngồi lên đấy. Ai lại muốn nhìn ra bãi đỗ xe và đường xá ngoài kia chứ? Nhưng anh ngạc nhiên khi thấy hầu như ngày nào cũng có người ngồi đó suốt; lý do duy nhất khiến ghế lúc này đang trống là vì hãy còn quá sớm.

Katie lưỡng lự một lúc rồi ngồi xuống, Alex đan tay đặt trên lòng mình.

“Tôi không nói dối cô chuyện chiếc xe đạp này đã chìm trong bụi bặm suốt mấy năm vừa rồi đâu. Trước đây nó là của vợ tôi,” Alex nói. “Cô ấy thích chiếc xe này nên đi suốt. Có lần, cô ấy còn đạp xe tới tận Wilmington, nhưng tất nhiên, khi tới được đó thì cô ấy cũng mệt lả, thế là tôi phải tới chở cô ấy về, dù lúc ấy chẳng có ai trông cửa hàng giúp. Đúng ra là tôi đã phải đóng cửa hàng mấy tiếng liền.” Anh ngừng lời. “Đó là lần cuối cùng cô ấy đi trên chiếc xe đó. Đêm ấy, vợ tôi phát cơn co giật đầu tiên, thế là tôi vội đưa cô ấy tới bệnh viện. Từ đó, cô ấy trở thành người bệnh, và không bao giờ có thể đạp xe được nữa. Tôi cho chiếc xe vào ga ra, nhưng mỗi khi nhìn thấy nó, tôi lại không nguôi nghĩ về cái đêm đau đớn ấy.” Anh ngồi thẳng dậy. “Tôi biết lẽ ra tôi phải bỏ nó đi rồi, chỉ là vì tôi không thể đưa nó cho một người chỉ đi nó một hai lần rồi bỏ xó luôn. Tôi muốn nó được ở với một người cũng xem trọng nó như cô ấy từng xem trọng. Với một người sẽ sử dụng nó. Đó chắc cũng là điều vợ tôi mong muốn. Nếu cô biết cô ấy, cô sẽ hiểu. Cô sẽ ban cho tôi một ơn huệ.”

Khi cất tiếng, giọng cô khàn đục. “Tôi không thể lấy xe của vợ anh được.”

“Thế là cô vẫn định trả lại à?”

Khi cô gật đầu, anh liền cúi người về phía trước, tì khuỷu tay lên đầu gối. “Cô và tôi có nhiều điểm giống nhau hơn cô tưởng đấy. Ở vào hoàn cảnh của cô, tôi cũng sẽ làm y như thế. Cô không muốn có cảm giác nợ nần người ta điều gì. Cô muốn chứng tỏ với bản thân là cô có thể tự lực cánh sinh, đúng không?”

Cô mở miệng toan trả lời nhưng lại không nói gì. Trong yên lặng, anh nói tiếp.

“Sau khi vợ tôi mất, tôi cũng như thế. Suốt một thời gian dài. Mọi người ghé qua cửa hàng, nhiều người trong số họ bảo tôi nếu cần gì thì cứ gọi cho họ. Đa số họ đều biết tôi không còn họ hàng thân thích ở đây nữa, họ có ý tốt, nhưng tôi không gọi cho ai cả, vì đó không phải là con người tôi. Ngay cả khi cần điều gì, tôi cũng không biết phải mở miệng nhờ vả ra làm sao,

nhưng chủ yếu là tôi thậm chí không biết mình muốn gì nữa. Tất cả những gì tôi biết là tôi đang lúng lằng cuối sợi dây, và xin được dùng tiếp phép ẩn dụ này, trong suốt một thời gian dài, tôi chỉ biết bám víu. Cô biết đấy, đột ngột phải chăm hai đứa con nhỏ cùng với cửa hàng, mà lúc đấy bọn trẻ còn nhỏ hơn và cần được quan tâm chăm sóc hơn giờ nữa. Và rồi một ngày, bà Joyce đến.” Anh nhìn cô. “Cô đã gặp bà Joyce chưa nhỉ? Bà già làm mấy chiều mỗi tuần kể cả Chủ nhật mà hay trò chuyện với mọi người ấy? Josh và Kristen yêu bà ấy lắm.”

“Tôi không rõ mình có biết không.”

“Cũng không quan trọng. Chuyện là thế, bà ấy xuất hiện vào một buổi chiều, có lẽ tầm tháng Năm gì đó, và bà ấy chỉ nói với tôi là bà ấy sẽ trông coi bọn trẻ cho tôi dành một tuần nghỉ ngơi trên bãi biển. Bà ấy đã sắp xếp một chỗ cho tôi và bảo rằng tôi không có lựa chọn nào trong chuyện này bởi vì, theo quan điểm của bà ấy, tôi đang dẫn mình vào chỗ mắc chứng trầm cảm.”

Anh chà chà lên sống mũi, cố kiềm chế ký ức về những ngày tháng ấy. “Thoạt tiên tôi rất phiền muộn vì chuyện đó. Chúng là con tôi cơ mà, phải không? Và tôi là ông bố kiểu gì mà lại để cho người ta nghĩ tôi không thể làm bố cho ra hồn? Nhưng không giống như những người khác, Joyce không bảo tôi hãy gọi nếu có gì cần. Bà biết điều tôi đang trải qua và bà thực hiện ngay điều bà cho là đúng. Điều tiếp theo tôi biết là tôi đã trên đường tới bãi biển. Và bà đã đúng. Hai ngày đầu, tôi vẫn còn là một kẻ tan hoang. Nhưng qua mấy ngày tiếp theo, tôi đi bộ những quãng dài, đọc mấy cuốn sách, ngủ nướng đến tận trưa, và khi tôi trở lại, tôi nhận thấy lòng mình đã thanh thản hơn nhiều sau một khoảng thời gian dài...”

Anh dừng lại, cảm thấy cô đang nhìn mình chăm chú. “Tôi không hiểu vì sao anh lại nói với tôi chuyện này.” Anh quay sang cô. “Cả hai chúng ta đều biết rằng nếu tôi hỏi cô có muốn một chiếc xe đạp không, chắc chắn cô sẽ bảo không. Thế nên, giống như Joyce đã làm với tôi, tôi cứ thể thực hiện điều đó vì đó là điều đúng đắn cần làm. Bởi vì tôi đã học được một điều rằng đôi khi nhận sự giúp đỡ của ai đó thì cũng không có vấn đề gì cả.” Anh hất cằm về phía chiếc xe. “Nhận nó đi,” anh nói. “Tôi có dùng tới đâu, mà cô phải thừa nhận rằng nó sẽ giúp cô đi làm thuận tiện hơn rất nhiều đấy chứ.”

Phải mấy giây sau anh mới thấy vai cô thả lỏng ra và cô quay sang anh với nụ cười chế giễu. “Anh đã luyện bài phát biểu ấy đấy à?”

“Tất nhiên.” Anh cố làm ra vẻ xấu hổ. “Nhưng cô sẽ nhận nó chứ?”

Cô lưỡng lự. “Có xe đạp thì cũng hay,” cuối cùng cô thừa nhận. “Cảm ơn anh.”

Suốt một lúc lâu, cả hai người đều không nói gì. Khi nhìn nghiêng cô, anh lại thấy cô thật xinh đẹp, dù anh có cảm giác là cô không nghĩ thế. Điều đó chỉ khiến cô càng trở nên thu hút mà thôi.

“Có gì đâu,” anh nói.

“Nhưng không thêm thứ miễn phí nào nữa đâu đấy, được chứ? Anh đã làm cho tôi nhiều lắm rồi.”

“Được rồi.” Anh hất cằm về phía chiếc xe đạp. “Nó đi tốt chứ? Ý tôi là với mấy cái giỏ ấy mà?”

“Đi dễ lắm. Mà sao?”

“Vì hôm qua Kristen và Josh giúp tôi gắn giỏ vào đấy. Một trong những dự án ngày mưa ấy mà, cô hiểu không? Kristen đã chọn mấy cái giỏ đó. Để tôi nói cô nghe, con bé còn nghĩ cô cũng cần tay phanh sắc sỡ nữa

cơ, nhưng tôi chỉ cho lắp giỏ thôi.”

“Tôi không phiền nếu có tay phanh sắc sỡ đâu.”

Anh phá lên cười. “Tôi sẽ bảo với con bé thế.”

Cô ngập ngừng. “Anh biết không, anh làm việc này tuyệt lắm. Và bọn trẻ nữa, tôi muốn nói vậy.”

“Cảm ơn cô.”

“Tôi nghĩ thế thật đấy. Và tôi biết chuyện đó không dễ chút nào.”

“Cuộc đời là vậy mà. Rất nhiều khi, nó không dễ chút nào. Có điều chúng ta phải cố gắng làm sao cho nó ổn thỏa nhất. Cô hiểu ý tôi chứ?”

“Vâng,” cô nói. “Tôi nghĩ tôi hiểu.”

Cửa vào cửa hàng mở ra, và khi đang ngó ra thì Alex thấy Josh đang đưa mắt nhìn khắp bãi đỗ xe, Kristen đứng ngay sau anh trai. Tóc nâu và mắt nâu, Josh nhìn giống mẹ như đúc. Tóc thẳng bé rối bù, Alex biết nó vừa chui ra khỏi giường.

“Bên này, các con.”

Josh vừa vò đầu vừa đi về phía họ. Kristen cười toe, vẫy vẫy Katie.

“Bố ời?” Josh hỏi.

“Gì con?”

“Bọn con muốn hỏi là hôm nay chúng ta vẫn ra biển chứ ạ. Bố hứa đưa bọn con đi mà.”

“Kế hoạch là thế.”

“Làm tiệc nướng nhé bố?”

“Được thôi.”

“Vâng,” Josh nói. Thằng bé cọ mũi. “Chào Cô Katie.”

Katie vẫy tay với Josh và Kristen.

“Cô có thích chiếc xe không ạ?” Kristen lú lo.

“Cô thích lắm. Cảm ơn cháu.”

“Cháu phải giúp bố sửa nó đấy,” Josh thông báo với cô. “Bố cháu không thạo dụng cụ lắm.”

Katie liếc mắt sang Alex với cái cười giễu. “Bố cháu không nhắc gì tới chuyện đó.”

“Mọi việc ổn cả. Tôi biết phải làm gì. Nhưng thằng bé phải phụ tôi lắp xăm mới.”

Kristen nhìn Katie. “Cô cũng ra bãi biển chứ ạ?”

Katie ngồi thẳng dậy. “Cô nghĩ là không được rồi.”

“Sao không ạ?” Kristen hỏi.

“Chắc là cô ấy phải đi làm,” Alex trả lời con.

“Thật ra tôi không phải đi làm,” cô đáp. “Tôi còn mấy việc phải làm ở nhà.”

“Thế thì cô phải đi với chúng cháu,” Kristen kêu lên. “Vui lắm cô ạ.”

“Đây là thời gian riêng của mấy bố con mà,” cô khẳng định. “Cô không muốn làm kỳ đà cản mũi đâu.”

“Cô không cản trở gì đâu. Mà vui lắm cô ạ. Cô có thể trông cháu bơi. Đi mà cô?” Kristen nài nỉ.

Alex vẫn ngồi yên lặng, miễn cưỡng ghìm lòng mình. Anh nghĩ chắc chắn Katie sẽ từ chối, nhưng trước sự ngạc nhiên của anh, cô khẽ gật đầu. Khi nói, giọng cô thật mềm.

“Được rồi,” cuối cùng cô cất tiếng.



Từ cửa hàng về đến nhà, Katie dựng chiếc xe đạp dựa vào vách sau rồi vào nhà thay quần áo. Cô không có đồ bơi, mà có thì cô cũng không bao giờ mặc. Cũng hiển nhiên như chuyện một thiếu nữ chỉ mặc mỗi quần áo lót lượn đi lượn lại trước mặt người lạ, cô không thoải mái khi mặc kiểu như thế trước mặt Alex trong buổi dã ngoại cùng các con anh. Hay nói đúng hơn, kể cả không có bọn trẻ cũng thế.

Dù cố cưỡng lại ý nghĩ này, nhưng cô phải thừa nhận là anh hấp dẫn cô. Không phải vì những gì anh làm cho cô, dù những điều ấy thực sự khiến cô cảm động. Mà hơn thế còn là nụ cười đôi lúc thật buồn của anh, nét mặt anh khi kể cho cô về người vợ, hay cách anh chăm sóc các con. Trong anh có một nỗi cô đơn mà anh không thể che giấu, và cô biết rằng về mặt nào đó nó cũng giống nỗi cô đơn của chính cô.

Cô biết anh quan tâm đến cô. Cô đã bôn ba đủ lâu để nhận ra khi đàn ông thấy cô hấp dẫn; người thu ngân ở cửa hàng tạp hóa nói quá nhiều, một người lạ liếc nhìn theo bước chân cô, hay người phục vụ ở quán ăn ra hỏi bàn họ hơi quá thường xuyên. Trong khi đó, cô đã học được cách giả đồ phớt lờ sự chú ý của những người đàn ông ấy; cũng có những khi, cô tỏ vẻ coi thường ra mặt, bởi vì cô biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu cô không làm vậy. Sau đó. Khi họ về đến nhà. Khi họ ở riêng với nhau.

Nhưng giờ cuộc sống ấy đã xa rồi, cô tự nhủ. Mở tủ ngăn kéo, cô lấy ra chiếc quần soóc và đôi xăng đan mua ở cửa hàng Anna Jean. Đêm qua, cô đã uống rượu với một người bạn, và giờ thì cô chuẩn bị ra bờ biển với Alex và gia đình anh. Đây là những chuyện rất đổi bình thường trong một cuộc sống bình thường. Nhưng cảm giác khái niệm ấy lại thật lạ lẫm, như thể cô đang học phong tục tập quán của một miền đất xa xôi vậy, và lạ lùng thay điều đó khiến cô có cảm giác vừa phấn chấn vừa cảnh giác.

Vừa mặc đồ xong, cô liền thấy chiếc jeep của Alex đang tiến lại trên con đường rải sỏi, cô bèn hít thở thật sâu khi anh quành xe vào đỗ trước nhà cô. Bây giờ hoặc chẳng bao giờ, cô nghĩ thầm khi bước ra thềm.

“Cô phải cài dây an toàn đấy nhé, Cô Katie,” Kristen nói với lên từ phía sau cô. “Cô mà không thắt là bố cháu không lái xe đâu.”

Alex quay sang nhìn cô, như thể muốn nói, *Cô đã sẵn sàng chưa?* Cô dành cho anh nụ cười dững cảm nhất.

“Được rồi,” anh nói, “đi thôi.”

Chưa đầy một giờ sau, họ đã tới thị trấn ven biển Long Beach, một thị trấn đầy những nhà cất muối nhìn ra biển bao la. Alex tấp xe vào một bãi đỗ nhỏ dựa lưng vào các đụn cát, thấy làn cỏ bên cạnh rung rinh trong gió biển chan hòa.

Katie xuống xe và dợm bước ra biển, hít thở thật sâu.

Bọn trẻ trèo ra và lập tức làm nên một lối đi giữa những đụn cát.

“Con đi kiểm tra nước xem sao nhé bố!” Josh kêu to, tay cầm cái mặt nạ và ống thở.

“Cả con nữa!” Kristen đế vào, lon ton theo sau.

Alex hãy còn đang bận dỡ đồ sau cốp xe. “Từ từ,” anh gọi với theo. “Chờ đấy đã, nghe chưa?”

Josh thở dài, sự nôn nóng lộ ra khi nó không ngừng đổi chân trụ. Alex bắt đầu lôi hộp đồ lạnh ra.

“Anh cần giúp gì không?” Katie hỏi.

Anh lắc đầu. “Việc này tôi làm được. Nhưng cô có thể giúp tôi thoa kem chống nắng cho bọn trẻ và để mắt tới chúng mấy phút không? Tôi biết chúng rất phấn khích được tới đây.”

“Được chứ,” cô nói, quay sang Kristen và Josh. “Hai cháu sẵn sàng chưa nào?”

Mấy phút sau đó Alex dỡ đồ từ trên xe xuống, dựng trại gần chiếc bàn dã ngoại sát đụn cát nhất, chỗ đó thủy triều cũng không lấn tới được. Cũng còn mấy gia đình khác quanh đây nữa, nhưng chủ yếu khu vực này là của riêng họ. Katie đã cởi xăng đan ra, đứng bên mép nước trong khi bọn trẻ bì bõm ở chỗ nước nông. Cô khoanh tay lại, từ xa Alex vẫn để ý thấy nét vui sướng hiếm thấy hiện ra trên gương mặt cô.

Anh vắt mấy cái khăn tắm qua vai rồi bước tới. “Thật không tin nổi hôm qua vừa có bão, nhỉ?”

Cô quay lại khi nghe giọng anh. “Tôi đã quên mất mình nhớ biển tới chừng nào.”

“Lâu không ra ư?”

“Quá lâu rồi,” cô nói, lắng nghe nhịp sóng đều đều nhè nhẹ vỗ bờ.

Josh chạy vào chạy ra đùa với từng con sóng, trong lúc đó thì ở bên này, Kristen đang cúi lom khom, tìm kiếm những vỏ sò có thể cất trữ.

“Chắc đôi khi anh cực lắm, một mình chăm sóc bọn trẻ,” Katie tư lự.

Alex lưỡng lự, ngẫm nghĩ về điều đó. Khi cất tiếng, giọng anh thoảng nhẹ. “Thường thường thì mọi việc cũng không tệ lắm. Chúng tôi kiểu như bắt được nhịp điệu ấy, cô hiểu không? Trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta ấy mà? Nhưng khi chúng tôi làm những việc như thế này - khi không còn nhịp điệu - thì đôi lúc cảm giác rất thất vọng.” Anh đá khế vào cát, tạo nên một rãnh nhỏ giữa chân họ. “Khi vợ chồng tôi bàn chuyện có đứa con thứ ba, cô ấy cố dọa tôi là nếu có con thứ ba thì có nghĩa sẽ phải chuyển từ lối chơi ‘phòng thủ một kèm một’ sang ‘phòng thủ liên phòng’. Cô ấy thường đùa là cô ấy không chắc tôi có chịu được điều đó không. Nhưng giờ tôi thế này đây, ngày nào chẳng phòng thủ liên phòng...” anh ngừng lời, lắc đầu. “Xin lỗi. Lẽ ra tôi không nên nói thế.”

“Nói gì cơ?”

“Dường như lần nào nói chuyện với cô, rốt cuộc tôi cũng nói về vợ mình.”

Lần đầu tiên, cô quay sang anh. “Có lý do gì mà anh lại không được nói về vợ mình?”

Anh du di một nắm cát, dàn phẳng cái rãnh vừa đào.

“Bởi vì tôi không muốn cô nghĩ rằng tôi chẳng còn chuyện gì để mà nói. Rằng tất cả những gì tôi làm là sống trong quá khứ.”

“Anh yêu chị ấy lắm phải không?”

“Đúng vậy,” anh đáp.

“Và chị ấy là phần quan trọng trong cuộc đời anh đồng thời là mẹ của các con anh, phải không?”

“Phải.”

“Vậy thì nói về chị ấy là đúng thôi,” cô nói. “Anh nên nói về chị ấy. Chị ấy là một phần làm nên con người anh.”

Alex chột nở một nụ cười biết ơn, nhưng anh không biết phải nói gì nữa. Dường như đọc

được tâm trí anh, Katie lại cất giọng nhẹ nhàng. “Hai anh chị gặp nhau như thế nào?” “Chúng tôi gặp nhau ở bar, buồn cười nhỉ. Cô ấy đi chơi với mấy cô bạn, tổ chức sinh nhật cho một cô. Quán nóng nực và đông đúc, đèn thì mù mờ còn nhạc cứ xập xình ầm ĩ, thế là cô ấy chỉ... đứng bên ngoài. Ý tôi là, cả đám bạn của cô ấy đều đã hơi ngà ngà và rõ ràng họ đang rất vui vẻ, thế mà cô ấy lại lạnh lùng hết mức.”

“Tôi cá là chị ấy còn rất đẹp nữa.”

“Chuyện đó thì khỏi phải nói,” anh nói. “Thế nên, dìm nỗi căng thẳng xuống, tôi bèn lân la tiến lại, vận từng tí quyền rũ tôi có ra để mà sử dụng.”

Khi anh ngừng lại, anh để ý thấy khóe miệng cô thoáng nụ cười.

“Và rồi?” cô gọi tiếp.

“Rồi tôi mất những ba tiếng nữa mới lấy được mỗi tên và số điện thoại của cô ấy.”

Cô cười lớn. “Thế thì để tôi đoán nhé. Anh gọi cho chị ấy ngay ngày hôm sau, đúng không? Và rủ chị ấy đi chơi?”

“Làm sao cô biết hay vậy?”

“Có vẻ anh là tip người như thế.”

“Nghe như một người thường xuyên có các anh chàng tới làm quen thì đúng hơn.”

Cô nhún vai, bỏ ngỏ cho anh tự hiểu. “Rồi sao nữa?”

“Sao cô lại muốn nghe chuyện này?”

“Tôi cũng không biết,” cô thừa nhận. “Nhưng tôi thực sự muốn nghe.”

Anh dăm dăm nhìn cô. “Được rồi,” cuối cùng anh cất tiếng. “Thế là dù sao đi nữa - như cô đã tài tình đoán được đấy - tôi mời cô ấy đi ăn trưa và dành cả buổi chiều ngồi trò chuyện. Cuối tuần đấy, tôi nói với cô ấy rằng một ngày nào đó chúng tôi sẽ lấy nhau.”

“Anh chỉ đùa.”

“Tôi biết chuyện đó nghe thật điên rồ. Tin tôi đi, chính cô ấy cũng nghĩ nó điên rồ đấy. Nhưng đơn giản là tôi... biết. Cô ấy thông minh và tốt bụng, chúng tôi có rất nhiều điểm chung và cùng chí hướng. Cô ấy hay cười và cũng khiến tôi cười nữa... thực tình, trong mối quan hệ

của hai chúng tôi, tôi mới là người may mắn.”

Những đợt sóng không ngừng dâng lên hạ xuống theo làn gió biển, cuốn quanh mắt cá chân cô. “Chắc chị ấy cũng nghĩ mình là người may mắn.”

“Đó chỉ là vì tôi có khả năng mị cô ấy.”

“Tôi nghi ngờ điều đó đấy.”

“Đó là vì tôi cũng có khả năng mị cô nữa.”

Cô bật cười. “Tôi không nghĩ thế đâu.”

“Cô chỉ nói vậy vì chúng ta là bạn bè thôi.”

“Anh nghĩ chúng ta là bạn à?”

“Đúng thế,” anh nói, thâm lấy ánh mắt cô. “Cô không nghĩ thế sao?”

Qua biểu hiện trên gương mặt cô, anh có thể nói rằng ý niệm ấy khiến cô ngạc nhiên, nhưng cô chưa kịp trả lời thì Kristen đã lợi bì bồm về phía họ, một tay nắm đầy vỏ sò.

“Cô Katie!” con bé gọi to. “Cháu tìm được mấy cái vỏ sò đẹp lắm!”

Katie cúi xuống thấp hơn. “Cho cô xem được không?”

Kristen giơ tay ra, thả vỏ sò vào lòng bàn tay Katie rồi quay sang Alex. “Bố ơi!” con bé cất tiếng hỏi. “Chúng ta bắt đầu nướng thịt được chưa? Con đói meo rồi.”

“Tất nhiên rồi, con yêu.” Anh bước vài bước về phía biển, quan sát cậu con trai đang ngụp lặn giữa những con sóng. Khi Josh giật ra phía sau, Alex bắc loa tay. “Này, Josh!” anh kêu to. “Bố đang chuẩn bị quạt than, sao con không vào đây một lúc nhỉ.”

“Bây giờ ạ?” Josh hét lại.

“Chỉ một lát thôi.”

Dù từ khoảng xa như thế, anh vẫn thấy đôi vai của cậu con trai chìm xuống. Katie hẳn cũng để ý thấy điều đó, cô liền nhanh chóng lên tiếng.

“Tôi có thể ở dưới đây nếu anh muốn,” cô trấn an anh.

“Cô chắc chứ?”

“Kristen đang định cho tôi xem vỏ sò của con bé,” cô nói.

Anh gật đầu rồi quay lại phía Josh. “Cô Katie sẽ để mắt tới con đấy nhé. Thế nên đừng ra quá xa!”

“Con không ra xa đâu mà!” thằng bé nói, cười sung sướng.

## 10



Một lát sau, Katie dẫn Kristen đang lạnh run cầm cập và Josh đầy phấn khích về phía tấm phủ Alex đã trải ra từ trước. Giàn nướng đã được dựng lên và than bánh sáng trắng lấp lánh quanh các gờ.

Alex mở chiếc ghế gấp bãi biển cuối cùng trên tấm phủ và quan sát ba cô cháu đi lại. “Biển thế nào các con?”

“Tuyệt lắm ạ!” Josh trả lời. Tóc thằng bé đã hơi khô, rối tung rối mù. “Bao giờ tới bữa trưa hả bố?”

Alex kiểm tra than. “Cho bố hai mươi phút.”

“Con với Kristen lại xuống biển nhé?”

“Con vừa lên mà. Sao con không nghỉ mấy phút nhỉ?”

“Không phải bọn con muốn bơi đâu. Bọn con muốn xây lâu đài cát,” Josh đáp.

Alex thấy rằng Kristen vẫn đang đánh lạng cập. “Có chắc con muốn thế không? Con nhọt nhọt lắm đấy.”

Kristen gật hừng hờn. “Con không sao,” con bé lấy bẫy nói. “Bọn con đã định xây lâu đài trên bãi biển rồi.”

“Được rồi. Nhưng hai đứa mặc áo vào đi. Và phải ở ngay chỗ bố có thể thấy các con đấy,” anh nói, chỉ chỗ.

“Con biết mà bố.” Josh thở dài. “Con có còn bé bỏng gì nữa đâu.”

Alex lục lọi chiếc túi vải len thô và giúp cả Josh và Kristen mặc áo. Đợi bố mặc cho xong, Josh liền túm lấy cái túi đựng đầy đồ chơi bằng nhựa và cái xẻng rồi chạy biến đi, dừng lại chỉ cách mép nước vài bước. Kristen lon ton chạy theo anh trai.

“Anh muốn tôi xuống chỗ bọn nhỏ không?” Katie hỏi.

Anh lắc đầu. “Không sao đâu, bọn nhỏ sẽ ổn. Đây là phần chúng quen thuộc rồi. Ý tôi là khi tôi nấu ăn ấy mà. Chúng biết là không được xuống biển.”

Bước tới thùng giữ lạnh, anh ngồi xổm xuống và mở nắp hộp ra. “Cô cũng đói rồi phải không?” anh hỏi.

“Hơi hơi,” cô nói rồi mới nhận ra rằng mình đã không ăn gì ngoài món pho mát và rượu tối qua. Chợt nhiên, nghe thấy bụng mình réo, cô vội khoanh tay quanh bụng.

“Hay lắm, vì tôi cũng đói ngấu rồi.” Khi Alex bắt đầu lục tay vào thùng giữ lạnh, Katie để ý thấy cơ bắp cuộn cuộn trên cánh tay anh. “Tôi đã nghĩ mang bánh mì kẹp cho Josh, burger pho mát cho Kristen, còn cho cô và tôi là bít tết.” Anh lôi thịt ra đặt sang một bên, rồi cúi xuống cạnh lò nướng, thối than.

“Tôi có giúp được gì không?”

“Cô giúp tôi phủ khăn trải bàn được không? Khăn trong thùng đồ lạnh ấy.”

“Chắc chắn rồi,” Katie nói. Cô lôi một túi đá ra và cứ thế nhìn chăm chăm. “Chỗ thức ăn này phải đủ cho nửa tá gia đình ấy,” cô thốt lên.

“À, phải, nếu đi với bọn trẻ thì phương châm của tôi lúc nào cũng là thừa còn hơn thiếu, vì tôi chẳng bao giờ biết được chính xác chúng sẽ ăn gì. Cô không tưởng tượng được đâu, bao nhiêu lần chúng tôi vừa tới đây thì tôi lại sực nhớ ra mình quên gì đó thế là phải đưa bọn trẻ lên xe và về cửa hàng. Tôi muốn tránh chuyện đó xảy ra hôm nay.”

Cô mở tấm trải bàn bằng nhựa mềm ra theo hướng dẫn của Alex, chặn các góc bằng cái chặn giấy mà không hiểu sao anh đã nhớ mang theo.

“Tiếp theo là gì? Anh muốn tôi đặt những thức khác lên bàn không?”

“Mấy phút nữa mới xong. Và tôi không biết cô thế nào chứ tôi thì muốn một chai bia lạnh rồi,” anh nói. Thò tay vào thùng lạnh, anh lôi một chai ra. “Cô thì sao?”

“Tôi uống soda,” cô nói.

“Diet Coke nhé?” anh hỏi, thọc tay vào thùng sâu hơn.

“Được đấy.”

Khi anh đưa lon nước cho cô, bàn tay anh chạm nhẹ vào tay cô, dù cô không chắc anh có để ý không nữa.

Anh xịch mấy cái ghế. “Mời cô ngồi.”

Cô chần chừ rồi ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh anh. Khi sắp ghế, anh đã để chúng tách rời sao cho họ không thể vô tình chạm phải nhau. Alex mở nắp chai bia và tu một hơi. “Còn gì tuyệt hơn một chai bia lạnh vào một ngày nắng trên bãi biển nhỉ.”

Cô mỉm cười, thoáng bối rối vì ở một mình bên cạnh anh. “Anh nói thì chắc là đúng thôi.”

“Cô không thích bia à?”

Tâm trí cô chợt hiện lên hình ảnh người bố và những cái lon Pabst Blue Ribbon rỗng nằm la liệt trên sàn nhà cạnh chiếc ghế bành ông ngồi. “Không thích lắm,” cô thừa nhận. “Chỉ thích rượu thôi, phải không?”

Mất một lúc cô mới nhớ ra anh từng cho cô một chai “Tối qua tôi có uống ít rượu, sự thực là thế. Với hàng xóm.”

“Thật sao? Hay quá.”

Cô chuyển sang một chủ đề an toàn. “Anh nói anh từ Spokane đến?”

Anh duỗi chân ra trước, bắt tréo ở mắt cá. “Sinh ra và lớn lên ở đây. Tôi sống trong cùng một ngôi nhà cho tới khi đi học đại học.” Anh liếc nhìn sang cô. “Tiện nói luôn, là Đại học Washington. Tiến lên, bầy chó săn(1).”

(1) Nguyên văn: Go, Huskies. Husky là tên thường gọi của loại chó to lớn, mạnh mẽ, dùng để kéo xe trượt tuyết, đây là biểu tượng may mắn của trường Đại học Washington.

Cô mỉm cười. “Bố mẹ anh vẫn sống ở đó chứ?”

“Phải.”

“Thế hẳn bố mẹ anh muốn đi thăm cháu cũng khó nhỉ.”

“Tôi đoán thế.”

Có gì đó trong giọng anh thu hút sự chú ý của cô. “Anh đoán thế à?”

“Họ không phải kiểu ông bà hay ghé qua thăm con thăm cháu, dù chúng có sống gần đi nữa. Họ chỉ mới gặp bọn trẻ hai lần, một lần là khi Kristen sinh, còn lần thứ hai là trong đám tang.” Anh lắc đầu. “Đừng bắt tôi giải thích,” anh nói tiếp, “nhưng bố mẹ tôi không quan tâm đến bọn trẻ, họ chỉ gửi thiệp sinh nhật và quà Giáng sinh cho chúng tôi. Họ thích đi du lịch hoặc làm bất cứ cái gì họ thích làm hơn.”

“Sao?”

“Tôi làm gì được chứ? Đây là tôi còn chẳng thể nói họ thật xa lạ với tôi, dù rằng tôi là con út trong nhà. Hồi tôi học đại học, lần đầu tiên họ tới thăm tôi là vào lễ tốt nghiệp, và dù tôi bơi đủ giỏi để nhận được một suất học bổng toàn phần, họ cũng chỉ xem tôi thi đúng hai lần. Dù tôi có sống ngay bên kia đường đối diện nhà họ, tôi nghĩ họ cũng không muốn sang thăm bọn trẻ đâu. Đó là một trong những lý do tôi sống ở đây. Chẳng có cơ gì mà không làm vậy, nhỉ?” “Còn ông bà ngoại bọn trẻ thì sao?”

Anh cạo cạo tấm nhãn dán trên chai bia. “Chuyện đó thì tế nhị hơn. Ông bà có hai cô con gái khác đã chuyển tới sống ở Florida, và sau khi bán lại cửa hàng cho tôi, họ chuyển xuống dưới đó. Một năm họ về thăm một hai lần, ở lại vài ngày, nhưng ông bà vẫn đau lòng lắm. Và ông bà cũng sẽ không ở lại ngôi nhà này đâu, vì tôi nghĩ nó gọi ông bà nhớ tới Carly. Quá nhiều ký ức.”

“Nói cách khác, anh hầu như chỉ có một thân một mình.”

“Ngược lại mới đúng,” anh nói, hất cằm về phía bọn trẻ. “Tôi còn có chúng kia mà, nhớ không?”

“Nhưng chắc nhiều khi cũng khó khăn lắm. Quản lý cửa hàng, nuôi dạy bọn trẻ.”

“Không chật vật lắm đâu. Miễn là tôi còn có thể dậy vào lúc sáu giờ sáng và tận nửa đêm mới lên giường thì vẫn duy trì mọi việc ổn thỏa.”

Cô cười êm ái. “Anh có nghĩ than sắp được rồi không?”

“Để tôi xem nào,” anh nói. Đặt chai bia xuống cát anh đứng lên khỏi ghế rồi đi về phía giàn nướng. Than bánh sáng trắng và hơi nóng phả lên thành những làn khói mỏng. “Cô căn giờ quả là chuẩn,” anh nói. Anh thả những miếng bít tết và chả kẹp hamburger lên giàn nướng, còn Katie thì ra chỗ thùng lạnh và bát đầu bưng vô khối hộp đồ ăn đặt lên bàn: Những hộp nhựa đựng xa lát khoai tây, xà lách trộn, dưa chua, xa lát đậu xanh, trái cây thái lát, hai túi khoai tây chiên, pho mát thái lát, và đủ loại gia vị.

Cô vừa lắc đầu vừa bắt đầu sắp xếp mọi thứ, thầm nghĩ chẳng hiểu sao Alex lại quên mất rằng các con anh vẫn còn nhỏ. Chỗ thức ăn ở đây còn nhiều hơn số thức ăn cô dự trữ trong nhà suốt thời gian sống ở Southport.

Alex lật bít tết và chả kẹp hamburger rồi cho thêm xúc xích lên giàn nướng. Đang đứng nướng, anh chợt nhận ra ánh mắt mình đang chuyển động theo đôi chân Katie thoăn thoắt đi lại quanh bàn, một lần nữa anh nhận ra rằng cô thật lôi cuốn biết bao.

Dường như cô nhận ra anh đang nhìn mình chăm chú. “Sao vậy?” cô hỏi.

“Không có gì,” anh đáp.

“Anh đang nghĩ ngợi điều gì đó thì phải.”

Anh thở dài. “Tôi rất vui vì hôm nay cô đồng ý đi cùng,” cuối cùng anh nói. “Vì tôi đang có một buổi dã ngoại thật tuyệt vời.”

Alex đứng bên giàn nướng, họ bắt đầu nói những chuyện vu vơ. Alex cho cô biết đại khái về việc kinh doanh một cửa hàng tạp hóa ở thôn quê. Anh kể cho cô nghe bố mẹ vợ anh khởi nghiệp như thế nào và miêu tả một số vị khách quen với tình cảm triu mến, những người đó đúng hơn thì nên xem là lập dị, và Katie hơi băn khoăn không biết anh có tả về cô như thế với ai đó khác trên bãi biển này không.

Dù sao điều đó cũng không quan trọng. Anh càng kể, cô càng nhận ra rằng anh là kiểu người luôn cố gắng tìm những điểm tốt đẹp nhất ở người khác, kiểu người không thích phàn nàn ca thán. Cô cố tưởng tượng xem hồi trẻ anh trông thế nào nhưng chẳng được, thế là dần dần cô lái cuộc nói chuyện theo hướng đó. Anh kể về thời niên thiếu ở Spokane và những kỳ cuối tuần lê thê trễ nải khi anh đạp xe dọc Đường mòn Centennial cùng đám bạn; anh kể với cô rằng một lần anh phát hiện ra môn bơi, nó nhanh chóng trở thành đam mê. Anh bơi bốn năm tiếng một ngày và mơ được thi đấu Olympic, nhưng một chấn thương rách chóp xoay xảy ra vào năm thứ hai đại học đã đặt dấu chấm hết cho tất cả những điều ấy. Anh kể với cô về những bữa tiệc nhóm và đám bạn thời đại học, anh thừa nhận rằng hầu như tất cả tình bạn ấy đều từ

từ bị cuốn trôi đi cả. Khi anh nói, Katie để ý thấy rằng dường như anh không thêm thắt mà cũng chẳng giảm bớt chi tiết nào về quá khứ, anh rõ ràng cũng không quá bận tâm với những gì người khác nghĩ về mình.

Cô có thể thấy những dấu vết của một vận động viên tài năng ở anh, để ý thấy tư thế bước đi uyển chuyển thanh lịch và nụ cười thoải mái của anh, như thể từ lâu anh đã quen với cả chiến thắng cũng như thất bại. Khi anh ngừng lời, cô lo sợ rằng anh sẽ hỏi cô về quá khứ, nhưng anh dường như cảm nhận được rằng điều đó sẽ khiến cô không thoải mái và thay vì chuyện quá khứ cô sẽ lại viện đến một câu chuyện khác.

Khi thức ăn đã xong xuôi, anh gọi bọn trẻ, chúng liền chạy ào lên. Người hai đứa đầy cát, Alex bèn bảo chúng đứng qua bên để anh phủi cho. Ngắm nhìn anh, cô biết anh là một ông bố tốt hơn chính bản thân anh thừa nhận; tốt, cô nghĩ, trong mọi khía cạnh làm bố.

Khi bọn trẻ đã ngồi vào bàn, câu chuyện chuyển hướng. Cô lắng nghe bọn trẻ ríu rần về lâu đài cát của chúng và về một chương trình trên kênh Disney mà cả hai đứa đều thích mê. Khi bọn trẻ thắc mắc về những chiếc s'more<sup>(2)</sup> mà chúng nghĩ lát nữa mình sẽ được ăn - kẹo dẻo, những thanh sô cô la, vỏ bánh quy giòn, nướng nóng cho tới khi tan chảy - cô nhận thấy rõ ràng Alex đã tạo nên những truyền thống thú vị, đặc biệt cho các con. Cô nghĩ, anh thật khác với những người đàn ông cô từng gặp trong quá khứ, khác với bất kỳ ai cô gặp trước kia, và khi câu chuyện đông dài tiếp tục, mọi dấu tích của nỗi căng thẳng mà có lần cô từng cảm thấy bắt đầu biến mất.

(2) Một loại bánh truyền thống ở Mỹ, người ta ăn vào những đêm lửa trại.

Thức ăn rất thơm ngon, một sự thay đổi miễn chê đối với thực đơn ăn chay khắc khổ gần đây của cô. Bầu trời trong vắt, màu xanh bất tận chỉ thỉnh thoảng điểm một cánh chim bay ngang lưng trời. Gió nhẹ dâng lên hạ xuống, vừa đủ thổi mát cho họ, và nhịp điệu đều đặn của sóng biển càng tạo nên cảm giác bình lặng.

Khi họ ăn xong, Josh và Kristen phụ dọn bàn và gói những món chưa ăn lại. Vài món sẽ không bị hỏng như dưa chua và khoai tây chiên thì được để lại trên bàn. Lũ trẻ muốn đi lướt ván nhựa, và sau khi Alex bôi lại kem chống nắng cho chúng, anh cởi áo ra và theo chúng ra nghịch sóng.

Katie bung ghế ra ngồi ở mép nước và suốt một giờ sau đó cô ngắm anh giúp bọn trẻ lướt qua những con sóng vỗ bờ, chuyển hết đứa này sang đứa khác vào vị trí đón được sóng. Bọn trẻ ré lên sung sướng, rõ ràng là đang vô cùng hạnh phúc. Cô rất kinh ngạc trước khả năng của Alex, anh khiến các con cảm thấy như chúng là trung tâm chú ý. Cách anh đối xử với con cái thật dịu dàng, một sự kiên nhẫn sâu sắc mà cô chưa bao giờ tưởng tượng ra. Khi chiều sang, mây bắt đầu trôi, cô thấy mình mỉm cười với ý nghĩ rằng lần đầu tiên sau rất nhiều năm, cô mới có được cảm giác thư thái hoàn toàn. Và không chỉ thế, cô biết mình cũng đang vui sướng

không kém gì bọn trẻ.

## 11



Sau khi ba bố con từ dưới biển lên, Kristen kêu lạnh, Alex bèn dẫn con bé vào phòng tắm để giúp nó thay quần áo khô. Katie ngồi lại với Josh trên tấm trải, thích thú ngắm nhìn ánh nắng lặn dần trên mặt biển, trong khi đó Josh đắp cát thành từng ụ.

“À, cô có muốn giúp cháu thả điều không?” Josh đột nhiên hỏi.

“Cô không biết mình đã bao giờ thả điều chưa nữa...”

“Dễ thôi mà,” thằng bé khẳng khẳng, lục khắp lượt đồ chơi Alex mang theo và kéo ra một chiếc điều nhỏ. “Cháu sẽ chỉ cho cô. Đi nào.”

Thằng bé chạy ào xuống bãi biển, Katie nhảy vài bước rồi thoăn thoắt bước theo. Khi cô tới chỗ Josh, thằng bé đang bắt đầu thả dây và nó đưa cho cô cái điều. “Cô phải giữ cái điều phía trên đầu mình đấy nhé.”

Cô gật đầu, Josh bắt đầu từ từ lùi lại, tiếp tục thả dây một cách dễ dàng thuần thục.

“Cô sẵn sàng chưa?” thằng bé cuối cùng cũng dừng lại, nó kêu to. Bao giờ cháu bắt đầu chạy và la lên thì thả ngay ra nhé!”

“Cô sẵn sàng rồi!” cô hét lại.

Josh bắt đầu chạy, khi Katie cảm thấy sức căng trong cái điều và nghe tiếng thằng bé hét, cô thả điều ngay. Cô đã lo không biết liệu gió có đủ mạnh, nhưng chỉ vài giây sau cái điều đã lao thẳng lên trời. Josh ngừng chạy và quay đầu lại. Trong khi cô bước về phía nó, nó thả dây dài thêm.

Đến đứng bên thằng bé, cô đưa tay che mắt tránh ánh nắng và quan sát cái điều từ từ bay lên. Hình Người Dơi dễ nhận thấy với màu đen và vàng vẫn hiện rõ dù cách khá xa.

“Cháu thả điều khá giỏi đấy,” thằng bé nói, nhìn chăm chú lên điều. “Sao cô chưa bao giờ thả điều được nhỉ?”

“Cô không biết nữa. Hồi nhỏ cô có chơi trò này đâu.”

“Lẽ ra cô nên chơi. Vui cực.”

Josh mãi miết nhìn lên, khuôn mặt đầy vẻ chăm chú. Lần đầu tiên, Katie nhận ra Josh và Kristen trông giống nhau như đúc.

“Cháu thấy ở trường thế nào? Cháu đang học mẫu giáo nhỉ?”

“Ồn cả ạ. Cháu thích nhất giờ giải lao. Bọn cháu có thể chạy đua.”

Tất nhiên rồi, cô nghĩ. Từ khi họ tới bãi biển, thằng bé hầu như chưa hề ngừng vận động. “Cô giáo của cháu dễ mến không?”

“Cô ấy tốt lắm ạ. Cô ấy giống tính bố cháu. Cô ấy không bao giờ la mắng hay gì cả.”

“Bố cháu không bao giờ la mắng sao?”

“Không ạ,” thằng bé nói với vẻ tin tưởng tuyệt đối.

“Thế khi nổi cơn tam bành lên thì bố cháu làm gì?”

“Bố cháu không nổi cơn tam bành đâu.”

Katie nhìn kỹ Josh, băn khoăn không biết thằng bé nghiêm túc không, rồi cô nhận ra nó hoàn toàn nghiêm túc.

“Cô có nhiều bạn không?” thằng bé hỏi.

“Không nhiều lắm. Sao?”

“Vì bố cháu bảo cô là bạn bố. Thế nên hôm nay bố đưa cô đi chơi biển.”

“Bố cháu nói thế lúc nào?”

“Lúc ba bố con đang lướt sóng.”

“Bố cháu còn nói gì nữa?”

“Bố hỏi bọn cháu có phiền vì cô đi cùng không.”

“Có phiền không?”

“Sao lại thế được chứ?” Thằng bé nhún vai. “Ai cũng cần bạn bè cả, mà ở biển lại rất vui.”

Không có gì phải bàn cãi. “Cháu nói đúng,” cô nói.

“Mẹ cháu thường đi cùng bọn cháu ra đây, cô biết đấy.”

“Thật thế à?”

“Vâng, nhưng mẹ mất rồi.”

“Cô biết. Cô rất tiếc. Hẳn là khó khăn lắm. Chắc cháu nhớ mẹ lắm đúng không.”

Thằng bé gật đầu và trong một thoáng, trông nó vừa như già hơn vừa như trẻ hơn tuổi thực. “Nhiều khi bố cháu buồn lắm. Bố không nghĩ cháu biết, nhưng cháu biết thừa.”

“Cô cũng sẽ rất buồn.”

Thằng bé yên lặng ngẫm nghĩ về câu trả lời của cô. “Cảm ơn cô đã giúp cháu thả diều,” nó nói.

“Hai cô cháu có vẻ vui nhỉ,” Alex nhận xét.

Sau khi giúp Kristen thay quần áo xong, Alex giúp con bé thả diều lên không trung rồi bước tới đứng bên Katie trên bờ cát chắc nịch sát mép nước. Katie thấy tóc mình bay nhẹ trong gió thoảng.

“Thằng bé ngoan quá. Mà nó nói nhiều hơn tôi tưởng.”

Khi Alex quan sát các con thả diều, cô cảm giác mắt anh không bỏ sót điều gì.

“VẬY đây là những việc anh làm vào cuối tuần khi rời cửa hàng hả. Anh dành thời gian bên bọn trẻ sao?”

“Luôn như thế,” anh nói. “Tôi nghĩ đây là điều quan trọng.”

“Có điều nghe như là bố mẹ anh lại thấy khác hẳn nhỉ?”

Anh ngập ngừng. “Đó là câu trả lời đơn giản, phải không? Tôi cảm thấy bị xem nhẹ sao đó và tự hứa với mình là sẽ sống khác đi ư? Nghe thì cũng hay đấy, nhưng tôi không biết liệu có hoàn toàn đúng thế không. Sự thật là tôi ở bên các con vì tôi thích vậy. Tôi yêu bọn trẻ. Tôi thích nhìn chúng lớn lên và tôi muốn là một phần của điều đó.”

Nghe anh trả lời, Katie thấy mình đang nhớ lại thời thơ ấu, cô cố gắng mà vẫn không tưởng tượng nổi là bố hay mẹ mình từng có những tình cảm như Alex.

“Sao sau khi học xong anh lại vào quân ngũ?”

“Lúc ấy, tôi nghĩ đó là việc làm đúng đắn. Tôi đã sẵn sàng cho một thử thách mới, tôi muốn thử cái gì đấy khác biệt hẳn đi, và việc nhập ngũ cho tôi cái có rời khỏi Washington. Ngoại trừ mấy lần đi đây đó thi bơi lội, tôi chưa từng được đi đâu ra khỏi bang.”

“Anh đã bao giờ thấy...?”

Thấy cô lấp lửng, anh bèn nói nốt câu cho cô. “Chiến tranh? Không, tôi không tham gia kiểu quân đội ấy. Hồi ở đại học tôi học chuyên ngành tội phạm hình sự nên cuối cùng tôi vào CID.”

“Đó là cái gì?”

Khi anh trả lời, cô quay sang anh. “Giống như cảnh sát ấy hả?”

Anh gật đầu. “Tôi là thám tử,” anh nói.

Katie không nói gì. Thay vì thế, cô đột ngột quay mặt đi, mặt cô sa sầm lại như một cánh cổng đóng sập xuống.

“Tôi nói gì không phải à?” anh hỏi.

Cô lắc đầu không trả lời. Alex nhìn cô chăm chú, bản khoăn không biết chuyện gì đang xảy ra. Những nghi vấn trong anh về quá khứ của cô hiện lên gần như lập tức.

“Chuyện gì vậy, Katie?”

“Không có gì,” cô khẳng định, nhưng ngay khi những lời ấy thốt ra, anh biết cô nói không thật. Nếu ở một nơi khác và vào một thời điểm khác, anh hẳn sẽ hỏi truy ngay một câu

khác nữa, nhưng lúc này, anh để chuyện trôi qua.

“Chúng ta không cần nói về chuyện này đâu,” anh nói khẽ. “Hơn nữa, giờ tôi cũng không còn là thám tử. Tin tôi đi, khi kinh doanh một cửa hàng tạp hóa tôi hạnh phúc hơn nhiều.”

Cô gật đầu, nhưng anh cảm giác vẫn gợn gợn chút căng thẳng. Anh nghĩ chắc cô cần không gian riêng, dù anh không chắc tại sao. Anh trở ngón tay cái qua vai. “Tôi bảo này, tôi quên không cho thêm mấy bánh than vào giàn nướng rồi. Bọn trẻ mà không có bánh s’more thì tôi sẽ phải nghe cảm râm cả ngày mất thôi. Tôi sẽ trở lại ngay, nhé?”

“Được rồi,” cô đáp, vờ như hững hờ. Khi anh đã bước ra sau, cô liền hít sâu, chẳng hiểu sao cảm thấy như mình vừa được giải thoát. *Anh ấy từng là sĩ quan cảnh sát*, cô thầm nghĩ, và cố trấn an mình rằng điều đó cũng đâu có gì quan trọng. Dù vậy, phải mất gần một phút thở đều cô mới cảm thấy phần nào trấn tĩnh lại. Kristen và Josh vẫn ở nguyên chỗ cũ, nhưng Kristen đang cúi xuống ngắm một cái vỏ sò khác mà không chú ý gì tới con điều bay bổng của mình.

Cô nghe thấy Alex đang tiến lại từ phía sau.

“Đã bảo cô là không lâu đâu mà,” anh nói to. “Tôi nghĩ mình ăn xong s’more là coi như được một ngày trọn vẹn rồi. Tôi rất thích ở ngoài này cho tới tận hoàng hôn, nhưng ngày mai Josh phải đi học.”

“Anh muốn về lúc nào cũng được, tôi không sao đâu,” cô nói, khoanh tay lại.

Để ý thấy đôi vai căng cứng và giọng nói khó nhọc của cô, anh cau mày. “Tôi không biết mình đã nói gì khiến cô phiền lòng, nhưng tôi xin lỗi, được chứ?” cuối cùng anh cất tiếng. “Chỉ cần biết là tôi luôn sẵn lòng lắng nghe nếu cô muốn nói về điều đó.”

Cô gật đầu nhưng không nói gì, và dù Alex chờ đợi hồi lâu, cô vẫn không lên tiếng. “Mọi chuyện giữa chúng ta đang theo chiều hướng này hả?” anh hỏi.

“Ý anh là gì?”

“Tôi cảm thấy như mình đột nhiên lại trở nên rất thận trọng để tránh làm cô phiền lòng, mà tôi chẳng hiểu tại sao nữa.”

“Tôi nên nói với anh mới phải, nhưng tôi không thể “ cô nói. Giọng cô nhỏ xíu như hòa tan cùng tiếng sóng rì rầm “Ít ra cô cũng có thể bảo cho tôi biết tôi đã nói gì, hoặc đã làm gì chứ?”

Cô quay sang anh. “Anh không nói hay làm gì sai cả. Nhưng ngay lúc này thì tôi không thể

nói gì hơn thế, được chứ?”

Anh nhìn cô chăm chú. “Được,” anh nói. “Miễn là cô vẫn cảm thấy vui vẻ.”

Cần một chút nỗ lực, nhưng cuối cùng cô cũng nặn ra được nụ cười. “Hôm nay là ngày tuyệt vời nhất của tôi kể từ rất lâu rồi. Đúng ra là ngày cuối tuần tuyệt vời nhất.”

“Cô vẫn còn giận chuyện cái xe đạp, phải không?” anh nói, nheo mắt với vẻ ngờ vực châm chọc. Gạt đi mọi cảm giác căng thẳng, cô liền bật cười.

“Đương nhiên rồi. Sẽ mất rất lâu tôi mới tha thứ được chuyện đó đấy,” cô nói, vờ bĩu môi.

Hướng ánh mắt ra chân trời, anh như dịu lòng lại.

“Tôi hỏi anh điều này được không?” Katie hỏi, lại tỏ vẻ nghiêm túc. “Nếu anh không muốn thì không phải trả lời đâu.”

“Cứ tự nhiên,” anh nói.

“Đã xảy ra chuyện gì với vợ anh vậy? Anh có nói là chị ấy bị co giật, nhưng anh chưa bao giờ kể với tôi nguyên nhân chị ấy ngã bệnh.”

Anh thở dài, như thể đã biết trước cô sẽ hỏi gì, nhưng vẫn phải nén lòng trả lời. “Cô ấy bị u não,” anh chậm rãi cất lời. “Hay nói chính xác hơn, cô ấy bị ba dạng u não khác

nhau. Hồi ấy tôi không hiểu về nó, nhưng về sau tôi biết chứng bệnh đó khá phổ biến. Cái u phát triển chậm thì đúng như ta nghĩ thôi; nó to cỡ bằng quả trứng và phẫu thuật có thể loại bỏ hầu như toàn bộ. Nhưng hai u còn lại thì không đơn giản thế. Chúng là kiểu u trải ra như chân nhện, và không có cách gì loại bỏ chúng mà không phải loại bỏ một phần não cô ấy. Các u này lại còn phát triển rất nhanh. Các bác sĩ đã làm hết sức mình, nhưng ngay cả khi họ rời khỏi phòng phẫu thuật và nói với tôi rằng nó đã bị loại bỏ nhiều hết mức có thể, tôi vẫn biết chính xác ý họ muốn nói.”

“Tôi không mừng tượng nổi mình sẽ thế nào nếu phải nghe chuyện gì như thế.” Cô nhìn chăm chăm xuống bãi cát.

“Phải thừa nhận là tôi đã không tin được chuyện đó. Nó thật quá... bất ngờ. Ý tôi là, mới đó thôi, chúng tôi hãy còn là một gia đình bình thường, thế mà chưa chi tôi đã thấy cô ấy đang chết dần, mà tôi thì chẳng làm được gì để ngăn chuyện đó.”

Bên kia, Kristen và Josh vẫn đang mải mê với những con điều, nhưng Katie biết Alex hầu như không thể để ý đến chúng được nữa.

“Sau khi phẫu thuật, mất mấy tuần thì cô ấy cũng đứng dậy được và tôi đã muốn tin rằng mọi chuyện sẽ ổn. Nhưng sau đó, tuần nối tuần, tôi bắt đầu để ý thấy những thay đổi nhỏ. Nửa người bên trái của cô ấy yếu dần và cô ấy ngủ mỗi ngày một nhiều hơn. Điều đó thật nghiệt ngã, nhưng phần tồi tệ nhất với tôi là cô ấy bắt đầu xa lánh bọn trẻ. Tuồng như cô ấy không muốn chúng nhớ về cô ấy trong tình trạng bệnh tật; cô ấy muốn chúng nhớ về cô ấy như ngày xưa.” Anh dừng lại rồi cuối cùng lắc đầu. “Tôi xin lỗi. Lẽ ra tôi không nên kể chuyện này với cô. Cô ấy là một người mẹ tuyệt vời. Ý tôi là, nhìn bọn trẻ khôn lớn ra sao mà xem.”

“Tôi nghĩ bố bọn chúng cũng góp phần nào trong đó”

“Tôi vẫn cố. Nhưng phân nửa thời gian, tôi cảm thấy như không biết mình đang làm gì. Cứ như thể tôi đang vờ vịt vậy.”

“Tôi nghĩ ông bố bà mẹ nào cũng cảm thấy thế thôi mà.”

Anh quay về phía cô. “Bố mẹ cô có thể không?”

Cô ngập ngừng. “Tôi nghĩ bố mẹ tôi đã làm hết sức.” Không phải một lời đồng tình dứt khoát, nhưng là sự thật.

“Cô có gần gũi với họ không?”

“Họ mất trong một tai nạn xe hơi năm tôi mười chín tuổi.”

Anh nhìn cô đăm đăm. “Tôi rất tiếc.”

“Chuyện đó thật khó khăn,” cô nói.

“Cô có anh chị em không?”

“Không,” cô nói. Cô quay về phía biển. “Chỉ có mình tôi thôi.”

Mấy phút sau đó, Alex giúp bọn trẻ thu điều về rồi ba bố con quay lại chỗ cắm trại. Than chưa đổ lắm nên Alex tranh thủ thời gian rửa mấy tấm ván nhựa và rũ cát khỏi khăn tắm rồi mới lôi những thứ anh cần ra để làm bánh s'more.

Kristen và Josh phụ tay gói ghém phần lớn đồ đạc của bọn chúng còn Katie cho chỗ thức ăn còn lại vào thùng lạnh trong khi Alex bắt đầu chất đồ lên thùng xe. Khi anh làm xong, chỉ còn

lại tấm trải và bốn cái ghế. Bọn trẻ đã xếp ghế thành vòng tròn, trong khi đó Alex lôi mấy cái chảo dài và một túi kẹo dẻo ra. Josh hào hứng xé mở túi kẹo, đổ một đồng nhỏ lên tấm trải.

Theo sự hướng dẫn của bọn trẻ, Katie đẩy ba viên kẹo dẻo vào chảo rồi cả bốn người tới đứng bên giàn nướng, quay quay cái chảo, trong khi đó bánh xốp bọc đường đã chuyển sang màu nâu vàng. Katie giơ cái chảo quá sát giàn nướng nên hai viên kẹo bị bén lửa, Alex phải nhanh chóng thổi đi.

Khi bọn trẻ đã sẵn sàng, Alex liền giúp chúng làm cho xong món bánh: sô cô la phủ lên bánh quy giòn, tiếp đến là kẹo dẻo và trên cùng lại phủ một miếng bánh quy. Cái bánh dính, ngọt và trong chùng mực Katie còn nhớ được thì là món tuyệt hảo nhất mà cô từng được nếm.

Ngồi giữa bọn trẻ, cô để ý thấy Alex đang đánh vật với chiếc bánh s'more nham nhở, làm dây ra lung tung, và khi anh đưa ngón tay lên chùi miệng thì trông lại càng lem nhem hơn. Bọn trẻ cười phá lên thích chí, Katie cũng không thể ngừng khúc khích, và đột nhiên cô thấy trào lên một khao khát lạ lùng. Bỏ qua một bên bi kịch mà họ đã trải qua, đây quả thực là hình ảnh của một gia đình hạnh phúc; cô nghĩ đây chính là điều mà một gia đình tràn đầy yêu thương vẫn làm khi họ ở bên nhau. Đối với những người ấy, đây chẳng là gì khác ngoài một ngày bình thường trong một dịp cuối tuần bình thường, nhưng với cô, có một sự giác ngộ nào đó từ ý nghĩ rằng những khoảnh khắc tuyệt vời như thế này thực sự tồn tại. Và rằng có thể, chỉ có thể thôi, biết đâu cô sẽ được trải qua những ngày giống như thế trong tương lai.

## 12



“Rồi sao nữa?”

Jo đang ngồi bên kia bàn, đối diện cô, phòng bếp sáng vàng vọt, luồng sáng chỉ được chiếu bởi ngọn đèn phía trên bếp lò. Sau khi Katie về nhà, Jo sang chơi, tóc lốm đốm vệt sơn. Katie đã đun ấm cà phê và đặt hai cái tách trên bàn.

“Không có gì, thật đấy. Ăn bánh s'more xong, chúng tôi đi xuống chỗ bãi biển lần cuối, rồi lên xe về nhà.”

“Anh ấy có tiễn cô vào tận cửa không?”

“Có.”

“Cô có mời anh ấy vào nhà không?”

“Anh ấy phải đưa bọn trẻ về nhà mà.”

“Cô có hôn chúc anh ấy ngủ ngon không?”

“Tất nhiên là không.”

“Sao không?”

“Chị không nghe ra chuyện hay sao vậy? Anh ấy đưa bọn trẻ đi chơi biển và rồi anh ấy mời tôi đi cùng thôi. Đâu phải hẹn hò gì chứ.”

Jo nâng cốc cà phê lên. “Nghe như hẹn hò còn gì nữa.”

“Là một ngày của gia đình thôi.”

Jo ngẫm nghĩ. “Nghe như hai người đã trò chuyện khá là nhiều với nhau rồi đây.”

Katie dựa lưng vào ghế. “Tôi nghĩ chị muốn đó là một buổi hẹn hò.”

“Sao tôi lại muốn thế?”

“Tôi không biết. Nhưng từ khi chúng ta gặp nhau đến giờ, lần nào nói chuyện chị cũng bằng cách này hay cách khác gợi chuyện về anh ấy. Giống như chị đang cố để... Tôi không biết nữa. Kiểu như đảm bảo rằng tôi để mắt đến anh ấy.”

Jo khuấy tách cà phê rồi đặt lại xuống bàn. “Thế cô có để mắt đến không?”

Katie khoát tay. “Hiểu ý tôi chưa?”

Jo bật cười rồi lắc đầu. “Được rồi. Thế này nhé.” Cô chần chừ, rồi nói tiếp. “Tôi đã gặp rất nhiều người, và qua thời gian tôi dần có cảm quan rằng mình đã học được cách tin. Như cả hai chúng ta đều biết, Alex là một người đàn ông tốt, và khi đã biết cô, tôi cũng cảm thấy hết như thế về cô. Hơn thế nữa, tôi cũng chưa làm gì hơn là trêu chọc cô về chuyện đó. Đâu có phải tôi lôi cô tới cửa hàng và giới thiệu hai người với nhau. Tôi cũng chẳng ở bên cạnh khi anh ấy rủ cô cùng đi biển, một lời mời mà cô đã rất sẵn sàng nhận lời.”

“Kristen rủ tôi đi...”

“Tôi biết. Cô nói với tôi rồi,” Jo nói, nhú một bên mày. “Và tôi chắc đó là lý do duy nhất khiến cô đi.”

Katie cau có. “Chị có cái cách vắn vẹo mọi thứ buồn cười thật đấy.”

Jo lại phá lên cười. “Cô đã bao giờ nghĩ đó là bởi vì tôi ghen chưa? Ồ, không phải vì cô đi với Alex đâu nhé, mà vì cô được đi chơi biển trong một ngày tuyệt diệu, trong khi đó tôi phải ở tịt trong nhà để sơn tường... suốt hai ngày liền? Nếu cả đời tôi không bao giờ phải chạm vào cái lăn sơn nữa thì điều đó vẫn là quá sớm đấy. Cánh tay và vai tôi đau nhức rồi đây.”

Katie đứng dậy khỏi bàn và đi tới quầy. Cô rót cho mình thêm một tách cà phê và giơ ầm lên. “Nữa nhé?”

“Thôi, cảm ơn. Tối nay tôi cần được ngủ mà cà phê thì chỉ làm tôi thức thao láo thôi. Tôi đang định gọi món Trung Quốc. Cô ăn gì không?”

“Tôi không đói,” Katie nói. “Hôm nay tôi ăn quá nhiều rồi.”

“Tôi không nghĩ có khả năng này đâu. Nhưng quả thực cô không bắt nắn lắm. Da cô mà rám nắng thì trông đẹp lắm đấy, mặc dù sau này nó sẽ tạo thành nếp nhăn.”

Katie khịt mũi. “Cảm ơn nhận xét của chị.”

“Bạn bè để làm gì chứ?” Jo đứng lên và vươn người ra như con mèo. “Và nghe này, tối qua tôi đã có quãng thời gian rất tuyệt. Dù phải thừa nhận là sáng nay tôi phải trả giá cho chuyện đó.”

“Quả là rất vui,” Katie tán thành.

Jo bước vài bước rồi quay lại. “À, tôi quên không hỏi. Cô sẽ giữ chiếc xe đạp chứ?”

“Vâng,” Katie đáp.

Jo ngẫm nghĩ một hồi. “Chúc mừng cô.”

“Chị nói vậy nghĩa là sao?”

“Chỉ là tôi không nghĩ cô nên trả lại. Rõ ràng là cô cần nó và anh ấy muốn cô có nó. Sao cô có thể không giữ lại chứ?” Jo nhún vai. “Vấn đề của cô là đôi khi cô hay quan trọng hóa vấn đề quá.”

“Giống như với người bạn lười cuốn của tôi ấy hả?”

“Cô nghĩ tôi lười cuốn thật đấy à?”

Katie ngẫm nghĩ. “Có lẽ một chút.”

Jo mỉm cười. “Thế lịch làm việc tuần này của cô thế nào? Cô phải làm nhiều không?”

Katie gật đầu. “Sáu đêm và ba ngày.”

Jo nhăn mặt. “Ồi chao.”

“Ồn thôi mà. Tôi cần tiền, với lại tôi cũng quen rồi.”

“Và tất nhiên, cô đã có một dịp cuối tuần tuyệt diệu.”

Katie ngừng lại. “Phải,” cô nói. “Đúng thế.”

## 13



Mấy ngày tiếp theo trôi qua bằng lặng chỉ khiến Alex thấy chúng như dài hơn. Từ buổi tối Chủ nhật chở cô về nhà, anh chưa hề nói chuyện với cô. Điều này cũng không có gì lạ, vì anh biết tuần này cô phải làm việc rất nhiều, nhưng đã có đến hơn một lần anh thấy mình lang thang ra ngoài cửa hàng đứng nhìn đăm đăm về phía con đường, thoáng thấy thất vọng vì không thấy bóng cô.

Anh đủ tỉnh táo để gạt bỏ ảo tưởng là anh khiến cô mê mẩn đến mức cô không thể không qua cửa hàng. Nhưng anh ngạc nhiên trước những xúc cảm mãnh liệt gần như trẻ mới lớn trong anh khi nghĩ tới lúc được gặp lại cô, cho dù cô có cùng cảm giác ấy hay không. Anh vẽ lại trong đầu hình ảnh cô trên bãi biển, mái tóc màu hạt dẻ tung bay trong gió nhẹ, vóc dáng mảnh mai yêu kiều, và đôi mắt mà mỗi lần anh ngắm thì dường như lại đổi màu. Khi ngày hôm ấy dần trôi, cô dần dần trở nên thoải mái hơn, từng chút từng chút một, và anh có cảm giác chuyển đi chơi biển bằng cách nào đó đã làm giảm bớt sự đề phòng ở cô.

Anh không chỉ băn khoăn về quá khứ của cô mà còn về tất cả những điều khác anh vẫn

chưa biết về cô. Anh cố hình dung ra loại nhạc cô thích, điều cô nghĩ tới đầu tiên trong ngày, hay liệu cô đã từng xem trận bóng chày nào chưa. Anh băn khoăn không biết khi ngủ cô nằm ngửa hay nằm nghiêng, và nếu được lựa chọn thì cô thích tắm vòi sen hay tắm bồn hơn. Càng băn khoăn, nổi tò mò càng trỗi lên trong anh.

Anh ước gì cô sẽ tin tưởng kể với anh mọi chuyện trong quá khứ, không phải vì anh vẫn chìm trong cái ảo tưởng rằng bằng cách nào đó anh có thể cứu giúp cô hay thậm chí cảm thấy rằng cô cần được cứu giúp, mà vì việc biết được sự thật về quá khứ của cô đồng nghĩa với việc mở được cánh cửa vào tương lai. Điều đó có nghĩa họ sẽ có thể nói chuyện chân tình với nhau.

Đến thứ Năm, anh cứ đắn đo mãi liệu xem có nên qua nhà cô hay không. Anh rất muốn sang và thậm chí đã cầm chùm chìa khóa lên, nhưng cuối cùng anh ngừng lại bởi vì anh không biết phải nói gì khi tới nhà cô. Mà anh cũng không đoán trước được cô sẽ phản ứng ra sao nữa. Cô sẽ mỉm cười chẳng? Hay là căng thẳng? Liệu cô có mời anh vào nhà không hay lại đuổi anh về? Dù cố hết sức tưởng tượng xem chuyện gì có thể xảy ra, nhưng anh không tưởng tượng được, thế là cuối cùng anh bèn để chùm chìa qua một bên.

Phức tạp thật. Nhưng xét cho cùng, anh tự nhắc mình, cô ấy là một phụ nữ bí ẩn kia mà.

Chẳng bao lâu Katie phải thừa nhận rằng chiếc xe đạp quả là báu vật trời ban. Không chỉ vì cô có thể về nhà giữa các ca vào những ngày làm ca đúp, mà còn vì lần đầu tiên cô cảm thấy như thể mình thực sự có thể bắt đầu khám phá thị trấn, chính xác là thế. Thứ Ba, cô thăm thú mấy cửa hàng đồ cổ, thưởng thức những bức tranh cảnh biển vẽ bằng màu nước trong một gallery địa phương, rồi đạp xe qua các vùng lân cận, ngạc nhiên nhìn ngắm những hiên thềm và mái cổng rộng thênh điem tô cho những ngôi nhà lâu đời sát biển. Thứ Tư, cô đi xem thư viện và ở lại vài giờ xem lướt qua các giá sách và đọc các mép gấp, chất đầy giỏ xe đạp những cuốn tiểu thuyết lôi cuốn cô.

Nhưng tối hôm đó, khi nằm trên giường đọc mấy cuốn sách đã mượn về, đôi khi cô thấy ý nghĩ của mình trôi về Alex. Lướt qua những ký ức, những ký ức thời ở Altoona, cô nhận ra anh gợi nhớ đến bố của cô bạn Callie. Năm cô học năm thứ hai trung học phổ thông, Callie sống ở cuối khu phố nhà cô và dù họ không biết nhiều lắm về nhau - Callie nhỏ hơn vài tuổi - Katie vẫn nhớ sáng thứ Bảy nào cô cũng ngồi trên thềm nhà Callie. Đều như đếm, lúc ấy bố Callie lại mở cửa ga ra, vừa huýt sáo vừa kéo cái máy xén cỏ vào vị trí. Ông rất tự hào về sân nhà mình - đó hẳn nhiên là cái sân được cắt tỉa cẩn thận nhất trong khu - và cô ngồi đó quan sát khi ông kéo tới kéo lui cái máy xén đều đặn chính xác như duyệt binh. Thỉnh thoảng ông ngừng xén cỏ để nâng một cành cây rủ xuống khỏi lối đi, và những khi ấy, ông sẽ lấy khăn mùi soa trong túi quần sau ra lau mặt. Khi làm xong, ông luôn tựa lưng vào nắp chiếc Ford nằm trên lối chạy xe, nhắm nháp ly nước chanh vợ mang cho. Đôi khi bà cũng tới dựa vào xe bên cạnh ông, và Katie mỉm cười khi cô thấy ông vỗ hông vợ mỗi lúc muốn bà để ý đến ông.

Có gì tuồng như hài lòng trong cách ông nhâm nhi nước và chạm vào người vợ khiến cô nghĩ rằng ông mãi nguyện với cuộc đời đang sống và rằng mọi giấc mơ của ông đều viên mãn. Nhìn ông, nhiều khi Katie tự hỏi không biết cuộc đời mình sẽ ra sao nếu được sinh ra trong một gia đình như thế.

Ở Alex cũng có một cảm giác bằng lòng như vậy khi bọn trẻ ở bên anh. Bằng cách nào đó anh không chỉ vượt qua được nỗi đau mất vợ mà còn đủ mạnh mẽ để giúp bọn trẻ cùng vượt qua mất mát. Khi anh nói về vợ, Katie cứ nghĩ sẽ nghe thấy nổi cay đắng hay thương thân trách phận, nhưng không hề tồn tại cảm giác ấy. Tất nhiên là có nỗi buồn, và biểu cảm cô đơn vẫn hiện lên trên khuôn mặt anh khi anh kể chuyện vợ mình, nhưng đồng thời, cách anh nói với cô về vợ không khiến cô cảm giác như anh đang so sánh hai người họ. Anh dường như đã chấp nhận cô, và dù cô không biết chính xác điều này đã xảy đến từ bao giờ, nhưng cô nhận ra rằng mình đã bị anh lôi cuốn.

Hơn thế, cảm giác của cô rất hỗn độn. Từ thời ở Atlantic tới giờ cô chưa bao giờ hạ thấp rào chắn cảnh giác đủ để ai đó có thể tiếp cận gần đến thế, vì điều đó cuối cùng rồi cũng thành một cơn ác mộng. Nhưng dù cô ra sức cố gắng tiếp tục xa lánh, dường như mỗi lần gặp Alex, có cái gì đó lại cứ kéo họ vào với nhau. Có lúc là do tai nạn, như khi Josh rơi xuống sông và cô phải ở bên Kristen, nhưng đôi lúc mọi chuyện dường như lại được định trước. Như hôm bão nổi. Hay khi Kristen bỗng dưng bước ra rồi nài nỉ cô cùng đi chơi biển, về điểm này, cô đã đủ tỉnh táo để chỉ tiết lộ rất ít về bản thân, nhưng đó chính là vấn đề. Càng có nhiều thời gian bên Alex, cô càng cảm giác anh biết rõ về cô hơn những gì anh thể hiện rất nhiều, và điều đó khiến cô hoảng hốt. Nó khiến cô cảm thấy mình bị lộ trần và dễ bị tổn thương, đó là một phần lý do vì sao cả tuần nay cô tránh tới cửa hàng. Cô cần có thời gian để suy nghĩ, thời gian để quyết định xem sẽ phải làm gì.

Thật không may, cô đã dành quá nhiều thời gian chăm chú nhìn những nếp nhăn đáng yêu nơi khóe mắt anh nhăn lại khi anh cười toe và vẻ duyên dáng của anh khi hiện ra trên những con sóng. Cô nghĩ tới hình ảnh Kristen níu lấy bàn tay anh và niềm tin tuyệt đối Katie nhìn thấy trong cử chỉ đơn giản ấy. Trước đó, Jo đã nói gì đó đại loại rằng Alex là một người đàn ông tốt, kiểu người luôn làm điều đúng đắn, và dù Katie không thể quả quyết là mình hiểu rõ anh, bản năng bảo với cô rằng anh là một người cô có thể tin cậy. Rằng dù cô kể gì với anh, anh cũng sẽ ủng hộ cô. Rằng anh sẽ bảo vệ những bí mật của cô và không bao giờ sử dụng những gì anh biết để làm tổn thương cô.

Điều này thật vô lý và phi logic, nó phản lại toàn bộ những điều cô đã tự hứa với bản thân khi chuyển tới đây, nhưng cô nhận ra rằng cô muốn anh biết về cô. Cô muốn anh hiểu cô, dù chỉ vì cô có cảm giác lạ lẫm rằng anh là kiểu đàn ông có thể khiến cô ngã lòng, dù cô không muốn thế.



Bắt bướm.

Ý tưởng ấy hiện ra trong đầu anh ngay sau khi đi dạo buổi sáng thứ Bảy, trước cả khi xuống tầng mở cửa cửa hàng. Thật lạ là khi đang cân nhắc các phương án xem nên làm gì cùng bọn trẻ ngày hôm đó, anh nhớ ra một vụ anh làm hồi lớp Sáu. Cô giáo yêu cầu cả lớp làm một bộ sưu tập côn trùng. Anh chợt nhớ lại chuyện một hôm chạy băng qua cánh đồng cỏ vào giờ ra chơi, đuổi theo mọi loài từ những con ong nghệ cho tới châu chấu voi. Anh chắc chắn là Josh và Kriste cũng sẽ thích trò đó, và cảm thấy tự hào về bản thân vì đã nghĩ ra được một trò thú vị và độc đáo để làm vào một buổi chiều cuối tuần, anh chọn lọc trong số vợt bắt cá có trong cửa hàng, lựa ra ba cái vừa cỡ.

Khi anh nói kế hoạch với bọn trẻ vào bữa trưa, Josh và Kristen tỏ ra không mấy hào hứng.

“Con không muốn làm hại lũ bướm,” Kristen phản đối. “Con yêu loài bướm.”

“Chúng ta đâu có làm hại chúng. Chúng ta có thể thả chúng ra mà.”

“Thế thì chúng ta còn bắt chúng làm gì ạ?”

“Cho nó vui.”

“Nghe chẳng vui gì cả. Nghe ác thì có.”

Alex mở miệng toan đáp lại, nhưng anh không chắc nên nói gì. Josh cắn một miếng sandwich pho mát nướng.

“Trời đã nóng lắm rồi bố ạ,” Josh phân tích, vừa nói vừa nhai.

“Có sao đâu. Sau đó, chúng ta có thể bơi trong lạch mà. Và khi nhai thì phải ngậm miệng lại chứ con.”

Josh nuốt. “Sao giờ chúng ta không ra lạch đi bơi luôn ạ?”

“Vì chúng ta đang định đi bắt bướm.”

“Hay thôi chúng ta đi xem phim đi bố?”

“Đúng đúng!” Kristen kêu lên. “Đi xem phim đi bố ời.”

Alex nghĩ bụng, chiều được con cái đôi khi thật bực mình.

“Chúng ta không dành một ngày đẹp trời như hôm nay để ngồi lì trong nhà đâu nhé. Chúng ta sẽ đi bắt bướm. Và không chỉ thế thôi đâu, các con sẽ rất thích cho mà xem, được chứ?”

Sau bữa trưa, Alex lái xe chở các con ra cánh đồng ngoại vi thị trấn, nơi này tràn ngập các loài hoa dại. Anh đưa vợt cho bọn trẻ tự đi bắt, rồi quan sát Josh kéo lê cái vợt còn Kristen thì ôm vợt khư khư, y hệt như khi con bé ôm búp bê.

Alex đi nhanh lên trước hai đứa để làm mẫu, vợt của anh để ở tư thế sẵn sàng. Đứng trước, chập chờn giữa đám hoa dại, anh phát hiện thấy hàng chục con bướm. Khi tới đủ gần, anh liền vung vợt ra, chộp lấy một con. Ngồi xổm xuống, anh bắt đầu nhóm khẽ cái vợt, để màu cam và màu nâu lộ ra.

“Ồ này!” anh kêu lên, cố tỏ ra phấn khích hết mức có thể. “Bố bắt được một con rồi!”

Ngay sau đó anh thấy Josh và Kristen nhìn chăm chú qua vai anh.

“Cẩn thận với nó đấy bố!” Kristen kêu lên.

“Bố sẽ cẩn thận, con yêu. Nhìn màu nó đẹp chưa này.”

Chúng cúi xuống sát hơn.

“Tuyệt quá!” Josh hét lên, và một giây sau, nó liền chạy biến đi, vung cái vợt loạn xạ.

Kristen vẫn nán lại tần mẩn nhìn con bướm. “Con này là loại gì vậy bố?”

“Bướm nâu con ạ,” Alex đáp. “Nhưng bố cũng không chắc lắm.”

“Con nghĩ nó đang sợ đấy,” Kristen nói.

“Bố chắc chắn là nó không sao đâu. Nhưng bố cứ thả nó ra, nhé?”

Con bé gật đầu khi Alex cẩn thận lộn cái vợt ra. Thấy không gian mở, con bướm liền bám vào cái vợt rồi tung cánh bay đi. Kristen tròn mắt kinh ngạc.

“Bố giúp con bắt một chú được không?” con bé hỏi.

“Đồng ý ngay.”

Mấy bố con dành đến hơn một giờ đồng hồ tung tăng giữa rập rờn hoa dại. Họ bắt được khoảng tám loại bướm khác nhau, trong đó có một con bướm xanh, dù phần lớn cũng là bướm nâu như con đầu tiên. Khi dừng bắt, mặt bọn trẻ đã đỏ bừng lên và sáng bóng, Alex bèn lái xe chở chúng đi mua kem ốc quế rồi đi về chỗ con lạch sau nhà. Ba bố con cùng nhau nhảy tùm xuống khỏi bến neo tàu - Josh và Kristen mặc áo bảo hộ - và thả mình xuôi theo dòng nước lững lờ. Giống như những tháng ngày anh đã trôi qua suốt thời thơ ấu. Khi lên khỏi lạch, anh mãi nguyện với ý nghĩ rằng, không tính đến lần đi chơi bãi biển thì đây là ngày cuối tuần vui nhất của mấy bố con bấy lâu nay.

Nhưng cũng thật mệt. Sau đó, khi bọn trẻ đã tắm xong chúng muốn xem phim, Alex bèn mở phim Đường về nhà, bộ phim bọn trẻ đã xem hàng chục lần nhưng luôn sẵn lòng xem lại. Từ trong bếp, anh có thể thấy chúng ngồi trên đi văng, đứa nào đứa nấy bất động, chăm chú nhìn ti vi với cái kiểu mê mụ riêng ở những đứa trẻ sau một ngày chơi hết mình.

Anh lau quầy bếp và cho đĩa bẩn vào máy rửa bát, bắt đầu giặt giũ, sắp xếp lại phòng khách, cọ thật sạch sẽ phòng tắm của bọn trẻ, rồi cuối cùng tới ngồi trên đi văng một lát cùng các con. Josh cuộn mình bên này, Kristen cuộn mình bên kia. Lúc hết phim, Alex cảm thấy mí mắt mình đã bắt đầu trĩu xuống. Sau một ngày làm việc ở cửa hàng và chơi đùa với bọn trẻ rồi lau dọn nhà cửa, thật tuyệt khi được thư giãn một lát.

Tiếng Josh hét lên làm anh bừng tỉnh.

“Bố ơi?”

“Ơi?”

“Bữa tối thì sao ạ? Con đói cồn cào rồi.”

Từ quầy phục vụ, Katie nhìn ra bến rồi lại quay mắt vào, nhìn chằm chằm khi Alex và bọn trẻ theo cô phục vụ tới một chiếc bàn trống cạnh lan can. Kristen mỉm cười vẫy vẫy ngay khi trông thấy Katie, con bé chần chừ chỉ một giây rồi chạy ào qua giữa những dãy bàn và lao thẳng về phía cô. Katie cúi xuống khi con bé vòng tay ôm lấy cô.

“Bố con cháu muốn làm cô ngạc nhiên!” Kristen nói.

“Ô, cháu làm được rồi đấy. Ba bố con đang làm gì ở đây vậy?”

“Tối nay bố cháu không muốn nấu ăn.”

“Bố cháu không muốn sao?”

“Bố bảo bố mệt lắm rồi.”

“Chuyện còn phức tạp hơn thế đấy,” Alex lên tiếng. “Tin tôi đi.”

Katie không nghe thấy tiếng anh bước đến, cô liền đứng dậy.

“Ô, chào anh,” cô nói, không cưỡng được, gương mặt cô đỏ bừng lên.

“Cô khỏe chứ?” Alex hỏi.

“Khỏe.” Cô gật đầu, cảm thấy thoáng bối rối. “Bạn rộn nữa, anh thấy đấy.”

“Có vẻ như thế. Phải đợi mãi họ mới sắp xếp được cho chúng tôi chỗ ngồi ở dãy bàn của cô đấy.”

“Ngày nào cũng vậy đấy.”

“Được rồi, chúng tôi không giữ chân cô nữa. Thôi nào, Kristen. Chúng ta lại bàn thôi. Mấy bố con tôi sẽ gặp lại cô trong mấy phút nữa hoặc bất kỳ khi nào cô sẵn lòng nhé.”

“Tạm biệt Cô Katie.” Kristen lại vẫy vẫy.

Katie nhìn mấy bố con bước tới bàn, thấy kích động lạ thường trước sự xuất hiện của họ. Cô thấy Alex mở menu rồi vươn ra trước để giúp Kristen mở menu của con bé, và trong một thoáng, cô ước giá mình được ngồi cùng mấy bố con họ.

Cô sơ vin lại áo và liếc nhìn hình ảnh phản chiếu của mình trên cái bình cà phê inox. Cô nhìn không rõ lắm, chỉ là một hình ảnh nhập nhòa, nhưng như thế cũng đủ để thôi thúc cô đưa tay vuốt lại tóc. Rồi, sau khi kiểm tra nhanh để chắc chắn áo mình không có vết bẩn - nếu có thì cô cũng chẳng làm được gì, tất nhiên, nhưng cô vẫn muốn biết - cô bèn bước tới bàn Alex.

“Chào các cháu,” cô lên tiếng, chăm chú nhìn bọn trẻ. “Cô nghe bảo bố các cháu không muốn nấu bữa tối cho các cháu.”

Kristen cười khúc khích còn Josh chỉ gật đầu. “Bố cháu kêu mệt.”

“Đó chính là điều cô nghe thấy đấy,” cô nói.

Alex trợn mắt. “Bị chính các con mình ném đá. Tôi thật không thể tin nổi.”

“Bố à, con đâu có ném đá bố,” Kristen nói giọng nghiêm túc.

“Cảm ơn, con yêu.”

Katie mỉm cười. “Ba bố con khát không? Tôi mang gì uống nhé?”

Họ gọi một tuần trà ngọt cùng một giỏ khoai lang chiên. Katie mang nước lại bàn, và khi rời đi, cô cảm thấy Alex đang nhìn theo mình. Cô ra sức cưỡng lại thôi thúc ngoái nhìn qua vai, dù cô rất muốn làm thế.

Mấy phút sau, cô lại nhận yêu cầu gọi món và dọn đĩa từ mấy bàn khác, mang hai suất ăn cho thực khách, và cuối cùng trở lại bàn Alex với giỏ khoai lang chiên.

“Cẩn thận nhé,” cô nói. “Vẫn còn nóng lắm.”

“Ăn khi nóng là ngon nhất đấy ạ,” Josh nói, thò tay vào giỏ. Kristen cũng vội lấy một miếng.

“Hôm nay mấy bố con cháu đi bắt bướm đấy,” con bé nói.

“Thật sao?”

“Vâng. Nhưng bọn cháu không làm hại chúng. Bọn cháu thả chúng đi.”

“Nghe hay quá. Mấy bố con chơi vui lắm nhỉ?”

“Tuyệt cực kỳ!” Josh đáp. “Cháu bắt được phải đến cả trăm con ấy! Xong rồi bọn cháu đi bơi.”

“Đúng là một ngày tuyệt vời,” Katie dịu dàng nói. “Chẳng trách gì bố các cháu mệt.”

“Cháu thì chẳng mệt gì cả,” Josh và Kristen nói, gần như đồng thanh.

“Cứ cho là không mệt,” Alex nói, “nhưng hai đứa vẫn phải đi ngủ sớm đấy. Bởi vì ông bố già nua đáng thương của các con cần được ngủ.”

Katie lắc đầu. “Đừng khắt khe với mình quá thế,” cô nói. “Anh đâu có đáng thương(1).”

(1) Ý Katie là Alex chỉ già thôi, vì tóc anh đã ngả bạc.

Mất một giây anh mới nhận ra cô đang đùa, thế là anh bật cười. Tiếng cười đủ to để những người ở bàn bên cạnh chú ý, nhưng có vẻ như anh cũng chẳng bận tâm.

“Tôi tới đây để thư giãn và thưởng thức bữa tối, thế mà cuối cùng tôi lại bị cô phục vụ chơi khăm cơ đấy.”

“Cuộc đời thật là khắc nghiệt.”

“Cô đang cho tôi thấy điều đó. Một chốc nữa, cô lại sẽ bảo với tôi rằng tôi có thể gọi món từ thực đơn cho trẻ em vì tôi đang phát tướng cho xem.”

“Ồ, tôi đâu định nói gì,” cô nói, liếc nhìn bụng anh với ánh mắt châm chọc. Anh lại cười phá lên, và khi anh nhìn cô, cô thấy vẻ thán phục trong ánh mắt anh, điều đó nhắc cô nhớ rằng anh thấy cô quyến rũ.

“Tôi nghĩ giờ chúng tôi gọi món được rồi,” anh nói.

“Tôi có thể mang gì cho ba bố con nào?”

Alex gọi món và Katie ghi lại. Cô nín giữ ánh mắt anh trong một giây rồi rời khỏi bàn ăn và tới đặt tờ phiếu vào trong bếp. Trong khi tiếp tục làm việc ở các bàn trong khu vực của mình - đám người này vừa đi khỏi thì đám người khác lại tới - cô tìm ra đủ cớ để ghé qua bàn của Alex. Cô rót thêm nước và trà cho họ, cô lấy cái giỏ đi khi họ ăn hết khoai lang chiên, rồi cô mang cho Josh chiếc nĩa mới sau khi thằng bé đánh rơi nĩa xuống sàn. Cô nói chuyện thoải mái với Alex và bọn trẻ, tận hưởng từng giây phút, và cuối cùng mang bữa tối tới cho họ.

Sau đó, khi họ ăn xong, cô dọn bàn và đặt tờ hóa đơn xuống. Khi ấy, mặt trời đã xuống thấp, Kristen bắt đầu ngáp, và dù sao, quán ăn đang mỗi lúc một đông hơn. Cô chỉ đủ thời gian để tạm biệt nhanh trong khi bọn trẻ bước xuống cầu thang, nhưng khi Alex chần chừ, cô có cảm giác rằng anh sắp rủ cô đi chơi. Cô không chắc mình sẽ phản ứng thế nào trong trường hợp đó, nhưng anh chưa kịp thốt ra lời thì một vị khách đánh đổ cốc bia. Vị khách vội đứng lên khỏi bàn, bối rối hất cái cốc làm hai cốc khác văng xuống sàn. Alex lùi lại, khoảnh khắc ban nãy tan biến, anh biết rằng cô phải đi.

“Hẹn sớm gặp lại,” anh nói, vẫy vẫy tay khi bước theo bọn trẻ.

Ngày hôm sau, Katie đẩy cửa bước vào cửa hàng chỉ nửa tiếng sau giờ mở cửa.

“Cô đến sớm thế,” Alex ngạc nhiên thốt lên.

“Tôi dậy sớm, với lại tôi định đi mua ít đồ ấy mà.”

“Tối qua cô có lúc nào được ngơi tay không?”

“Cuối buổi. Nhưng tuần này có hai người xin nghỉ. Một cô đi dự đám cưới chị gái, còn một người khác bị ốm. Muốn điên lên được ấy.”

“Rõ là thế. Nhưng thức ăn ở đó ngon thật đấy, tuy là phục vụ có hơi chậm chạp.”

Khi cô nhìn anh với vẻ giận dỗi, anh cười to. “Chỉ để trả miếng tối qua cô chọc tôi thôi.” Anh lắc đầu. “Kêu tôi già. Để tôi bảo cho cô biết, tóc tôi ngả bạc từ khi tôi chưa đầy ba mươi tuổi cơ.”

“Anh rất là nhạy cảm với điều đó đấy nhé,” cô nói với giọng châm chọc. “Nhưng tin tôi đi. Mái tóc ấy trông rất hợp với anh. Nó tạo ra một vẻ đạo mạo nhất định.”

“Như thế tốt hay xấu?”

Cô mỉm cười không trả lời, với tay lấy một cái giỏ. Đúng lúc đó, cô nghe anh hắng giọng. “Tuần tới cô có phải làm nhiều vậy không?”

“Không nhiều tới thế.”

“Cuối tuần tới thì sao?”

Cô ngẫm nghĩ. “Chủ nhật tôi được nghỉ. Sao?”

Anh đổi chân trụ, rồi nhìn vào mắt cô. “Vì tôi đang băn khoăn là liệu tôi có thể mời cô đi ăn tối không đây. Lần này chỉ hai chúng ta thôi. Không có bọn trẻ.”

Cô biết họ đang ở ngã tư đường, một điểm sẽ thay đổi chiều hướng mọi điều giữa họ. Nhưng đồng thời, đó chính là lý do cô đã tới cửa hàng sớm thế này. Cô muốn xem xem liệu mình có nhầm về biểu cảm đã thấy trên khuôn mặt anh tối qua hay không, bởi vì đó là lần đầu tiên cô biết chắc rằng cô muốn anh mở lời.

Nhưng khi cô yên lặng, anh dường như hiểu sai điều cô đang nghĩ. “Đừng bận tâm. Không quan trọng lắm đâu mà.”

“Vâng,” cô nói, níu giữ ánh mắt anh. “Tôi rất thích chuyện bữa tối. Nhưng có một điều kiện.”

“Là gì vậy?”

“Anh đã làm cho tôi rất nhiều rồi nên lần này tôi muốn làm gì đó cho anh. Tôi làm bữa tối cho anh thì sao? Tại nhà tôi.”

Anh mỉm cười, lòng dịu lại. “Nghe quá tuyệt ấy chứ.”

## 15



Sáng thứ Bảy, Katie dậy muộn hơn thường lệ. Cô dành mấy ngày vừa rồi hồi hả đi sắm đồ và trang trí nhà cửa - một tấm rèm đăng ten mỏng mới cho cửa sổ phòng khách, ít giấy dán giá phải chăng cho các bức tường, vài miếng thảm nhỏ, và mấy tấm lót đĩa và ly ra trò cho bữa tối của họ. Tối thứ Sáu cô làm việc tới tận quá nửa đêm, nhồi mấy cái gối ôm mới và dọn dẹp lại nhà cửa lần cuối. Mặc kệ ánh nắng xuyên qua cửa sổ trải lên giường, cô chỉ tỉnh giấc khi nghe thấy tiếng ai đó đang gõ búa. Xem đồng hồ, cô thấy đã quá chín giờ.

Vừa bò ra khỏi giường, Katie vừa ngáp, cô đi vào bếp để bật công tắc ấm cà phê rồi mới bước ra thềm, neho mắt trước ánh nắng ban mai rực rỡ. Jo đang ngồi trên hiên thềm trước nhà, vừa định gõ búa lần nữa thì nhận ra Katie.

Jo đặt cái búa xuống. “Không phải tôi đánh thức cô dậy đấy chứ?”

“Có đấy, nhưng không sao. Dù sao tôi cũng phải dậy mà. Chị đang làm gì đấy?”

“Tôi đang cố giữ cho cánh cửa chớp không rời ra. Đêm qua khi tôi về nhà, nó đang treo lủng lẳng, và tôi biết chắc thể nào nửa đêm nó cũng rơi. Tất nhiên, ý nghĩ rằng tiếng nó rơi rầm xuống có thể đánh thức mình bất cứ lúc nào khiến tôi trằn trọc suốt nhiều giờ.”

“Chị cần giúp không?”

“Không, tôi vừa xong rồi.”

“Cà phê nhé?”

“Hay đấy. Mấy phút nữa tôi sẽ qua.”

Katie đi vào phòng ngủ, cởi pyjama và mặc một bộ quần soóc áo phong. Cô rửa mặt đánh răng và chải tóc, chỉ đủ để gỡ những chỗ rối ra. Qua cửa sổ, cô thấy Jo đang đi bộ về phía nhà mình. Cô mở cửa trước ra.

Katie rót hai cốc cà phê và đưa một cốc cho Jo ngay khi Jo vào đến bếp.

“Nhà cô đâu ra đó thật rồi này! Tôi rất thích mấy tấm thảm và tranh.”

Katie nhún vai khiêm tốn. “Ừ, à thì... Southport bắt đầu giống quê nhà rồi, chắc vậy. Tôi nghĩ tôi nên biến ngôi nhà này thành cái gì đó lâu bền hơn.”

“Thật đáng ngạc nhiên đấy nhé. Có vẻ như cuối cùng cô cũng bắt đầu làm tổ rồi.”

“Bên nhà chị thì thế nào?”

“Tốt hơn rồi. Khi nào xong xuôi tôi sẽ mời cô sang.”

“Chị vừa đi đâu vậy? Mấy hôm nay tôi không gặp chị.”

Jo khoát tay lơ đãng. “Tôi rời thị trấn đi công chuyện mấy ngày, còn cuối tuần vừa rồi thì đi thăm một người, rồi làm việc. Cô biết nhịp điệu ấy rồi đấy.”

“Tôi cũng làm việc suốt. Gần đây tôi có hàng đồng ca.”

“Tối nay cô cũng làm à?”

Katie nhấp một ngụm cà phê. “Không. Tối nay có người qua ăn tối cùng tôi.”

Mắt Jo lóe lên. “Cô có muốn tôi đoán xem đó có thể là ai không?”

“Chị biết thừa đó là ai rồi còn gì.” Katie cố ngăn cảm giác nóng ran đang chậm chậm lan quanh cổ cô.

“Tôi biết mà!” cô nói. “Chúc mừng cô. Cô đã quyết định sẽ mặc gì chưa?”

“Vẫn chưa.”

“Ừm, dù quyết định mặc gì đi nữa, cô trông vẫn xinh đẹp cho xem, tôi chắc luôn. Mà cô sẽ nấu ăn chứ?”

“Tin hay không thì tùy nhé, thực sự tôi nấu ăn khá ngon đấy.”

“Cô định làm món gì?”

Khi Katie trả lời, Jo nhướn mày.

“Nghe ngon quá,” Jo nói. “Tuyệt lắm. Tôi mừng cho cô. Đúng hơn là cho cả hai. Cô hồi hộp không?”

“Chỉ là bữa tối thôi mà...”

“Tôi coi câu trả lời đó là có.” Jo nháy mắt. “Tệ thật, tôi không thể lảng vảng xung quanh để rình mò hai người được. Tôi rất muốn quan sát xem mọi chuyện diễn ra như thế nào, nhưng thật không may, tôi sẽ phải rời thị trấn.”

“Vâng,” Katie nói. “Chị không sang đây được, thật là buồn quá đi.”

Jo cười phá lên. “Này này, cô không hợp với kiểu nói chế nhạo đâu nhé. Nhưng chỉ nói cho cô biết thế này thôi, tôi sẽ không để cô yên đâu. Ngay khi về, tôi cần được nghe lại từ-A-đến-Z đấy.”

“Chỉ là bữa tối thôi mà,” Katie nhắc lại.

“Thế nghĩa là cô không phiền khi kể lại cho tôi tất cả về nó.”

“Tôi nghĩ chị cần một thú vui khác.”

“Cứ cho là thế,” Jo đồng ý. “Nhưng ngay bây giờ, tôi phải tận hưởng niềm vui sướng lây từ cô vì phần đời để yêu của tôi gần như không còn tồn tại nữa rồi. Con gái cần được mơ mộng, cô biết mà, phải không?”

Điểm đến đầu tiên của Katie là hiệu làm đầu. Ở đó, một phụ nữ trẻ tên là Brittany tỉa và làm tóc cho cô, nói huyền thoại suốt buổi. Bên kia đường là cửa hàng thời trang nữ duy nhất ở Southport, và đó là điểm đến tiếp theo của Katie. Dù đã từng đạp xe qua cửa hàng này trước đây nhưng cô chưa hề bước vào đó. Nó là một trong những cửa hàng mà cô chưa bao giờ tưởng tượng là mình sẽ muốn hoặc cần bước vào, nhưng khi bắt đầu xem lướt quần áo, cô ngạc nhiên vui sướng không chỉ với những thứ đồ có ở đó, mà còn với giá cả. Dù sao thì cửa hàng cũng đang giảm giá, đó chính là điều Katie tập trung chú ý.

Đi mua sắm một mình ở một cửa hàng quần áo như thế này quả là một trải nghiệm kỳ lạ.

Từ lâu lắm rồi cô đã không làm việc gì như thế, và khi thay đồ trong phòng thử, cô cảm thấy chưa bao giờ thoải mái tới vậy trong suốt nhiều năm qua.

Cô mua vài món giảm giá, trong đó có một chiếc áo cánh bó thân màu vàng nâu có đính hạt và đường chần lượn nhẹ phía trước, không quá đà mà vừa đủ để tôn dáng cô. Cô

cũng tìm thấy một chiếc váy mùa hè hoa văn sắc sỡ kết hợp tuyệt vời với chiếc áo. Chiếc váy hơi dài quá, nhưng cô biết mình sửa lại được. Trả tiền xong, cô đi qua hai nhà xuống dưới phố, tới chỗ mà cô biết là cửa hàng giày dép duy nhất trong thị trấn, ở đó cô chọn một đôi xăng đan. Ở đây cũng đang kỳ giảm giá và dù bình thường thì cô hẳn sẽ thấy gần như phát hoảng với chuyện mua sắm, nhưng mấy ngày làm vừa rồi nhận được tiền bo cũng kha khá nên cô quyết định phung phí một chút. Có lý do mà, tất nhiên rồi.

Từ đó, cô đi tới hiệu mỹ phẩm để mua vài thứ trước rồi cuối cùng đạp xe ngang thị trấn tới cửa hàng tạp hóa. Cô bước đi thong thả, vừa lòng nhìn lướt các dãy hàng, cảm thấy những ký ức phiền muộn cũ đang cố gắng trỗi lên đã thất bại.

Mua bán xong, cô đạp xe về nhà và bắt đầu chuẩn bị bữa tối. Cô làm món tôm trộn với thịt cua, đun trong nước sốt tôm. Cô phải cố lục lại công thức nấu trong trí nhớ, nhưng cô đã làm món này hàng chục lần trong nhiều năm nên tự tin rằng mình không quên gì. Về món phụ, cô quyết định làm món ớt ngọt nhồi và bánh mì ngô, còn về món khai vị, cô muốn làm pho mát Brie bọc thịt hun khói rưới nước sốt nấm xoi.

Đã rất lâu rồi kể từ lần cuối cô chuẩn bị một bữa ăn cầu kỳ như thế, nhưng cô vốn luôn thích cắt các công thức nấu ăn từ các tạp chí, ngay từ khi còn nhỏ. Nấu ăn là nguồn cảm hứng duy nhất cô có thể thỉnh thoảng chia sẻ với mẹ mình.

Phần còn lại của buổi chiều cô tất bật luôn tay. Cô trộn bột làm bánh mì và đặt vào lò nướng, rồi chuẩn bị các nguyên liệu cho món ớt nhồi. Những thứ đó được cho vào tủ lạnh cùng với pho mát Brie bọc thịt hun khói. Khi món bánh mì ngô xong xuôi, cô đặt lên quầy bếp cho nguội và bắt đầu làm nước sốt nấm xoi. Không nhiều thành phần lắm - đường, quả nấm xoi và nước - nhưng khi nước sốt vừa xong, gian bếp tỏa mùi thơm thật tuyệt vời. Nước sốt cũng được cho vào tủ lạnh. Mọi thứ khác có thể đợi sau.

Trong phòng ngủ, cô cắt ngắn chiếc váy chỉ chớm tới đầu gối, rồi đảo một vòng cuối quanh nhà để chắc chắn mọi thứ đã ngăn nắp. Cuối cùng, cô bắt đầu cởi đồ.

Khi đứng tắm dưới vòi sen, cô nghĩ về Alex. Cô mừng tượng ra nụ cười dịu dàng và đáng đi khoan thai của anh, và hồi ức ấy nhen lên ngọn lửa âm ỉ trong bụng cô. Dù không muốn nghĩ, cô vẫn tự hỏi liệu có phải lúc này đây anh cũng đang tắm giống cô hay không. Ý nghĩ ấy có gì đó thật gợi cảm, hứa hẹn điều gì đó hưng phấn và mới mẻ. Chỉ là bữa tối thôi mà, cô tự nhắc nhở mình, nhưng ngay cả khi đó, cô cũng biết cô không hoàn toàn thành thật với chính mình.

Ở đây còn có một động lực khác nữa, một cái gì đó cô từng cố chối bỏ. Anh lôi cuốn cô nhiều hơn mức cô muốn thừa nhận, và khi bước ra khỏi vòi sen, cô biết mình phải thận trọng. Cô biết anh là kiểu đàn ông cô có thể phải lòng, và ý nghĩ ấy khiến cô sợ hãi. Cô không sẵn lòng cho điều đó. Ít nhất là chưa.

Nhưng mặt khác, cô nghe thấy một giọng thì thầm từ bên trong, có thể cô đã phải lòng anh rồi.

Tắm xong, cô làm mềm da bằng sữa dưỡng thể có mùi dịu dịu, rồi mặc bộ đồ mới, đi xăng đan, sau đó tìm đồ trang điểm cô vừa mua từ cửa hàng mỹ phẩm. Cô không cần nhiều, chỉ chút son môi, mascara và ít phấn mắt. Cô chải tóc rồi đeo đôi bông tai lúc lắc có lần cô nổi hứng mua. Trang điểm xong, cô bước lùi lại khỏi gương.

Thế đấy, cô thầm nghĩ, đây là tất cả những gì mình có. Cô xoay bên nọ, xoay bên kia, vuốt phẳng phiu áo, cuối cùng bèn mỉm cười. Lâu lắm rồi trông cô mới xinh đẹp thế này.

Dù cuối cùng mặt trời đã trôi về phía Tây, nhà vẫn hơi ngọt ngào, cô bèn mở cửa sổ phòng bếp. Gió nhẹ đủ cho cô thấy mát mẻ trong khi xếp bàn. Hôm đầu tuần, khi cô rời khỏi cửa hàng của Alex, anh đã đề nghị mang một chai rượu tới nhà cô, thế nên Katie lấy ra hai cái ly. Ở giữa bàn, cô đặt một cây nến, và vừa bước lùi lại, cô đã nghe thấy tiếng xe tiến vào. Cô nhìn đồng hồ thì thấy Alex đến vừa đúng giờ.

Cô hít một hơi thật sâu, cô trấn áp nỗi căng thẳng. Sau khi đi ngang qua phòng ra mở cửa, cô bước ra ngoài hiên. Alex mặc quần jean và áo sơ mi xanh xắn ống tới khuỷu tay, anh đang đứng ở cửa xe bên lái và cúi người vào trong xe, rõ ràng đang tìm kiếm gì đó. Chỗ tóc gần cổ áo anh vẫn còn hơi ướt.

Alex lôi hai chai rượu ra và quay người lại. Nhìn thấy cô, anh như sững lại, biểu cảm tuồng như không tin vào mắt mình. Cô đang đứng giữa những làn nắng cuối cùng của buổi hoàng hôn, rạng rỡ đến vô cùng, và trong một lúc anh như chết lặng.

Nổi ngạc nhiên của anh thể hiện ra rất rõ, và Katie để điều đó bao phủ lấy mình, biết rằng mình muốn cảm giác này kéo dài mãi mãi.

“Anh đến rồi,” cô nói.

Tiếng cô nói vừa đủ để xua đi phút mê muội, nhưng Alex vẫn cứ nhìn đắm đắm. Anh biết mình nên nói gì đó thật dí dỏm, câu gì đó thật quyến rũ để xua tan căng thẳng, nhưng thay vì thế anh thấy mình đang nghĩ, *Mình đã sa lưới. Sa lưới mất rồi.*

Anh không chắc điều đó xảy ra khi nào. Hay thậm chí nó bắt đầu từ khi nào. Có thể là từ

buổi sáng hôm anh thấy Kristen bám lấy Katie sau khi Josh ngã xuống sông, cũng có thể là chiều mưa anh chở cô về nhà, hay thậm chí là trong suốt cái ngày họ bên nhau trên bãi biển. Tất cả những gì anh biết là ngay ở đây, ngay lúc anh đang say đắm người con gái này, và chỉ có thể cầu nguyện rằng cô cũng cảm thấy như thế.

Đúng lúc ấy, cuối cùng anh cũng cất được tiếng. “Phải,” anh nói. “Anh nghĩ là đúng đấy.”

## 16



Khi Katie dẫn Alex đi qua phòng khách nhỏ vào trong bếp thì trời chiều hoàng hôn đã thành lục sắc.

“Em không biết anh thì sao, nhưng em sẽ uống một ly rượu đấy,” cô nói.

“Ý hay,” anh đồng ý. “Anh không biết chắc chúng ta sẽ có món gì, nên anh mang tới cả vang trắng và vang đỏ. Em có thích loại nào hơn không?”

“Tùy anh chọn,” cô nói.

Trong bếp, cô dựa lưng vào quầy bếp, đứng vắt chân, trong lúc đó Alex vặn cái mở vào nút chai. Lần đầu tiên, trông anh chừng như còn căng thẳng hơn cả cô. Với một loạt động tác nhanh, anh mở được chai vang trắng. Katie đặt mấy cái ly xuống quầy bếp bên cạnh anh, nhận ra họ đang đứng gần nhau đến chừng nào.

“Anh biết đáng lẽ anh nên nói điều này ngay từ khi đến đây mới phải, trông em đẹp lắm.”

“Cảm ơn anh,” cô nói.

Anh rót ít rượu ra, rồi đặt cái chai qua bên và đưa cho cô một ly. Khi cô cầm ly rượu, anh ngửi thấy hương dừa của sữa dưỡng thể cô dùng.

“Anh nghĩ em sẽ thích loại rượu này. Ít nhất là anh mong thế.”

“Em chắc mình sẽ thích,” cô nói, nâng ly lên. “Chúc mừng,” cô nói, chạm ly với anh.

Katie nhấp một ngụm, cảm thấy vui sướng đến mê ly trước mọi thứ: dáng vẻ cũng như cảm nhận của cô, vị của rượu, hương thơm vương vất của nước sốt mâm xôi, cách Alex không rời mắt khỏi cô mà vẫn cố tỏ ra không quá lộ liễu.

“Anh có muốn ngồi ngoài thêm không?” cô đề nghị.

Anh gật đầu. Bên ngoài, họ mỗi người ngồi trên một chiếc xích đu. Trong không gian càng lúc càng mát mẻ, lũ dế bắt đầu dạo điệp khúc quen thuộc, chào đón màn đêm đang dần buông xuống.

Katie nhắm nháp ly rượu, thưởng thức vị trái cây lưu lại trên lưỡi. “Hôm nay Kristen và Josh thế nào?”

“Hai đứa vui lắm.” Alex nhún vai. “Anh đưa chúng đi xem phim.”

“Nhưng trời hôm nay đẹp thế kia mà.”

“Anh biết. Nhưng thứ Hai là Ngày Chiến sĩ Trận vong nên anh nghĩ mấy bố con còn vài ngày được ra ngoài nữa mà.”

“Ngày Chiến sĩ Trận vong thì cửa hàng có mở không?”

“Mở chứ. Đó là một trong những ngày bận nhất trong năm, vì ai cũng muốn đi chơi biển vào ngày nghỉ. Có lẽ anh sẽ phải làm việc tới khoảng một giờ sáng.”

“Lẽ ra em phải bảo em thấy tội nghiệp cho anh, nhưng em cũng có ca làm.”

“Biết đâu bọn anh sẽ lại đến làm phiền em.”

“Anh có làm phiền em gì đâu.” Cô nhìn anh chăm chú qua miệng ly. “Cả bọn trẻ cũng không làm phiền em. Theo em nhớ thì anh đã phàn nàn về chất lượng phục vụ rồi.” “Những gã già nua bọn anh vẫn thường thế mà,” anh tự trào.

Cô cười lớn rồi ngả người ra sau ghế. “Khi không làm việc, em thích ngồi ngoài này đọc sách, ở đây yên tĩnh quá nhỉ? Đôi khi em thấy như thể em là người duy nhất ở hàng dăm quanh đây vậy.”

“Em chính là người duy nhất ở hàng dăm quanh đây. Em sống ở nông thôn mà.”

Cô tinh nghịch vỗ vai anh. “Xem này. Hóa ra em rất thích ngôi nhà nhỏ của mình.”

“Em nên thế. Dáng vẻ ngôi nhà đẹp hơn anh nghĩ đấy. Trông như nhà ở của gia đình vậy.”

“Đang phấn đấu thôi,” cô nói. “Nó vẫn đang được thi công. Nhưng điều tuyệt vời nhất, nó là của em và sẽ không ai lấy nó đi được.”

Anh liền nhìn sang cô. Cô đang nhìn đắm đắm ra con đường rải sỏi, tới đồng cỏ xa xa.

“Em không sao chứ?” anh hỏi.

Cô chần chừ một lát rồi mới trả lời. “Em chỉ đang nghĩ là em rất vui khi có anh ở đây. Anh thậm chí không hiểu về em.”

“Anh nghĩ anh hiểu em khá rõ.”

Katie không nói gì. Alex quan sát khi cô cụp mắt xuống.

“Anh nghĩ anh hiểu em,” cô thì thầm, “nhưng không phải đâu.”

Alex có cảm giác cô sợ phải nói thêm điều gì. Trong yên lặng, anh nghe hiên thêm cọt két khi anh đu đưa từ trước ra sau. “Anh nói cho em điều anh nghĩ anh biết, rồi em nói với anh xem anh đúng hay sai nhé? Như thế được không?”

Cô gật đầu, môi cô khô lại. Khi Alex cất tiếng, giọng anh dịu dàng.

“Anh nghĩ em rất thông minh, duyên dáng, và em là người có trái tim nhân hậu. Anh biết rằng một khi em muốn em có thể trông xinh đẹp hơn bất kỳ ai anh từng gặp. Em tự chủ, em có tính hài hước, và em tỏ ra kiên nhẫn đáng kinh ngạc với bọn trẻ. Em đã đúng khi nghĩ rằng anh không biết những chi tiết cụ thể về quá khứ của em, nhưng anh không biết rằng chúng quan trọng tới vậy trừ phi em muốn kể cho anh nghe về chúng. Ai chẳng có quá khứ, nhưng những thứ đó cũng chỉ thuộc về quá khứ mà thôi. Em có thể rút kinh nghiệm từ nó, nhưng em không thể thay đổi nó. Vả chăng, anh chưa hề biết con người đó. Con người mà anh vừa nhận ra là người anh muốn biết nhiều hơn nữa.”

Khi anh nói, Katie thoáng mỉm cười. “Anh khiến mọi điều nghe rất giản đơn,” cô nói.

“Có thể thế mà.”

Cô vịn vịn chân ly rượu, nghiền ngẫm những lời anh nói. “Nhưng sẽ thế nào nếu quá khứ không phải là quá khó? Sẽ thế nào nếu nó vẫn tiếp tục diễn ra?”

Alex vẫn nhìn cô chăm chú, níu giữ ánh mắt cô. “Ý em là... sẽ ra sao nếu anh ta tìm thấy

em?”

Katie nao núng. “Anh nói gì?”

“Em nghe rồi đấy,” anh nói. Anh giữ giọng điềm tĩnh như đang nói chuyện bình thường, một điều anh học được từ hồi còn làm cho CID. “Anh đoán là em đã từng kết hôn... và có thể anh ta đang tìm kiếm em.”

Katie cứng đờ người, đôi mắt cô mở trừng trừng. Đột nhiên thấy khó thở, cô đứng bật dậy khỏi ghế, uống nốt ly rượu. Cô lùi một bước khỏi Alex, nhìn trần trời, cảm thấy máu mặt rút cạn.

“Sao anh biết về em nhiều thế? Ai đã bảo với anh?” cô hỏi gặng, đầu nổ tung, cố ráp nối mọi chuyện vào với nhau. Không cách gì anh có thể biết được những điều đó. Không thể nào. Cô chưa từng kể với ai.

Trừ Jo.

Ý nghĩ đó đủ khiến cô ngừng thở và cô liếc nhìn sang căn nhà bên cạnh. Người hàng xóm, cô nghĩ, đã phản bội cô. Người bạn ấy đã phản bội cô...

Khi tâm trí cô vận tốc lực, đầu Alex cũng đang hoạt động như thế. Anh có thể thấy nỗi sợ trên gương mặt cô, nhưng trước đây anh từng thấy vẻ mặt ấy rồi. Rất nhiều lần. Và anh biết đã đến lúc chấm dứt trò vờn nhau nếu họ muốn có cơ hội tiến tới.

“Chẳng ai nói với anh cả,” anh trấn an cô. “Nhưng phản ứng của em cho thấy rõ là anh đúng. Đó không phải là vấn đề quan trọng. Anh đâu có biết người đó, Katie. Nếu em muốn kể với anh về quá khứ của em, anh sẵn lòng lắng nghe và giúp hết cách có thể, nhưng anh sẽ không hỏi em về điều đó. Còn nếu em không muốn kể với anh thì cũng không sao cả, bởi vì anh nhắc lại - anh chưa bao giờ biết người đó. Hẳn em phải có lý do chính đáng để giữ bí mật, và điều đó có nghĩa anh cũng sẽ không nói cho bất kỳ ai biết. Dù có chuyện gì xảy ra, hay không xảy ra, giữa chúng ta. Tiến lên và làm một trang đời mới nếu em muốn, anh sẽ làm chỗ dựa cho em. Em có thể tin tưởng anh về điều đó.”

Katie chăm chăm nhìn anh nói, đầu óc rối bời, sợ hãi và bùng bùng giận dữ, nhưng vẫn nuốt lấy từng lời.

“Nhưng... làm sao anh biết?”

“Anh đã học cách để ý những điều người khác không để ý,” anh nói tiếp. “Có một quãng đời đó là tất cả những gì anh làm. Và em không phải người phụ nữ đầu tiên trong hoàn cảnh của em mà anh từng gặp.”

Cô vẫn nhìn anh chăm chăm, dần hiểu ra mọi điều. “Khi anh còn tại ngũ,” cô kết luận.

Anh gật đầu, nhìn vào mắt cô. Cuối cùng, anh đứng lên khỏi ghế và thận trọng bước một bước về phía cô. “Anh rút cho em ly nữa nhé?”

Vẫn còn xáo trộn, cô không thể đáp lời, nhưng khi anh vói tay lấy cái ly của cô, cô để anh cầm nó. Cánh cửa hiên thềm kêu ken két mở ra rồi đóng lại sau lưng anh, để cô lại một mình.

Cô bước về phía lan can, ý nghĩ hỗn độn. Theo phản xạ, cô lại nghĩ tới chuyện đóng ba lô, lấy hộp cà phê đựng đầy tiền và rời thị trấn này ngay khi có thể.

Nhưng khi đó thì sao? Nếu Alex đã đoán ra sự thật chỉ từ việc quan sát cô, thì có nghĩa người khác cũng có thể đoán ra, Và có thể, chỉ có thể thôi, họ sẽ không giống như Alex.

Phía sau lưng, cô nghe thấy cánh cửa lại kết mở. Alex bước ra thềm, đến đứng cạnh cô bên lan can. Anh để ly trước mặt cô.

“Em đã nghĩ ra chưa?”

“Nghĩ ra điều gì?”

“Liệu có nên rời đây đến những nơi chẳng ai hay biết ngay khi em có thể?”

Cô quay sang anh, gương mặt cô lộ rõ vẻ kinh ngạc.

Anh giơ hai tay ra. “Em có thể nghĩ gì được nữa chứ? Nhưng em biết đấy, anh tò mò chỉ vì anh thấy đói rồi. Anh không thích em bỏ đi trước khi chúng ta ăn đâu nhé.”

Mất một giây cô mới nhận ra anh đang đùa, và dù mấy phút trước cô còn không tin được điều này có thể diễn ra, cô thấy mình mỉm cười nhẹ nhõm.

“Chúng ta sẽ ăn tối,” cô nói.

“Còn ngày mai?”

Không trả lời thẳng câu hỏi, cô vói lấy ly rượu. “Em muốn biết làm cách nào anh biết.”

“Cũng không có gì to tát,” anh nói. Anh nhắc đến vài điều trong những điều anh đã để ý thấy rồi cuối cùng lắc đầu. “Đa số mọi người sẽ không kết hợp những điều ấy lại với nhau.”

Cô trầm ngâm nhìn chiều sâu của cái ly. “Nhưng anh thì có.”

“Anh không cưỡng được. Kiểu như một thói quen đã ăn sâu bám rễ ấy.”

Cô nghĩ về điều đó. “Thế có nghĩa anh đã biết được thời gian rồi. Hoặc ít nhất đã nghi ngờ.”

“Ừ,” anh thú nhận.

“Đó là lý do vì sao anh không bao giờ hỏi về quá khứ của em.”

“Ừ,” anh lại đáp.

“Và anh vẫn muốn hẹn hò với em?”

Vẻ mặt anh trở nên nghiêm túc. “Anh đã muốn hẹn hò với em từ phút đầu gặp em. Chỉ có điều anh phải đợi cho đến khi em sẵn lòng.”

Ánh nắng cuối cùng tàn phai cuối chân trời, hoàng hôn buông xuống, chuyển bầu trời phẳng lặng không một gợn mây sang màu tím nhạt. Họ đứng bên lan can, Alex ngắm nhìn ngọn gió nam nhẹ nhàng thổi tung những lọn tóc ương bướng của cô. Da cô sáng màu đào; anh thấy ngực cô khẽ phập phồng theo nhịp thở. Cô nhìn xa xăm, vẻ mặt khó đoán, và Alex thấy cổ họng se lại khi trong lòng tự hỏi không biết cô đang nghĩ gì.

“Em chưa hề trả lời câu hỏi của anh,” cuối cùng anh nói.

Cô yên lặng một lúc rồi cuối cùng nở một nụ cười e thẹn.

“Em nghĩ em sẽ ở lại Southport một thời gian, nếu đó là điều anh đề nghị,” cô đáp.

Anh hít vào mùi thơm của cô. “Em biết đấy, em có thể tin ở anh.”

Cô dựa vào người anh, cảm thấy sự mạnh mẽ của anh khi anh vòng tay quanh người cô. “Em nghĩ em sẽ phải tin thôi, đúng không?”

\*\*\*

Mấy phút sau họ trở vào bếp. Katie đặt ly rượu qua bên rồi bỏ món khai vị và món ớt ngọt nhồi vào lò. Vẫn còn choáng váng vì đánh giá chính xác đến kinh ngạc của Alex về quá khứ của mình, cô mừng vì còn có việc để làm khiến mình bận rộn. Thật khó mà hiểu nổi vì sao anh vẫn muốn dành buổi tối này cho cô. Và quan trọng hơn, cô muốn ở bên anh một tối. Sâu thẳm

trong lòng, cô không chắc mình có xứng đáng được hạnh phúc hay không, mà cô cũng không tin mình xứng đáng với một người có vẻ... bình thường.

Đó là bí mật như nhuốc dính lứu tới quá khứ của cô. Không phải chuyện cô đã bị hành hạ mà là chuyện chẳng hiểu sao cô cảm thấy mình đáng bị như thế vì chính mình đã để điều đó xảy ra. Ngay tận bây giờ, nó vẫn khiến cô tủi hổ, và đôi lần cô cảm thấy mình xấu xí gớm ghiếc, như thể những vết sẹo vốn ẩn kỹ bên trong bỗng lồ lộ ra trước mặt mọi người vậy.

Nhưng ở đây vào lúc này, mọi chuyện đã đỡ tệ hơn trước, vì không hiểu sao cô đoán rằng Alex hiểu được nỗi tủi hổ của cô. Và anh cũng chấp nhận điều đó nữa.

Cô lấy nước sốt nấm xôi làm lúc trước ra khỏi tủ lạnh và bắt đầu múc sang một cái nồi nhỏ để đun lại. Nước sốt nhanh sôi, sau khi đặt nó sang bên, cô lấy pho mát Brie bọc thịt hun khói ra khỏi lò, rưới nước sốt lên và mang món đó lại bàn. Như sực nhớ ra, cô liền lấy ly rượu từ quầy bếp rồi lại bàn ngồi cùng Alex.

“Đây mới là khai vị thôi,” cô nói. “Món ót sẽ mất thời gian hơn một chút.”

Anh hơi nhòai người về phía chiếc đĩa. “Mùi thơm tuyệt quá.”

Anh lấy một lát Brie vào đĩa của mình rồi cắn một miếng. “Oa,” anh thốt lên.

Cô cười tươi. “Được chứ?”

“Ngon lắm. Em học làm món này ở đâu vậy?”

“Có dạo em có anh bạn làm đầu bếp. Anh ấy bảo em món này sẽ khiến ai cũng phải trầm trồ.”

Anh lấy nữa xắt một miếng nữa. “Anh mừng là em sẽ ở lại Southport,” anh nói. “Anh có thể tưởng tượng là mình sẽ được ăn món này thường xuyên, dù anh có phải đổi mọi thứ trong cửa hàng để có được điều đó.”

“Công thức không phức tạp lắm đâu.”

“Em chưa thấy anh nấu ăn rồi. Anh nấu đồ cho bọn trẻ ngon lắm, nhưng ngoài mấy món đó ra thì mọi thứ càng lúc càng tệ.”

Anh với lấy ly rượu và nhấp một ngụm. “Anh nghĩ pho mát sẽ tuyệt hơn nếu đi kèm với vang đỏ đấy. Anh mở chai nữa có sao không?”

“Không sao đâu.”

Anh bước tới quầy bếp mở chai vang đỏ trong khi Katie đi lại tủ lấy ra thêm hai cái ly. Alex lần lượt rót rượu ra rồi đưa một ly cho cô. Họ đang đứng sát đến mức có thể chạm vào nhau và Alex phải cố cưỡng lại khao khát được kéo cô vào lòng rồi vòng tay quanh người cô. Thay vào đó, anh hắng giọng.

“Anh muốn nói với em điều này, nhưng anh không muốn em hiểu lầm đâu nhé.”

Cô nao núng. “Sao em không thích cảm giác khi nghe thế nhỉ?”

“Anh chỉ muốn nói với em là anh đã mong đợi tối nay biết chừng nào. Ý anh là... anh đã nghĩ về nó suốt cả tuần đấy.”

“Sao em có thể hiểu lầm điều này được?”

“Anh không biết nữa. Vì em là phụ nữ chẳng? Hay vì nói thế khiến anh nghe có vẻ tuyệt vọng quá mà phụ nữ thì không thích đàn ông rơi vào tuyệt vọng?”

Lần đầu tiên trong buổi tối đó, cô bật cười thoải mái. “Em không nghĩ anh rơi vào tuyệt vọng. Em có cảm giác đôi khi anh hơi quá tải với công việc kinh doanh và bọn trẻ, nhưng đâu phải ngày nào anh cũng gọi cho em.”

“Đó chỉ là vì em không có điện thoại thôi. Nhưng dù sao, anh muốn em biết rằng nó rất có ý nghĩa với anh. Anh không có nhiều kinh nghiệm trong những chuyện như thế

này đâu.”

“Ăn tối ấy à?”

“Hẹn hò. Lâu lắm rồi.”

Giống nhau rồi, cô tự nhủ. Nhưng dù sao điều đó cũng khiến cô cảm thấy dễ chịu. “Thôi nào,” cô nói, chỉ vào món khai vị. “Ăn nóng ngon hơn đấy.”

Ăn xong món khai vị, Katie đứng dậy khỏi bàn và bước tới lò nướng. Cô liếc nhìn món ớt ngọt rồi quay sang rửa cái nồi vừa dùng. Cô cho các nguyên liệu làm nước sốt tôm vào đun, rồi bắt đầu xào tôm. Khi tôm chín, nước sốt cũng vừa sôi. Cô đặt lên đĩa mỗi người một quả ớt ngọt nhồi rồi cho món chính vào. Sau đó, cô vặn nhỏ đèn rồi thắp ngọn nến đã đặt sẵn giữa bàn. Mùi bơ, tỏi và ánh nến lung linh phản chiếu lên tường khiến bức tường cũ cảm giác như mới.

Họ vừa ăn vừa trò chuyện một lúc, bên ngoài, muôn vì sao đã hiện ra từ nơi ẩn náu. Alex tấm tắc khen mãi bữa ăn, quả quyết rằng anh chưa từng được nếm những món ngon như thế. Khi nến cháy dần hết và chai rượu đã cạn, Katie tiết lộ đôi chút về cuộc sống của cô thời nhỏ ở Altoona. Dù giữ lại không kể với Jo toàn bộ câu chuyện về cha mẹ mình nhưng cô lại kể cho Alex nghe sự thật không tô vẽ: những lần chuyển nhà liên tục, chứng nghiện rượu của bố mẹ, chuyện cô phải tự lực cánh sinh kể từ khi mới tròn mười tám tuổi. Alex giữ im lặng suốt buổi, lắng nghe mà không bình luận. Tuy vậy, cô không chắc anh nghĩ gì về quá khứ của cô. Cuối cùng khi cô ngừng lời, cô thấy lòng bồn chồn không biết có phải mình đã nói quá nhiều hay không. Nhưng đúng lúc đó anh bỗng với tay qua bàn đặt lên đôi tay cô. Dù cô không thể nhìn thẳng vào mắt anh, họ cứ nắm tay qua bàn, không ai chịu buông ra, như thể họ là những người duy nhất còn lại trên thế gian.

“Có lẽ em nên bắt đầu dọn bếp,” cuối cùng Katie lên tiếng, phá vỡ phút mê đắm. Cô đứng bật dậy khỏi bàn. Alex nghe tiếng chân ghế của cô cọ lên sàn nhà, nhận ra rằng khoảnh khắc vừa rồi đã vụt qua, anh chẳng muốn gì hơn được níu nó trở lại.

“Anh muốn em biết rằng tối nay anh đã có khoảng thời gian tuyệt vời,” anh cất tiếng.

“Alex... em...”

Anh lắc đầu. “Em không phải nói gì cả...”

Cô không để anh nói hết. “Em muốn nói, được không?” Cô đứng cạnh bàn, mắt cô sáng lên một cảm xúc khó đoán định. “Em cũng đã có một buổi tối tuyệt vời. Nhưng em biết chuyện này sẽ dẫn tới đâu, và em không muốn làm anh bị tổn thương.” Cô thở sâu, lấy tinh thần cho mình trước những lời sắp thốt ra. “Em không thể hứa hẹn điều gì. Em không thể nói với anh ngày mai em sẽ đi đâu, chứ đừng nói gì tới một năm sau. Anh biết không, lần đầu chạy trốn, em đã nghĩ mình có thể bỏ mọi thứ sau lưng để bắt đầu lại từ đầu. Em sẽ sống cuộc sống của mình và chỉ cần vờ như chưa từng có chuyện gì xảy ra. Nhưng làm sao em có thể làm thế đây? Anh nghĩ anh hiểu em, nhưng ngay chính em còn không chắc liệu mình có hiểu mình không nữa. Và dù anh biết khá rõ về em đi nữa thì cũng vẫn còn rất nhiều điều anh không biết.”

Alex thấy có gì đó vừa sụp đổ trong anh. “Có phải em đang nói là em không muốn gặp lại anh nữa?”

“Không đâu.” Cô lắc đầu quày quẩy. “Em nói tất cả điều này vì em rất muốn gặp anh và chính điều đó khiến em sợ hãi vì sâu thẳm trong lòng em biết anh xứng đáng có một người tốt hơn. Anh xứng đáng có một người để nương tựa. Một người mà các con anh có thể dựa dẫm. Như em đã nói đấy, còn rất nhiều điều anh chưa biết về em.”

“Những điều đó không quan trọng,” Alex khẳng định.

“Làm sao anh có thể nói thế?”

Trong khoảng yên lặng tiếp sau đó, Alex nghe thấy tiếng tủ lạnh rì rầm. Qua cửa sổ, trăng đã lên treo lơ lửng trên ngọn cây.

“Bởi vì anh hiểu anh,” cuối cùng anh nói, nhận ra rằng anh đã yêu cô. Anh yêu Katie anh đã biết và cả Katie anh chưa từng có cơ hội gặp gỡ. Anh đứng lên khỏi bàn, tiến lại gần cô.

“Alex... chuyện này không thể...”

“Katie,” anh thì thầm, và trong một giây, cả hai cùng bất động. Cuối cùng Alex đặt một bàn tay lên hông cô và kéo cô sát lại. Katie thở hắt ra, như thể vừa trút được gánh nặng bao năm, và khi cô ngược nhìn anh, đột nhiên cô thấy thật dễ để nghĩ rằng mọi sợ hãi của mình chỉ là vô nghĩa. Rằng anh vẫn sẽ yêu cô dù cô có kể gì với anh, và rằng anh là kiểu đàn ông một khi đã yêu cô thì sẽ yêu cô mãi mãi.

Và đúng lúc đó cô nhận ra cô cũng yêu anh.

Trước nhận thức ấy, cô bèn thả mình vào vòng tay anh. Cô cảm thấy cơ thể họ hòa vào nhau khi anh đưa tay vuốt tóc cô. Bàn tay anh nhẹ nhàng mềm mại, không giống bất kỳ điều gì cô từng biết trước đây, và cô ngạc nhiên quan sát trong khi anh nhắm mắt lại. Anh nghiêng đầu, mặt họ sát vào nhau.

Cuối cùng môi họ chạm nhau, cô nếm được vị rượu trên lưỡi anh. Cô phó mặc mình cho anh, để anh hôn lên má và cổ cô, rồi cô ngả người ra sau, mê mải trong xúc cảm. Cô cảm nhận được đôi môi anh ẩm ướt lướt trên da thịt mình, và cô vòng tay quanh cổ anh.

Đây đúng là cảm giác khi thật lòng yêu ai đó, cô nghĩ và cũng được yêu lại, và cô có thể cảm thấy nước mắt đang bắt đầu dâng lên. Cô chớp mắt, cố ngăn nước mắt lại, nhưng bất chợt dòng lệ trào ra không ngăn nổi. Cô yêu anh và muốn anh, nhưng hơn thế, cô muốn anh yêu con người thực của cô, với tất cả tì vết và bí mật trong cuộc đời. Cô muốn anh biết sự thật trọn vẹn.

Họ hôn nhau hồi lâu trong bếp, cơ thể áp chặt vào nhau, tay anh vuốt ve lưng và tóc cô. Cô run rẩy khi đôi má nhám râu của anh cọ lên da. Khi anh lướt một ngón tay lên làn da trên cánh tay cô, cô thấy một luồng máu nóng rần rật khắp cơ thể.

“Em muốn cùng anh, nhưng em không thể,” cuối cùng cô thì thào, thầm mong anh sẽ không giận.

“Không sao,” anh nói khẽ. “Tối nay không thể nào tuyệt vời hơn thế này nữa đâu.”

“Nhưng anh thất vọng.”

Anh gạt một lọn tóc khỏi mặt cô. “Em không thể nào khiến anh thất vọng đâu em,” anh nói.

Cô nuốt khan, cố cầm nước mắt.

“Có một điều anh nên biết về em,” cô thì thầm.

“Dù đó là gì thì anh tin mình cũng sẽ chịu được.”

Cô lại dựa vào người anh.

“Tối nay em không thể ở bên anh,” cô thì thầm, “cũng vì chính cái lý do khiến em không bao giờ có thể lấy anh.” Cô thở dài. “Em đã có chồng.”

“Anh biết,” anh nói khẽ.

“Điều đó không khiến anh phiền lòng sao?”

“Chuyện đó không hay lắm, nhưng tin anh đi, anh cũng không hoàn hảo, nên có lẽ tốt nhất là chúng ta cứ đón nhận tất cả chuyện này từng ngày một. Và khi em sẵn sàng, nếu có lúc nào đấy em sẽ sẵn sàng, anh sẽ đợi.” Anh đưa tay vuốt má cô. “Anh yêu em, Katie. Chắc giờ em chưa sẵn sàng nói những tiếng ấy, mà cũng có thể em sẽ chẳng bao giờ nói những tiếng ấy, nhưng điều đó cũng chẳng thay đổi cảm nhận của anh về em.”

“Alex...”

“Em không phải nói gì đâu,” anh nói.

“Em giải thích được không?” cuối cùng cô cất tiếng hỏi, bước lùi ra.

Anh không định che giấu nỗi tò mò.

“Em muốn nói với anh vài điều,” cô nói. “Em muốn kể cho anh về em.”



Ba ngày trước khi Katie rời New England, một cơn gió lộng đầu tháng Giêng đã khiến những bông tuyết đóng băng, và cô phải cúi thấp đầu xuống khi bước về phía hiệu làm đầu. Mái tóc dài vàng óng của cô tung bay trong gió và cô có thể cảm nhận những mảnh băng buốt nhói phả vào má mình. Cô đi giày cao gót chứ không đi bốt nên chân đã lạnh cóng. Đằng sau lưng, Kevin ngồi trong ô tô quan sát cô. Dù không quay lại, cô vẫn có thể nghe thấy tiếng ô tô chạy không và tưởng tượng ra cái miệng đã tạo thành một đường thẳng quạu quọ.

Những đám đông chen chúc trong siêu thị suốt mùa Giáng sinh giờ không còn nữa. Hai bên hiệu làm đầu là cửa hàng băng đĩa và cửa hàng bán thú cưng, thấy đều vắng lặng như tờ; chẳng ai muốn ra ngoài vào một ngày như hôm nay. Khi Katie đẩy cánh cửa, nó liền bật mở trong luồng gió nên cô phải ra sức đóng lại. Khí lạnh theo cô vào trong hiệu làm đầu, vai áo cô phủ một lớp dày tuyết trắng. Cô vừa cởi găng tay và áo khoác vừa quay người lại. Cô vẫy chào tạm biệt Kevin và mỉm cười. Hắn thích cô mỉm cười với hắn.

Cô có cuộc hẹn vào lúc hai giờ chiều với một người phụ nữ tên Rachel. Hầu hết các lô đều đã có người nên Katie không chắc phải tới chỗ nào. Đây là lần đầu tiên cô tới đây nên cô thấy không thoải mái. Không người làm đầu nào trông quá ba mươi tuổi và đa số họ đều để kiểu đầu kỳ quái nhuộm xanh nhuộm đỏ. Lát sau, một cô gái tiến về phía Katie, trông cô chừng hai tư hai lăm tuổi, da rám nắng, đeo khuyên, có một hình xăm ở cổ.

“Chị hẹn tôi hai giờ chiều phải không? Cắt nhuộm nhỉ?” cô gái hỏi.

Katie gật đầu.

“Tôi là Rachel. Theo tôi nào.”

Rachel ngoảnh lại nhìn qua vai. “Ngoài trời lạnh lắm nhỉ?” Rachel nói. “Đi từ xe tới cửa thôi mà tôi cóng sắp chết. Họ bắt bọn tôi đỗ xe tận cuối bãi. Khó ưa thế không biết, nhưng tôi làm gì được chứ?”

“Lạnh thật,” Katie đồng tình.

Rachel dẫn cô tới lô gần góc. Ghế bọc nhựa màu hồng tím còn sàn lát gạch đen. Một chỗ dành cho những người trẻ hơn, Katie thầm nghĩ. Những người độc thân muốn nổi bật. Không

phải những phụ nữ đã lấy chồng và có mái tóc màu vàng. Katie cựa quậy bồn chồn khi Rachel khoác tấm choàng qua người cô. Cô co duỗi các ngón chân, cố làm chúng ấm lên.

“Chị mới đến vùng này à?” Rachel hỏi.

“Tôi sống ở Dorchester,” Katie đáp.

“Khá xa đây nhỉ. Có ai giới thiệu chị tới chỗ này à?”

Katie đã đi qua hiệu làm đầu này hai tuần trước, khi Kevin đưa cô đi mua đồ, nhưng cô không kể ra chuyện đó. Thay vì thế, cô chỉ lắc đầu.

“Tôi nghĩ lúc ấy mình thật may vì đã nghe điện thoại.” Rachel mỉm cười. “Chị muốn nhuộm màu gì?”

Katie ghét phải nhìn chằm chằm mình trong gương nhưng cô không có lựa chọn nào khác. Cô phải làm chuyện này cho thật đúng. Cô *phải* làm thế. Trên tấm gương trước mặt cô có dán bức ảnh Rachel chụp với một người mà Katie nghĩ là bạn trai cô. Anh chàng còn đeo nhiều khuyên hơn cả cô nàng, và để kiểu đầu Mohawk. Dưới tấm choàng, Katie vịn hai tay vào nhau.

“Giờ mùa đông rồi nên tôi muốn trông thật tự nhiên, có khi nhuộm lowlight cũng được nhỉ? Sửa lại cả chân tóc nữa cho đồng bộ nhé.”

Rachel gật đầu trong gương. “Chị muốn nhuộm lại màu cũ à? Hay đậm hơn hoặc nhạt hơn? Không phải lowlight, ý tôi là vậy.”

“Cứ như cũ thôi.”

“Quấn lá thiếc nhé?”

“Được,” Katie đáp.

“Dễ như ăn kẹo,” Rachel nói. “Cho tôi vài phút để chuẩn bị nhé, tôi sẽ quay lại ngay.”

Katie gật đầu. Phía bên cạnh, cô thấy một cô gái đang dựa người vào bồn, một thợ làm tóc khác đứng cạnh. Cô nghe thấy tiếng nước bật lên và tiếng trò chuyện rì rầm ở các lô khác. Nhạc khê du dương giữa tiếng người nói.

Rachel trở lại với lá thiếc và màu nhuộm. Tới gần ghế, cô trộn màu, kiểm tra để đảm bảo độ đều đã chuẩn.

“Chị sống ở Dorchester bao lâu rồi?”

“Bốn năm.”

“Chị lớn lên ở đâu?”

“Pennsylvania,” Katie đáp. “Tôi sống ở Atlantic trước khi chuyển tới đây.”

“Chồng chị chở chị qua à?”

“Vâng.”

“Anh ấy có cái xe đẹp quá. Tôi thấy nó khi chị vẫy tay. Loại gì vậy? Mustang à?”

Katie lại gật đầu nhưng không đáp. Một khoảng im lặng ngắn sau đó, Rachel bôi màu và bọc lá thiếc.

“Chị kết hôn bao lâu rồi?” Rachel hỏi trong khi phủ và bọc một lọn tóc khó bảo.

“Bốn năm.”

“Vì thế mà chị chuyển đến sống ở Dorchester à?”

“Vâng.”

Rachel không ngừng liến thoắng. “Thế chị làm gì?”

Katie nhìn thẳng lên phía trước, cố không nhìn vào hình ảnh chính mình. Ước gì mình là một người khác. Cô được ở đây một tiếng rưỡi trước khi Kevin quay lại đón và cô cầu trời hãy đừng quay lại sớm.

“Tôi không đi làm,” Katie đáp.

“Tôi mà không làm gì thì tôi sẽ phát điên mất. Nói vậy chứ đi làm không phải lúc nào cũng dễ. Trước khi cưới chị làm gì?”

“Tôi phục vụ rượu.”

“Ở casino à?”

Katie gật đầu.

“Chị gặp chồng chị ở đó à?”

“Vâng,” Katie đáp.

“Thế giờ anh ấy đang làm gì? Trong lúc chị làm tóc đây này?”

Có lẽ anh ta ở bar, Katie nghĩ. “Tôi cũng chẳng biết.”

“Thế sao chị không tự đi xe? Tôi nói rồi đấy, chỗ chị ở khá xa đây kia mà.”

“Tôi không lái xe. Khi nào tôi cần đi đâu thì chồng tôi chở đi.”

“Tôi chẳng biết nếu không có xe thì tôi sẽ làm được gì nữa. Ít nhất nó cũng giúp tôi đi đến nơi tôi cần tới. Tôi không thích phải phụ thuộc người khác như thế.”

Katie nghe thấy mùi nước hoa trong không gian. Máy hấp dưới quầy đã bắt đầu kêu lách cách. “Tôi chưa học lái bao giờ.”

Rachel nhún vai, bọc thêm một lá thiếc nữa vào tóc Katie. “Không khó đâu. Luyện tập một chút, rồi thi lấy bằng, thế là đi được thôi.”

Katie chăm chú nhìn Rachel trong gương. Rachel có vẻ tự tin với việc cô đang làm, nhưng cô hãy còn trẻ và mới khởi nghiệp, Katie vẫn ước sao Rachel già dặn và từng trải hơn. Điều này thật kỳ cục, vì chắc cô chỉ hơn Rachel vài tuổi. Mà có khi còn chưa tới thế. Nhưng Katie thấy mình già dặn. “Chị có con cái gì chưa?”

“Chưa.”

Chừng như cô gái cảm giác được là mình vừa nói điều gì đó không phải, vì mấy phút sau cô làm việc trong im lặng, những lá thiếc khiến Katie trông thật giống người ngoài hành tinh, cuối cùng cô dẫn Katie sang ghế khác. Rachel bật một ngọn đèn sấy lên.

“Mấy phút nữa tôi quay lại kiểm tra nhé!”

Rachel bước về phía một thợ làm đầu khác. Họ nói chuyện với nhau nhưng tiếng rì rầm trong hiệu làm đầu khiến cô không nghe được họ nói gì. Katie liếc đồng hồ. Chưa đầy một tiếng nữa Kevin sẽ quay lại. Thời gian đang trôi nhanh, quá nhanh.

Rachel quay lại kiểm tra tóc cô. “Thêm một lát nữa,” cô vui vẻ nói, rồi lại tiếp tục câu chuyện với cô đồng nghiệp ban nãy, khoa tay liên hồi. Sôi nổi. Trẻ và tự do. Hạnh phúc.

Mấy phút nữa trôi qua. Rồi mười phút. Katie cố không nhìn đồng hồ. Cuối cùng cũng đến lúc, Rachel bỏ tấm thiếc ra rồi dẫn Katie tới bồn. Katie ngồi xuống rồi ngửa người ra sau, tì cổ lên khăn tắm. Rachel bật nước lên, Katie cảm thấy một tia nước lạnh bắn vào má cô. Rachel thoa dầu gội khắp tóc và da đầu cô rồi xả nước, sau đó thoa dầu xả rồi lại xả nước. “Giờ cắt tóc được rồi nhỉ?”

Trở lại lô, Katie nghĩ tóc mình trông cũng ổn, nhưng cũng khó nói khi tóc vẫn còn ướt. Nó phải chuẩn, nếu không Kevin sẽ để ý. Rachel chải thẳng tóc Katie, gỡ những mối rối. Còn bốn mươi phút nữa.

Rachel chăm chú nhìn hình Katie phản chiếu trong gương. “Chị muốn cắt đi bao nhiêu?”

“Đừng nhiều quá,” Katie nói. “Chỉ đủ gọn là được, “Chồng tôi thích tóc dài.”

“Chị muốn tỉa kiểu gì? Nếu chị muốn kiểu gì mới tôi có quyển catalogue đằng kia đấy.”

“Làm sao tóc tôi giống như lúc tôi tới đây là được.”

“Được thôi,” Rachel nói.

Katie quan sát Rachel dùng lược, vuốt tay qua tóc cô rồi dùng kéo bấm tóc. Phía sau trước, rồi đến hai bên. Cuối cùng tới mái. Rachel tìm được một cái kẹp gôm ở đâu đó rồi nhai, hàm cô chuyển động lên xuống trong lúc tỉa tóc.

“Ngắn chừng này được chưa?”

“Rồi. Tôi nghĩ thế là đủ.”

Rachel lấy máy sấy tóc và một chiếc lược tròn. Cô chậm chậm chải lược lên tóc Katie, tiếng máy sấy kêu rì rì trong tai Katie.

“Chị có hay đi làm tóc không?” Rachel lân la hỏi chuyện.

“Mỗi tháng một lần,” Katie đáp. “Nhưng đôi khi tôi chỉ cắt thôi.”

“Mà tóc chị đẹp thật đấy.”

“Cám ơn cô.”

Rachel tiếp tục làm việc. Katie đề nghị làm mấy lọn xoắn nhẹ nên Rachel lấy kẹp uốn tóc ra. Mất vài phút để làm nóng. Vẫn còn hai mươi phút nữa.

Rachel uốn rồi chải cho tới khi cuối cùng cô thấy hài lòng và nhìn ngắm Katie trong gương.

“Thế nào rồi?”

Katie xem xét màu và kiểu. “Hoàn hảo,” cô nói.

“Để tôi cho chị xem phía sau,” Rachel nói. Cô xoay ghế của Katie lại và đưa cho Katie một tấm gương. Katie nhìn hình phản chiếu đúp rồi gật đầu.

“Thế là được rồi đấy,” Rachel nói.

“Hết bao nhiêu nhĩ?”

Rachel nói xong, Katie liền thò tay vào ví. Cô lấy ra số tiền đủ trả, kèm tiền boa. “Tôi lấy hóa đơn được không?”

“Được chứ,” Rachel nói. “Đi với tôi tới quầy thanh toán luôn nhé.”

Cô gái viết số tiền vào phiếu. Kevin thế nào cũng kiểm tra và đòi tiền thừa khi cô trở lại xe, thế nên cô bảo Rachel cộng thêm cả tiền boa vào. Cô liếc đồng hồ. Mười hai phút nữa.

Kevin vẫn chưa quay lại, tim cô đang đập thình thịch khi cô mặc áo khoác và đi găng tay vào. Cô rời hiệu làm đầu khi Rachel vẫn đang thao thao nói chuyện với cô. Ở hiệu băng đĩa kề bên, cô bảo người trông hàng bán cho cái điện thoại di động dùng một lần và một cái thẻ gọi được hai mươi giờ. Cô thấy váng vất khi nói ra những lời đó, biết rằng sau chuyện này thì chẳng thể quay đầu lại được nữa.

Ông ta lấy ra một chiếc điện thoại từ dưới quầy và bắt đầu vừa quét hàng vừa hướng dẫn sử dụng. Cô giấu tiền trong túi băng vệ sinh vì cô biết Kevin không bao giờ để ý chỗ đó. Cô lấy tiền ra, đặt năm tiền nhàu nhò lên quầy. Đồng hồ vẫn tích tắc không ngừng, cô lại nhìn ra bãi đỗ xe. Cô bắt đầu cảm thấy muốn lịm đi còn miệng thì khô khốc.

Người bán hàng quét hàng lâu khủng khiếp. Dù cô trả tiền mặt, ông ta vẫn yêu cầu cô cho biết tên, địa chỉ, mã vùng. Vô nghĩa. Nực cười. Cô muốn trả tiền rồi biến khỏi đây cho xong. Cô đếm đến mười mà người bán hàng vẫn gõ. Trên đường, đèn đã chuyển sang màu đỏ. Xe cô đang dừng lại chờ. Cô băn khoăn không biết Kevin đã sắp rẽ vào bãi đỗ chưa. Cô tự hỏi liệu hẳn có thấy cô rời khỏi cửa hàng bang đĩa không. Cô lại thấy khó thở.

Cô cố mở cái túi nhựa, nhưng không được - nó cứng như thép. Quá to với cái túi xách tay nhỏ của cô, quá to với túi áo. Cô hỏi mượn người bán hàng cái kéo, thế mà ông ta mất đến cả thế kỷ mới tìm được nó. Cô muốn gào lên, muốn bảo ông ta nhanh lên vì Kevin có thể đến đây

bất cứ lúc nào. Nhưng thay vì gào thét, cô quay ra cửa sổ.

Khi lấy được cái điện thoại ra, cô bỏ nó vào túi áo cùng với thẻ trả trước. Người bán hàng hỏi cô có cần túi ni lông không nhưng cô bỏ ra khỏi cửa mà không trả lời. Cái điện thoại nặng như chì, còn băng tuyết thì khiến cô khó mà giữ được thăng bằng.

Cô mở cửa hiệu làm đầu rồi vào lại bên trong. Cô cởi áo khoác và găng tay rồi đứng đợi ở quầy tiếp tân. Ba mươi giây sau, cô thấy xe của Kevin vào bãi, đỗ chệch về phía hiệu làm đầu.

Có tuyết bám trên vai áo khoác, cô đang vội vã phải đi thì Rachel bước về phía cô. Katie hốt hoảng khi nghĩ Kevin có thể sẽ để ý thấy. Cô tập trung tinh thần, hối thúc bản thân bình tĩnh. Phải hành động thật tự nhiên.

“Chị quên gì à?” Rachel hỏi.

Katie thở sâu. “Tôi định đợi bên ngoài nhưng trời lạnh quá,” cô giải thích. “Rồi tôi nhận ra là tôi chưa lấy card của cô.”

Gương mặt Rachel sáng bừng lên. “Ồ, phải rồi. Chờ một giây nhé,” cô nói. Cô đi về lô của mình và lấy từ tủ ngăn kéo ra một tấm card. Katie biết Kevin đang quan sát cô từ trong xe, nhưng cô vờ như không để ý.

Rachel trở lại đưa tấm card cho Katie. “Tôi thường không làm việc vào Chủ nhật hoặc thứ Hai đâu,” cô nói.

Katie gật đầu. “Tôi sẽ gọi cho cô.”

Phía sau lưng, cô nghe thấy cửa mở và Kevin đang đứng trên lối vào. Hắn thường không vào trong nên tim cô đập thành thịch. Cô mặc lại áo khoác, cố giữ đôi tay không run rẩy. Rồi cô quay lại và mỉm cười.



Tuyết rơi dày khi Kevin Tierney lái xe vào lối vào nhà. Có mấy túi hàng tạp phẩm ở ghế sau, Kevin chộp lấy ba túi trong số đó rồi bước về phía cửa. Hắn không nói gì suốt chặng đường từ hiệu làm đầu, chỉ nói vài câu với cô lúc ở cửa hàng tạp hóa. Khi đó, hắn kè kè bên cạnh khi cô liếc nhìn khắp các giá để tìm đồ giảm giá, cố gắng không nghĩ đến cái điện thoại trong túi. Tiền thì eo hẹp và Kevin sẽ nổi điên nếu cô vung tay quá trán. Tiền lãi thế chấp gần nửa tiền lương của hắn, và các hóa đơn vét sạch phần còn lại. Đa phần thời gian, họ phải ăn ở nhà, nhưng hắn lại thích thực đơn kiểu nhà hàng, với một món chính và hai món phụ, đôi khi thêm món xa lát nữa. Hắn không chấp nhận ăn đồ ăn cũ, và rất khó để duy trì bữa ăn giá rẻ đều đặn. Cô phải lên thực đơn cẩn thận, đồng thời cắt các phiếu mua hàng trên tạp chí. Khi Kevin trả tiền mua tạp phẩm, cô đưa tiền làm tóc còn thừa và hóa đơn cho hắn. Hắn đếm tiền để đảm bảo số dư vẫn còn nguyên.

Về nhà, cô chà chà lên hai cánh tay cho ấm. Ngôi nhà cũ kỹ, gió lạnh luồn qua khe cửa sổ và phía dưới cửa chính. Sàn phòng tắm lạnh tới nỗi khiến chân cô đau nhức, nhưng Kevin cứ kêu ca về giá dầu đốt lò sưởi và không bao giờ cho cô điều chỉnh bộ ổn nhiệt. Khi hắn đi làm, cô mặc áo len và quần nỉ trong nhà, nhưng khi hắn về, hắn muốn cô trông thật gợi cảm.

Kevin đặt mấy túi tạp phẩm lên bàn bếp. Cô đặt các túi còn lại bên cạnh các túi của hắn khi hắn đi lại chỗ tủ lạnh. Hắn mở tủ lạnh, lôi ra một chai vodka và mấy viên đá. Hắn thả đá vào một cái cốc rồi rót rượu vào. Khi hắn ngừng rót thì cái cốc đã gần đầy. Để cô lại một mình, hắn đi tới phòng khách, cô nghe thấy tiếng ti vi bật lên và tiếng của kênh ESPN. Người giới thiệu chương trình đang nói về đội bóng bầu dục Patriots, những ván đấu quyết định và những cơ hội dành Siêu Cúp. Năm ngoái, Kevin đã đi xem một trận Patriots đấu; hắn hâm mộ đội này từ khi còn nhỏ.

Katie cởi áo khoác ra và thò tay vào túi áo. Cô nghĩ mình có khoảng hai phút và cô hy vọng chừng đó là đủ. Sau khi lén nhìn vào phòng khách, cô vội vã bước tới bồn rửa bát. Trong cái chạn phía dưới, có một hộp bột biển hiệu SOS. Cô đặt cái di động xuống đáy hộp rồi lấy các miếng bột biển phủ lên. Cô đóng tủ lại thật khế rồi cầm áo khoác lên, hy vọng mặt mình không bừng đỏ, cầu nguyện hắn không nhìn thấy việc cô làm. Cô hít thở sâu để trấn an bản thân, vắt áo lên cánh tay, mang qua phòng khách tới buồng thay quần áo. Căn phòng như căng ra khi cô bước qua nó, chẳng khác gì một căn phòng được chiếu trong gương của nhà cười ở lễ hội carnival, nhưng cô cố lờ đi cảm giác ấy. Cô biết hắn có khả năng nhìn xuyên thấu cô, đọc được tâm trí cô và biết việc cô vừa làm, nhưng hắn vẫn chưa hề rời mắt khỏi ti vi. Chỉ khi vào lại bếp hơi thở của cô mới bắt đầu chậm lại.

Cô mở các túi tạp phẩm ra, vẫn cảm thấy choáng váng nhưng biết mình phải cư xử bình thường. Kevin thích nhà cửa gọn gàng sạch sẽ, đặc biệt là bếp và phòng tắm. Cô cho pho mát và trứng vào những ngăn riêng trong tủ lạnh. Cô lấy rau củ từ ngăn kéo ra, lau sạch ngăn rồi cho rau mới xuống dưới. Cô để ra ngoài một ít đậu cove và tìm thấy mười củ khoai tây đỏ trong

một cái giỏ trên nóc chạn để thức ăn. Cô để một quả dưa chuột lên quầy bếp, cùng với rau diếp xoăn và một quả cà chua để làm xát lát. Món chính là bít tết ướp thái lát.

Cô cho bít tết vào nước ướp từ hôm trước: vang đỏ, nước cam, nước ép bưởi, muối và tiêu. A xít trong nước trái cây làm mềm thịt và khiến hương vị đậm đà hơn. Thịt để trong cái âu nhỏ đặt ở ngăn dưới cùng của tủ lạnh.

Cô cho chỗ thực phẩm còn lại vào tủ, đảo những thứ cũ hơn lên trên, rồi gấp các túi ni lông lại để xuống dưới bồn rửa bát. Từ một ngăn kéo, cô lấy ra một con dao; cái thớt đặt dưới lò nướng bánh, cô liền lấy ra đặt xuống bên cạnh bếp ga. Cô cắt khoai tây làm đôi, chỉ đủ cho hai người họ ăn. Cô cho dầu vào khay nướng bánh, bật lò lên, rồi trộn khoai tây với rau mùi, muối, tiêu và tỏi. Khoai tây sẽ được cho vào lò trước bít tết và chốc nữa cô sẽ phải hâm lại món này. Bít tết cần được nướng kỹ.

Kevin thích món xát lát hần dùng phải được thái hạt lựu thật đẹp mắt, ăn cùng pho mát xanh bóp vụn, bánh mì nướng và nước sốt của Ý. Cô cắt cà chua làm đôi và cắt một phần tư quả dưa chuột rồi gói phần còn lại trong túi nhựa đựng nước sốt và cho vào tủ lạnh. Khi mở cửa tủ, cô để ý thấy Kevin đang đứng trong bếp ngay phía sau cô, dựa lưng vào vách cửa dẫn vào phòng ăn. Hần tu một hơi dài hết sạch cốc vodka và tiếp tục quan sát cô, hần hết như ma xó.

Hần đâu biết cô đã rời khỏi hiệu làm đầu, cô tự nhắc mình. Hạn đâu biết cô đã mua điện thoại di động. Nếu biết thì hần đã nói gì đó. Nếu biết thì hần đã làm gì đó.

“Tối nay có bít tết à?” cuối cùng hần hỏi.

Cô đóng tủ lạnh và tiếp tục đi đi lại lại, cố tỏ ra bận rộn, nhấn chìm nỗi sợ hãi. “Vâng,” cô đáp. “Em vừa bật lò thôi, nên phải đợi mấy phút nữa. Em cho khoai tây vào trước rồi.

Kevin nhìn cô chòng chọc. “Tóc cô đẹp đấy,” hần nói.

“Cảm ơn anh. Cô ấy thạo nghề lắm.”

Katie đi lại chỗ cái thớt. Cô bắt đầu thái cà chua thành lát dài.

“Đừng to quá,” hần nói, hất cằm về phía cô.

“Vâng,” cô nói. Cô mỉm cười khi hần lại bước tới tủ đá. Katie nghe thấy tiếng những viên đá rơi vào cái cốc.

“Lúc làm tóc cô nói chuyện gì đấy?”

“Không nhiều. Chuyện phiếm thôi. Anh biết các thợ làm đầu thế nào rồi đấy. Họ toàn nói

chuyện trên trời dưới biển.”

Hắn lắc lắc cốc. Cô nghe thấy tiếng đá lạnh va lạnh canh vào cốc thủy tinh. “Cô có nói về tôi không?”

“Không,” cô đáp.

Cô biết hắn không thích thế, và hắn gật đầu. Hắn lấy chai vodka ra và đặt xuống trên quầy bếp bên cạnh cái cốc rồi đi tới sau lưng cô. Hắn đứng, quan sát qua vai cô khi cô thái cà chua. Những miếng nhỏ, không to hơn hạt đậu. Cô cảm thấy hơi thở của hắn trên cổ cô và cổ không co rúm lại khi hắn đặt tay lên hông cô. Biết mình phải làm gì, cô đặt con dao xuống và quay lại với hắn, quàng tay quanh cổ hắn. Cô hôn hắn, hơi ấn đầu lưỡi vì biết hắn muốn cô làm thế, và chỉ nhận ra cái tát giáng xuống khi cô cảm thấy má đau điếng. Bỏng rát và đỏ ngầu. Buốt nhói. Như ong đốt.

“Có biết cô làm phí phạm cả buổi chiều của tôi không hả!” hắn quát vào mặt cô. Hắn túm chặt hai cánh tay cô, bóp mạnh. Miệng hắn vẹo vọ, mắt hắn vằn lên những tia máu. Cô ngửi thấy mùi rượu trong hơi thở của hắn, nước bọt bắn lên mặt cô. “Ngày nghỉ duy nhất của tôi mà cô lấy đi làm cái đầu chết bầm chết vằm của cô ở tận trung tâm thành phố thế à! Rồi lại còn mua với chả bán!”

Cô vùng vẩy cố thoát ra, cuối cùng hắn cũng thả cô đi. Hắn lắc đầu, cơ hàm giãn giật. “Có bao giờ cô ngừng lại mà suy nghĩ rằng hôm nay tôi muốn được nghỉ ngơi chưa? Rằng hãy để tôi yên trong cái ngày nghỉ duy nhất này?”

“Em xin lỗi,” cô nói, đưa tay ôm má. Cô không nói rằng đầu tuần cô đã hỏi hắn hai lần xem hôm nay đi làm đầu có được không, cũng không nói rằng hắn chính là kẻ bắt cô đổi hiệu làm đầu vì không muốn cô kết bạn kết bè. Không muốn bất kỳ ai biết chuyện nhà họ.

“Em xin lỗi,” hắn nhại. Hắn nhìn cô trân trân rồi lại lắc đầu. “Chúa ơi,” hắn nói. “Cô thấy nghĩ được cho ai khác ngoài bản thân cô nó khó lắm à?”

Hắn vớ tay ra, cố vồ lấy cô, cô liền quay người, cố bỏ chạy. Hắn đã lù lù ngay đó, cô chẳng có chỗ nào để đi. Hắn ra đòn nhanh và mạnh, cú đấm như trời giáng, thoi vào thắt lưng cô. Cô thở hồng hộc, trước mắt chột tối sầm lại, cảm thấy như thể vừa bị một con dao bằm thành từng mảnh. Cô đổ sập xuống sàn, cật buốt nhói như thiêu, cơn đau dội xuống chân và ngược lên sống lưng. Mọi thứ xung quanh chao đảo, và khi cô cố đứng dậy, mọi cử động chỉ càng khiến cô đau đớn hơn.

“Sao lúc nào cô cũng ích kỷ thế không biết!” hắn nói, đứng sừng sững bên cạnh cô.

Cô không nói gì. Không thể nói gì. Không thở nổi. Cô cắn chặt môi cổ để không gào lên và

thầm hỏi không biết ngày mai mình có đi tiểu ra máu không. Vết đau như dao cạo rạch thẳng vào các dây thần kinh, nhưng cô không khóc vì như thế chỉ càng khiến hấn điên tiết hơn.

Hấn vẫn đứng nhìn xuống cô, rồi thở hắt ra chán ghét. Hấn cầm cái cốc không và chai vodka rồi đi ra khỏi bếp.

Phải mất gần một phút cô mới lấy được đủ sức để đứng dậy. Khi bắt đầu thái cà chua tiếp, tay cô run lấy bầy. Phòng bếp lạnh ngắt mà lưng cô thì đang đau dữ dội, chỗ đau nhói lên theo từng nhịp tim đập. Tuần trước, hấn đá thụi vào bụng cô mạnh tới nỗi cô nôn mửa suốt cả đêm. Cô ngã gục xuống sàn thì hấn liền nắm cổ tay cô lôi dậy. Vết thâm trên cổ tay cô vẫn còn hằn những vết ngón tay. Bàn tay của quỷ dữ.

Nước mắt cứ thế chảy xuống má, cô phải liên tục đổi chân trụ để giữ cho cơn đau không bùng phát trong khi thái nốt chỗ cà chua. Cô thái cả dưa chuột. Thành những miếng nhỏ. Cả rau diếp nữa, thái rồi cắt. Đúng cách hấn muốn. Cô đưa mu bàn tay gạt nước mắt và lê bước tới tủ lạnh. Cô lôi ra một gói pho mát xanh rồi tìm bánh mì trong tủ ly tách.

Trong phòng khách, hấn lại cất giọng.

Lò đã sẵn sàng, cô đặt khay nướng lên rồi chỉnh thời gian. Khi hơi nóng bốc lên mặt, cô nhận thấy da thịt mình vẫn đau nhói, nhưng cô nghĩ chắc hấn không để lại dấu vết trên đó. Hấn biết chính xác độ mạnh cần thiết khi ra đòn, cô tự hỏi không biết hấn học được điều đó ở đâu, phải chăng đó là điều gã đàn ông nào cũng biết, hay có những lớp học bí mật với những ông thầy chuyên dạy những điều như thế. Hay phải chăng chỉ có Kevin mới vậy.

Vết đau ở lưng cuối cùng cũng bắt đầu giảm bớt. Cô lại thở đều được. Gió thổi qua khe cửa sổ và bầu trời chuyển sang tối sẫm. Tuyết phát nhẹ vào kính. Cô lén nhìn ra phòng khách, thấy Kevin ngồi trên đi văng, cô đi tới dựa lưng vào quầy bếp. Cô cởi một chiếc giày ra và xoa bóp các ngón chân, cố làm cho máu lưu thông, cố làm ấm bàn chân. Cô làm tương tự với bàn chân kia rồi lại đi giày vào.

Cô rửa rồi cắt đậu cove, đổ ít dầu ô liu vào chảo rán. Cho bí tết vào vỉ nướng xong, cô bắt đầu xào đậu. Cô lại cố không nghĩ đến chiếc điện thoại ở dưới bồn rửa bát.

Cô đang lấy khay nướng ra khỏi lò thì Kevin quay vào bếp. Hấn cầm cốc rượu đá cạn phân nửa. Mắt hấn đã đỏ đẫm. Chắc phải bốn năm cốc rồi. Cô chẳng biết nữa. Cô đặt cái khay lên bếp.

“Một chút nữa là xong thôi,” cô nói, giọng đều đều, vờ như chưa hề có chuyện gì xảy ra. Cô đã nhận ra rằng nếu cô tỏ ra tức giận hay bị tổn thương thì chỉ càng khiến hấn nổi điên thêm. “Em làm xong món bí tết nữa là bữa tối sẵn sàng rồi.”

“Anh xin lỗi,” hấn nói. Hấn hơi chao đảo.

Cô mỉm cười. “Em biết. Không sao đâu mà. Mấy tuần này khó khăn quá. Anh đã phải làm việc rất nhiều.”

“Quần jean mới à?” Giọng hần sền sệt.

“Không,” cô nói. “Chỉ là lâu rồi em không mặc thôi.”

“Trông đẹp đấy.”

“Cảm ơn anh,” cô nói.

Hần tiến một bước về phía cô. “Em đẹp lắm. Em biết anh yêu em đúng không nào?”

“Em biết.”

“Anh không muốn đánh em đâu. Chỉ vì nhiều khi em *thiếu suy nghĩ* quá.”

Cô gật đầu, nhìn đi chỗ khác, cố nghĩ ra việc gì đó để làm, cô cần giữ cho mình bận luôn tay luôn chân, rồi sức nhớ mình phải bày bàn. Cô đi tới cái chạn gần bồn rửa bát.

Cô đang với tay lấy đĩa thì hần bước tới sau lưng, xoay người rồi kéo sát cô lại gần phía hần. Cô hít sâu rồi thở dài ra vẻ thỏa mãn, vì cô biết hần muốn cô tạo ra những âm thanh như thế. “Em cũng phải nói em yêu anh đi chứ,” hần thì thào. Hần hôn má cô, cô bèn vòng tay quanh người hần. Cô cảm nhận thấy hần ấn vào cô, biết điều hần đang muốn.

“Em yêu anh,” cô nói.

Tay hần mò mẫm trên ngực cô. Cô chờ đợi cái siết mạnh, nhưng không có. Thay vì thế, hần xoa bóp nhẹ nhàng. Dù cô không hề muốn, núm vú cô bắt đầu săn lại và cô căm ghét điều đó nhưng không thể cưỡng được. Hơi thở hần nóng hổi. Đầy mùi rượu.

“Trời, em đẹp quá. Em vẫn luôn xinh đẹp kể từ lần đầu anh gặp em.” Hần ấn mạnh hơn vào cô và cô có thể cảm thấy hần. “Khoan hăng đặt bút tết vào,” hần nói. “Bữa tối chờ một lát cũng được.”

“Em tưởng anh đang đói.” Cô làm ra giọng như đang cợt nhả.

“Giờ anh đang đói cái khác kia,” hần thì thào. Hần cởi khuy rồi lôi tuột áo sơ mi của cô ra rồi trượt xuống khóa quần cô.

“Đừng ở đây,” cô nói, ngửa đầu ra sau, để hấn tiếp tục hôn cô. “Trong phòng ngủ được không?”

“Trên bàn thì sao? Hay trên quầy bếp nhé?”

“Làm ơn đi, anh yêu,” cô thì thào, đầu ngửa ra sau khi hấn hôn cổ cô. “Thế này không lãng mạn lắm đâu.”

“Nhưng gọi tình,” hấn nói.

“Nhờ ai đi qua cửa sổ thấy chúng ta thì sao?”

“Em chẳng vui gì cả,” hấn nói.

“Làm ơn đi anh,” cô lại nói. “Vì em được không? Anh biết anh làm em nóng bỏng trên giường ra sao rồi đấy.”

Hấn hôn cô một cái nữa, tay lướt xuống áo lót của cô. Hấn mở móc trước cái áo lót; hấn không thích áo lót cài móc phía sau. Cô thấy gió lạnh trong bếp lửa trên ngực; thấy vẻ dâm dục trên gương mặt hấn khi hấn nhìn chòng chọc lên đó. Hấn liếm môi rồi dẫn cô vào phòng ngủ.

Gần như điên lên ngay khi họ vào đến buồng ngủ, hấn kéo quần cô qua hông rồi xuống mắt cá chân. Hấn vầy vọc ngực cô, cô cắn môi khỏi bật ra tiếng hét, rồi cả hai ngã xuống giường. Cô thở hổn hển, rên rỉ và gọi tên hấn, cô biết hấn muốn mình làm những việc như thế, vì cô không muốn hấn điên tiết, vì cô không muốn hấn tát hay đấm đá cô, vì cô không muốn hấn biết đến cái điện thoại. Thắt lưng cô vẫn đau buốt nhưng thay vì kêu la thì cô rên rỉ, nói những điều hấn muốn cô nói, vật lộn với hấn cho tới khi người hấn bắt đầu co giật. Xong việc, cô đứng dậy khỏi giường, mặc quần áo vào và hôn hấn, rồi cô trở lại bếp để làm cho xong bữa tối.

Kevin trở lại phòng khách uống thêm vodka rồi đi tới bàn ăn. Hấn nói chuyện với cô về công việc và rồi lại đi xem ti vi trong khi cô lau dọn bếp. Sau đó, hấn muốn cô tới ngồi bên cạnh hấn cùng xem ti vi nên cô làm thế, cho tới khi cuối cùng cũng đến giờ đi ngủ.

Trong phòng ngủ, hấn ngáy khò ngay lập tức, chẳng biết gì về những giọt nước mắt lặng lẽ của Katie, chẳng hề biết rằng cô căm ghét hấn, căm ghét chính bản thân mình. Chẳng hề biết về khoản tiền cô lén gom góp suốt gần một năm trời hay hộp thuốc nhuộm tóc cô đã bỏ vào xe chở hàng hôm đi siêu thị một tháng trước rồi giấu trong tủ quần áo, chẳng biết gì về cái di động giấu trong cái chạn phía dưới bồn rửa bát trong bếp. Chẳng biết gì về việc chỉ mấy ngày nữa thôi, nếu mọi chuyện diễn ra như cô mong đợi, hấn sẽ không bao giờ còn nhìn thấy cô hay đánh được cô một lần nào nữa.



Katie ngồi bên Alex ngoài hiên thềm, bầu trời trên đầu họ trải ra màn đêm mênh mông lấp lánh những vì sao. Nhiều tháng trời, cô đã cố phong tỏa những ký ức đậm nét này, chỉ tập trung nghĩ đến chuyện nỗi sợ hãi ấy đã bị bỏ lại phía sau. Cô không muốn nhớ tới Kevin, không muốn nghĩ tới hắn. Cô muốn tẩy xóa sạch sẽ hình ảnh hắn, muốn vờ như hắn chưa từng tồn tại. Nhưng hắn vẫn cứ luôn ở đó.

Alex giữ yên lặng suốt thời gian cô kể chuyện, quay ghế hướng về phía cô. Cô nói trong làn nước mắt, mặc dù anh nghĩ có khi cô còn không biết mình đang khóc. Cô kể với anh trong trạng thái vô hồn, gần như mê mụ, như thể những chuyện đó đã xảy ra với một người nào khác. Khi cô dừng lời, anh thấy cả cõi lòng nôn nao.

Khi kể cô không thể nhìn thẳng vào anh. Anh đã nghe những câu chuyện tương tự nhiều lần trước đây, nhưng lần này thì khác. Cô không chỉ là một nạn nhân, cô còn là bạn của anh, người phụ nữ anh đã yêu, anh liền vén một lọn tóc xõa xuống ra sau tai cô.

Khi anh chạm vào tóc cô, cô hơi rụt người rồi thả lỏng ra. Giờ thì anh lại nghe cô thở dài mệt mỏi. Mệt mỏi vì trò chuyện. Mệt mỏi với quá khứ.

“Em bỏ đi là đúng,” anh nói. Giọng anh dịu dàng. Thấu hiểu.

Mất một giây cô mới đáp lại được. “Em biết,” cô nói.

“Em không có lỗi gì cả.”

Cô nhìn sâu vào trời đêm. “Có đấy,” cô đáp. “Có. Em đã chọn hắn, đúng không? Em đã cưới hắn. Em đã để chuyện đó xảy ra một lần rồi lại lần nữa, và sau đó, mọi chuyện trở nên quá muộn. Em vẫn nấu ăn cho hắn và dọn nhà cho hắn. Em ngủ với hắn bất cứ khi nào hắn muốn, làm bất cứ cái gì hắn muốn. Em làm cho hắn nghĩ em yêu tất cả những việc đó.”

“Em làm những gì phải làm để được sống,” anh nói, giọng kiên định.

Cô lại trở nên im lặng. Bầy dế kêu râm ran và lũ châu chấu rì rào trong cây cỏ. “Em chưa bao giờ nghĩ chuyện như thế này có thể xảy ra, anh hiểu không? Bố em nghiện rượu, nhưng ông

ấy không bạo lực. Đúng ra thì em quá... bạc nhược. Em không hiểu sao mình lại để chuyện đó xảy ra nữa.”

Giọng anh dịu dàng. “Vì có thời em từng yêu hắn. Vì em tin lời hắn hứa rằng chuyện đó sẽ không xảy ra lần nữa. Vì theo thời gian hắn dần trở nên bạo lực và độc tài hơn, đủ chậm để em cảm thấy hắn sẽ thay đổi, và mãi đến cuối cùng em mới nhận ra hắn không bao giờ thay đổi được.”

Nghe anh nói những lời ấy, cô hít vào thật sâu và cúi đầu xuống, vai cô rung lên. Tiếng nước nở thống khổ của cô khiến cổ họng anh như thít lại bởi cảm giác giận dữ cho cuộc đời cô đã sống và bởi nỗi buồn phiền vì thấy cô vẫn đang phải sống cái cuộc sống như vậy. Anh muốn ôm cô vào lòng, nhưng anh biết rằng ngay bây giờ, thời khắc này, anh đang làm tất cả những gì cô muốn rồi. Cô đang yếu ớt, căng thẳng. Dễ tổn thương.

Mấy phút sau cô mới ngừng khóc được. Mắt cô đỏ ngầu và sưng húp. “Rất tiếc là em đã kể cho anh tất cả chuyện này,” cô nói, giọng vẫn nghèn nghẹt. “Lẽ ra em không nên.”

“Anh mừng vì em đã kể.”

“Lý do duy nhất khiến em kể là vì anh đã biết trước rồi.”

“Anh biết.”

“Nhưng anh không cần biết chi tiết về những chuyện em đã phải làm.”

“Không sao đâu em.”

“Em căm ghét hắn,” cô nói. “Nhưng em cũng căm ghét cả bản thân mình. Em chỉ cố để nói với anh là tốt hơn hết em nên sống một mình. Em không phải người như anh đã nghĩ. Em không phải người phụ nữ mà anh cho là mình hiểu rõ rồi đâu.”

Cô lại sắp òa lên nước nở, cuối cùng anh bèn đứng dậy. Anh nắm lấy tay cô, kéo cô đứng lên. Cô đứng lên nhưng vẫn không nhìn anh. Anh cố kìm nén nỗi căm giận với chồng cô và vẫn giữ giọng dịu dàng.

“Nghe anh này,” anh nói. Anh đưa một ngón tay đỡ cằm cô lên. Ban đầu cô cưỡng lại, nhưng sau đó thì buông xuôi, cuối cùng cô nhìn thẳng vào anh. Anh nói tiếp. “Không

điều gì em nói có thể thay đổi cảm nhận của anh về em. Không gì hết. Vì đó không phải là em. Đó chưa bao giờ là em cả. Em chính là người phụ nữ anh đã biết. Người con gái anh yêu.”

Cô nhìn anh thật kỹ, cô muốn tin anh, biết anh đang nói thật lòng, và cô cảm thấy như nở

hoa trong lòng. Có điều...

“Nhưng...”

“Không nhưng nhị gì cả,” anh nói, “vì không có nhưng nào hết. Em thấy ở em một người không dám bỏ đi. Anh lại thấy người phụ nữ dũng cảm đã trốn thoát. Em thấy ở em một người đáng cảm thấy tủi hổ hay lầm lỗi vì đã để chuyện đó xảy ra. Anh lại thấy người phụ nữ tốt bụng, xinh đẹp, cô ấy đáng lẽ phải cảm thấy tự hào vì đã ngăn cho chuyện đó không bao giờ xảy ra lần nữa. Không nhiều phụ nữ có đủ dũng khí để làm việc em đã làm đâu. Đó chính là điều giờ đây anh thấy, và đó là điều anh luôn thấy mỗi khi nhìn em.”

Cô mỉm cười. “Em nghĩ anh cần đeo kính vào đi.”

“Đừng để mái tóc muối tiêu này đánh lừa em nhé. Mắt anh tinh như cú luôn đấy.” Anh bước về phía cô, đảm bảo mọi điều đã ổn rồi mới cúi xuống hôn cô. Nụ hôn thoáng nhẹ và dịu dàng. Đây ân cần. “Anh chỉ tiếc vì em đã phải trải qua tất cả chuyện đó.”

“Em vẫn đang phải trải qua nó.”

“Vì em nghĩ hắn đang tìm em?”

“Em biết hắn đang tìm em. Và hắn sẽ không bao giờ ngừng tìm.” Cô ngừng lại. “Có cái gì đó không bình thường ở hắn. Hắn... mất trí rồi.”

Alex nghĩ về điều đó. “Anh biết anh không nên hỏi câu này, nhưng em đã bao giờ tính chuyện gọi cảnh sát chưa?”

Vai cô hơi xuôi xuống. “Rồi,” cô nói. “Em đã gọi một lần.”

“Và họ không làm gì cả?”

“Họ đến nhà nói chuyện với em. Họ thuyết phục em tố cáo.”

Alex trầm ngâm suy nghĩ. “Điều đó không có ý nghĩa gì à.”

“Rất có ý nghĩa với em là khác.” Cô nhún vai. “Kevin đã cảnh báo em là gọi cho cảnh sát thì chẳng có gì hay ho đâu.”

“Làm sao hắn biết được?”

Cô thở dài, nghĩ mình có lẽ nên kể với anh tất cả. “Vì hắn là cảnh sát,” cuối cùng cô nói. Cô

ngược nhìn anh. “Hắn là chuyên viên điều tra của Sở Cảnh sát Boston. Mà hắn không gọi em là Katie.” Nỗi thất vọng tỏa ra từ ánh mắt cô. “Hắn gọi em là Erin.”

## 20



Vào Ngày Chiến sĩ Trận vong, ở hàng trăm dặm xa về phía Bắc, Kevin Tierney đứng ngoài sân sau một ngôi nhà ở Dorchester, mặc quần soóc và chiếc áo sơ mi kiểu Hawaii hắn mua hồi hắn và Erin đi chơi đảo Oahu vào tuần trăng mật.

“Erin về Manchester rồi,” hắn nói.

Bill Robinson, cảnh sát trưởng của hắn, bỏ mấy lát thịt kẹp hamburger lên giàn nướng. “Lại về đó à?”

“Tôi kể chuyện bạn cô ấy bị ung thư rồi nhỉ? Cô ấy cảm thấy phải ở bên bạn.”

“Ung thư thì tệ lắm,” Bill nói. “Erin có trụ được không?”

“Cũng ổn. Nhưng tôi biết cô ấy mệt mỏi. Cứ đi đi về về như thế đâu có dễ.”

“Tôi có thể tưởng tượng được,” Bill nói. “Emily cũng phải làm như thế khi chị cô ấy bị bệnh lupus. Sống hai tháng ở Burlington giữa mùa đông, co quắp trong một căn hộ bé bằng cái lỗ mũi, chỉ có hai chị em với nhau. Cả hai người như phát rồ cả. Cuối cùng, chị ấy đóng va li hết đồ đạc của Em bỏ ra ngoài cửa và bảo chị ấy sống một mình còn tốt hơn. Tất nhiên là tôi cũng không thể trách chị ấy được.”

Kevin tu một hơi bia, và để cho phải phép, hắn mỉm cười. Emily là vợ của Bill, họ kết hôn đã gần ba mươi năm. Bill thích nói với mọi người rằng bọn họ đã có sáu năm hạnh phúc nhất trong đời ông ta. Mọi người trong sở đã nghe câu đùa ấy chừng năm mươi lần trong tám năm qua, và đa số họ lúc này đang ở đây. Năm nào vào Ngày Chiến sĩ Trận vong Bill cũng mở tiệc nướng ở nhà và hầu hết những ai không phải trực đều có mặt, không chỉ vì nghĩa vụ của người làm sếp mà còn vì em trai Bill bán bia nên thức uống đã được tiêu thụ rất nhiều hôm nay. Những cặp vợ chồng, những đôi tình nhân, và trẻ con tụ tập thành các nhóm, một số ở trong bếp, số khác ở sân sau. Bốn tay cảnh sát đang chơi trò “ném móng ngựa” và cát đang bay lên

quanh các cây cọc.

“Lần tới cô ấy về lại thành phố,” Bill nói thêm, “sao cậu không đưa cô ấy tới ăn tối nhỉ? Em hỏi cô ấy suốt đấy. Tất nhiên, trừ khi hai cô cậu muốn bù đắp thời gian đã mất hơn.” Ông ta nháy mắt.

Kevin tự hỏi không biết lời mời ấy có thật lòng không. Trong những ngày như thế này, Bill thích vờ như mình là một cảnh sát bình thường chứ không phải cảnh sát trưởng. Nhưng ông ta vốn khắt khe. Trí trá. Giống một chính khách hơn là cảnh sát. “Tôi sẽ bảo lại với cô ấy.”

“Cô ấy đi lúc nào?”

“Sáng sớm hôm nay. Giờ cô ấy ở đó rồi.”

Những tảng thịt kêu xèo xèo trên giàn nướng, mỡ rỏ xuống khiến lửa bùng lên nhảy nhót.

Bill ấn một miếng thịt kẹp xuống, ép cho nước ướp chảy ra, làm khô nó. Lão này chẳng biết nướng thịt là gì cả, Kevin nghĩ. Không có nước ướp thì nó khác gì đá - khô không khốc, vô vị, lại còn cứng quèo. Ai mà nuốt được. “À về vụ Ashley Henderson ấy mà,” Bill đổi chủ đề. “Tôi thấy cuối cùng chúng ta cũng sắp chính thức kết tội được rồi. Cậu làm tốt lắm.”

“Cũng đến lúc rồi mà,” Kevin nói. “Tôi nghĩ họ đã có một khoảng thời gian khá dài trước đó.”

“Tôi cũng có thời gian như thế. Nhưng tôi không phải ủy viên công tố quận.” Bill ép một miếng thịt khác xuống, làm hỏng nó. “Tôi cũng đang muốn nói với anh về chuyện Terry đây.”

Terry Canton là đồng sự của Kevin trong ba năm qua, nhưng ông mới bị truy tìm hồi tháng Mười hai và phải nghỉ việc từ khi đó. Từ đấy Kevin làm việc một mình.

“Ông ấy thế nào cơ?”

“Ông ấy không quay lại được. Tôi mới nghe tin sáng nay. Bác sĩ của ông ấy khuyên ông ấy nên về hưu và ông ấy quyết rằng họ nói đúng. Ông ấy nghĩ mình đã lăn lộn suốt từ hồi mới hai mươi nên giờ lương hưu đang đợi ông ấy rồi.”

“Chuyện đó thì có ảnh hưởng gì đến tôi?”

Bill nhún vai. “Chúng ta sẽ có đồng sự mới, nhưng ngay lập tức thì chưa đâu vì ngân sách thành phố đang đóng băng. Có lẽ phải tới khi ngân sách mới được rút xuống.”

“Có lẽ hay chắc chắn?”

“Cậu sẽ có đồng sự. Nhưng chắc không sớm hơn tháng Bảy được đâu. Tôi rất tiếc về chuyện đó. Tôi biết thế có nghĩa là cậu sẽ thêm việc, nhưng tôi chẳng làm được gì cả. Tôi sẽ cố hết sức để gánh nặng của cậu vẫn ở mức giải quyết được.”

“Tôi cảm kích khi nghe thế đấy.”

Một bầy con nít chạy ngay qua sân, mặt mũi lấm lem. Hai người phụ nữ từ trong nhà bước ra mang trên tay mấy bát khoai tây chiên, có lẽ đang tán gẫu. Kevin ghét mấy cái vụ tán gẫu. Bill chỉ bàn xềng về phía lan can của sân hiên. “Đưa giúp tôi cái đĩa đằng kia với. Tôi nghĩ mấy miếng này sắp được rồi đấy.”

Kevin cầm cái đĩa lên. Đây cũng là cái đĩa vẫn được dùng để mang thịt kẹp hamburger ra bỏ lên giàn nướng, hẳn để ý thấy những vệt mỡ nhờn nhớt và những mẩu thịt sống. Kinh tởm. Hẳn biết Erin hẳn sẽ mang đĩa sạch ra, một chiếc đĩa không có những mẩu thịt kẹp sống và dầu mỡ. Kevin đặt cái đĩa xuống bên cạnh giàn nướng.

“Tôi cần chai bia nữa,” Kevin nói, giơ chai lên. “Ông muốn chai mới không?”

Bill lắc đầu và tiếp tục làm hỏng một miếng thịt ướp khác. “Ngay lúc này tâm trí tôi vẫn đang phải làm việc. Dù sao cũng cảm ơn.”

Kevin đi về phía ngôi nhà, cảm thấy mỡ từ cái đĩa đã dính trong móng tay hẳn. Ngập sâu.

“Này,” Bill kêu to phía sau lưng hẳn. Kevin quay lại “Thùng lạnh ở đằng kia cơ mà, quên à?” Bill chỉ về góc sân hiên.

“Tôi biết. Nhưng tôi muốn rửa tay trước khi ăn tối.”

“Quay lại nhanh nhanh đấy. Khi tôi đặt cái đĩa này xuống là mạnh ai nấy chén đấy nhé.”

Kevin dừng lại ở cửa sau để chùi chân lên thảm rồi đi vào trong nhà. Trong bếp, hẳn đi vòng qua đám các bà vợ đang trò chuyện râm ran để tới bồn rửa. Hẳn rửa tay hai lần, hai lần đều dùng xà phòng. Qua cửa sổ, hẳn thấy Bill đặt cái đĩa đựng xúc xích và thịt nướng lên bàn picnic, bên cạnh bánh bao nhân nho, gia vị và mấy bát khoai tây chiên. Gần như ngay lập tức lũ ruồi đánh hơi được mùi liền lao tới tập kích bữa tiệc, vo ve bu quanh chỗ thức ăn và đậu trên những tảng thịt nướng. Mọi người xếp thành một hàng dài ngó ngẩn, chừng như không để tâm gì. Thay vào đó, họ xua lũ ruồi đi và lấy đầy đĩa, vờ như không có bọn ruồi đang hung nhúc bám vào ấy.

Những tảng thịt bị hỏng và ruồi bu như trấu.

Hắn và Erin hẳn đã làm khác. Hắn không dùng bàn xẻng ép kiệt thịt nướng và Erin sẽ đặt các loại gia vị, khoai tây chiên và dưa chua trong bếp để mọi người vào đó lấy dùng, ở đó sạch sẽ. Lũ ruồi thật ghê tởm còn thịt nướng thì cứng như đá, hẳn sẽ không ăn vì chỉ nghĩ đến thôi hẳn đã thấy lộn mửa rồi.

Hắn chờ cho đến khi đĩa thịt nướng hết veo mới trở ra ngoài. Hắn rảo bước tới bàn, giả đồ tỏ vẻ thất vọng.

“Tôi đã dè trước là sẽ hết nhanh lắm mà.” Bill cười hớn hở. “Nhưng Emily vẫn còn đĩa nữa trong tủ lạnh nên lượt hai sẽ nhanh thôi. Lấy cho tôi chai bia trong khi tôi đi lấy thịt nhé?”

“Chắc rồi,” Kevin đáp.

Khi mẻ thịt nướng mới xong, Kevin lấy một đĩa đầy thức ăn và tán tụng Bill, bảo ông ta là thức ăn trông ngon tuyệt cú. Ruồi bâu nhưng nhúc còn thịt nướng thì khô khốc nên khi Bill quay đi chỗ khác, Kevin liền hất sạch đĩa thức ăn vào cái thùng rác kim loại bên hiên nhà. Hắn bảo với Bill là thịt nướng ngon tuyệt hảo.

Hắn ở lại bữa tiệc nướng thêm mấy tiếng nữa. Hắn nói chuyện với Coffey và Ramirez. Họ cũng là cảnh sát điều tra giống hắn, chỉ khác là họ ăn thịt nướng và không bận tâm đến lũ ruồi lúc nhúc. Kevin không muốn là người đầu tiên bỏ về, hay thậm chí là người thứ hai, vì ông sắp muốn giả bộ mình là một cảnh sát bình thường mà hắn thì không muốn làm mất lòng sếp. Hắn chẳng ưa gì Coffey hay Ramirez. Đôi lần, khi Kevin lại gần, Coffey liền im bật, và Kevin biết họ đang nói xấu sau lưng hắn. Những chuyện ngồi lê đôi mách.

Nhưng Kevin là một cảnh sát giỏi và hắn biết điều đó. Bill biết điều đó, Coffey và Ramirez cũng vậy. Hắn điều tra các vụ án mạng, hắn biết cách thẩm vấn nhân chứng và nghi can. Hắn biết khi nào cần đặt câu hỏi, khi nào nên lắng nghe; hắn biết khi nào người ta nói dối hắn và hắn sẽ ném kẻ sát nhân vào sau song sắt vì Kinh Thánh đã nói *Chớ giết người*, và hắn tin ở Chúa, hắn đang thay Chúa tống những kẻ tội đồ vào ngục.

Trở về nhà, Kevin đi qua phòng khách. Hắn cưỡng lại thôi thúc muốn gọi Erin. Nếu Erin vẫn còn ở nhà, mặt lò sưởi đã được lau bụi, các quyển tạp chí đã được xếp rề quạt ở đầu bàn và không có chai vodka rỗng trên đi văng. Nếu Erin còn ở nhà, rèm cửa đã được mở ra, để ánh nắng trải dài trên sàn gỗ. Nếu Erin còn ở nhà, bát đĩa đã được rửa sạch sẽ và cất gọn, bữa tối đã đợi sẵn trên bàn và cô sẽ mỉm cười với hắn rồi hỏi hắn ngày hôm nay thế nào. Sau đó họ sẽ làm tình bởi vì hắn yêu cô và cô cũng yêu hắn.

Ở phòng ngủ trên tầng, hắn đứng ở cửa tủ. Hắn vẫn còn ngửi thấy một làn hương nước hoa cô đã xịt, lọ nước hoa mà hắn mua cho cô nhân dịp Giáng sinh. Hắn đã nhìn thấy cô cắt một mẫu quảng cáo trên tạp chí và mỉm cười khi ngửi mùi mẫu thử. Khi cô đi ngủ rồi, hắn xé trang

tập chí đó ra nhét vào ví để biết được chính xác loại nước hoa cần mua. Hấn còn nhớ cách cô nhẹ nhàng chấm nước hoa lên sau hai tai và lên cổ tay khi hấn đưa cô đi đón Giao thừa, còn nhớ cô trông vô cùng xinh đẹp trong chiếc váy dạ hội đen cô mặc lúc ấy. Trong quán ăn, Kevin để ý thấy những gã đàn ông khác, thậm chí cả những gã đang hò hẹn, đều liếc về phía cô khi cô đi ngang qua họ tới bàn. Sau đó, khi về đến nhà, họ làm tình để chào năm mới.

Chiếc váy vẫn còn đó, treo đúng chỗ cũ, gợi lại những kỷ niệm ấy. Một tuần trước, hấn nhớ mình đã kéo nó ra khỏi móc rồi tới ngồi xuống cuối giường ôm nó mà khóc.

Ngoài trời, hấn nghe thấy tiếng dế kêu râm ran nhưng âm thanh ấy chẳng hề khiến hấn khuây lòng. Đáng lẽ hôm nay phải là ngày được nghỉ ngơi thư giãn, nhưng hấn thấy mệt mỏi. Hấn không muốn tới tiệc nướng, không muốn trả lời những câu hỏi về Erin, không muốn nói dối. Không phải vì hấn ngại nói dối, mà vì thật khó lòng giả vờ mãi được rằng Erin không rời bỏ hấn. Hấn đã bịa ra một câu chuyện và bám víu lấy câu chuyện ấy suốt mấy tháng nay: rằng đêm nào Erin cũng gọi về, rằng cô đã về nhà được mấy hôm vừa qua rồi lại phải trở lại New Hampshire, rằng người bạn kia đang phải chịu đựng đợt xạ trị nên cần Erin giúp đỡ. Hấn biết hấn không thể tiếp tục chuyện này mãi được, chẳng chóng thì chày cái có giúp-đỡ-một-người-bạn sẽ trở nên sáo rỗng và mọi người sẽ bắt đầu thắc mắc sao họ không bao giờ thấy Erin đi nhà thờ, siêu thị hay thậm chí đi loanh quanh nhà, hoặc họ sẽ hỏi cô còn phải giúp bạn đến bao giờ nữa. Họ sẽ đàm tiếu về hấn sau lưng và nói những câu kiểu như, *Chắc Erin bỏ quách hấn rồi cũng nên, và Tôi biết ngay là hôn nhân của họ chẳng tốt đẹp như mình vẫn tưởng mà lại.* Ý nghĩ ấy khiến dạ dày hấn thắt lại, cơn đau nhắc hấn nhớ rằng hấn chưa ăn gì.

Chẳng còn gì nhiều trong tủ lạnh. Erin luôn để gà tây, thịt hun khói, mù tạt và bánh mì đen tươi từ tiệm bánh, nhưng giờ lựa chọn duy nhất của hấn là hâm lại thịt bò Mông Cổ hấn mua từ tiệm đồ ăn Trung Quốc vài ngày trước. Ở ngăn dưới cùng, hấn thấy vết dây thức ăn và hấn lại cảm thấy muốn bật khóc, vì nó gợi hấn nghĩ tới những tiếng thét của Erin và tiếng đầu cô đập vào cạnh bàn khi hấn quật cô ngang gian bếp. Hấn đã tát và đá cô vì thấy trong tủ lạnh có vết dây thức ăn và hấn tự hỏi sao mình lại nổi điên tới vậy chỉ vì một chuyện bé tí như thế.

Kevin bước tới nằm xuống giường. Khi hấn sức tỉnh thì đã là nửa đêm, khu phố bên ngoài cửa sổ phòng hấn hoàn toàn tĩnh lặng. Bên kia đường, hấn thấy một ngọn đèn sáng trong nhà Feldman. Hấn không ưa nhà Feldman. Không giống những hàng xóm khác, Lariy Feldman chẳng bao giờ vẫy tay chào hấn khi bọn họ tình cờ cùng lúc ra sân, và nếu bà Gladys vợ ông ta có nhìn thấy hấn thì bà cũng quay lưng đi thẳng vào nhà. Họ đã chừng sáu mấy tuổi, là kiểu người mà nếu thấy trẻ con vào bãi cỏ nhà mình nhặt đĩa bay đồ chơi hay quả bóng chày thì liền chạy ào ra quát mắng. Và dù là người Do Thái, họ vẫn trang trí nhà cửa với đèn nhấp nháy Giáng sinh bên cạnh cây đèn bảy nhánh đặc trưng của người Do Thái mà họ đặt bên cửa sổ vào dịp lễ ấy. Họ làm hấn ngứa mắt và hấn chưa từng nghĩ họ là những láng giềng tử tế.

Hấn trở lại giường nhưng không ngủ được nữa. Sáng ra, khi ánh nắng tràn vào, hấn biết chẳng có gì thay đổi với bất kỳ ai khác. Chỉ có cuộc đời hấn là khác. Vợ chồng anh trai hấn,

Michael và Nadine đang chuẩn bị cho bọn trẻ tới trường rồi hai người sẽ tới Đại học Boston làm việc, bố mẹ hẳn thì chắc đang đọc tờ *Globe* trong lúc uống cà phê sáng. Tội phạm sẽ ra tòa và nhân chứng sẽ có mặt ở sở. Coffey và Ramirez sẽ buôn chuyện về hẳn.

Hắn tắm rồi uống vodka và ăn sáng với bánh mì. Ở sở, hẳn được triệu tập ra ngoài điều tra một vụ giết người. Một người đàn bà hai mấy tuổi, làm gái bao, được tìm thấy bị đâm chết, xác nhét trong một cái thùng rác lớn. Cả buổi sáng hẳn nói chuyện với những người đến xem để thu thập các bằng chứng. Phỏng vấn xong, hẳn về sở để viết báo cáo khi mà thông tin vẫn còn sốt dẻo trong đầu hẳn. Hẳn là một chuyên viên điều tra giỏi.

Sở Cảnh sát bận rộn hồi hả. Kết thúc những ngày nghỉ cuối tuần. Thế giới trở nên điên đảo. Các cảnh sát viên nói chuyện điện thoại, viết lách ở bàn, thẩm vấn nhân chứng hoặc lắng nghe nạn nhân kể về việc họ bị hành hạ ra sao.Ồn ào. Náo động. Người đến kẻ đi. Điện thoại reo liên miên. Kevin đi lại bàn mình, một trong bốn cái bàn đặt giữa phòng. Qua cánh cửa mở, Bill vẫy tay nhưng vẫn ngồi yên trong văn phòng của ông ta. Ramirez và Coffey ngồi ở bàn họ, đối diện với bàn hẳn.

“Cậu ổn chứ?” Coffey lên tiếng hỏi. Coffey chừng bốn mấy tuổi, béo phị và hói. “Trông cậu kinh quá.”

“Tôi ngủ không ngon lắm,” Kevin đáp.

“Tôi mà không có Janet thì cũng ngủ không yên giấc được. Bao giờ Erin về?”

Kevin giữ vẻ mặt điềm tĩnh.

“Cuối tuần tới. Tôi sẽ nghỉ phép mấy hôm và chúng tôi quyết định hôm đó sẽ đi Cape chơi. Mấy năm rồi chúng tôi không tới đó.”

“Thật sao? Mẹ tôi sống ở đó đấy. Ở chỗ nào của Cape thế?”

“Provincetown.”

“Bà ấy cũng ở đó. Cậu sẽ thích ở đấy cho coi. Tôi tới đó suốt. Vợ chồng cậu định ở đâu?”

Kevin tự hỏi sao Coffey cứ hỏi mãi những câu ấy. “Tôi chưa biết,” cuối cùng hẳn đáp. “Erin đang sắp xếp.”

Kevin đi lại chỗ bình cà phê tự rót cho mình một cốc, dù hẳn chẳng hề muốn uống. Hẳn sẽ phải tìm tên của một nhà nghỉ và vài ba quán ăn, để nếu Coffey có hỏi thì hẳn còn có cái mà trả lời.

Ngày nối ngày chẳng khác gì nhau. Hắn làm việc và thẩm vấn nhân chứng rồi hết giờ thì về nhà. Công việc quá căng thẳng, hắn muốn được nghỉ ngơi khi xong việc, nhưng ở nhà mọi thứ đã khác và thế là công việc vẫn bám lấy hắn. Đã có lúc hắn tin rằng mình rồi sẽ quen với hình ảnh nạn nhân của những vụ giết người, nhưng những khuôn mặt xám xịt chết chóc ấy cứ bám vào tâm trí hắn, đôi khi họ còn ghé thăm giấc ngủ của hắn nữa.

Hắn không thích về nhà. Khi hắn tan ca, đâu còn người vợ xinh đẹp chào đón hắn ở cửa. Erin đã đi từ tháng Giêng. Giờ, nhà hắn thật bừa bộn và bẩn thỉu, hắn phải tự giặt giữ quần áo. Hắn không biết cách dùng máy giặt, lần đầu tiên sử dụng hắn đã cho quá nhiều xà phòng nên khi lấy quần áo ra thứ nào thứ nấy đều lem nhem. Không có bữa ăn nấu tại nhà hay những cây nến trên bàn nữa. Thay vì thế, hắn phải mua đại thức ăn trên đường đi làm về rồi ngồi ăn trên đi văng. Thỉnh thoảng, hắn bật ti vi. Erin thích xem HGTV, kênh truyền hình cáp về nhà cửa vườn tược, nên hắn hay xem kênh đó, và khi xem, hắn cảm thấy lòng mình trống trải đến nỗi cơ hồ không chịu đựng nổi.

Sau ngày làm việc hắn chẳng buồn cất khẩu súng lục vào hộp súng để trong tủ quần áo nữa; trong hộp, hắn còn một khẩu Glock sử dụng cho mục đích cá nhân. Erin sợ súng, từ trước cả khi hắn gi扣 khẩu Glock ấy vào đầu cô và dọa bắn chết cô nếu cô còn dám bỏ trốn lần nữa. Cô đã gào khóc khi hắn thề hắn sẽ giết gã nào ngủ với cô, bất cứ gã nào cô quan tâm. Cô quá ngu ngốc còn hắn quá tức giận vì cô đã chạy trốn thế là hắn bắt cô nói tên gã đã giúp cô để hắn đi giết gã. Nhưng Erin đã kêu gào khóc lóc xin tha mạng, thề thốt là chẳng có gã đàn ông nào cả, hắn đã tin cô vì cô là vợ hắn. Họ đã lập thệ trước Chúa và cả gia đình, Kinh Thánh bảo rằng *Chớ làm sự dâm dục*. Ngay cả khi ấy, hắn cũng đâu có tin là Erin đã thiếu chung thủy. Hắn không tin là có gã đàn ông nào đó liên quan tới chuyện này. Chừng nào họ còn là vợ chồng, hắn đảm bảo điều đó. Khi đi làm, thỉnh thoảng hắn lại gọi về nhà và không bao giờ cho cô một mình đi siêu thị, tới hiệu làm đầu hay tới thư viện. Cô không có xe, thậm chí không có bằng lái, và hễ đi qua phố nhà mình hắn lại tạt về nhà, chỉ để chắc chắn cô vẫn ở đó. Cô bỏ đi không phải vì cô muốn làm sự dâm dục. Cô bỏ đi vì cô không còn chịu nổi việc bị đấm bị đá và bị ném xuống hầm rượu, và hắn cũng biết lẽ ra hắn không nên làm những việc như thế, hắn luôn cảm thấy tội lỗi nhưng cảm giác ấy vẫn không ngăn được hắn.

Lẽ ra cô không nên chạy trốn. Điều đó khiến lòng hắn tan nát vì hắn yêu cô hơn cả sự sống và hắn luôn quan tâm tới cô. Hắn mua cho cô nhà, tủ lạnh, máy giặt, máy sấy rồi thì đồ gia dụng mới tinh. Ngôi nhà vốn dĩ luôn sạch bóng, thế mà giờ bồn rửa đầy bát đĩa và giỏ đựng quần áo bẩn đã đầy vèn.

Hắn biết hắn nên lau dọn nhà cửa nhưng hắn không có hơi sức nữa. Thay vì thế, hắn vào bếp lấy một chai vodka từ tủ đá ra. Còn bốn chai nữa; một tuần trước hắn còn mười hai chai. Hắn biết hắn đang uống quá nhiều. Hắn biết hắn nên ăn cho ra hồn và ngừng uống nhưng tất cả những gì hắn muốn là lấy chai rượu ra ngồi uống trên đi văng. Vodka hay ở chỗ nó không khiến hơi thở có mùi, thế nên sáng hôm sau, không ai biết hắn vẫn còn phê phê.

Hắn rót một cốc vodka, uống cạn, lại rót một cốc nữa rồi đi khắp lượt căn nhà trống vắng. Tim hắn đau thắt vì Erin không còn ở đây và nếu cô đột nhiên hiện ra ở cửa hắn biết hắn sẽ xin lỗi vì đã đánh cô, họ sẽ giải quyết mọi chuyện ổn thỏa rồi sau đó sẽ làm tình trong phòng ngủ. Hắn muốn ôm cô và thì thầm rằng hắn yêu cô tha thiết dường bao, nhưng hắn biết cô sẽ không quay lại, và dù hắn yêu cô nhưng nhiều khi cô khiến hắn giận điên người. Người vợ không thể bỏ đi khỏi nhà. Người vợ không được rời bỏ cuộc hôn nhân. Hắn muốn đấm, đá, tát và giật tóc cô vì đã ngu dốt quá thế. Vì đã ích kỷ ghê người. Hắn muốn cho cô thấy chạy trốn là việc làm vô nghĩa.

Hắn uống cốc rượu thứ ba, rồi thứ tư.

Mọi thứ quá lộn xộn. Nhà cửa là một đống tan hoang. Có một hộp pizza rỗng trên sàn phòng khách và lớp vữa quanh cửa phòng tắm đã bong tróc và vỡ vụn cả. Cánh cửa không còn khép kín được nữa. Hắn đã đá vào cánh cửa cái lần cô cố chốt nó lại để tránh hắn. Hôm ấy hắn đang túm tóc và tấn cô trong phòng bếp thì cô vùng chạy vào phòng tắm, hắn đã rượt đuổi cô khắp nhà rồi đập mạnh khiến cánh cửa bật vào trong. Nhưng giờ hắn không nhớ bữa đó họ xô xát vì chuyện gì nữa.

Hắn không nhớ được gì nhiều về đêm hôm ấy. Hắn không nhớ đã bẻ gãy hai ngón tay cô, dù rõ ràng là hắn đã làm thế. Nhưng một tuần sau, khi những vết bầm tím trên mặt cô đã che giấu được dưới lớp trang điểm, hắn mới cho cô đi bệnh viện, và suốt thời gian ấy cô phải nấu nướng dọn dẹp bằng một tay. Hắn mua hoa cho cô rồi xin lỗi và nói với cô rằng hắn yêu cô, hứa là chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra lần nữa, và sau khi cô tháo bột, hắn đưa cô tới Boston ăn tối ở nhà hàng Petroni. Món ăn rất đắt, hắn ngồi đối diện bên bàn, mỉm cười với cô. Sau đó, họ đi xem phim và trên đường về nhà hắn nhớ rằng mình yêu cô biết bao và hắn thật may mắn khi lấy được người như cô làm vợ.

## 21



Alex ở với Katie tới tận quá nửa đêm, lắng nghe khi cô kể chuyện quãng đời trước đây của mình. Khi cô đã mệt nhoài, không thể nói thêm được nữa, anh bèn vòng tay ôm cô rồi hôn chúc cô ngủ ngon. Trên đường lái xe về nhà, anh nghĩ mình chưa bao giờ gặp ai dũng cảm, mạnh mẽ và giỏi xoay xở hơn thế.

Mấy tuần sau đó họ đều ở bên nhau - hay nói đúng hơn là tận dụng mọi thời gian có thể để ở bên nhau. Giữa những giờ anh làm việc ở cửa hàng và những ca làm của cô ở quán Ivan, mỗi ngày họ thường chỉ còn mấy tiếng đồng hồ cho nhau, nhưng anh chờ đợi những lúc tới chơi nhà cô với một cảm giác phấn khích mà mấy năm rồi anh không còn thấy. Đôi khi, Kristen và Josh đi cùng anh. Nhưng nhiều lần, trước khi anh đi bà Joyce lại nháy mắt xua anh ra cửa, thúc giục anh phải có khoảng thời gian thật vui vẻ.

Họ hiếm khi ở bên nhau trong nhà anh, mà nếu có ở nhà anh thì họ cũng chỉ ở một lúc. Trong tâm trí, anh muốn tin rằng đó là vì bọn trẻ, vì anh muốn mọi thứ diễn ra từ từ, nhưng phần nào trong anh nhận ra rằng đó cũng là vì Carly. Dù anh biết mình yêu Katie - và từng ngày trôi qua anh càng chắc chắn về tình cảm ấy - nhưng anh vẫn không rõ mình đã sẵn sàng cho điều đó chưa. Katie chừng như cũng hiểu nỗi băn khoăn của anh và tỏ ra không phiền lòng, chỉ nghĩ hai người sẽ thoải mái hơn khi ở riêng với nhau ở nhà cô.

Tuy vậy, họ vẫn chưa làm tình. Anh thường thấy mình tưởng tượng ra điều đó sẽ tuyệt vời như thế nào, nhất là những lúc trước khi ngủ, nhưng anh biết Katie chưa sẵn sàng cho điều đó. Cả hai đều nhận thấy việc đó sẽ đánh dấu một bước ngoặt trong quan hệ của họ, một kiểu hứa hẹn lâu bền. Giờ đây, được hôn cô, được cảm nhận vòng tay cô ôm siết là đủ với anh rồi. Anh yêu mùi dầu gội hương nhài trên tóc cô và cách bàn tay cô vùi sâu trong bàn tay anh; mỗi cái âu yếm vuốt ve của họ đều đọng đầy cảm giác đề phòng dịu ngọt, như thể họ đang giữ gìn bản thân mình cho người kia. Anh chưa hề ngủ với ai kể từ ngày vợ mất, và giờ anh cảm thấy rằng ở mặt nào đó anh đã chờ đợi Katie mà không hề hay biết.

Anh vui sướng khi được đưa cô đi thăm thú quanh vùng. Họ sánh bước trên bờ biển, qua những ngôi nhà cổ kính, xem xét kiến trúc, và có một ngày cuối tuần anh đưa cô tới vườn ươm Orton, ở đó họ lang thang giữa hàng ngàn bụi hồng rực nở. Sau đó, họ tới ăn trưa ở một tiệm ăn nhìn ra biển ở bãi biển Caswell, ở đó họ đã với qua bàn, nắm lấy tay nhau như những cô cậu thiếu niên.

Từ sau hôm ăn tối ở nhà cô, cô chưa đề cập đến quá khứ của mình lần nào nữa, mà anh cũng không khơi lại. Anh biết cô vẫn đặt nhiều câu hỏi trong tâm trí: cô đã kể cho anh đến đâu và phải kể bao nhiêu nữa, liệu cô có thể tin anh không, chuyện cô vẫn là phụ nữ có chồng cản trở hai người tới mức nào, và điều gì sẽ xảy ra nếu bằng cách nào đó Kevin tìm thấy cô ở đây. Khi cảm nhận thấy cô đang chìm trong những suy nghĩ đó, anh khéo léo nhắc nhở cô rằng dù có chuyện gì xảy ra, anh sẽ luôn giữ an toàn bí mật của cô. Anh sẽ không bao giờ nói với ai.

Nhìn cô, nhiều khi lòng anh tràn ngập nỗi căm giận với Kevin Tierney. Đối với anh, bản năng hành hạ tra tấn người khác như vậy ở đàn ông cũng xa lạ chẳng kém gì khả năng thở dưới nước hay bay lượn; quan trọng nhất, anh muốn báo thù. Anh muốn công lý. Anh muốn Kevin phải nếm trải nỗi thống khổ và khiếp đảm mà Katie đã phải chịu đựng, những cơn đau bất tận của thể xác bị đọa đày tàn bạo. Trong thời gian tại ngũ, anh từng giết một người, một tay lính dùng quá nhiều thuốc lắc đang dọa bắn chết một con tin. Cái gã đó rất nguy hiểm và mất kiểm

soát, nên khi cơ hội đến, Alex đã không ngần ngại rút súng ra. Cái chết ấy đã đưa lại cho công việc của anh một ý nghĩa mới và nghiêm túc, nhưng trong lòng anh biết rằng cuộc sống này có những khoảnh khắc mà bạo lực là cần thiết để cứu người. Anh biết nếu có khi nào đó Kevin xuất hiện, anh sẽ bảo vệ Katie, bất chấp tất cả. Từ những năm trong quân đội, anh dần nhận thức được rằng có những con người làm cho thế gian này tốt đẹp hơn, nhưng cũng có những người sống để phá hủy nó. Trong tâm trí anh, quyết định bảo vệ một người phụ nữ vô tội như Katie khỏi một kẻ tâm thần bất ổn như Kevin cũng rõ ràng như trắng và đen vậy - một lựa chọn giản đơn.

Hầu hết mọi ngày, bóng ma quăng đời quá khứ của Katie không xuất hiện, và mỗi ngày họ ở bên nhau trong cảm giác thanh thản và càng lúc càng thân thiết. Những buổi chiều ở bên các con rất đặc biệt đối với anh. Katie dường như sinh ra để chơi với trẻ con - dù là khi giúp Kristen cho lũ vịt trong hồ ăn hay khi chơi bài với Josh, dường như cô luôn dễ dàng bắt nhịp được với bọn nhỏ, lúc hào hứng say sưa, lúc thư giãn thoải mái, lúc om sòm ngẫu xạ, lại cũng có khi lặng yên. Về mặt này cô rất giống Carly, và chẳng hiểu sao anh có cảm giác chắc chắn Katie là kiểu phụ nữ Carly từng nói đến.

Trong những tuần cuối cùng của Carly, anh thức trắng đêm bên giường nàng. Dù nàng li bì suốt nhưng anh vẫn sợ bỏ lỡ những lúc nàng tỉnh giấc, dù những khoảnh khắc ấy có ngắn ngủi chừng nào. Thời điểm ấy, nửa người bên trái của nàng gần như đã liệt, và nàng không nói được mấy nữa. Nhưng một đêm, trong khoảng thời gian trình tảo ngắn ngủi vào ngay trước lúc bình minh, nàng nín lấy tay anh.

“Em muốn anh làm việc này cho em,” nàng gắng gượng nói, liếm đôi môi khô cong. Giọng nàng khàn khàn vì đã lâu không nói.

“Bất kể điều gì.”

“Em muốn anh... hạnh phúc.” Khi ấy, anh thoáng thấy nụ cười ngày xưa của nàng, nụ cười tự tin, bình tĩnh đã làm anh say đắm ngay từ buổi đầu gặp gỡ.

“Anh vẫn hạnh phúc mà.”

Nàng khẽ lắc đầu. “Em đang nói tới tương lai kia.” Trên gương mặt đã hóp lại của nàng, đôi mắt sáng bừng lên mãnh liệt như than hồng. “Hai ta đều biết em đang nói tới điều gì mà.”

“Anh không biết.”

Nàng phớt lờ phản ứng của anh. “Lấy anh làm chồng ở bên anh mỗi ngày và có con với anh... đó là những điều tuyệt vời nhất em từng làm. Anh là người đàn ông tuyệt vời nhất em từng gặp.”

Cổ họng anh thít lại. “Anh cũng thế,” anh nói. “Anh cũng cảm thấy như thế.”

“Em biết,” nàng nói. “VẬY cho nên điều này thật khó khăn đối với em. Vì em biết em đã thất bại...”

“Em không thất bại...” anh ngắt lời nàng.

Nét mặt nàng buồn bã. “Em yêu anh, Alex, và em yêu các con của chúng ta nữa,” nàng thì thầm. “VẬY nên tim em tan nát khi nghĩ rằng anh sẽ không bao giờ được hạnh phúc trọn vẹn nữa.”

“Carly...”

“Em muốn anh gặp người mới.” Nàng ra sức hít vào một hơi thật sâu, nỗ lực ấy khiến mạn sườn mỏng manh của nàng phập phồng lên xuống. “Em muốn cô ấy phải là người thông minh, tốt bụng... và em muốn anh yêu cô ấy, vì anh không thể sống một mình suốt phần đời còn lại được.”

Alex không nói được nên lời, anh chỉ có thể nhìn thấy nàng lờ mờ qua làn nước mắt.

“Bọn trẻ cần có một người mẹ.” Lời nói ấy đến tai anh nghe như một lời van nài. “Một người cũng yêu chúng nhiều như em, một người xem chúng như con đẻ.”

“Sao em lại nói tới chuyện này?” anh hỏi, giọng đứt quãng.

“VÌ,” nàng đáp, “em phải tin điều đó là có thể.” Những ngón tay xương gầy của nàng bám lấy cánh tay anh với nỗ lực tuyệt vọng. “Đó là thứ duy nhất em để lại được.”

Giờ đây, khi nhìn Katie đuổi theo Josh và Kristen trên bờ hồ rợp cỏ, anh cảm thấy nhói lên cái cảm giác vừa ngọt vừa đắng khi nghĩ rằng có lẽ cuối cùng Carly đã được toại nguyện ước vọng cuối cùng.

\*\*\*

Katie yêu mến anh rất nhiều. Cô biết mình đang đi trên một lần ranh nguy hiểm. Kể cho anh nghe về quá khứ của cô vào thời điểm ấy chừng như là việc đúng đắn nên làm, và việc nói ra được những lời ấy đã giải tỏa cho cô phần nào gánh nặng giằng vò của những bí mật. Nhưng buổi sáng sau bữa tối đầu tiên bên nhau ấy, cô lại hoang mang căng thẳng vì việc đã làm. Xét cho cùng Alex từng là điều tra viên, có nghĩa là anh có thể dễ dàng gọi một hai cuộc điện thoại, bất kể những gì anh đã nói với cô. Anh sẽ nói với ai đó rồi người đó lại đi nói với người khác, để rồi cuối cùng, Kevin sẽ biết chuyện. Cô không nói với anh rằng Kevin có khả năng thần kỳ trong việc kết nối những thông tin chừng như ngẫu nhiên; cô cũng không kể đến việc khi một nghi

can bỏ trốn, Kevin gần như luôn biết phải tìm kẻ đó ở đâu. Chỉ cần nghĩ đến những gì mình đã làm bụng cô cũng nôn nao lên rồi.

Nhưng dần dần, qua mấy tuần tiếp theo, cô thấy nỗi sợ hãi lắng xuống. Khi họ ở riêng với nhau, thay vì đặt thêm câu hỏi, Alex xử sự như thể những tiết lộ của cô không ảnh hưởng gì đến cuộc sống của họ ở Southport. Ngày tháng trôi qua nhẹ nhàng thanh thản, không bị che phủ bởi bóng đen cuộc đời quá khứ của cô. Cô không thể cưỡng lại điều này: cô tin tưởng anh. Và khi họ hôn nhau, điều này thường xuyên đến kỳ lạ, có những lần đầu gối cô run rẩy, và đó là tất cả những gì cô có thể làm để ngăn mình không nắm tay anh và lôi anh vào phòng ngủ.

Ngày thứ Bảy, hai tuần sau buổi hẹn đầu tiên, họ đứng trên hiên thềm nhà cô, tay anh ôm lấy cô, môi anh áp vào môi cô. Josh và Kristen đang tham dự tiệc kết thúc năm học tổ chức bên bể bơi nhà một cậu bạn cùng lớp với Josh. Chiều tối, Alex và Katie định đưa bọn trẻ ra bãi biển làm tiệc nướng, nhưng trong mấy giờ tới, họ vẫn được ở riêng với nhau.

Cuối cùng họ cũng rời nhau ra, Katie thở dài. “Anh phải ngừng làm việc này lại thôi.”

“Ngừng làm việc gì?”

“Anh biết chính xác mình đang làm gì mà.”

“Anh không ngăn mình được.”

Em biết cảm giác ấy chứ, Katie nghĩ. “Anh biết em thích điều gì ở anh không?”

“Thân hình anh à?”

“Phải. Cả điều đó nữa.” Cô bật cười. “Nhưng em cũng thích cách anh làm em thấy mình đặc biệt.”

“Em đặc biệt mà,” anh nói.

“Em nghiêm túc đấy,” cô nói. “Nhưng em tự hỏi sao anh lại chưa tìm kiếm người nào đó khác. Kể từ khi vợ anh mất ấy.”

“Anh không trông đợi gì,” anh đáp. “Nhưng dù có ai đó khác, anh cũng sẽ đá cô nàng đi để có thể đến với em.”

“Như thế không tử tế tí nào cả.” Cô thúc vào mạn sườn anh.

“Nhưng đấy là sự thật. Em tin hay không thì tùy, anh kén cá chọn canh lắm đấy.”

“Phải rồi,” cô nói, “cực kỳ kén chọn. Anh chỉ hẹn hò với những phụ nữ mang vết sẹo trong lòng thôi.”

“Em không mang sẹo trong lòng. Em quật cường. Em là người sống sót. Đó thật ra chính là một kiểu gọi cảm đấy.”

“Em nghĩ anh đang cố tăng bốc em với hy vọng em sẽ cởi phăng quần áo của anh ra.”

“Hiệu quả không em?”

“Gần gần rồi đấy,” cô thừa nhận, và tiếng cười của anh nhắc cô nhớ rằng anh yêu cô biết chừng nào.

“Anh mừng là em đã dừng chân ở Southport,” anh nói.

“Ừm.” Trong thoáng chốc cô chùng như chìm trong nội tâm của chính mình.

“Gì cơ?” Anh nhìn sâu vào gương mặt cô, đột ngột cảnh giác.

Cô lắc đầu. “Suýt chút nữa...” Cô thở dài, vòng tay quanh người khi nghĩ lại ký ức ấy. “Suýt chút nữa thôi em đã không đến được.”

## 22



Tuyết xốp phủ đầy sân những ngôi nhà ở Dorchester, tạo thành một lớp vỏ lấp lánh bao phủ toàn bộ thế giới bên ngoài cửa sổ nhà cô. Bầu trời tháng Giêng xám xịt hôm qua đã chuyển sang màu xanh băng lạnh lẽo và nhiệt độ đã xuống dưới âm.

Lúc đó là sáng Chủ nhật, sau ngày cô làm tóc. Cô lén nhìn vào bồn cầu xem dấu máu, chắc chắn cô đã thấy có máu sau khi đi tiểu. Cật vẫn nhoi nhói, cơn đau lan từ bả vai xuống tận chân. Cơn đau ấy khiến cô thức chong mắt hàng tiếng đồng hồ trong khi Kevin ngáy như sấm bên cạnh, nhưng ơn trời, nó không quá nghiêm trọng như bề ngoài. Sau khi đóng cánh cửa phòng ngủ lại sau lưng, cô tập tễnh đi vào bếp, tự nhắc mình rằng chỉ vài ngày nữa thôi, mọi chuyện

sẽ kết thúc. Nhưng cô phải cẩn thận không làm dậy lên mối nghi ngờ ở Kevin, để sắp đặt mọi thứ đầu ra đó. Nếu cô vờ như không đau đớn sau cú đánh tối qua của hắn, hắn sẽ nghi ngờ. Nếu cô đi quá xa, hắn sẽ nghi ngờ. Sau bốn năm sống trong địa ngục, cô đã học được các nguyên tắc.

Hôm đó là Chủ nhật nhưng đến trưa Kevin phải đi làm, nên cô biết hắn sẽ dậy sớm. Nhà lạnh ngắt nên cô bèn mặc thêm áo len bên ngoài bộ pyjama; buổi sáng thì Kevin không để ý chuyện này, thường là vì hắn quá mệt mỏi sau một đêm uống nhiều để có thể quan tâm tới cái gì. Cô bắt đầu pha cà phê rồi đặt đường sữa cùng với bơ và mút lên bàn. Cô dọn bộ dao nĩa bằng bạc của hắn ra và đặt một cốc nước mát bên cạnh cái nĩa. Sau đó, cô cho hai lát bánh mì vào lò nướng, dù cô chưa thể nướng ngay. Cô đặt ba quả trứng lên quầy bếp để có thể lấy ngay khi cần. Làm xong mấy việc đó, cô cho sáu lát thịt muối lên chảo rán. Thịt đang xèo xèo thì Kevin bước vào bếp. Hắn ngồi xuống cái bàn trống uống nước trong khi cô mang lại cho hắn một tách cà phê.

“Đêm qua anh ngủ như chết,” hắn nói. “Chúng ta đi ngủ lúc mấy giờ ấy nhỉ?”

“Mười giờ phải không nhỉ?” cô đáp. Cô đặt tách cà phê xuống bên cạnh cốc nước đã hết sạch. “Không muộn lắm đâu. Anh làm việc quá vất vả, em biết anh mệt lắm.”

Mắt hắn đỏ ngầu. “Anh xin lỗi chuyện tối qua. Anh không định làm thế đâu. Chỉ là dạo này anh có quá nhiều áp lực. Sau khi Terry bị truy tìm, anh phải cáng đáng việc của cả hai người, mà vụ Preston tuần này bắt đầu rồi.”

“Không sao đâu,” cô nói. Cô vẫn ngửi thấy mùi rượu trong hơi thở hắn. “Đồ ăn sáng của anh mấy phút nữa là xong ngay đây.”

Đứng ở bếp, cô dùng nĩa trở miếng thịt muối, một tia mỡ bắn vào cánh tay cô, khiến cô thoáng quên đi vết đau trên lưng.

Khi thịt muối đã chín giòn, cô đặt bốn lát lên đĩa của Kevin và hai lát lên đĩa mình. Cô chặt mỡ vào một cái lon inox, lấy giấy ăn lau chảo rán, rồi lại lấy bình dầu xịt vào chảo. Cô phải nhanh tay nhanh chân không thì thịt muối nguội mất. Cô bật lò nướng và đập trứng. Hắn thích trứng ốp hai mặt, với lòng đỏ còn nguyên, và cô đã dần trở nên thành thạo cách rán ấy. Chảo vẫn nóng nên trứng chín nhanh. Cô lật một lần rồi cho hai quả vào đĩa hắn và một quả vào đĩa cô. Bánh mì vừa kịp xong, cô đặt cả hai lát vào đĩa hắn.

Cô ngồi đối diện hắn qua bàn vì hắn thích hai vợ chồng ăn sáng cùng nhau. Hắn phết bơ lên bánh mì và cho thêm mút nho rồi dùng nĩa chọc vỡ trứng. Lòng đỏ chảy ra như nhựa vàng và hắn chấm bánh mì vào đó.

“Hôm nay em định làm gì?” hắn hỏi. Hắn dùng nĩa xắn một miếng trứng nữa. Nhai.

“Em định lau cửa sổ và giặt giũ,” cô nói.

“Ga trải giường có lẽ cũng cần giặt rồi nhỉ? Sau màn vui vẻ của chúng ta tối qua ấy mà?”  
hắn nói, nhíu mày. Tóc hắn rối bời lộn xộn và có một mẩu trứng trên mép hắn.

Cô cố không để lộ nỗi khiếp sợ. Thay vào đó, cô đổi chủ đề.

“Anh có nghĩ mình sẽ có được lời tuyên án trong vụ Preston không?” cô hỏi.

Hắn dựa người vào ghế, vắn vai, rồi lại cúi xuống đĩa.

“Đó là việc của ủy viên công tố quận. Higgins giỏi, nhưng ai mà biết được. Preston có một  
gã luật sư lật lọng gian xảo, hắn đang cố đợi trắng thay đen mọi thứ. “

“Em tin anh sẽ làm tốt. Anh thông minh hơn hắn mà.”

“Để rồi xem. Anh chỉ ghét là vụ này ở Marlborough. Higgins muốn anh có mặt vào tối thứ  
Ba, sau khi phiên tòa hôm đó kết thúc.”

Erin vốn biết những điều này rồi nên cô gật đầu. Vụ Preston đã được các phương tiện  
truyền thông đưa tin rộng rãi và phiên tòa dự định sẽ bắt đầu vào thứ Hai ở Marlborough,  
không phải ở Boston. Lorraine Preston bị cáo buộc đã thuê người giết chồng. Không chỉ  
Douglass Preston - một tỉ phú quản lý quỹ phòng hộ, mà cả vợ hắn - vốn là con nhà dòng dõi,  
đều liên quan tới hàng loạt quỹ từ thiện, từ quỹ của các bảo tàng nghệ thuật và buổi hòa nhạc  
tới quỹ của các trường học nghèo ở những khu phố cũ. Truyền thông trước phiên tòa ồn ào  
kinh khủng; trong nhiều tuần liền không ngày nào không có một hai bài báo trên trang nhất và  
một mẩu chuyện “đỉnh” trong bản tin buổi tối. Tiền tấn, tình dục buông thả, ma túy, ngoại tình,  
không chung thủy, mưu sát, và một đứa con ngoài giá thú. Vì truyền thông đưa tin quá nhiều,  
phiên tòa đã phải chuyển tới Marlborough. Kevin là một trong nhiều cảnh sát tham gia vào vụ  
điều tra và theo kế hoạch tất cả bọn họ đều phải ra báo cáo vào thứ Tư. Như tất cả mọi người,  
Erin luôn theo dõi thông tin, nhưng thỉnh thoảng cô vẫn hỏi Kevin về vụ án.

“Anh biết mình cần gì sau khi phiên tòa kết thúc không?” cô hỏi. “Một đêm ra ngoài đi  
chơi. Chúng ta nên mặc đẹp rồi đi đâu đó ăn tối. Tối thứ Sáu anh được nghỉ phải không?”

“Chúng ta vừa làm thế hôm Giao thừa còn gì, Kevin cầu nhàu, chấm thêm lòng đỏ trứng  
trong đĩa. Có vết nứt dây trên ngón tay hắn.

“Nếu anh không muốn ra ngoài, em có thể làm gì đó đặc biệt cho anh ở nhà. Bất cứ thứ gì  
anh muốn. Chúng ta có rượu và có thể nhóm lò sưởi, và em sẽ mặc một bộ thật sexy. Sẽ cực kỳ  
lãng mạn đấy.” Hắn rời mắt khỏi đĩa, nhìn lên, cô bèn nói tiếp. “Quan trọng là, em sẵn sàng làm  
mọi điều,” cô nói ríu rần, “còn anh cần được nghỉ ngơi. Em không thích thấy anh làm việc quá

vất vả. Cứ như họ muốn anh giải quyết tất cả vụ án ngoài kia vậy.”

Hắn gõ gõ cái nĩa lên đĩa, nhìn cô chăm chú. “Sao em lại tỏ ra đáng yêu như thế? Có chuyện gì à?”

Nhắc mình phải bám chắc kích bản đã lên, cô vụt đứng dậy khỏi bàn.

“Quên chuyện đó đi nhé?” Cô giật cái đĩa của mình làm cái nĩa rơi đánh keng khỏi nó, đập vào bàn rồi văng xuống đất. “Em đang cố động viên vì anh sắp rời thành phố, nhưng nếu anh không thích thế thì được thôi. Để em bảo điều này với anh - anh cứ nghĩ xem mình thích làm gì rồi lúc nào đấy bảo cho em biết cũng được, được chứ?”

Cô quàng quả đi lại bồn nước và bật mạnh vòi. Cô biết cô đã khiến hắn ngạc nhiên, cảm thấy hắn đang do dự giữa cảm giác tức giận và bối rối. Cô rửa tay dưới dòng nước rồi khoát nước lên mặt. Cô thở gấp gấp liên tục, giấu mặt và tạo ra những tiếng thốn thức. Cô khẽ rung đôi vai.

“Em khóc đấy à?” hắn hỏi. Cô nghe thấy ghế hắn trượt ra sau. “Chuyện quái gì mà em phải khóc thế?”

Cô thốn thức thành lời, cố hết sức làm cho giọng mình nghe như nức nở. “Em chẳng biết phải làm gì nữa. Em không biết anh muốn gì. Em biết vụ này lớn và quan trọng thế nào và biết anh phải chịu bao nhiêu áp lực...”

Cô ghen lại ở những lời cuối cùng, cảm thấy hắn đang tiến đến. Khi thấy hắn chạm vào mình, cô run bắn lên.

“Này, được rồi,” hắn miễn cưỡng nói. “Em không phải khóc.”

Cô quay về phía hắn, nhắm nghiền mắt, vùi mặt vào ngực hắn. “Em chỉ muốn làm anh vui,” cô lắp bắp. Cô cọ gương mặt ướt đầm lên áo hắn.

“Chúng ta sẽ suy nghĩ về chuyện này, được chứ? Chúng ta sẽ có một kỳ cuối tuần vui vẻ. Anh hứa đấy. Để bù lại đêm qua.”

Cô vòng tay quanh người hắn, kéo hắn lại gần, sục sịt. Cô lại hít vào một hơi ghen ghen. “Em thực lòng xin lỗi. Em biết hôm nay anh không muốn chuyện thế này. Em tự nhiên vô cớ khóc lóc lèo nhèo. Đĩa của anh vẫn còn bao nhiêu.”

“Không sao đâu,” hắn nói. Hắn nghiêng đầu, cô liền rướn lên hôn hắn, mắt cô vẫn nhắm nghiền. Cô lùi ra sau, đưa tay chùi mặt rồi lại vươn người về phía hắn. Khi hắn ấn vào cô, cô có thể cảm thấy hắn đã trở nên hưng phấn. Cô biết sự yếu đuối của mình đã kích thích hắn đến

thế nào.

“Chúng ta có một ít thời gian trước khi anh phải đi làm,” hấn nói.

“Em nên lau dọn bếp đã.”

“Em có thể làm việc đó sau,” hấn nói.

Mấy phút sau, khi Kevin đang chuyển động phía trên cô, cô tạo ra những âm thanh hấn muốn nhưng mắt lại nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ phòng ngủ và nghĩ những chuyện khác.

Cô dần trở nên ghét mùa đông, với cái lạnh thấu xương đẳng đẳng và vạn vật ngập sâu trong tuyết tới nửa mét, vì cô không thể ra khỏi nhà. Kevin không muốn cô đi loanh quanh phố nhưng hấn cho phép cô ra vườn trong sân sau vì ở đó có hàng rào riêng. Vào mùa xuân, cô luôn trồng hoa trong bồn và rau củ trong khoảnh đất nhỏ gần phía sau ga ra, nơi nắng chiếu ngập tràn rực rỡ, không bị những cây thích phủ bóng. Vào mùa thu, cô mặc áo len rồi ra ngồi đọc những cuốn sách mượn ở thư viện trong khi đám lá vàng nâu khô giòn lăn lạo xạo quanh sân.

Nhưng mùa đông thì biến cuộc đời cô thành nhà ngục, lạnh lẽo, xám xịt và ảm đạm. Khốn khổ. Hầu như mọi ngày trôi qua mà cô không hề được đặt chân ra ngoài cửa vì không lường được khi nào Kevin sẽ thành linh xuất hiện. Cô chỉ biết tên của một nhà hàng xóm, gia đình Feldman, họ sống ngay bên kia đường. Năm đầu mới lấy nhau, Kevin ít khi đánh cô và đôi khi cô vẫn đi dạo bộ mà không có hấn. Ông bà Feldman, một cặp vợ chồng đã đứng tuổi, thích làm vườn, và trong năm đầu sống ở đây, cô thường dừng lại trò chuyện một lát cùng họ. Dần dà Kevin cố gắng chấm dứt những cuộc thăm hỏi thân tình đó. Giờ cô chỉ gặp ông bà Feldman khi cô biết Kevin đang bận việc, khi cô biết hấn không thể gọi về. Cô phải chắc chắn không người hàng xóm nào khác nhìn thấy rồi mới chạy như tên bắn qua đường tới trước cửa nhà họ. Cô thấy mình như một điệp viên mỗi lần sang thăm họ. Họ cho cô xem ảnh những cô con gái đã trưởng thành. Một người đã qua đời còn một người chuyển đi xa nên cô cảm giác họ cũng cô đơn giống như cô. Vào mùa hè, cô làm cho họ bánh nhân việt quất và rồi phải mất cả buổi chiều lau sạch bụi bột trong bếp để Kevin không phát hiện ra.

Khi Kevin đi làm rồi, cô lau cửa sổ và trái ga mới lên giường. Cô hút sạch bụi, lau dọn phòng bếp. Trong lúc làm, cô tập nói giọng trầm sao cho giống giọng đàn ông. Cô cố không nghĩ tới cái điện thoại di động cô cầm sạc cả đêm qua và đang để dưới bồn rửa. Dù biết hấn mình chẳng bao giờ có cơ hội tốt hơn, cô vẫn thấy hẫ hẫ vì vẫn có quá nhiều điều có thể không như ý muốn.

Sáng thứ Hai, cô làm bữa sáng cho Kevin như thường lệ. Bốn lát thịt muối, trứng ốp hai mặt và hai lát bánh mì. Hấn gắt gỏng khó chịu và đọc báo mà không nói gì nhiều với cô. Khi sắp

đi, hẩn mặc áo khoác bên ngoài bộ vest, và cô bảo với hẩn cô chuẩn bị đi tắm.

“Hẩn phải sướng lắm,” hẩn càu nhàu, “khi ngày nào thức dậy cũng biết mình có thể làm bất cứ cái gì mình muốn bất cứ khi nào mình muốn.”

“Tối nay anh muốn món gì đặc biệt không?” cô hỏi, vờ không nghe thấy hẩn nói gì.

Hẩn ngẫm nghĩ. “Lasagna và bánh mì tỏi. Xa lát nữa,” hẩn nói.

Khi hẩn đi rồi, cô đứng bên cửa sổ nhìn xe hẩn rẽ ở khúc cua. Ngay khi hẩn biến mất, cô đi tới chỗ cái điện thoại, nôn nao khi nghĩ tới những chuyện sẽ xảy ra tiếp theo.

Khi gọi tới công ty điện thoại, cô được nối máy đến phòng chăm sóc khách hàng. Năm phút trôi qua, rồi sáu. Kevin mất hai mươi phút để tới chỗ làm, và hiển nhiên hẩn sẽ gọi về ngay khi hẩn đến. Cô vẫn còn thời gian. Cuối cùng, một nhân viên nhận điện thoại và hỏi tên cô, địa chỉ gửi hóa đơn, và tên thời con gái của mẹ Kevin để xác minh. Tài khoản mang tên Kevin, và cô nói bằng một giọng trầm khi liệt kê các thông tin, giọng nói mà cô đã luyện tập từ trước. Cô nói nghe chẳng hề giống tiếng Kevin, thậm chí có khi còn chẳng giống tiếng đàn ông, nhưng giao dịch viên đang khó chịu vì quá nhiều người gọi nên không để ý.

“Tôi có thể chuyển hướng cuộc gọi số điện thoại này không?” cô hỏi.

“Sẽ mất thêm phí đấy, nhưng như thế, anh sẽ nhận được cả cuộc gọi chờ và thư thoại. Chỉ tốn...”

“Không sao. Nhưng có thể kích hoạt ngay từ hôm nay được không?”

“Được,” giao dịch viên đáp. Cô nghe tiếng anh ta gõ phím. Một lúc lâu sau anh ta mới nói tiếp. Anh ta nói với cô rằng khoản phí trả thêm sẽ xuất hiện trong hóa đơn kỳ tới, được gửi vào tuần sau, nhưng con số đó sẽ thể hiện khoản tiền phải trả trong cả tháng, dù cô mới kích hoạt dịch vụ vào ngày hôm nay. Cô bảo với anh ta là không sao cả. Anh ta đưa thêm một số thông tin rồi bảo mọi việc đã xong xuôi, cô có thể sử dụng dịch vụ ngay lập tức. Cô gác máy và nhìn đồng hồ treo tường. Toàn bộ cuộc gọi mất mười tám phút.

Ba phút sau Kevin gọi về từ sở.

Ngay sau khi Kevin dập máy, cô liền gọi cho Super Shuttle, dịch vụ xe tải chuyên chở người từ sân bay ra bến xe buýt. Cô đặt chỗ trước cho ngày hôm sau. Rồi cuối cùng, sau khi lấy cái điện thoại di động ra, cô kích hoạt nó. Cô gọi tới một rạp chiếu phim địa phương, rạp mà điện thoại có nhạc chờ, để chắc chắn cái di động hoạt động được. Tiếp theo, cô kích hoạt dịch

vụ chuyển hướng cuộc gọi của điện thoại cố định, gửi các cuộc gọi đến vào số máy của rạp chiếu phim đó. Để kiểm tra, cô dùng điện thoại di động gọi vào số nhà mình. Tim cô đập thành thịch khi điện thoại cố định đổ chuông. Đến hồi thứ hai, chuông ngắt và cô nghe thấy tiếng nhạc chờ từ điện thoại của rạp chiếu phim. Một cái gì đó vỡ òa tự do trong lòng cô và tay cô run rẩy khi cô tắt di động rồi đặt nó lại vào trong hộp bọt biển SOS. Cô đặt lại chế độ cũ cho điện thoại cố định.

Bốn mươi phút sau Kevin gọi về.

Cả chiều hôm đó cô sống trong cảm giác nôn nao mụ mị, làm việc luôn tay luôn chân để tránh cảm giác lo lắng. Cô là cho hần hai cái áo sơ mi rồi mang túi đựng áo vest và va li từ ga ra vào nhà. Cô sắp xếp các đôi tất sạch rồi đánh đôi giày đen còn lại cho hần. Cô lấy bàn chải bụi vải chải sạch bộ vest của hần, bộ màu đen hần thường mặc khi dự tòa, và lấy ra ba cái cà vạt. Cô cọ phòng tắm cho tới khi sàn sáng bóng, rồi lấy giấm cọ ván gỗ ốp chân tường. Cô lau bụi từng món trong tủ đồ sứ, rồi bắt đầu chuẩn bị làm lasagna. Cô luộc mì ống và làm nước sốt thịt rồi rắc pho mát lên tất cả. Cô phết bơ, tỏi và rau oregano lên bốn miếng bánh mì bột chua, rồi thái hạt lựu mọi thứ cô cần để làm xa lát. Cô tắm rồi mặc thật gợi cảm, và tới năm giờ chiều, cô đặt lasagna lên lò.

Khi hần về nhà, bữa tối đã sẵn sàng. Hần ăn lasagna và nói về ngày hôm đó. Khi hần bảo cô lấy thêm thức ăn, cô đứng lên khỏi bàn đi lấy thức ăn mang tới cho hần. Sau bữa tối, hần uống vodka trong khi họ ngồi xem phát lại mấy bộ phim *Seinfeld* và *The King of Queens*. Sau đó, đội Celtic đấu với Timberwolves, cô ngồi bên hần, ngả đầu lên vai hần để xem trận đấu. Hần ngủ gục trước ti vi còn cô đi vào phòng ngủ. Cô nằm lên giường, nhìn lên trần nhà, cho tới khi hần sực tỉnh và lê bước vào, ngã phịch lên tấm nệm. Hần ngủ liền, một cánh tay vắt qua người cô, và tiếng ngáy của hần nghe như một lời cảnh cáo.

Sáng thứ Ba, cô làm cho hần bữa sáng. Hần xếp quần áo và đồ dùng cá nhân rồi cuối cùng cũng sẵn sàng đi Marlborough. Hần chất đồ lên xe rồi quay trở lại cửa chính, cô đang đứng đó. Hần hôn cô.

“Tối mai anh sẽ về nhà,” hần nói.

“Em sẽ nhớ anh đấy,” cô nói, vươn người về phía hần, vòng tay quanh cổ hần.

“Khoảng tám giờ tối anh về tới nhà.”

“Em sẽ làm món gì đó để khi anh về nhà em có thể hâm nóng cho anh,” cô nói. “Ớt ngọt nhé?”

“Chắc anh sẽ ăn trên đường về.”

“Anh chắc không? Có thật anh thích ăn đồ ăn nhanh không đấy? Nó không tốt cho anh tí nào đâu.”

“Để xem sao đã,” hắn nói.

“Dù sao em vẫn làm,” cô nói. “Biết đâu anh muốn ăn. Khi cô ngã vào người hắn, hắn liền hôn cô. “Anh sẽ gọi cho em,” hắn nói, bàn tay hắn tuột xuống dưới. Vuốt ve cô. “Em biết,” cô đáp.

Vào phòng tắm, cô cởi bỏ quần áo và đặt lên bồn cầu đậy nắp, rồi cuộn tấm thảm lên. Cô đã đặt một túi ni lông vào bồn rửa mặt, và vẫn khóa thân, cô chăm chú nhìn chính mình trong gương. Cô lướt tay qua những vết bầm tím ở sườn và trên cổ tay. Cô gầy trơ xương, và những quầng thâm dưới mắt khiến gương mặt cô như hóp lại. Cô chìm ngập trong cơn sóng cảm giận hòa lẫn buồn đau khi tưởng tượng ra cảnh hắn đi khắp nhà gọi tên cô lúc hắn trở về. Hắn sẽ gọi tên cô và đi vào bếp. Hắn sẽ tìm cô trong phòng ngủ. Hắn sẽ kiểm tra ga ra, hiên sau và hầm rượu. *Em đâu rồi? hắn sẽ gọi to. Tối nay ăn gì vậy?*

Cô bắt đầu hùng hổ dùng kéo cắt tóc. Mười phân tóc vàng ươm rơi xuống túi ni lông. Cô nắm thêm một khúc nữa, dùng ngón tay vuốt phẳng, tự nhủ mình phải đo, rồi cắt. Ngực cô như thít chặt lại.

“Tôi căm thù anh!” cô rít lên, giọng run rẩy. “Lúc nào cũng làm nhục tôi!” Cô ném thêm một mớ tóc xuống, mắt ngập những dòng lệ oán hờn. “Đánh tôi vì tôi phải đi chợ!” Thêm một nắm tóc nữa rơi. Cô cố làm chậm lại, cắt bằng phần ngọn. “Khiến tôi phải ăn trộm tiền từ ví anh và đá tôi vì anh say rượu!”

Lúc này cô đang run rẩy, hai tay không vững nữa. Những nắm tóc dài ngắn khác nhau rơi xuống chân cô. “Khiến tôi phải trốn khỏi anh! Đánh tôi đau đến phát nôn!”

Cô bật kéo. “Tôi đã yêu anh!” Cô thốn thức. “Anh đã hứa với tôi là anh không bao giờ đánh tôi nữa và tôi tin anh! Tôi đã muốn tin anh!” Cô vừa cắt tóc vừa khóc nức nở, và khi mái tóc đã đều, cô vội lọ thuốc nhuộm tóc giấu dưới bồn lên. Nâu sẫm. Rồi cô tới đứng dưới vòi sen và làm ướt tóc.

Cô nghiêng cái lọ và bắt đầu thoa thuốc nhuộm lên tóc. Cô đứng trước gương và khóc rùng rùng trong khi nhuộm tóc. Khi nhuộm xong, cô lại bước vào bồn tắm và gội sạch thuốc nhuộm. Cô gội và xả rồi ra đứng trước gương. Cẩn thận, cô chải mascara lên lông mày, nhuộm thắm nó. Cô phủ phấn màu đồng lên mặt, làm sẫm da. Cô mặc quần jean và áo len rồi nhìn lại

mình.

Một cô gái tóc ngắn sẫm màu xa lạ nhìn lại cô.

Cô kỳ cọ cẩn thận phòng tắm, đảm bảo không còn sợi tóc nào vương trong bồn tắm hoặc trên sàn. Những sợi vương bên ngoài được bỏ vào cái túi ni lông, cùng với hộp thuốc nhuộm. Cô chùi bồn rửa mặt, nhấc túi ni lông ra buộc chặt lại. Cuối cùng, cô đeo mí giả, cố lau sạch những vệt nước mắt.

Giờ cô phải nhanh chân nhanh tay lên. Cô gói ghém đồ đạc cho vào cái túi du lịch nhỏ. Ba quần jean, hai áo len, mấy áo sơ mi. Quần áo lót. Tất. Bàn chải và kem đánh răng. Bút kẻ mày. Mascara cho lông mày. Ít nữ trang cô có. Pho mát, bánh quy, các loại hạt và nho khô. Một cái nĩa và một con dao. Cô đi ra hiên sau và bới tiền từ dưới chậu hoa lên. Cái điện thoại từ dưới bếp. Và cuối cùng, tấm căn cước cô cần để bắt đầu cuộc đời mới, tấm căn cước cô đã trộm được từ một người tin cô. Cô cảm ghét bản thân vì đã ăn trộm và biết việc làm đó sai trái, nhưng cô không có lựa chọn nào khác và cô đã cầu xin Chúa xá tội. Giờ đã quá muộn để quay đầu lại.

Cô đã tập vượt kịch bản này hàng nghìn lần trong đầu nên cô hành động rất nhanh. Hầu hết hàng xóm đã đi làm: sáng nào cô cũng quan sát họ nên biết nhịp sinh học của họ. Cô không muốn có ai thấy cô bỏ đi, không muốn có ai nhận ra mình.

Cô đội mũ, mặc áo khoác, quàng khăn và đi găng tay. Cô cuộn tròn cái túi du lịch rồi nhét vào dưới áo len, vắn vẹo xoa nắn cho tới khi nó tròn vạnh. Cho tới khi trông cô như có bầu. Cô mặc vào chiếc áo choàng dài, cái áo đủ rộng để bao bọc chỗ phồng.

Cô nhìn mình trong gương. Tóc ngắn, sẫm màu. Nước da màu đồng. Mang thai. Cô đeo cặp kính mát lên, trên lối ra cửa, cô bật điện thoại di động lên và cài đặt chuyển hướng cuộc gọi cho điện thoại bàn. Cô đi ra khỏi nhà qua cổng ngách. Cô rảo chân giữa nhà mình và nhà hàng xóm, men theo bờ rào và bỏ túi rác vào thùng rác nhà họ. Cô biết hai vợ chồng họ đã đi làm, không ai có nhà. Ngôi nhà sau lưng nhà cô cũng thế. Cô đi qua sân rồi đi ngang hông nhà đó, cuối cùng bước ra vỉa hè lạnh cóng.

Tuyết lại bắt đầu rơi. Cô biết, ngày mai, những dấu chân mình sẽ biến mất.

Cô phải đi qua sáu tòa nhà nhưng cô sẽ đi được. Cô cúi đầu xuống và bước đi, cố không để tâm tới gió táp, trong lòng cùng lúc trỗi lên muôn cảm giác choáng váng, tự do, sợ hãi. Tối mai, cô biết, Kevin sẽ đảo khắp nhà, gọi tên cô, nhưng hắn sẽ không tìm thấy vì cô đâu còn ở đó. Và tối mai, Hắn sẽ bắt đầu cuộc săn tìm.

Những bông tuyết xoáy tròn khi Katie đứng ở giao lộ, ngay bên ngoài một quán ăn bình dân. Phía xa, cô thấy chiếc xe tải xanh Super Shuttle của ở góc đường và tim cô đập thình thịch trong lồng ngực. Ngay khi ấy, cô nghe thấy điện thoại reo.

Cô tái người. Những chiếc ô tô gầm gào lao qua cô, bánh xe kêu ầm ỉ khi lăn qua lớp tuyết tan lầy lội. Đằng xa, chiếc xe tải đã chuyển làn, chệch về phía lề đường cô đứng. Cô phải trả lời; không có lựa chọn nào khác ngoài trả lời. Nhưng chiếc xe tải đang tới và đường rất ồn ào. Nếu giờ cô trả lời, hắn sẽ biết cô đang ở ngoài đường. Hắn sẽ biết cô đang rời bỏ hắn.

Điện thoại reo lần thứ ba. Chiếc xe tải dừng ở đèn đỏ. Còn cách một tòa nhà.

Cô quay người, bước vào trong quán ăn, tiếng động rì rầm nhưng vẫn có thể nhận ra - hỗn âm của đĩa va lanh canh và tiếng người trò chuyện; ngay trước mặt là quầy tiếp tân, ở đó có một ông đang yêu cầu bàn. Cô thấy bụng nôn nao. Cô khum tay che điện thoại và nhìn ra cửa sổ, cầu trời hắn không nghe thấy tiếng rì rào sau lưng cô. Chân cô như khuyu xuống khi cô ấn nút trả lời.

“Em làm cái gì mà lâu thế mới nghe máy?” hắn hỏi vặn.

“Em đang tắm,” cô nói. “Mọi việc thế nào?”

“Anh đi được mười phút rồi,” hắn nói. “Em ổn không?”

“Em ổn cả,” cô nói.

Hắn chần chừ. “Giọng em nghe kỳ quá,” hắn nói. “Điện thoại có vấn đề gì à?”

Đoạn đường phía trên, đèn tín hiệu chuyển sang xanh. Chiếc xe tải Super Shuttle bật xi nhan ra hiệu rằng nó chuẩn bị tấp vào lề. Cô cầu trời nó sẽ đợi. Sau lưng cô, mọi người trong quán trở nên im lặng lạ kỳ.

“Em không biết. Nhưng tiếng anh nghe rõ lắm,” cô nói. “Có lẽ chỗ anh ở dịch vụ không tốt. Anh đi đường thế nào?”

“Khi ra được khỏi thành phố thì cũng không quá tệ. Nhưng nhiều nơi vẫn lạnh thấu xương.”

“Nghe không hay chút nào. Bảo trọng nhé.”

“Anh khỏe mà,” hấn nói.

“Em biết,” cô nói. Chiếc xe tải tấp vào vỉa hè, người tài xế ló cổ ra, tìm kiếm cô. “Em không muốn làm thế này đâu, nhưng mấy phút nữa anh gọi lại cho em có được không? Em vẫn đang còn dầu xả trên tóc nên em muốn gội đi.”

“Ừ,” hấn căn nhắc. “Thôi được. Chốc nữa anh sẽ gọi lại.”

“Em yêu anh,” cô nói.

“Anh cũng yêu em.”

Cô để hấn gác máy rồi mới ấn nút tắt trên điện thoại. Rồi cô bước ra khỏi quán ăn và cuống quýt đi về phía chiếc xe tải.

Ở bên xe, cô mua vé đi Philadelphia, khó chịu với cái cách gã bán vé cứ ra sức bắt chuyện với cô.

Không chờ ở bên xe, cô sang đường để ăn sáng. Tiền đi chuyển xe tải và vé xe buýt đã ngốn mất hơn nửa số tiền cô tích trữ được trong suốt một năm, nhưng cô đói rồi nên bèn gọi bánh gạo, xúc xích và sữa. Ở chỗ cô ngồi, ai đó đã để lại một tờ báo và cô bắt mình phải đọc. Kevin gọi trong khi cô đang ăn, và khi hấn lại nói với cô rằng tiếng điện thoại nghe thật kỳ cục, cô bảo có lẽ là do trời bão.

Hai mươi phút sau, cô lên xe buýt. Một bà già chỉ vào chỗ phòng trên bụng cô khi cô đang lùi xuống phía cuối xe.

“Còn bao lâu nữa?” bà hỏi.

“Một tháng nữa ạ.”

“Con so à?”

“Vâng,” cô đáp, nhưng miệng khô khốc tới nỗi không thể nói tiếp được. Cô lại tiếp tục đi xuống dưới và ngồi một ghế gần cuối xe. Mọi người ngồi xuống mấy ghế phía trước và phía sau cô. Đối diện qua lối đi là một đôi tình nhân trẻ. Tuổi teen, xoắn lấy nhau, cả hai đều đang nghe nhạc. Đầu họ lắc lư lên xuống.

Cô dăm dăm nhìn ra ngoài cửa sổ khi chuyển xe rời bến, cảm thấy như thể mình đang mơ. Trên đường cao tốc, Boston bắt đầu lùi dần vào xa xăm, xám lạnh. Thắt lưng cô đau buốt khi chiếc xe lăn bánh về phía trước, rời xa quê nhà hàng trăm dặm. Tuyết vẫn rơi và chiếc xe buýt vẩy bùn lầy tung tóe lên những chiếc xe con chạy ngang qua.

Cô ước mình có thể nói với ai đó. Cô muốn nói với họ là cô đang chạy trốn vì chồng cô đánh đập cô và rằng cô không thể gọi cảnh sát vì hắn là cảnh sát. Cô muốn nói với họ rằng tiền cô có chẳng là bao và cô không bao giờ có thể dùng tên thật của mình nữa. Nếu cô làm thế, hắn sẽ tìm ra cô, đưa cô về nhà để đánh đập, chỉ có điều lần này hắn hẳn sẽ chẳng dùng tay. Cô muốn nói với họ rằng cô thấy sợ vì đêm nay cô không biết phải ngủ ở đâu và cô sẽ ăn gì một khi tiền hết.

Cô có thể cảm thấy không khí lạnh tạt vào cửa kính khi những thành phố lần lượt trôi qua. Giao thông trên xa lộ thừa thớt và rồi những con đường lại trở nên đông đúc. Cô không biết mình phải làm gì nữa. Mọi kế hoạch của cô chỉ dừng lại ở chuyến xe này và chẳng có ai để cầu viện. Cô đơn độc và chẳng có gì ngoài những thứ mang theo mình.

Còn cách Philadelphia một giờ đồng hồ, điện thoại của cô lại reo. Cô che tay quanh điện thoại và nói chuyện với hắn. Trước khi gác máy, hắn hứa sẽ gọi cho cô trước khi đi ngủ.

Cô tới Philadelphia vào chiều muộn. Trời lạnh, nhưng không có tuyết. Hành khách xuống xe còn cô ngồi lại, chờ cho tất cả mọi người đi hết. Cô vào phòng vệ sinh lôi cái túi du lịch ra rồi đi vào phòng chờ, ngồi xuống một chiếc ghế dài. Bụng cô đang gào réo, cô bèn cắt một ít pho mát ra để ăn kèm với bánh quy. Nhưng biết mình phải ăn dè, cô bèn cắt phần còn lại đi, dù cô vẫn đói ngấu. Cuối cùng, sau khi mua một tấm bản đồ thành phố, cô bước ra ngoài.

Bến xe này nằm ở một khu thật tẻ trong thành phố; cô thấy trung tâm hội nghị và nhà hát Trocadero, những thứ ấy khiến cô cảm thấy an toàn, nhưng điều đó cũng đồng nghĩa với việc cô không thể trả nổi một phòng khách sạn trong khu này. Bản đồ cho thấy cô đang đứng gần Chinatown, và vì chẳng có kế hoạch gì nên cô đành đi về hướng đó.

Ba tiếng sau, cuối cùng cô cũng tìm được một chỗ để ngủ. Nơi ấy bẩn thỉu và ám mùi thuốc lá, và phòng cô chỉ đủ rộng để kê một cái giường nhỏ mà cũng đã chật ních bên trong. Không có đèn bàn; thay vì thế, có một bóng đèn thò ra từ trên trần còn phòng vệ sinh chung nằm ở cuối hành lang. Tường xám xịt, nước ố màu, và cửa sổ có song. Cô có thể nghe thấy người ở các phòng hai bên phòng cô đang nói chuyện, nhưng họ nói thứ tiếng gì cô không hiểu. Tuy nhiên, cô chỉ chi trả được cho căn phòng này thôi. Cô có đủ tiền để ở đây ba đêm; bốn đêm nếu bằng cách nào đó cô có thể sống sót với chút thức ăn mang theo từ nhà.

Cô ngồi ở mép giường, run rẩy, e sợ nơi này, e sợ tương lai, tâm trí cô chao đảo. Cô buồn tiểu nhưng cô không muốn ra khỏi phòng. Cô cố tự nhủ rằng đây là một chuyến phiêu lưu và mọi thứ rồi sẽ ổn cả. Nghe thật điên rồ, nhưng cô thấy mình đang băn khoăn không biết mình có sai lầm khi bỏ đi hay không; cô cố không nghĩ tới gian bếp và phòng ngủ và mọi thứ mình đã bỏ lại phía sau. Cô biết cô có thể mua một tấm vé để trở lại Boston và về đến nhà trước khi

Kevin kịp biết cô bỏ đi. Nhưng tóc cô đã ngắn và sẫm màu, và cô chẳng có cách nào giải thích về điều này.

Bên ngoài, nắng đã tắt, chỉ còn ánh đèn đường chiếu qua cửa sổ bắn thủy. Cô nghe thấy tiếng còi xe inh ỏi bèn nhìn ra ngoài. Trên đường phố, tất cả các bảng hiệu đều viết chữ Trung Quốc và một số cửa hiệu vẫn đang mở. Cô có thể nghe thấy những tiếng chuyện trò bay lên từ trong khoảng không tối thẫm và thấy những túi ni lông đầy rác chất đống bên lề phố. Cô đang ở một thành phố xa lạ, một thành phố đầy những người xa lạ. Cô không thể làm thế này được, cô nghĩ. Cô không đủ khỏe. Sau ba ngày cô sẽ không còn chỗ nào để ở trừ phi cô tìm được một công việc. Nếu bán chỗ nữ trang, có lẽ cô sẽ sống được thêm một ngày, nhưng sau đó thì sao?

Cô mệt lử và lưng cô run bần bật. Cô nằm xuống giường và trôi vào giấc ngủ gần như ngay lập tức. Một lát sau Kevin gọi, tiếng bíp bíp của chiếc điện thoại đánh thức cô. Phải vận hết chút sức tàn lực kiệt cô mới giữ được giọng bình tĩnh, không để lộ ra điều gì, nhưng giọng cô nghe mệt mỏi đúng như cảm giác của cô, và cô biết Kevin tin rằng cô đang nằm trên giường nhà họ. Khi hắt gác máy, trong chốc lát cô lại chìm vào giấc ngủ.

Trời sáng, cô nghe thấy tiếng người đi về phía cuối hành lang, tiến vào nhà tắm. Hai bà Trung Quốc đứng trước bồn rửa mặt, có lớp mốc xanh trên vữa trát tường và giấy vệ sinh ướt nhẹp trên sàn nhà. Cánh cửa vào buồng vệ sinh không chốt được nên cô phải đưa tay giữ.

Về lại phòng, cô ăn sáng với pho mát và bánh quy. Cô muốn tắm nhưng rồi nhận ra mình quên mang dầu gội và sữa tắm, nên có tắm cũng chẳng ích gì. Cô thay quần áo, đánh răng và chải đầu. Cô xếp lại đồ vào chiếc túi du lịch, không muốn bỏ lại nó trong phòng khi cô không ở đó, quàng dây đeo lên vai rồi đi xuống cầu thang, vẫn là người tiếp tân hôm qua đưa cho cô chìa khóa phòng, ông đang đứng ở quầy, cô tự hỏi không biết có lúc nào ông rời khỏi đó chưa. Cô trả thêm một ngày và đề nghị ông giữ phòng cho cô.

Bên ngoài, trời trong xanh và đường khô ráo. Cô nhận ra vết thương trên lưng không còn đau nữa. Trời cũng lạnh nhưng không buốt như ở Boston, và bất chấp mọi sợ hãi, cô thấy mình mỉm cười. Cô đã làm được, cô tự nhắc mình. Cô đã trốn thoát, Kevin đã cách xa cô hàng trăm dặm và không biết cô đang ở đâu. Thậm chí chưa biết cô đã bỏ đi. Hắn sẽ còn gọi vài lần, rồi cô sẽ ném cái di động đi và không bao giờ nói chuyện lại với hắn nữa.

Cô đứng thẳng hơn, hít thở không khí khô lạnh. Cảm giác như ngày mới, với muôn ngàn cơ hội. Hôm nay, cô tự nhủ, mình sẽ đi tìm việc. Hôm nay, cô quyết định, mình sẽ bắt đầu sống nốt cuộc đời mình.

Trước đây cô đã bỏ trốn hai lần và cô cho rằng mình đã học được nhiều từ những sai lầm của bản thân. Lần đầu là gần một năm sau ngày cưới, sau khi hắn đánh cô còn cô thì co ro cúm

rúm ở góc phòng ngủ. Hóa đơn đến và thế là hấn nổi điên với cô vì cô đã bật bộ ổn nhiệt cho nhà ấm hơn. Cuối cùng hấn cũng ngừng tay, chộp lấy chùm chìa khóa, bỏ ra ngoài đi mua thêm rượu. Không thèm nghĩ ngợi gì, cô túm lấy áo khoác và ra khỏi nhà, khập khiễng lê bước xuống đường. Mấy giờ sau, khi mưa tuyết rơi mà chẳng biết đi đâu, cô đành gọi cho hấn và hấn tới đón cô.

Lần sau đó cô đã đi được tới tận thành phố Atlantic thì hấn tìm thấy cô. Cô lấy tiền từ ví hấn để mua vé xe buýt, nhưng cô mới khởi hành được khoảng một giờ thì hấn đã tìm thấy cô. Hấn phóng xe như điên dại, biết rằng cô sẽ chạy tới nơi duy nhất cô còn có thể tìm được bạn bè. Hấn còng tay cô vào ghế sau xe trên chạng đường về nhà. Hấn dừng lại một lần, tấp xe vào bên hông một tòa nhà văn phòng đóng cửa, và đánh cô; đêm khuya hôm ấy, súng đã được rút ra.

Sau đó, hấn khiến cho việc bỏ đi trở nên khó khăn hơn. Hấn thường khóa tiền bạc cẩn thận và bắt đầu theo dõi cô đến mức ám ảnh, mọi lúc mọi nơi. Cô biết hấn sẽ đi cùng trời cuối đất để tìm cô. Không kém gì bản tính điên cuồng, hấn kiên trì, mẫn cán, và trực giác của hấn gần như lúc nào cũng đúng. Hấn sẽ lùng ra nơi cô đã đi, cô biết; hấn sẽ tới Philadelphia để tìm cô. Cô đã có một bước khởi đầu, nhưng chỉ đến thế thôi, cô không có tiền dư để tới hấn một nơi nào đó khác, tất cả những gì cô có thể làm là nơm nớp canh chừng hấn qua từng ngày. Thời gian của cô ở Philadelphia chỉ có hạn.

Ngày thứ ba ở thành phố cô được nhận làm phục vụ bàn ở một quán bar. Cô giả tên và số chứng minh. Cuối cùng nó cũng bị lộ tẩy thôi, nhưng khi ấy thì cô đã xa bay rồi. Cô tìm thuê một phòng khác ở cuối khu Chinatown. Cô làm việc hai tuần, vừa gom góp chút tiền boia vừa tìm kiếm một công việc khác, rồi bỏ đi mà không buồn lấy séc trả lương. Có nghĩa lý gì cơ chứ; không có chứng minh thư, cô sẽ không thể đổi séc lấy tiền mặt. Cô làm việc thêm ba tuần nữa trong một quán ăn nhỏ rồi sau cùng rời khỏi Chinatown tới ở trong một nhà trọ xập xệ cho thuê theo tuần. Nhà trọ này nằm ở một khu tồi tàn hơn trong thành phố, nhưng giá phòng lại đắt hơn, tuy nhiên có phòng tắm khép kín và vòi sen nên thế cũng đáng, chỉ để có chút riêng tư và có một nơi để bỏ đồ đạc của cô. Cô tiết kiệm được vài trăm đô la, nhiều hơn số tiền cô có khi rời khỏi Dorchester, nhưng không đủ để làm lại từ đầu. Một lần nữa, cô bỏ đi mà không lấy séc lương, thậm chí không quay lại xin thôi việc. Mấy ngày sau, cô lại tìm được việc ở một quán ăn khác, ở chỗ làm mới này, cô nói với người quản lý tên cô là Erica.

Sự thay đổi công việc và những lần chuyển chỗ thường xuyên giữ cho cô trạng thái cảnh giác, và chính ở đó, chỉ bốn ngày sau hôm nhận việc, khi đang rẽ ở một góc phố trên

đường đi làm, cô nhìn thấy một chiếc ô tô có vẻ không đậu đúng chỗ. Cô dừng lại.

Đến tận bây giờ, cô vẫn không rõ có điều gì khiến mình nhận ra nó, ngoài việc nó sáng bóng đủ để khúc xạ ánh nắng buổi sớm. Chăm chú nhìn vào chiếc ô tô, cô để ý thấy có người cựa quậy ở ghế tài xế. Xe đã tắt máy, và cô chợt thấy thật kỳ quái khi sáng sớm lạnh buốt thế

này lại có người ngồi trong ô tô mà không bật hệ thống sưởi. Cô biết, có một người duy nhất làm thế, khi hấn đang chờ ai đó.

Hoặc rình ai đó.

Kevin.

Cô biết đó chính là hấn, biết điều ấy với một cảm giác chắc chắn đến mức kinh ngạc, thế là cô liền quay trở lại lối rẽ, con đường cô vừa đi, cầu trời hấn chưa liếc vào gương chiếu hậu. Cầu trời hấn chưa nhìn thấy cô. Ngay khi chiếc ô tô khuất tầm mắt, cô bắt đầu chạy về nhà trọ, tim cô đập thình thịch. Đã nhiều năm rồi cô không chạy nhanh như thế, nhưng bấy lâu đi bộ nhiều đã rèn luyện đôi chân cô và cô chạy rất mau. Một tòa nhà. Hai. Ba. Cô ngoái lại nhìn liên tục nhưng không thấy Kevin đuổi theo.

Vô ích. Hấn đã biết cô ở đây. Hấn đã biết nơi cô làm việc. Hấn sẽ biết ngay nếu cô không xuất hiện. Chỉ vài giờ nữa thôi, hấn sẽ biết cô đang ở đâu.

Về đến phòng, cô ném mọi thứ vào túi du lịch và lao ra khỏi cửa vồn vện trong vài phút. Cô bắt đầu đi tới bến xe. Nhưng chuyến đi cứ như kéo dài vô tận. Phải mất đến một tiếng đồng hồ, hoặc hơn, mới tới được đó, mà cô thì đâu có thời gian. Đó sẽ là nơi đầu tiên hấn tới khi hấn nhận ra cô không đi làm. Cô quay lại quán trọ, nhờ lễ tân gọi hộ taxi. Mười phút sau xe tới. Mười phút dài nhất trong cuộc đời cô.

Ở bến xe, cô cuống cuống xem lịch trình rồi chọn chuyến xe đi New York. Xe sẽ xuất bến trong nửa tiếng nữa. Cô trốn trong nhà vệ sinh nữ đến tận giờ khởi hành. Khi lên xe, cô gò thật thấp người trên ghế. Chẳng bao lâu xe tới New York. Ở đó, cô lại xem khấp lượt các lịch trình và mua một tấm vé sẽ đưa cô tới tận Omaha.

Đêm ấy, cô xuống xe đâu đó ở Ohio. Cô ngủ ở bến xe, và sáng hôm sau cô tìm đường tới một điểm đỗ xe tải. Ở đó cô gặp một người đàn ông đang chở vật liệu xuống Wilmington, Bắc Carolina.

Mấy ngày sau, bán số nữ trang xong, cô đi bộ xuống Southport và tìm thấy căn nhà nhỏ này. Trả tiền thuê tháng đầu tiên xong thì cô cũng chẳng còn tiền ăn nữa.



Bảy giờ là giữa tháng Sáu, Katie đang ra khỏi quán Ivan sau khi xong ca tối bận rộn thì nhận ra một dáng người quen thuộc đứng cạnh lối đi.

“Đằng này.” Jo vẫy tay, cô đang đứng dưới cột đèn chỗ Katie khóa xe đạp.

“Chị đang làm gì ở đây thế?” Katie hỏi, vươn người ra ôm bạn mình. Trước đây cô chưa bao giờ tình cờ gặp Jo trong thị trấn, và không hiểu sao gặp Jo ở ngoài đường thế này khiến cô có cảm giác thật lạ lùng.

“Tôi tới gặp cô thôi. Đạo này cô đi đâu vậy, người lạ?”

“Tôi phải hỏi chị câu đó mới đúng chứ.”

“Tôi đã lang thang đủ để biết cô gặp gỡ Alex được mấy tuần rồi nhé.” Jo nháy mắt. “Nhưng đã là bạn bè thì tôi không bao giờ chõ mũi vào chuyện người khác. Tôi nghĩ hai người cần có thời gian riêng tư.”

Katie bất ngờ đỏ mặt. “Sao chị biết tôi ở đây?”

“Tôi đâu biết. Nhưng đèn nhà cô không đỏ nên tôi thử tới đây xem sao.” Jo nhún vai. Cô trở ra sau vai. “Cô có phải làm gì không? Làm một chầu trước khi về nhà đi?” Thấy Katie chần chừ, Jo nói tiếp. “Tôi biết cũng khuya rồi. Một cốc thôi, tôi hứa đấy. Rồi tôi sẽ để cô về ngủ.”

“Một cốc thôi đấy,” Katie đồng ý.

Mấy phút sau, họ bước vào quán rượu, một địa điểm được ưa chuộng trong vùng, ván gỗ ốp sàn màu đen đã sứt sọc qua hàng chục năm sử dụng, có một tấm gương dài ở phía sau quầy bar. Tối nay không gian thật yên tĩnh; chỉ vài bàn là có người ngồi, hai người phụ nữ bèn ngồi xuống cái bàn trong góc phía cuối. Vì có vẻ như không có phục vụ bàn, Katie liền ra quầy bar gọi hai cốc rượu rồi bung trở lại bàn.

“Cảm ơn,” Jo nói, đón lấy cốc của mình. “Lần sau tới lượt tôi nhé.” Cô ngả lưng. “Thế là cô và Alex, hả?”

“Có thực đó là chuyện chị muốn nói với tôi không đấy?” Katie hỏi.

“Ừm, vì chuyện yêu đương của bản thân tôi đã nằm trong thùng rác rồi, tôi phải sống bằng cách tưởng tượng qua chuyện của cô thôi. Nhưng có vẻ mọi chuyện đang tiến triển tốt. Tuần vừa rồi anh ấy đã tới đó... mấy nhĩ? Hai hay ba lần phải không? Tuần trước nữa cũng thế thì phải?”

Thực ra là nhiều hơn, Katie nghĩ bụng. “Đại loại thế.”

Jo xoay xoay chân ly rượu, “Ờ há.”

“Ờ há gì cơ?”

“Nếu tôi hiểu không nhầm, tôi nghĩ hai người đang dần nghiêm túc rồi đây.” Jo nhướn mày.

“Chúng tôi vẫn đang trong giai đoạn tìm hiểu thôi,” Katie phân trần, không biết Jo định dẫn dắt chuỗi câu hỏi tới đâu.

“Mối quan hệ nào cũng bắt đầu như thế đấy. Anh ấy thích cô, cô thích anh ấy. Rồi cả hai cứ thế mà tiến thêm.”

“Đó là lý do chị xuống đây à?” Katie cố kìm giọng để khỏi tỏ ra bực mình. “Để nghe kể mọi chi tiết ấy?”

“Không phải *mọi* chi tiết. Chỉ những chi tiết mùi mẫn thôi.”

Katie đảo mắt. “Thay vì thế sao chúng ta không nói về chuyện yêu đương của chị nhỉ?”

“Tại sao? Cô đang có hứng làm bản thân phát chán đấy à?”

“Lần cuối cùng chị hò hẹn là khi nào?”

“Một cuộc hò hẹn tử tế ấy à? Hay chỉ là hò hẹn cho có?”

“Một cuộc hò hẹn tử tế.”

Jo chần chừ. “Tôi phải nói là chuyện đó xảy ra cách đây ít nhất cũng mấy năm rồi.”

“Có chuyện gì xảy ra vậy?”

Jo chấm một ngón tay vào rượu, rồi vờn tay quanh miệng ly, ngâm nga. Cuối cùng cô nhìn lên. “Để gì tìm được một người đàn ông tốt,” cô nói giọng tiếc nuối. “Đâu phải ai cũng may mắn như cô.”

Katie không biết phải đáp lại điều đó ra sao, thế nên cô chạm vào tay Jo. “Thực tình thì chuyện gì đang xảy ra vậy?” cô hỏi nhẹ nhàng. “Sao chị lại muốn nói chuyện với tôi?”

Jo nhìn quanh quán bar vắng lặng như thể đang cố tìm cảm hứng từ những thứ xung quanh. “Cô đã bao giờ ngồi lại và tự hỏi mọi thứ quanh mình có ý nghĩa gì chưa? Liệu đây có phải chính điều ta cần hay ngoài kia còn gì đó tốt đẹp hơn? Hay liệu ta vẫn muốn những thứ tốt đẹp hơn?”

“Tôi nghĩ ai cũng có lúc đặt những câu hỏi ấy,” Katie đáp, nổi tò mò dâng lên.

“Khi còn nhỏ, tôi thường định ninh mình là một nàng công chúa. Một nàng công chúa tuyệt diệu. Một người luôn làm điều hay và có quyền lực để biến cuộc sống của mọi người trở nên tốt đẹp hơn, để cuối cùng, họ được sống hạnh phúc mãi mãi.”

Katie gật đầu. Cô nhớ mình cũng từng mơ ước những điều như thế, nhưng cô vẫn không chắc Jo định dẫn dắt câu chuyện tới đâu nên bèn im lặng.

“Tôi nghĩ đó là lý do vì sao tôi làm công việc hiện nay tôi đang làm. Lúc đầu, tôi chỉ muốn giúp thôi. Tôi đã thấy những con người khổ sở cố vượt qua nỗi đau mất đi người họ yêu thương - cha mẹ, con cái, bạn bè - và trái tim tôi cứ ngập tràn thương cảm. Tôi cố làm mọi thứ trong giới hạn của mình để khiến cuộc sống của họ tốt lên. Nhưng thời gian trôi qua, tôi dần nhận ra rằng bản thân tôi chỉ làm được bấy nhiêu thôi. Rằng cuối cùng, những con người đang buồn đau kia rồi cũng phải có *mong muốn* tiến lên - bước đi đầu tiên ấy, tia động lực ấy, phải phát ra từ bên trong họ. Và khi nó phát ra, nó sẽ khai mở cánh cửa tới miền đất hứa.”

Katie lấy một hơi thật sâu, cố thẩm thấu cho được những lời dông dài của Jo. “Tôi chẳng hiểu chị đang định nói gì nữa.”

Jo lắc tròn ly rượu, ngắm nghía xoáy nước nho nhỏ trong ly. Lần đầu tiên, giọng cô trở nên tuyệt đối nghiêm túc. “Tôi đang nói về cô và Alex.”

Katie không giấu nổi sự ngạc nhiên. “Tôi và Alex sao?”

“Đúng.” Jo gật đầu. “Anh ấy đã kể với cô về chuyện vợ mất rồi phải không? Chuyện anh ấy - chính xác là cả ba bố con anh ấy - đã phải chật vật đến thế nào mới vượt qua được mất mát đó?”

Katie nhìn qua bàn, đột nhiên thấy căng thẳng. “Phải...” cô cất tiếng.

“Thế nên hãy thận trọng với họ,” Jo nói, giọng nghiêm trọng. “Cả ba bố con họ. Đừng khiến họ đau lòng.”

Trong khoảng im lặng khó xử kéo theo sau, Katie thấy mình đang nhớ lại lần đầu tiên cô và Jo nói chuyện về Alex.

*Hai người từng gặp nhau chưa? Cô nhớ mình đã hỏi Jo.*

*Rồi, nhưng có lẽ không phải theo chiều hướng cô đang nghĩ đâu, Jo đã trả lời. Và nói để chúng ta cùng rõ nhé: chuyện đó xảy ra lâu rồi và mỗi người đều đã bước tiếp.*

Lúc ấy, cô đã đoán rằng điều đó nghĩa là Jo và Alex ngày xưa từng hẹn hò, nhưng giờ thì...

Cô sững sờ trước cái kết luận rành rành. Bác sĩ tư vấn mà Alex từng nhắc đến, người đã gặp bọn trẻ và thảo luận với Alex về hệ quả từ cái chết của Carly - đó chắc chắn là Jo. Katie ngồi thẳng dậy. “Chị đã gặp Alex và bọn trẻ phải không? Ý tôi là sau khi Carly mất ấy.”

“Tôi không nói ra thì tốt hơn,” Jo đáp. Giọng cô thận trọng và điềm tĩnh. Đúng kiểu giọng của bác sĩ tư vấn. “Tôi chỉ có thể nói rằng cả gia đình họ... có ý nghĩa rất lớn với tôi. Và nếu cô không nghiêm túc về một tương lai khả quan với họ, tôi nghĩ cô nên kết thúc ngay bây giờ. Trước khi quá muộn.”

Katie thấy má nóng bừng; thật không phải phép - thậm chí là quá thô lỗ - khi Jo nói vớ cô như thế. “Tôi không chắc chuyện này có gì liên quan tới chị,” cô nói, giọng gay gắt.

Jo thừa nhận ý kiến của Katie bằng một cái gật đầu miễn cưỡng. “Cô đúng. Không liên quan gì tới tôi - và tôi đang vượt qua một số ranh giới quan trọng trong chuyện này. Nhưng tôi thực lòng nghĩ họ đã trải qua đủ mất mát rồi. Và tôi không bao giờ muốn họ trở nên gần bó với một người không có ý định ở lại Southport. Có lẽ tôi đang lo rằng quá khứ không bao giờ chỉ đơn thuần là quá khứ và rằng có ngày cô sẽ quyết định ra đi, bất kể để lại bao nhiêu nỗi buồn đằng sau.”

Katie không nói nên lời. Cuộc trò chuyện này quá bất ngờ, quá khó chịu, và những lời Jo nói rõ ràng đã khiến cảm xúc của cô thành ra hỗn loạn.

Mặc dù cảm giác được sự bức bối của Katie, Jo vẫn nói tiếp.

“Tình yêu chẳng có nghĩa gì nếu cô không sẵn lòng hứa hẹn,” Jo nói, “và cô không thể chỉ nghĩ xem mình muốn gì mà còn phải nghĩ xem anh ấy muốn gì nữa. Không chỉ hiện tại, mà cả trong tương lai.” Cô vẫn chăm chú nhìn Katie, đôi mắt nâu kiên định. “Cô đã sẵn sàng trở thành vợ Alex và làm mẹ của các con anh ấy chưa? Vì đó mới là điều Alex mong muốn. Có thể ngay bây giờ thì chưa, nhưng trong tương lai anh ấy sẽ muốn điều đó. Và nếu cô không cam lòng hứa hẹn, nếu cô chỉ định đùa cợt với tình cảm của anh ấy và bọn trẻ, thì cô không phải người mà anh ấy cần trong cuộc đời đâu.”

Katie chưa kịp nói gì thì Jo đã đứng lên khỏi bàn và nói tiếp. “Có thể tôi nói những lời này là không phải, và có thể chúng ta sẽ không còn là bạn nữa, nhưng nếu không nói thẳng thì tôi sẽ

cảm thấy không phải với chính mình. Như tôi nói ngay từ ngày đầu, anh ấy là người tốt - một người đàn ông hiếm có. Anh ấy yêu sâu sắc và không bao giờ hết yêu.” Cô để những lời đó lắng xuống rồi đột nhiên về mặt cô dịu lại. “Tôi nghĩ cô cũng là người như thế, nhưng tôi muốn nhắc nhở cô rằng nếu cô quan tâm tới anh ấy thì cô phải sẵn lòng cam kết với anh ấy. Dù tương lai có mang tới điều gì. Dù cô có sợ hãi ra sao.”

Nói xong, Jo quay người rời khỏi quầy bar, bỏ lại Katie ngồi bên bàn trong khoảng lặng đã đầy xáo trộn. Phải tới lúc đứng dậy ra về cô mới nhận ra là Jo chưa hề đụng đến ly rượu.

## 24



Cuối tuần Kevin Tierney không đi tới Provincetown như hắn đã bảo với Coffey và Ramirez. Thay vì thế, hắn buông rèm ngồi trong nhà, ủ ê nghĩ lại chuyện chỉ thiếu chút nữa thôi là tìm ra cô ở Philadelphia.

Hắn là hắn đã không thể lần theo dấu cô tới xa như vậy, nếu cô không phạm phải sai lầm là đi tới bến xe. Hắn biết đó là phương tiện di chuyển duy nhất cô có thể chọn. Vé rẻ mà lại không cần chứng minh thư, và dù hắn không chắc cô đã trộm được của hắn bao nhiêu nhưng hắn biết số tiền đó không nhiều. Từ ngày đầu kết hôn, hắn đã là tay hòm chìa khóa. Hắn luôn bắt cô lấy hóa đơn và trả lại cho hắn từng xu lẻ tiền thừa, nhưng sau khi cô bỏ trốn lần thứ hai, hắn cho luôn ví vào hộp đựng súng cùng với mấy khẩu súng rồi khóa lại khi đi ngủ. Dù vậy, đôi khi, hắn ngủ quên trên đi vắng và hắn mừng tượng cảnh cô lôi ví ra khỏi túi hắn rồi trộm tiền của hắn. Hắn tưởng tượng cảnh cô khẽ cười mỉa vào mặt hắn trong khi móc ví, thế rồi, sáng hôm sau, cô làm bữa sáng cho hắn và vờ như mình chẳng làm gì sai trái. Cô mỉm cười rồi hôn hắn, nhưng trong lòng cô đang cười ha hả. Cười vào mặt *hắn*. Cô ăn trộm tiền của hắn và hắn biết thế là sai trái vì Kinh Thánh đã dạy *Chớ lấy của người*.

Trong bóng tối, hắn cắn môi, nhớ lại hy vọng ban đầu của hắn rằng cô sẽ quay lại. Lúc ấy trời đang mưa tuyết nên cô không thể đi xa được; lần đầu cô bỏ trốn cũng vào một đêm lạnh thấu xương, và chỉ mấy giờ sau cô đã phải gọi bảo hắn tới đón vì cô không có chỗ nào khác để đi. Khi về tới nhà, cô cầu xin hắn tha lỗi về việc đã làm thế là hắn bèn pha cho cô một cốc ca cao nóng trong khi cô ngồi run lấy bẫy trên đi vắng. Hắn mang chăn cho cô và nhìn cô quẩn chân quanh người, cố làm mình ấm lên. Cô mỉm cười với hắn và hắn cũng mỉm cười với cô, nhưng khi cô đã hết run, hắn liền bước tới tát cô cho tới khi cô òa khóc. Sáng hôm sau hắn dậy đi làm thì cô đã lau chùi vết ca cao đổ trên sàn, nhưng vẫn có một vết da trên thảm mà cô không lau

sạch được, và đôi khi nhìn thấy vết bẩn ấy hằn lại giận sôi người.

Cái đêm tháng Giêng vừa rồi khi nhận ra cô biến mất, hấn đã uống hai cốc vodka trong lúc chờ đợi cô trở lại, nhưng điện thoại chẳng hề reo còn cửa trước thì vẫn đóng im ỉm. Hấn biết cô đi chưa bao xa. Hấn mới nói chuyện với cô chưa đầy một giờ trước và cô còn bảo với hấn là cô đang làm bữa tối. Thế mà chẳng hề có bữa tối nào trên lò. Chẳng hề thấy bóng dáng cô trong nhà hay trong hầm rượu hoặc ga ra. Hấn ra đứng ngoài hiên hồng tìm dấu chân cô trong tuyết, nhưng rõ ràng là cô không ra khỏi nhà bằng cửa trước. Nhưng tuyết trên sân sau cũng mịn như nhung, vậy là cô cũng không đi theo hướng đó. Cứ như thể cô đã trôi đi và biến mất vào làn không khí mỏng manh vậy. Điều đó có nghĩa cô phải ở đâu đây... chỉ có điều lại chẳng phải như thế.

Nửa tiếng đồng hồ nữa trôi qua, thêm hai cốc vodka. Tới lúc này thì hấn đã giận điên cuồng, hấn đấm cửa phòng ngủ làm thủng một lỗ to. Hấn lao vụt ra khỏi nhà và đập thình thịch cửa nhà hàng xóm, hỏi xem họ có nhìn thấy cô bỏ đi không, nhưng bọn họ chẳng ai cho hấn biết được gì. Hấn nhảy lên xe, lái lòng vòng hết lên lại xuống những con phố trong khu, sục sạo kiểm tìm dấu vết của cô, cố suy xét xem sao cô có thể rời khỏi nhà mà không để lại lấy một manh mối. Khi ấy, hấn đoán cô đã đi được tầm hai tiếng đồng hồ, nhưng cô đi bộ, mà trong thời tiết thế này cô chưa thể đi xa được. Trừ phi có kẻ nào đó đến đón cô đi. Kẻ nào đó cô cần đến. Một gã đàn ông.

Hấn phóng xe như điên, mặt hấn méo xệch vì căm giận. Cách nhà hấn sáu dãy nhà là khu thương mại. Hấn đi tới các cửa hàng ở đó, chìa tấm ảnh bằng cỡ cái ví ra và hỏi mọi người xem có ai từng thấy cô không. Không ai từng thấy. Hấn bảo với họ có thể cô đi cùng một người đàn ông nhưng họ vẫn lắc đầu. Những gã đàn ông hấn hỏi đều khẳng khái thế này: *Một cô gái tóc vàng xinh đẹp như ông này ư? bọn họ nói. Tôi hấn phải để ý thấy cô ấy rồi chứ nhỉ, nhất là trong một đêm như đêm nay.*

Hấn lái xe qua từng góc ngách trong vòng bán kính năm dặm quanh nhà hai hoặc ba lần rồi cuối cùng trở về nhà. Đã ba giờ sáng còn ngôi nhà thì vẫn vắng tanh. Thêm một cốc vodka nữa rồi hấn khóc thổn thức, tự dìm mình vào giấc ngủ.

Sáng hôm sau, khi thức dậy, hấn lại thấy cơn giận trào sôi, hấn lấy búa đập tan tành những chậu hoa cô đặt ở sân sau. Thở dốc, hấn đi tới cái điện thoại và gọi điện báo ốm rồi đi tới đi vắng ngồi cố suy tính xem cô đã bỏ đi như thế nào. Chắc chắn có kẻ nào đó đã đón cô; kẻ nào đó đã chở cô tới đâu đấy. Một kẻ cô quen biết. Một người bạn ở thành phố Atlantic phải không nhỉ? Hay Altoona? Có thể lắm chứ, hấn nghĩ, chỉ có điều tháng nào hấn cũng kiểm tra hóa đơn điện thoại kia mà. Cô chưa bao giờ gọi điện thoại đường dài. Thế thì có thể là một người trong vùng. Nhưng là ai? Cô chưa bao giờ đi đâu, chưa bao giờ trò chuyện với ai. Về điều này thì hấn dám chắc.

Hấn đi vào bếp và đang rót thêm cốc rượu nữa thì nghe thấy tiếng điện thoại. Hấn lao tới,

cầu mong sao đó là Erin. Nhưng lạ thay, điện thoại chỉ đổ một hồi chuông, và khi nhắc lên hẳn nghe thấy một tiếng tút. Hẳn nhìn chăm chăm cái ống nghe, cố hiểu chuyện, rồi dập điện thoại.

Cô đã bỏ đi bằng cách nào? Hẳn đang bỏ sót điều gì đó. Cho dù kẻ nào đó trong vùng đến đón thì sao cô có thể xuống đường mà không để lại dấu chân kia chứ? Hẳn nhìn chòng chọc ra ngoài cửa sổ, cố ghép các mảnh sự kiện lại với nhau. Có gì đó đã bị bỏ sót, dù hẳn vẫn chưa định hình được đó là gì. Hẳn rời mắt khỏi cửa sổ và thấy mình đang nhìn xoáy vào cái điện thoại. Đúng lúc đó mọi chi tiết đột nhiên được ráp vào nhau, hẳn liền lôi điện thoại di động ra. Hẳn ấn số nhà và nghe máy bàn đổ đúng một hồi chuông. Di động vẫn giữ máy. Nhấc máy bàn lên, hẳn nghe thấy một tiếng tút và nhận ra cô đã chuyển hướng cuộc gọi vào một máy di động. Điều đó có nghĩa cô đã không còn ở nhà lúc hẳn gọi cô tối qua. Điều đó cũng giải thích chất lượng âm thanh cuộc gọi kém mà hẳn đã để ý thấy hai ngày qua. Và tất nhiên, cả chuyện không có dấu chân trên tuyết. Giờ thì hẳn biết, cô đã đi từ sáng thứ Ba.

\*\*\*

Ở bến xe buýt, cô đã phạm phải một sai lầm, dù thực ra cô chẳng cách gì tránh được. Lẽ ra cô nên mua vé từ quầy của phụ nữ, vì Erin rất xinh đẹp, mà đàn ông thì luôn nhớ những cô gái xinh đẹp. Cho dù họ có mái tóc dài vàng óng hay mái tóc ngắn nâu sẫm. Hay kể cả cô có giả vờ mang thai.

Hẳn đi tới bến xe. Hẳn đưa thẻ công vụ ra rồi chìa một bức ảnh lớn hơn của cô. Hai lần đầu hẳn tới, không người bán vé nào nhận ra cô. Nhưng lần thứ ba hẳn đến, một người lưỡng lự nói có lẽ đây đúng là cô gái ấy, chỉ có điều cô có tóc ngắn màu nâu và đang mang thai kia. Tuy nhiên anh ta chẳng nhớ cô đi hướng nào. Trở về nhà, Kevin tìm một bức ảnh của cô và dùng photoshop để đổi màu tóc cô từ vàng sang nâu rồi sửa cho tóc ngắn đi. Thứ Sáu hẳn lại gọi điện báo ốm. *Đúng là cô này*, người bán vé kia khẳng định, Kevin thấy sinh lực trào dâng. Cô nghĩ cô khôn ngoan hơn hẳn, nhưng cô thật ngu xuẩn, bất cẩn và cô đã mắc sai sót. Tuần tiếp theo, hẳn xin nghỉ hai ngày để tiếp tục đảo quanh bến xe, chìa tấm ảnh sửa đó cho cánh tài xế xem. Hẳn đến từ sáng sớm và chiều muộn mới về, vì các tài xế đến và đi suốt cả ngày. Có hai chai vodka trong xe, hẳn rót rượu vào trong cốc nhựa rồi nốc một hơi cạn sạch.

Sáng thứ Bảy, mười một ngày sau khi cô bỏ nhà đi, hẳn tìm được người tài xế ấy. Người tài xế đã đưa cô tới Philadelphia. Ông ta bảo ông ta nhớ cô, vì cô rất xinh đẹp có bầu, mà còn không hề mang hành lý.

\*\*\*

Philadelphia. Có thể cô đã lại rời khỏi đây để tới những vùng đất nào không rõ, nhưng đó là chỉ dẫn duy nhất mà hẳn có. Hơn nữa, hẳn biết cô không có nhiều tiền.

Hẳn đóng một túi hành lý, nhảy vào xe, lái tới Philadelphia. Hẳn đỗ lại bến xe buýt và cố

nghĩ theo cách của cô. Hắn là một điều tra viên giỏi và hắn biết rằng nếu có thể nghĩ giống như cô, hắn sẽ có thể tìm được cô. Ý nghĩ của con người, theo kinh nghiệm của hắn, đều có thể đoán được.

Chuyến xe ấy đến vào lúc bốn giờ kém mười phút, và hắn đứng ở bến xe, nhìn hết hướng này sang hướng nọ. Mấy ngày trước cô ấy đã đứng đúng chỗ này, hắn nghĩ, và hắn đoán xem cô sẽ làm gì ở một thành phố xa lạ khi không tiền, không bạn, không chỗ để đi. Với những đồng hai lăm xu, mười xu, hay một đô la thì làm sao mà đi xa được, nhất là sau khi đã mua vé xe buýt.

Hắn nhớ lại, hôm đó lạnh ngắt nên trời chắc là tối sớm. Cô sẽ không muốn đi xa và cô cần một chỗ để ở lại. Một chỗ nhận tiền mặt. Nhưng ở đâu? Không phải ở đây, trong khu này. Quá đắt. Nhưng cô sẽ đi đâu? Cô không muốn bị lạc hoặc đi vào những hướng không thích hợp, điều đó có nghĩa là cô đã tra danh bạ điện thoại. Hắn trở lại bên trong bến xe, và tra tìm các khách sạn. Hàng loạt trang, hắn nhận ra. Có thể cô đã chọn một khách sạn, nhưng thế thì sao? Cô phải đi bộ tới đó. Thế có nghĩa cô cần có bản đồ.

Hắn đi tới quầy tạp phẩm trong sân ga để mua một tấm bản đồ. Hắn đưa tấm ảnh cho người bán hàng xem nhưng ông ta lắc đầu. Ông ta bảo thứ Ba thì ông ta không làm. Nhưng Kevin có cảm giác hành động này đúng. Hắn biết, cô đã làm như thế này. Hắn mở bản đồ ra và xem vị trí bến xe. Nó nằm ven Chinatown và hắn đoán cô đã đi về hướng đó.

Hắn trở lại lấy xe rồi lái qua các tuyến phố của Chinatown, và một lần nữa lại có cảm giác mình đã đúng. Hắn uống vodka và đi bộ trên đường. Hắn bắt đầu từ những cửa hàng gần bến xe nhất, tới đâu hắn cũng đưa ảnh của cô ra. Không ai biết gì nhưng hắn có cảm giác một vài người trong số bọn họ đang nói dối. Hắn tìm những phòng giá rẻ, những chỗ mà hắn sẽ không bao giờ đưa cô tới, những căn phòng bẩn thỉu với ga trải giường bẩn thỉu, chủ là những gã đàn ông nói tiếng Anh còn bập bẹ và chỉ nhận tiền mặt. Hắn nói bóng gió rằng cô sẽ gặp nguy mất nếu hắn không tìm được cô. Hắn tìm ra chỗ đầu tiên cô ở, nhưng ông chủ không biết sau đó cô đi đâu. Kevin gí súng vào đầu ông ta, nhưng dù khiếp đảm gào thét, ông ta cũng không nói thêm được gì cho hắn.

Kevin phải trả lại làm việc vào thứ Hai, hắn điên tiết vì cô đã trốn được hắn. Nhưng kỳ cuối tuần tiếp theo, hắn trở lại Philadelphia. Rồi cả kỳ cuối tuần sau đó nữa. Hắn mở rộng phạm vi tìm kiếm, nhưng vấn đề là có quá nhiều nơi phải tìm mà hắn thì chỉ có một thân một mình, trong khi đó không phải ai cũng tin một gã cảnh sát ngoại bang.

Nhưng hắn nhẫn nại và kiên trì, hắn liên tục trở lại và xin nghỉ thêm nhiều ngày phép. Thêm một kỳ cuối tuần nữa trôi qua. Hắn mở rộng khu vực tìm kiếm, biết rằng cô hắn sẽ cần tiền mặt. Hắn dừng ở các quán bar, nhà hàng, tiệm ăn. Hắn sẽ kiểm tra từng điểm trong thành phố nếu buộc phải thế. Cuối cùng, một tuần sau ngày Lễ Tình nhân, hắn gặp được một cô phục vụ bàn tên là Tracy, cô nàng nói với hắn rằng Erin đang làm việc tại một tiệm ăn, chỉ có điều

Erin bảo tên mình là Erica. Cô có ca làm vào ngày hôm sau. Cô phục vụ tin hẩn vì hẩn là cảnh sát điều tra, và cô nàng thậm chí còn tán tỉnh hẩn, cho hẩn số điện thoại của mình trước khi hẩn bỏ đi.

Sáng hôm sau hẩn thuê xe và chờ trước tòa nhà có tiệm ăn đó từ trước khi mặt trời lên. Nhân viên vào quán qua cửa ngách mở ra ngõ. Hẩn ngồi trên ghế lái uống rượu bằng cốc nhựa, rình chờ cô. Cuối cùng, hẩn thấy ông chủ quán cùng Tracy và một cô khác đi xuống con ngõ. Nhưng Erin không xuất hiện, ngày hôm sau cô cũng không tới, mà chẳng ai biết cô sống ở đâu. Cô không bao giờ trở lại để lấy séc lương nữa.

Mấy tiếng sau hẩn tìm ra chỗ cô sống. Đó là một khách sạn tồi tàn, từ đó phải đi bộ một quãng xa mới tới tiệm ăn. Ông chủ chỉ nhận tiền mặt, chẳng biết gì ngoài chuyện Erin đã bỏ đi từ hôm trước, quay lại một lần rồi lại vội vã bỏ đi ngay. Kevin lục sạo phòng cô nhưng chẳng có gì bên trong, cuối cùng hẩn phóng tới bến xe thì ở các quầy bán vé đều chỉ toàn phụ nữ và không ai trong số họ nhớ ra cô. Trong hai giờ vừa qua, xe khách tỏa đi khắp mọi hướng: Đông, Tây, Nam, Bắc.

Cô lại biến mất, thế là khi ngồi vào xe Kevin gào thét và đâm thùm thụp vào vô lăng cho tới khi hai bàn tay đỏ tấy sưng vù. Trong những tháng Erin bỏ đi mất, hẩn thấy nỗi đau đớn trong lòng mỗi ngày một thêm tàn phá và chi phối hẩn, nó di căn như bệnh ung thư. Suốt mấy tuần sau đó, hẩn vẫn trở lại Philadelphia để hỏi thăm các tài xế, nhưng thông tin thu được không đáng kể. Cuối cùng hẩn biết rằng cô đã đi New York, nhưng từ đấy thì mất dấu. Quá nhiều xe khách, quá nhiều tài xế, quá nhiều hành khách; quá nhiều ngày đã trôi qua kể từ hôm ấy. Quá nhiều phương án. Cô có thể đi bất kỳ đâu, và ý nghĩ cô đã ra đi vĩnh viễn cứ giày vò hẩn. Hẩn giận điên cuồng và đập phá mọi thứ; hẩn khóc trong giấc ngủ. Hẩn tràn ngập tuyệt vọng và đôi khi còn có cảm giác như mình đang mất trí.

Thật không công bằng. Hẩn yêu cô ngay từ lần đầu gặp nhau ở thành phố Atlantic kia mà. Và họ đã rất hạnh phúc, không phải sao? Hồi mới cưới, cô thường hát một mình khi trang điểm. Hẩn thường đưa cô tới thư viện và cô mượn tám tới mười cuốn sách. Đôi khi cô đọc mấy đoạn cho hẩn nghe, hẩn nghe giọng cô và ngắm nhìn cô tựa người vào quầy bếp, thầm nhủ lòng mình rằng cô quả là người phụ nữ xinh đẹp nhất thế gian.

Hẩn đã là một người chồng tốt. Hẩn mua cho cô ngôi nhà cô muốn, những tấm rèm cô muốn, đồ nội thất cô muốn, ngay cả khi hẩn đâu có đủ tiền trả. Sau ngày cưới, trên đường về nhà hẩn thường mua hoa từ những người bán dạo trên phố, Erin sẽ cắm hoa vào chiếc lọ đặt trên bàn bên cạnh những cây nến, và hai người từng có những bữa tối lãng mạn. Đôi khi, cuối cùng họ làm tình trong bếp, lưng cô dựa vào quầy.

Hẩn cũng chưa bao giờ bắt cô đi làm, mà cô đâu biết như thế sung sướng tới cỡ nào. Cô không hiểu hẩn cung phụng cô thế nào. Cô hư đốn và ích kỷ, hẩn thường nổi trận lôi đình vì cô không hiểu cuộc sống của cô *để dàng* tới mức nào. Chỉ có việc lau nhà và nấu ăn, thời gian còn

lại cô được thoải mái đọc những cuốn sách xuấnnguồn gốc mượn về từ thư viện, xem ti vi rồi lăn ra ngủ mà chẳng bao giờ phải lo lắng về một tờ hóa đơn sinh hoạt hay thanh toán cầm cố hay những kẻ nói xấu sau lưng. Cô chưa bao giờ phải thấy gương mặt những người bị sát hại. Hấn giữ cho cô tránh xa những cái đó vì hấn yêu cô, nhưng như thế chẳng có nghĩa lý gì. Hấn chưa bao giờ kể với cô về những đứa trẻ bị bỏng roi điện hay bị xô ngã xuống từ mái nhà hoặc nhà cao tầng hay những người đàn bà bị đâm trong ngõ vắng rồi xác bị ném vào thùng rác. Hấn chưa bao giờ kể với cô rằng đôi khi hấn phải chà sạch vết máu vương vào giày rồi mới lên xe, và khi nhìn vào mắt kẻ sát nhân thì hấn biết hấn đang đối đầu trực diện với cái ác vì Kinh Thánh bảo *Ai đổ máu con người, thì máu nó sẽ bị con người đổ ra, vì Thiên Chúa đã làm ra con người theo hình ảnh Thiên Chúa.*

Hấn yêu cô và cô yêu hấn và cô phải về nhà vì hấn không tìm ra cô. Cô có thể có lại cuộc đời hạnh phúc và hấn sẽ không đánh hay đâm hay tát hay đá cô nếu cô bước vào cửa vì hấn luôn là người chồng tốt. Hấn yêu cô và cô yêu hấn và hấn nhớ rằng vào ngày hấn cầu hôn cô, cô đã nhắc lại đêm họ gặp nhau bên ngoài sông bạc khi mấy gã đàn ông đang bám theo cô. Những gã nguy hiểm. Đêm đó hấn đã ngăn không để chúng làm hại cô, rồi sáng hôm sau họ cùng nhau đi bộ dọc vỉa hè rồi hấn mời cô uống cà phê. Cô nói với hấn rằng tất nhiên là cô đồng ý lấy hấn. Cô đã nói là cô yêu hấn. Hấn khiến cô thấy bình an.

Bình an. Đó là từ cô đã dùng. Bình an.

## 25



Tuần thứ ba của tháng Sáu là một chuỗi ngày hè nắng gay nắng gắt. Nhiệt độ lên cao nhất là giữa trưa, mang theo không khí ẩm đủ đậm để làm đặc quánh không khí và xóa nhòa đường chân trời. Sau đó những đám mây nặng trĩu sẽ hình thành như có ma lực và bão tố sấm rền sẽ giội xuống những luồng mưa. Tuy nhiên mưa lớn kéo dài không được bao lâu, chỉ để lại phía sau những chiếc lá ướt rượt và một màn hơi đất.

Katie vẫn làm những ca đêm dài tại quán ăn. Đạp xe về đến nhà thì cô cũng đã thấm mệt, và sáng hôm sau cả chân cô thường đau nhức. Cô cho một nửa số tiền boa nhận được vào hộp cà phê, và nó đã sắp đầy vền. Cô có nhiều tiền hơn mức cô từng hình dung rằng mình có thể dành dụm, thừa đủ để bỏ đi nếu buộc phải thế. Lần đầu tiên, cô tự hỏi liệu mình có cần bỏ thêm tiền vào đó nữa không.

Nhắm nháp nốt mấy miếng cuối cùng bữa sáng, cố nhìn qua cửa sổ sang nhà Jo. Kể từ hôm học hặc với nhau, cô chưa nói chuyện với Jo, và đêm qua, sau ca làm, cô thấy đèn vẫn sáng trong bếp và phòng khách nhà Jo. Sáng tinh mơ hôm nay, cô nghe thấy tiếng xe Jo khởi động và tiếng lạo xạo của đất sỏi khi bánh xe lướt qua. Cô không biết phải nói gì với Jo, thậm chí còn chẳng biết mình có muốn nói gì không. Cô còn không xác định nổi mình có giận Jo hay không nữa. Jo quan tâm tới Alex và bọn trẻ; Jo lo lắng cho họ và đã bày tỏ sự quan ngại của mình với Katie. Thật khó để nhìn ra ác ý trong những việc Jo làm.

Cô biết sáng nay Alex sẽ sang. Những buổi sang chơi của anh đã trở thành việc thường nhật, và khi họ ở bên nhau, cô luôn được nhắc lại mọi lý do vì sao từ đầu cô đã yêu anh. Anh chấp nhận tính khí thất thường và những khoảng yên lặng bất chợt của cô, anh đối xử với cô nhẹ nhàng tới mức khiến cô ngạc nhiên và cảm động. Nhưng từ buổi nói chuyện với Jo, cô tự hỏi phải chăng mình không công bằng với anh. Rốt cuộc chuyện gì sẽ xảy ra nếu Kevin xuất hiện? Alex và bọn trẻ sẽ phản ứng thế nào đây, nếu cô biến mất, không bao giờ trở lại? Cô có đành lòng bỏ lại họ phía sau và không bao giờ nói chuyện với họ nữa hay không?

Cô ghét những câu hỏi Jo đã khơi ra, vì cô chưa sẵn sàng đối mặt với chúng. *Chị làm sao mà biết được những gì tôi đã trải qua*, cô những muốn đáp trả như thế, mỗi khi có thời gian nghĩ về điều đó. *Chị làm sao biết chồng tôi thế nào chứ*. Nhưng ngay cả cô cũng biết đó chỉ là ngụy biện.

Bỏ đĩa ăn sáng vào bồn, cô bước qua căn nhà nhỏ, thầm nghĩ đã có bao điều thay đổi chỉ trong mấy tháng qua. Gần như cô vẫn chẳng sở hữu gì, nhưng lại cảm giác như mình có nhiều thứ hơn bao giờ hết. Bao nhiêu năm rồi cô mới lại yêu. Cô chưa từng làm mẹ, nhưng cô lại thấy như mình suy nghĩ và lo lắng cho Kristen và Josh khi cô ít mong đợi điều đó nhất. Cô biết mình không thể đoán trước tương lai, thế nhưng đột nhiên cô có cảm giác chắc chắn rằng từ bỏ cuộc sống mới này là điều không thể tưởng tượng nổi.

Jo đã có lần nói gì với cô nhỉ? Tôi chỉ nói với mọi người điều họ vốn đã biết nhưng lại sợ phải thừa nhận với bản thân.

Ngẫm lại những lời của Jo, cô đã biết rõ mình phải làm gì.

\*\*\*

“Được chứ,” Alex đáp, sau khi cô đưa ra lời đề nghị. Cô có thể thấy rõ là anh rất ngạc nhiên, nhưng dường như anh cũng phấn chấn. “Em muốn bắt đầu khi nào?”

“Hôm nay được không?” cô gợi ý. “Nếu anh có chút thời gian.”

Anh nhìn quanh cửa hàng. Chỉ có một người đang ăn ở khu đồ nướng, và Roger đang tựa người vào quầy tán gẫu với ông ta.

“Ông Roger ời! Ông thấy có thể trông quầy thanh toán khoảng một giờ được không?”

“Không vấn đề gì, ông chủ ạ,” Roger nói. Ông vẫn ở yên tại chỗ; Alex biết ông sẽ không đi ra khu phía trên của cửa hàng nếu không có việc gì cần. Nhưng vào một buổi sáng trong tuần, sau khoảng bận rộn đầu buổi, anh không nghĩ sẽ có nhiều người tới cửa hàng, thế nên anh không bận lòng. Anh bước ra từ sau quầy thanh toán.

“Em sẵn sàng chưa?”

“Không hẳn.” Cô vòng tay quanh người vẽ căng thẳng. “Nhưng em cần phải biết làm việc đó.”

Họ rời khỏi cửa hàng, bước về phía xe của anh. Bước vào trong, cô nhận thấy anh đang nhìn mình chăm chú.

“Đột nhiên muốn học lái xe là vì sao đây?” anh hỏi. “Phải chăng chiếc xe đạp không đủ tốt?” anh trêu chọc.

“Xe đạp là tất cả những gì em cần,” cô nói. “Nhưng em muốn có bằng lái xe.”

Đang định vờ tay ra chìa khóa xe, anh chợt ngừng lại. Anh lại quay sang cô, và khi anh chăm chăm nhìn cô, cô thấy bóng dáng con người điều tra viên trước đây trong anh. Anh đang cảnh giác, cô cảm nhận được sự thận trọng của anh. “Học lái chỉ là một phần trong đó. Để có bằng, chính quyền bang đòi hỏi phải có chứng minh thư. Giấy khai sinh, thẻ an sinh xã hội, những thứ như thế.”

“Em biết,” cô nói.

Anh cẩn thận chọn từ ngữ. “Những thông tin như thế có thể bị truy tìm,” anh chỉ ra. “Nếu em có bằng lái, người ta có thể tìm ra em.”

“Em đã sử dụng một số an sinh xã hội an toàn rồi,” cô nói. “Nếu Kevin mà biết thì hẳn đã lần theo em xuống đây rồi. Và nếu định ở lại Southport, em cần thứ đó.”

Anh lắc đầu. “Katie...”

Cô vươn người tới hôn lên má anh. “Không sao đâu mà,” cô nói. “Tên em có phải là Katie đâu, nhớ không?”

Anh đưa tay vuốt ve lên má cô. “Vớ anh, em sẽ mãi là Katie.”

Cô mỉm cười. “Em có một bí mật,” cô nói. “Tóc em vốn không phải màu nâu. Trước đây tóc em vàng óng.”

Anh dựa lưng, trông như đang xử lý thông tin mới này “Em có chắc muốn nói với anh chuyện đó không?”

“Dù sao em nghĩ cuối cùng anh cũng nhận ra thôi. Ai mà biết chứ? Biết đâu một ngày nào đó em sẽ lại là cô gái tóc vàng thì sao.”

“Tất cả chuyện này là sao đây? Muốn học lái xe, tự nguyện cung cấp thông tin?”

“Anh đã bảo em có thể tin anh mà.” Cô nhún vai. “Em tin anh.”

“Thật sao?”

“Vâng,” cô nói. “Em thấy như mình có thể nói với anh mọi điều.”

Anh nhìn đôi tay họ đan cài vào nhau trên chỗ nối hai ghế, rồi nhìn lên cô. “Thế để anh nói thẳng nhé. Em có chắc giấy tờ của em sẽ còn giá trị không? Bản photo thì không được đâu. Phải là giấy tờ gốc đấy.”

“Em biết mà,” cô nói.

Anh biết tốt hơn là không nên hỏi thêm gì. Anh vớ tay lên chìa khóa nhưng không khởi động xe.

“Sao vậy?” cô hỏi.

“Vì em muốn học lái nên chúng ta có thể học ngay từ bây giờ.” Anh mở cửa bước ra ngoài. “Em sang ngồi sau vô lăng đi.”

Họ đổi chỗ. Ngay khi Katie ngồi vào vô lăng, Alex liền chỉ ra những điều căn bản: ga và các bàn đạp phanh, cách gài số, xi nhan, đèn và cần gạt nước, các máy đo trên bảng đồng hồ. Bắt đầu từ đầu luôn là tốt nhất.

“Em sẵn sàng chưa?” anh hỏi.

“Em nghĩ là rồi,” cô nói, tập trung.

“Vì xe này không phải xe có hộp số sàn nên em chỉ sử dụng một bàn chân thôi nhé. Nó vừa đặt trên chân ga vừa trên chân phanh, hiểu chưa?”

“Rồi,” cô đáp. Cô nhích chân trái ra gần cửa xe.

“Nào, giẫm chân phanh xuống và khởi động xe đi. Xong rồi tiếp tục giữ chân phanh trong khi cài số lùi. Đừng sử dụng chân ga, cứ chậm chậm thả chân phanh thôi. Rồi đánh tay lái ngược chiều kim đồng hồ, giữ chân hờ trên chân phanh.” Cô làm đúng như được bảo và từ từ lùi xe ra, sau đó anh hướng dẫn cô chạy xe ra khỏi bãi. Lúc đầu cô dừng lại. “Anh có chắc là em nên lái xe lên đường chính không?”

“Nếu có nhiều xe qua lại, anh sẽ bảo không nên. Nếu em mười sáu tuổi, anh sẽ bảo không nên. Nhưng anh nghĩ em có thể điều khiển được, và anh ở ngay đây để trợ giúp. Em sẵn sàng chưa? Tiếp theo đây em sẽ rẽ phải và chúng ta sẽ đi thẳng cho tới ngã rẽ tiếp theo. Rồi chúng ta sẽ lại rẽ phải. Anh muốn em có được cảm giác khi lái xe.”

Suốt một tiếng đồng hồ sau đó họ lái xe dọc những con đường quê. Cũng như phần đông người tập lái, cô gặp khó khăn khi cua gấp, đôi khi cô còn phải xoay hẳn vai, và cũng phải mất một lúc lâu mới quen với thao tác đỗ xe, nhưng ngoài điều đó ra, cô làm tốt hơn cả hai người mong đợi. Khi buổi tập sắp kết thúc, Alex bảo cô đỗ xe trên một con phố trung tâm thị trấn.

“Chúng ta đi đâu đây?”

Anh chỉ vào một tiệm cà phê nhỏ. “Anh nghĩ chắc là em muốn ăn mừng chứ nhỉ. Em làm tốt lắm mà.”

“Em không biết nữa,” cô nói. “Em cứ có cảm giác như không biết mình đang làm gì ấy.”

“Luyện tập rồi sẽ quen thôi,” anh nói. “Càng lái nhiều càng có cảm giác tự nhiên.”

“Mai em tập lái được không?” cô hỏi.

“Được chứ,” anh nói. “Nhưng chúng ta tập vào buổi sáng được không? Giờ Josh đang nghỉ hè nên thằng bé với Kristen tham gia trại hè buổi ngày trong vài tuần. Tầm trưa hai đứa sẽ về nhà.”

“Buổi sáng thì quá hay ấy chứ,” cô nói. “Thực lòng anh có nghĩ em đã làm tốt không?”

“Chắc chỉ cần tập vài ngày nữa là em có thể vượt qua phần thực hành của kỳ thi lấy bằng lái thôi. Tất nhiên, em còn phải vượt qua bài thi viết nữa, nhưng chỉ cần có chút thời gian chuẩn bị là được ấy mà.”

Đột nhiên cô dang tay ôm chầm lấy anh. “Nhân tiện nè, cảm ơn anh nhé.”

Anh cũng ôm lấy cô. “Anh vui vì được giúp. Dù không có xe, em vẫn nên biết cách lái. Sao

em không...?”

“Học lái từ sớm hơn ấy à?” Cô nhún vai. “Hồi em mới lớn, nhà em chỉ có một chiếc xe mà bố em cứ dùng nó suốt. Dù có bằng thì em cũng không được lái, thế nên em chưa bao giờ xem việc học lái là quan trọng. Sau khi rời khỏi nhà, em không đủ tiền mua xe, thành thử em cũng chẳng quan tâm. Rồi tới khi kết hôn, Kevin không muốn em có xe.” Cô quay sang. “Và giờ em thế này đây. Cô-gái-hai-bảy-tuổi đi xe đạp.”

“Em hai bảy tuổi sao?”

“Anh biết rồi mà.”

“Thực tình anh không biết.”

“Và?”

“Em trông không kém ba mươi lấy một ngày.”

Cô đấm nhẹ vào cánh tay anh. “Vì câu nói đó, em sẽ bắt anh mua cho em một cái bánh sừng bò.”

“Công bằng lắm. Và vì em đang có cảm hứng tiết lộ chân tướng, anh muốn nghe chuyện cuối cùng làm thế nào mà em trốn đi được.”

Cô ngập ngừng một thoáng. “Được,” cô đáp.

\*\*\*

Tại một cái bàn nhỏ ngoài trời, Katie kể lại câu chuyện chạy trốn của mình - những cuộc gọi chuyển hướng, chuyến đi tới Philadelphia, những công việc thay đổi liên miên, những quán trọ rẻ tiền khốn khổ, hành trình cuối cùng tới Southport. Khác với lần đầu, lần này cô đủ bình tĩnh để kể lại những trải nghiệm của mình, hết như đang kể về một người nào khác. Nghe cô kể xong, anh bèn lắc đầu.

“Sao cơ?”

“Anh đang cố tưởng tượng ra cảm giác của em sau khi đập máy cuộc gọi cuối cùng từ Kevin. Khi hẳn vẫn nghĩ em đang ở nhà. Anh tin chắc em đã cảm thấy nhẹ hẳn người.”

“Đúng là thế. Nhưng em cũng thấy khiếp sợ. Vả lại vào thời điểm đó, em vẫn chưa có việc và không biết phải làm gì tiếp theo.”

“Nhưng em đã làm được.”

“Vâng,” cô nói. “Em đã làm được.” Mắt cô nhìn chăm chú vào một điểm xa xăm nào đó. “Em chưa từng tưởng tượng mình sẽ sống cuộc đời như thế.”

Alex lấy giọng dịu dàng. “Anh nghĩ chắc chẳng có ai được sống đúng cuộc đời như họ tưởng tượng. Tất cả những gì chúng ta có thể làm là cố gắng sống sao cho tốt nhất. Ngay cả khi điều đó chừng như là không thể.”

Cô biết anh đang nói về cô nhưng cũng chính là đang nói về bản thân, và trong một lúc lâu cả hai chẳng nói gì.

“Anh yêu em,” cuối cùng anh thì thầm.

Cô vươn người, chạm vào mặt anh. “Em biết. Em cũng yêu anh.”

## 26



Cuối tháng Sáu, những vườn hoa ở Dorchester vốn rực rỡ sắc màu từ độ xuân về giờ sắp sửa héo tàn, hoa dần úa rũ. Độ ẩm đã chầm chậm tăng lên và những con hẻm dưới phố ở Boston bắt đầu dậy mùi thức ăn ôi thiu, mùi nước tiểu và những thứ thối rữa. Kevin bảo với Coffey và Ramirez rằng hắn và Erin định nghỉ cuối tuần ở nhà, xem phim và làm vườn một chút. Coffey có hỏi về Provincetown và Kevin đã nói dối, hắn kể về quán trọ hai vợ chồng đã ở và một số nhà hàng họ đã tới. Coffey nói rằng anh ta từng tới tất cả những chỗ đó và hỏi Kevin xem hắn có gọi món bánh cua ở một trong mấy tiệm đó không. Kevin đáp rằng hắn không gọi, nhưng lần tới sẽ gọi.

Erin đi rồi, nhưng Kevin vẫn tìm cô khắp nơi. Hắn không ngừng được. Khi lái xe trên những tuyến phố Boston, chỉ cần thoáng thấy lợn tóc vàng đung đưa trên bờ vai cô gái nào đó là hắn lại cảm thấy như thể tìm mình nháy ra khỏi lồng ngực. Hắn tìm kiếm sống mũi thanh lịch, đôi mắt xanh biếc và dáng đi duyên dáng. Đôi khi hắn đứng ngoài tiệm bánh ngọt, vờ như đang chờ cô.

Đáng lẽ hắn phải tìm thấy cô rồi chứ, dù rằng cô đã rời khỏi Philadelphia. Ai mà chẳng để

lại dấu vết. Giấy tờ nào cũng để lại dấu vết. Ở Philadelphia, cô dùng tên và số an sinh xã hội giả, nhưng điều đó không thể duy trì mãi mãi trừ phi cô sẵn lòng tiếp tục sống trong những nhà trọ rẻ tiền và mấy tuần lại nhảy việc một lần. Tuy nhiên, nói về điểm này, cô đã không sử dụng số an sinh xã hội của chính mình. Một cảnh sát ở sở khác có các mối thông tin đã kiểm tra cho hắn, tay cảnh sát đó là người duy nhất biết Erin đã bỏ đi, nhưng gã biết giữ mồm giữ miệng vì Kevin biết gã đang ngoại tình với cô trông trẻ tuổi vị thành niên nhà gã. Kevin cảm thấy ghê tởm mỗi khi hắn phải nói chuyện với gã vì gã là kẻ đồi trụy đáng bị tổng quát vào tù, vì Kinh Thánh đã răn rằng *Chuyện gian dâm, dù là nói đến, anh em cũng phải tránh*. Nhưng ngay lúc này, Kevin cần gã để có thể tìm ra Erin và đưa cô về nhà. Đàn ông và vợ phải sống với nhau vì họ đã thề trước Chúa và cả gia đình.

Tháng Ba, hắn định ninh là sẽ tìm thấy cô; tháng Tư, hắn nghĩ thể nào cô cũng sẽ trở lại. Tháng Năm, hắn tin chắc rằng tên cô sẽ xuất đầu lộ diện, nhưng ngôi nhà vẫn vắng lặng. Lúc này đã là tháng Sáu, những ý nghĩ của hắn thường bị phân tán và đôi khi đó là tất cả những gì hắn có thể làm để tiếp tục cuộc sống vô thức. Thật khó để tập trung mà vodka cũng chẳng còn ích gì, hắn vẫn cứ phải nói dối Coffey và Ramirez và bỏ đi trong khi chúng đang thậm thụt bàn tán.

Giờ thì hắn đã biết: cô không còn chạy trốn nữa. Cô không thể chuyển chỗ và nhảy việc mãi được. Cô không phải người như thế. Cô thích những thứ xinh xắn và muốn chúng ở cạnh mình. Điều đó có nghĩa là cô phải sử dụng danh tính của một người khác. Nếu không muốn sống cuộc đời lẩn trốn triền miên, cô cần có giấy khai sinh thật và số an sinh xã hội thật. Ngày nay, người làm thuê buộc phải có chứng minh thư, nhưng cô lấy danh tính người khác ở đâu và bằng cách nào kia chứ? Hắn biết cách thông dụng nhất là tìm một người cùng tuổi mới chết và mang danh tính của người chết ấy. Vế thứ nhất của giả thiết trên thì có thể hiểu được, ít nhất là vì Erin thường xuyên tới thư viện. Hắn có thể tưởng tượng cảnh cô scan các cáo phó ra, tìm kiếm một cái tên có thể chôm. Cô bày mưu tính kế trong thư viện nhưng lại vờ như đang lướt xem các giá sách, và cô đã làm những việc ấy sau khi hắn phải tranh thủ thời giờ trong ngày làm việc bận tối mắt của mình để lái xe đưa cô tới đó. Hắn đối đãi tử tế với cô và được đáp lại bằng sự phản trắc, hắn cảm thấy điên tiết khi nghĩ chắc hẳn cô đã cười khùng khục trong khi làm trò đó. Giận sôi gan khi tưởng tượng ra những thứ đó, hắn bèn lấy búa đập vỡ bộ đồ sứ được tặng hôm đám cưới. Khi hạ hỏa, hắn mới có thể bình tĩnh nghĩ tới việc phải làm. Suốt tháng Ba và tháng Tư, Kevin dành hàng giờ ngồi trong thư viện đúng như cô hắn đã làm, cố tìm ra danh tính mới của cô. Nhưng ngay cả khi cô tìm được một cái tên, làm sao cô lấy lại được chứng minh thư của người ấy? Giờ cô đang ở đâu? Sao cô không về nhà đi?

Bao nhiêu câu hỏi ủa tới giày vò hắn, và đôi khi quá hoang mang hắn không thể thôi khóc vì nhớ cô và muốn cô về nhà, hắn căm ghét sự cô đơn. Nhưng những khi khác, ý nghĩ rằng cô đã bỏ hắn đi khiến hắn không thôi nghĩ cô thật ích kỷ và tất cả những gì hắn muốn làm là giết cô.

Tháng Bảy đến như rồng khề lửa: nóng nung, ẩm ướt, và chân trời nhìn từ xa nhạt nhòa như ảo ảnh. Kỳ nghỉ cuối tuần trôi qua và một tuần nữa bắt đầu. Điều hòa nhà hắt hổng nhưng hắt không gọi thợ sửa. Sáng nào lúc đi làm đầu hắt cũng đau như búa bổ. Chuyện mò mẫm vô ích này chứng minh rằng vodka có tác dụng tốt hơn thuốc giảm đau Tylenol, nhưng cơn đau vẫn còn nguyên ở đó, nên từng hồi vào thái dương hắt. Hắt thôi không tới thư viện nữa; Coffey và Ramirez lại hỏi về vợ hắt, hắt đành đáp rằng cô khỏe rồi không nói thêm gì mà chuyển chủ đề luôn. Hắt có đồng sự mới tên là Todd Vannerty, vừa mới được điều lên sở. Y vui vẻ để Kevin đặt phần lớn câu hỏi khi họ nói chuyện với nhân chứng và nạn nhân, điều đó làm Kevin thấy hay hay.

Kevin nói với y rằng hầu như trong mọi trường hợp nạn nhân luôn biết tên sát nhân. Nhưng không phải lúc nào cũng theo một cách rõ ràng dễ thấy. Ngày cuối cùng của tuần đầu tiên cùng làm việc, họ được lệnh đến một căn hộ cách Sở Cảnh sát chưa tới ba tòa nhà, ở đó họ thấy một cậu bé mười tuổi chết vì một viên đạn. Kẻ nổ súng là một người Hy Lạp mới nhập cư, gã ăn mừng chiến thắng của đội tuyển Hy Lạp trong một trận bóng đá bằng cách bắn một phát súng xuống sàn nhà. Viên đạn xuyên qua trần căn hộ dưới nhà gã đã giết chết thằng bé ngay khi nó đang cắn miếng pizza. Viên đạn bắn vào đỉnh đầu thằng bé, nó gục mặt vào miếng pizza. Khi họ thấy thằng bé, trên trán nó còn dính pho mát và sốt cà chua. Mẹ nó kêu gào khóc lóc suốt hai tiếng đồng hồ, cố túm lấy gã Hy Lạp khi gã bị còng tay dẫn xuống cầu thang. Cuối cùng bà ta ngã sụm xuống đầu cầu thang và họ phải gọi xe cứu thương.

Tan ca Kevin và Todd đi tới một quán bar, Todd cố vờ như y có thể quên được những gì vừa thấy, nhưng chưa đầy mười lăm phút y đã nốc cạn ba vại bia. Todd nói với Kevin là y từng một lần trượt kỳ thi làm cảnh sát điều tra, mãi sau mới qua. Kevin uống vodka, nhưng vì đi cùng Todd, hắt bảo tay bartender cho thêm một ít nước ép nam việt quất.

Quán bar đó là tụ điểm của cảnh sát. Nhiều cảnh sát đến, giá rẻ, đèn mờ, và đám gái thích ve vãn cảnh sát. Tay bartender cho phép mọi người hút thuốc, dù như thế là phạm luật, vì hầu hết người hút đều là cảnh sát. Todd chưa kết hôn, y thường tới đây. Kevin thì chưa bao giờ tới quán này và không chắc có thấy thích nó không, nhưng hắt cũng chẳng muốn về nhà.

Todd đi vào nhà vệ sinh và khi trở lại, y liền ghé sát người Kevin.

“Tôi nghĩ hai cô em ngồi phía cuối quán đang tắm tía chúng ta đấy.”

Kevin ngoái lại. Giống hắt, hai cô ả trạc ba mươi. Ả da màu thấy hắt nhìn chằm chằm thì quay sang phía cô bạn tóc đỏ.

“Anh kết hôn rồi, chán quá nhỉ? Bọn họ trông ngon quá thể.”

Bọn họ trông tả tơi thì có, Kevin nghĩ. Khác hắt Erin, cô có làn da sạch sẽ mang mùi chanh và bạc hà và hương nước hoa hắt mua cho cô hôm Giáng sinh.

“Cậu muốn thì cứ việc tới tán phét với bọn họ,” Kevin nói.

“Tôi nghĩ tôi sẽ đi,” Todd nói. Y gọi thêm một vai bia rồi đi xuống phía cuối quán và mỉm cười. Y nói gì đó chắc rất ngớ ngẩn, nhưng thế cũng đủ khiến hai ả cười phá lên. Kevin gọi cốc vodka đúp, không thêm nước ép nam việt quất, và nhìn thấy hình ảnh ba người bọn họ trong tấm gương đặt sau quầy bar. Ả da màu bắt gặp mắt hắc trong gương, hắc không quay đi. Mười phút sau, ả đi tới ngồi xuống cái ghế Todd ngồi ban nãy.

“Tối nay không có hứng giao lưu à?” ả da màu hỏi.

“Tôi không giỏi nói chuyện phiếm.”

Ả da màu vẻ như suy nghĩ về điều đó. “Em là Amber,” ả nói.

“Kevin,” hắc đáp, và một lần nữa, hắc không biết phải nói gì. Hắc tu một hơi rượu, thầm nghĩ nó nhạt toẹt như nước lã.

Ả da màu ngả sang phía hắc. Ả có mùi xạ hương, không giống chanh và bạc hà. “Todd bảo hai anh điều tra các vụ giết người.”

“Đúng thế.”

“Việc đó vất vả lắm không anh?”

“Đôi khi,” hắc đáp. Hắc nốc cạn rượu rồi giơ cái cốc lên. Tay bartender mang cốc khác tới. “Cô thì làm gì?”

“Em làm quản lý văn phòng ở hiệu bánh của anh trai em. Anh ấy cung cấp các loại bánh cuộn và bánh mì cho nhà hàng.”

“Nghe hay nhỉ.”

Cô ả mỉm cười giấu cợt. “Không, chẳng hề. Nhưng dù chẳng hay ho gì, công việc ấy đủ trả các hóa đơn.” Răng ả sáng lóa lên trong bóng tối lơ mờ. “Trước đây em chưa từng thấy anh.”

“Todd dẫn tôi tới.”

Cô ả hất cằm về phía Todd. “Anh ấy, em vừa gặp rồi. Anh ấy có vẻ thích tán tỉnh mọi cô gái nhỉ. Bạn em thích nơi này, nhưng thường thì em không chịu được. Cô ấy cứ bắt em đi cùng.”

Kevin gạt đầu và ngo ngoáy trên ghế. Hắn tự hỏi không biết Coffey và Ramirez đã bao giờ tới đây chưa.

“Em làm anh chán à?” cô ả hỏi. “Nếu anh muốn em sẽ để anh một mình.”

“Cô không làm tôi chán đâu.”

Cô ả vuốt tóc và Kevin nghĩ cô ả xinh hơn hắn tưởng lúc đầu. “Anh mời em một ly được không?” cô đề nghị.

“Cô muốn uống gì?”

“Một ly cosmopolitan,” cô nói, Kevin liền ra hiệu với tay bartender. Ly cosmopolitan tới.

“Tôi không giỏi chuyện này lắm đâu,” Kevin thừa nhận.

“Không giỏi chuyện gì cơ?”

“Chuyện này.”

“Chúng ta chỉ nói chuyện thôi mà,” cô ả nói. “Và anh đang làm rất tốt đấy chứ.”

“Tôi có vợ rồi.”

Cô mỉm cười. “Em biết. Em thấy cái nhẫn của anh.”

“Như thế có làm cô phiền lòng không?”

“Em nói rồi đấy, chúng ta chỉ nói chuyện thôi mà.” Cô ả lướt một ngón tay dọc theo cái ly của mình và hắn thấy hơi ảm đạm lại ở đầu ngón tay.

“Vợ anh có biết anh ở đây không?” cô hỏi.

“Vợ tôi đi vắng,” hắn nói. “Bạn cô ấy bị bệnh nên cô ấy phải tới giúp.”

“Thế nên anh nghĩ anh nên vượt rào? Gặp gỡ vài phụ nữ chứ?”

“Tôi không phải người như thế đâu,” Kevin nghiêng răng nói. “Tôi yêu vợ.”

“Anh nên thế. Vì anh đã cưới cô ấy mà.”

Hắn muốn một ly đúp nữa nhưng không muốn gọi trước mặt cô ả, vì hắn vừa uống cạn một ly đúp rồi. Thế nhưng, như đọc được ý nghĩ của hắn, cô ả ra hiệu cho tay bartender và anh ta mang tới một ly nữa. Kevin uống một ngụm to, vẫn nghĩ nó có vị nhạt như nước lã.

“Em làm thế được chứ?” cô ả hỏi.

“Được,” hắn đáp.

Cô ả nhìn hắn chằm chằm, vẻ mặt dâm dăng. “Nếu là anh thì em sẽ không nói với vợ rằng mình đã tới đây đâu.”

“Tại sao không?” hắn hỏi.

“Vì anh quá điển trai để tới một nơi như thế này. Anh không bao giờ biết ai sẽ ra sức quyến rũ anh đâu.”

“Cô đang quyến rũ tôi đấy à?”

Mất một lúc cô ả mới trả lời được. “Anh có khó chịu không nếu em nói là đúng thế?”

Hắn chằm chằm xoay tròn cái ly trên quầy bar. “Không,” hắn nói, “tôi chẳng khó chịu gì cả.”

\*\*\*

Thêm hai giờ tán tỉnh và uống nữa, cuối cùng họ tới chỗ cô ả. Amber hiểu hắn muốn kín đáo nên bèn đưa địa chỉ cho hắn. Sau khi Amber và cô bạn ra về, Kevin lưu lại quán bar với Todd thêm nửa tiếng nữa rồi hắn bảo với y là hắn phải về nhà gọi điện cho Erin.

Khi hắn lái xe đi, thế gian như nhạt nhòa xung quanh tầm nhìn của hắn. Những ý nghĩ của hắn lộn xộn rối rắm, hắn biết hắn đang đi sai làn đường nhưng hắn là một cảnh sát điều tra giỏi. Nếu có bị dừng xe, hắn cũng sẽ không bị giam giữ vì cảnh sát ai lại đi bỏ tù cảnh sát, và mấy cốc rượu thì đã làm sao chứ?

Amber sống trong một căn hộ cách quán bar ấy vài tòa nhà. Hắn gõ cửa, và khi mở cửa cô ả không mặc gì dưới tấm chăn ả quấn quanh người. Hắn hôn ả rồi xốc ả vào phòng ngủ, cảm thấy những ngón tay ả đang cởi cúc áo sơ mi của hắn. Hắn đặt ả lên giường và mở cái chăn ra rồi tắt điện vì hắn không muốn nhớ ra rằng mình đang phản bội vợ. Ngoại tình là tội lỗi, và dù lúc này, ở đây, hắn không hề muốn làm tình với ả, nhưng hắn đã ngà ngà và thế giới trở nên nhòe nhoẹt mà cô ả thì chẳng mặc gì dưới tấm chăn quấn thân, mọi thứ thật hỗn độn.

Ả không giống Erin. Cơ thể ả khác, các đường cong của ả khác, mùi hương cũng khác. Ả có

cái mùi gì gần như mùi của loài thú, tay ả lướt qua lướt lại quá nhiều, mọi thứ với Amber đều xa lạ, hẳn không muốn chuyện này nhưng hẳn cũng không ngừng lại được. Hẳn nghe tiếng ả gọi tên hẳn và nói những lời tục tĩu, hẳn muốn bảo ả câm mồm lại để hẳn nghĩ về Erin, nhưng thật khó mà tập trung được vì mọi thứ quá rối bời.

Hẳn siết chặt cánh tay ả, ả thở gấp và nói, “Đừng mạnh thế,” hẳn nói lỏng tay, nhưng rồi hẳn lại bóp siết vì hẳn muốn thế. Lần này ả không nói gì. Hẳn nghĩ tới Erin, giờ cô ở đâu, cô có ổn không, rồi hẳn lại nghĩ hẳn nhớ cô biết chừng nào.

Lẽ ra hẳn không nên đánh Erin bởi cô thật ngọt ngào, tốt bụng và dịu dàng, cô không đáng bị đâm bị đá. Tại lỗi của hẳn mà cô bỏ đi. Hẳn đã khiến cô phải rời nhà, dù rằng hẳn yêu cô. Hẳn đã sục sạo kiếm tìm mà không sao thấy bóng cô, hẳn đã tới Philadelphia và giờ thì hẳn ở với một ả đàn bà tên là Amber có đôi tay lóng ngóng vô ích và cứ kêu rên những tiếng lạ lẫm, cảm giác này thật hoàn toàn sai quấy.

Xong việc, hẳn không muốn ở lại. Thay vì thế, hẳn ra khỏi giường và bắt đầu mặc đồ vào. Cô ả bật đèn rồi ngồi dậy trên giường. Hình ảnh ả gọi nhắc hẳn rằng ả không phải là Erin, và đột nhiên hẳn thấy bụng dạ nôn nao. Kinh Thánh răn rằng *Đàn ông ngoại tình thì mất hết lý trí, bởi hẳn đã tự hủy hoại đời mình.*

Hẳn phải rời khỏi nhà Amber. Hẳn không biết tại sao hẳn lại tới, và khi hẳn chòng chọc nhìn ả, bụng hẳn thắt lại liên hồi.

“Anh ổn chứ?” ả hỏi.

“Đáng lẽ tôi không nên ở đây,” hẳn nói. “Lẽ ra tôi không nên tới.”

“Giờ thì hơi muộn rồi,” ả nói.

“Tôi phải đi.”

“Thế thôi à?”

“Tôi có vợ rồi,” hẳn nhắc lại.

“Em biết.” ả mỉm cười vẻ chán ngán, “Ổn cả thôi.”

“Không, không ổn đâu,” hẳn nói, rồi mặc đồ xong, hẳn liền rời khỏi căn hộ của ả, chạy ào xuống cầu thang và lao vào xe. Hẳn lái nhanh nhưng không chệch làn vì cảm giác tội lỗi trong hẳn giống như một chất kích thích mãnh liệt đối với cảm giác của hẳn. Hẳn về nhà và thấy nhà Feldman vẫn đỏ một ngọn đèn, hẳn biết họ sẽ lên nhìn qua cửa sổ khi hẳn lái xe qua lối vào. Nhà Feldman là những hàng xóm tồi, họ chẳng bao giờ vẫy tay chào hẳn và luôn bảo bọn trẻ

con không được giấu vào cổ. Họ sẽ biết việc hắn vừa làm vì họ là người xấu mà hắn lại vừa làm việc xấu, thế gọi là ngu tầm ngu mã tầm mã.

Vào nhà, hắn muốn uống nhưng nghĩ tới vodka là hắn thấy ón, và tâm trí hắn đang guồng lên suy nghĩ. Hắn đã phản bội vợ, mà Kinh Thánh răn *Nỗi ô nhục của nó sẽ không làm sao gột rửa được*. Hắn đã phá bỏ một lời răn của Chúa và phá vỡ lời thề với Erin, hắn biết cái kim trong bọc rồi sẽ lộ ra. Amber biết, Todd biết, nhà Feldman biết, và họ sẽ nói với người khác rồi kẻ đó lại nói với người khác nữa, rồi Erin sẽ biết việc hắn vừa làm. Hắn đi vào phòng khách, hắn thở hồng hộc vì biết hắn sẽ không có cách nào giải thích để Erin hiểu được. Cô là vợ của hắn và cô sẽ không bao giờ tha thứ cho hắn. Cô sẽ nổi giận và sẽ bảo hắn ngủ trên đi văng rồi mỗi sáng cô sẽ nhìn hắn bằng ánh mắt thất vọng vì hắn là một kẻ tội đồ và cô sẽ không bao giờ tin hắn nữa. Hắn run rẩy, cảm thấy ghê tởm. Hắn đã ngủ với một phụ nữ khác mà Kinh Thánh thì răn rằng *Vậy anh em hãy giết chết những gì thuộc về hạ giới trong con người anh em: ấy là gian dâm, ô uế, đam mê, ước muốn xấu và tham lam; mà tham lam cũng là thờ ngẫu tượng*. Mọi chuyện quá hỗn độn và hắn muốn ngừng nghĩ nhưng hắn không ngừng được. Hắn muốn uống mà cũng chẳng thể và hắn có cảm giác cô sẽ đột ngột xuất hiện trên ngưỡng cửa.

Nhà cửa lộn xộn bẩn thỉu và Erin sẽ biết chuyện hắn vừa làm, và dù ý nghĩ của hắn đang như mớ bòng bong nhưng hắn biết hai thứ đó có liên quan với nhau. Hắn vội vã bước nhanh vào phòng khách. Sự bẩn thỉu và sự phản bội liên quan tới nhau vì phản bội là bẩn thỉu, và Erin sẽ biết hắn đã phản bội vì nhà cửa thật bẩn thỉu, mà hai thứ đó luôn đi cùng nhau. Đột nhiên, hắn đi chậm lại rồi bước vào bếp và thấy một túi rác dưới bồn rửa bát. Vào phòng khách, hắn quỳ xuống rồi bò khắp phòng thu gom những cái lon rỗng, những tờ tạp chí, hộp nhựa, chai rượu rỗng và hộp đựng pizza. Đã quá nửa đêm từ lâu và sáng mai hắn không phải làm việc, thế nên hắn thức để lau nhà, rửa bát đĩa và đẩy tới đẩy lui cái máy hút bụi hắn đã mua cho Erin. Hắn lau dọn để cô không biết, vì hắn biết sự phản bội và sự bẩn thỉu song hành với nhau. Hắn cho một mớ quần áo bẩn vào máy giặt và khi giặt xong hắn hong khô rồi gấp lại, sau đó hắn lại giặt và hong những mớ khác. Mặt trời lên, hắn kéo những tấm bọc sofa ra rồi hút bụi kỹ đến lúc sạch tinh những mảnh bụi nhỏ. Vừa dọn nhà, hắn vừa liếc nhìn ra cửa sổ, biết rằng Erin có thể trở về bất kỳ lúc nào. Hắn cọ nhà vệ sinh và lau những vết dây thức ăn trong tủ lạnh rồi chùi vải sơn lót nhà. Bình minh rồi sáng rõ rồi tới gần trưa. Hắn giặt ga trải giường, mở rèm cửa sổ phòng ngủ, lau khung treo tấm ảnh cưới. Hắn cắt cỏ và đổ thùng rác, khi làm xong hắn đi siêu thị mua gà tây, đùi lợn muối, mù tạt Dijon, và bánh mì đen mới ra lò từ hiệu bánh. Hắn mua hoa đặt lên bàn. Hắn đặt thêm nến lên. Xong xuôi đâu đó, hắn thở gắt. Hắn rót cho mình một cốc vodka lạnh cao ngất rồi ngồi xuống bàn bếp và đợi Erin. Hắn lấy làm sung sướng vì đã lau dọn nhà cửa sạch sẽ vì như thế có nghĩa là Erin sẽ không bao giờ biết chuyện hắn vừa làm và họ sẽ có cuộc hôn nhân như hắn luôn mong muốn. Họ sẽ tin tưởng nhau và hạnh phúc, hắn sẽ yêu cô mãi mãi và không bao giờ lừa dối cô nữa vì tại sao lại có lúc nào đó hắn phải làm một việc ghê tởm như thế cơ chứ?



Katie lấy được bằng lái vào tuần thứ hai của tháng Bảy. Những ngày gần tới kỳ sát hạch, Alex thường xuyên đưa cô đi tập lái, thế nên mặc dù hơi bồn chồn trước khi thi, cô vẫn vượt qua với điểm số gần tuyệt đối. Vài ngày sau bằng lái được gửi đến bằng đường bưu điện và khi mở phong bì, Katie thấy gần như là ngây ngất. Bức ảnh cô đặt cạnh một cái tên mà cô chưa bao giờ nghĩ mình sẽ có, nhưng đối với bang Bắc Carolina thì cô đã là một công dân thực sự như mọi công dân khác của bang.

Tối hôm ấy, Alex đưa cô đi ăn tối ở Wilmington. Sau đó, họ nắm tay nhau đi dạo trên những con phố trung tâm và thăm thú các cửa hiệu. Thi thoảng, cô lại thấy Alex nhìn cô với vẻ thích thú.

“Sao thế?” cuối cùng cô gắng hỏi.

“Anh chỉ đang nghĩ trông em chẳng giống Erin gì cả. Trông em giống Katie.”

“Em trông giống Katie mới đúng,” cô nói. “Đó là tên của em và em vừa lấy bằng lái để chứng minh điều đó đấy thôi.”

“Anh biết em làm được mà,” anh nói. “Giờ em chỉ cần xe hơi nữa thôi.”

“Sao em lại phải cần xe hơi?” Cô nhún vai. “Thị trấn cũng nhỏ mà em lại có xe đạp rồi. Còn khi trời mưa thì đã có anh chàng này sẵn lòng chở em đi bất cứ nơi nào em cần tới. Gần giống như là có tài xế riêng ấy mà.”

“Thật ư?”

“Ừm. Và gần như chắc chắn là chỉ cần em đề nghị, anh chàng thậm chí còn cho em mượn xe nữa cơ. Anh ta ấy à, nằm gọn trong lòng bàn tay em rồi.”

Alex nhướn một bên mày. “Anh ta nghe có vẻ không được đàn ông cho lắm nhỉ.”

“Anh ấy cũng tạm được,” cô chọc. “Dạo đầu anh ấy có vẻ hơi tuyệt vọng, cứ tặng cho em bao nhiêu quà cáp, nhưng rồi cuối cùng em cũng quen với việc đó.”

“Em thật nhân đạo quá.”

“Thì rõ,” cô nói. “Triệu người mới có một người như em mà.”

Anh cười phá lên. “Anh bắt đầu nghĩ là cuối cùng em cũng lộ rõ chân tướng rồi, anh đang bắt đầu thoáng thấy bản chất của em.”

Cô yên lặng bước vài bước nữa. “Anh biết bản chất của em mà,” cô nói, thôi không nhìn sang anh nữa. “Hơn bất kỳ ai.”

“Anh biết,” anh nói, kéo cô về phía mình, “Và đó là lý do khiến anh nghĩ bằng cách nào đó định mệnh đã cho chúng ta tìm thấy nhau.”

\*\*\*

Dù cửa hàng đang vào dịp bận rộn đỉnh điểm, Alex vẫn tổ chức một kỳ nghỉ. Lâu lắm rồi mới có một kỳ nghỉ như thế, anh dành hầu hết các buổi chiều bên Katie và các con, hưởng thụ những ngày hè nhàn nhã như hồi còn thơ ấu. Anh câu cá với Josh và xây nhà búp bê với Kristen; anh đưa Katie đi nghe đại hội nhạc jazz ở Myrtle Beach. Khi đom đóm bay ra từng đàn, họ lấy vợt bắt hàng trăm con cho vào một cái lọ; đêm hôm đó, họ ngắm nhìn thứ ánh sáng kỳ diệu đó với cảm xúc đan xen giữa sững sốt và mê mẩn, rồi cuối cùng Alex mở nắp lọ ra.

Họ đạp xe và đi xem phim, những buổi chiều Katie không có ca, Alex thích đồ lò nướng. Bọn trẻ ăn xong lại bơi trong lạch cho tới khi trời tối thẫm. Đợi chúng tắm tấp rồi đi ngủ, Alex liền ra ngồi với Katie trên bến neo tàu nhỏ phía sau nhà, chân họ đung đưa trên mặt nước, trong khi vầng trăng chậm chậm lên giữa trời. Họ nhấm nháp rượu và nói những chuyện vu vơ, nhưng Alex ngày càng thêm yêu những giây phút yên bình bên nhau ấy.

Kristen đặc biệt thích những lúc được ở cạnh Katie. Khi bốn người dạo bộ cùng nhau, Kristen thường nín lấy tay Katie; lúc bị ngã xuống sân chơi, con bé lại bắt đầu chạy tới Katie. Nhìn thấy những điều như thế, trái tim Alex như được sưởi ấm, nhưng đồng thời anh cũng thấy nỗi buồn trào dâng, vì nó nhắc anh nhớ rằng anh không bao giờ có thể là tất cả những gì con gái anh cần, dù anh có cố gắng bao nhiêu đi nữa. Nhưng khi Kristen chạy lại chỗ anh hỏi xem con bé có thể đi mua sắm cùng Katie không thì Alex không thể khước từ. Dù Alex vẫn để ý mỗi năm đưa con bé đi mua sắm một hai lần, nhưng anh thường xem đó là nghĩa vụ của một phụ huynh hơn là một cơ hội vui chơi. Ngược lại, Katie chừng như rất thích thú với ý tưởng đó. Sau khi đưa cho Katie ít tiền, Alex đưa chìa khóa ô tô cho cô rồi đứng ở bãi đỗ xe vẫy tay tạm biệt khi hai cô cháu đi.

Sự hiện diện của Katie khiến Kristen hạnh phúc vô cùng, nhưng những cảm xúc của Josh lại không rõ ràng như thế. Ngày hôm trước, Alex đưa nó tới tiệc bể bơi ở nhà một đứa bạn, sau đó suốt thời gian còn lại của buổi chiều nó không nói gì với cả Katie lẫn Alex. Trước đó, ở bãi biển, nó cũng tỏ ra thờ ơ lãnh đạm. Alex biết nó có gì đó buồn phiền nên rủ rê thằng bé đi câu

cá, ngay lúc hoàng hôn đang buông xuống. Bóng tối bắt đầu rải ngang mặt nước tối thẫm và con lạch phẳng lặng như tờ, một tấm gương đen phản chiếu những đám mây lững lờ trôi.

Hai bố con thả cần chùng một tiếng, trong lúc ấy trời chuyển sang tím ngắt rồi màu chàm, mỗi câu được quăng ra mặt nước tạo thành những gợn sóng tròn lăn tăn. Josh vẫn yên lặng lạ kỳ. Vào những lần khác thì cảnh lặng yên này hẳn đã được xem là thanh bình, nhưng giờ Alex cảm giác có điều gì đó không ổn. Nhưng anh vừa định cất tiếng hỏi Josh thì thằng bé hơi xoay người về hướng anh.

“Bố này?”

“Gì con?”

“Bố có bao giờ nghĩ tới mẹ không?”

“Lúc nào cũng nghĩ,” anh đáp.

Josh gật đầu. “Con cũng nghĩ về mẹ.”

“Nên thế con ạ. Mẹ yêu con nhiều lắm. Con đang nghĩ tới điều gì?”

“Con nhớ khi mẹ làm bánh quy cho cả nhà. Mẹ cho con rắc đường lên bánh.”

“Bố nhớ chuyện đó. Con đã phủ đường hồng cả mặt. Mẹ chụp ảnh cho con. Tấm ảnh còn dán trên tủ lạnh.”

“Con nghĩ vì thế nên con mới nhớ.” Thằng bé đặt cái cần vào lòng. “Bố có nhớ mẹ không?”

“Bố nhớ lắm chứ. Bố đã yêu mẹ rất nhiều,” Alex nói nhìn sâu vào mắt Josh. “Có chuyện gì vậy con?”

“Ở bữa tiệc hôm qua...” Josh cọ mũi, ngập ngừng.

“Xảy ra chuyện gì?”

“Hầu hết mẹ bạn bạn con đều ở lại cả buổi. Trò chuyện đủ thứ.”

“Nếu con muốn thì lần sau bố sẽ ở lại.”

Josh sụp mắt xuống, và trong yên lặng, đột nhiên Alex hiểu ra điều cậu bé không nói. “Lẽ ra bố cũng phải ở lại đúng không. Bữa tiệc của cha mẹ con cái cơ mà.” Giọng anh nghe như một

lời tuyên bố hơn là câu hỏi. “Nhưng con không muốn nói với bố vì bố sẽ là ông bố duy nhất ở đó phải không?”

Josh gật đầu, trông như có lỗi. “Con không muốn bố bực con.”

Alex vòng tay ôm cậu con trai. “Bố đâu có bực,” anh nói.

“Bố chắc chứ?”

“Đương nhiên rồi. Sao bố lại bực con vì chuyện đó được nhỉ.”

“Bố nghĩ nếu mẹ vẫn còn ở đây thì mẹ có đi không?”

“Mẹ sẽ đi chứ. Mẹ không bao giờ bỏ lỡ đâu.”

Ở đầu xa con lạch, một con cá đối tung mình lên cao và những gợn sóng lăn tăn bắt đầu lan về phía họ.

“Lúc đi chơi với Cô Katie thì bố làm gì vậy?” thằng bé hỏi.

Alex khẽ nhúc nhích. “Kiểu như những việc chúng ta làm hôm đi chơi biển ấy. Bố và cô ấy ăn uống rồi nói chuyện, có khi đi dạo nữa.”

“Dạo này bố ở bên cô ấy suốt nhỉ.”

“Ừ.”

Josh ngẫm nghĩ. “Bố với cô ấy nói chuyện gì thế?”

“Chỉ chuyện ngày thường thôi.” Alex nghiêng đầu. “Bố và cô ấy cũng nói về con và em gái con nữa.”

“Nói điều gì cơ ạ?”

“Bọn bố nói những chuyện như chúng ta thật vui khi được ở bên hai con, rồi chuyện con học giỏi, hay chuyện con rất ngoan vì luôn giữ phòng sạch sẽ ngăn nắp.”

“Bố có định nói với cô ấy là con đã không bảo bố ở lại bữa tiệc hôm qua không?”

“Con có muốn bố nói không?”

“Không,” thằng bé đáp.

“Thế thì bố sẽ không nói gì đâu.”

“Hứa nhé bố? Vì con không muốn cô ấy bực con.”

Anh giơ tay lên. “Thề danh dự luôn. Nhưng bố bảo con nhé, dù bố có kể thì cô ấy cũng không bực con đâu. Cô ấy nghĩ con là cậu bé tuyệt vời đấy.”

Josh ngồi thẳng dậy và bắt đầu cuộn dây câu lại. “Hay quá,” thằng bé nói. “Vì con cũng nghĩ cô ấy rất tuyệt vời đấy ạ.”

\*\*\*

Cuộc trò chuyện với Josh khiến Alex chong mắt suốt đêm. Anh thấy mình đang nhìn ngắm bức chân dung Carly trong phòng ngủ trong lúc uống cốc bia thứ ba kể từ đầu tối.

Kristen và Katie đã về nhà, hai cô cháu vô cùng vui vẻ hồ hởi khi cho anh xem những bộ đồ vừa mua được. Thật ngạc nhiên là Katie trả lại anh gần nửa số tiền, cô chỉ nói là cô rất giỏi trong việc tìm hàng giảm giá. Alex ngồi trên đi văng khi Kristen trình diễn một bộ váy cho anh xem, con bé chỉ thoáng biến vào phòng ngủ rồi trở ra với một bộ khác hẳn. Ngay cả Josh, vốn chẳng mấy may quan tâm tới quần áo, cũng đặt bộ đồ chơi Nintendo qua bên, và khi Kristen ra khỏi phòng, thằng bé đi lại chỗ Katie.

“Cô cũng đưa cháu đi mua sắm với nhé?” nó nói, giọng như thì thầm. “Vì cháu cần mấy cái áo sơ mi mới với lại mấy thứ linh tinh.”

Sau đó, Alex gọi món Tàu rồi họ ngồi quanh bàn, ăn uống và cười đùa. Đang ăn, Katie chọt lời từ túi xách ra một cái bao da cổ tay rồi quay sang Josh. “Cô nghĩ cái này trông sẽ rất sành điệu đấy,” nói rồi cô đưa cho Josh. Khi đeo cái bao vào tay, thằng bé chuyển từ ngạc nhiên sang vui thích, và Alex để ý thấy nó cứ chớp chớp mắt nhìn Katie từ đó cho đến hết buổi tối.

Trớ trêu thay, vào những dịp như tối nay, anh luôn thấy nhớ Carly nhiều nhất. Dù nàng chưa bao giờ có những tối sum tụ gia đình như thế này - khi nàng mất, bọn trẻ còn quá nhỏ - anh thấy chẳng khó khăn gì khi tưởng tượng hình ảnh nàng ngồi bên bàn ăn.

Có lẽ đó là lý do khiến anh không ngủ được, rất lâu sau khi Katie về nhà còn Kristen và Josh leo lên giường đi ngủ. Hết chặn ra, anh đi tới tủ quần áo và mở cái két sắt anh đã lắp đặt mấy năm về trước. Trong đó là những giấy tờ tài chính và bảo hiểm quan trọng, chúng được xếp gọn bên cạnh những món đồ quý giá của vợ chồng anh. Đó là những thứ Carly đã gom lại: ảnh tuần trăng mật, cỏ ba lá có bốn lá họ tìm thấy khi đi nghỉ ở Vancouver, bó hoa mẫu đơn và thủy vu nàng ôm trong ngày cưới, những tấm hình siêu âm Josh và Kristen khi chúng còn trong

bụng mẹ, cùng những bộ đồ chúng đã mặc hôm chúng từ bệnh viện về nhà. Những cuộn phim và thẻ nhớ máy ảnh, lưu giữ lại những năm tháng họ bên nhau. Những món đồ ấy mang nặng ý nghĩa và ký ức, từ khi Carly mất, Alex không cho thêm gì vào kết, ngoài những lá thư nàng đã viết. Một lá đề tên anh. Nhưng lá thứ hai không đề tên, vẫn còn chưa mở. Anh không thể mở nó - nói cho cùng, lời hứa là lời hứa.

Anh lôi lá thư anh đã đọc hàng trăm lần ra, để lá kia lại trong kết. Anh không hề biết gì về những lá thư này cho tới khi nàng đưa hai bì thư cho anh trước ngày nàng mất chưa đầy một tuần. Thời điểm đó, nàng đã nằm liệt giường và chỉ còn uống được nước. Khi bế nàng vào phòng tắm, anh thấy nàng nhẹ bẫng, như thể bên trong cơ thể nàng đã trống rỗng. Những giờ hiếm hoi nàng tỉnh, anh luôn ngồi lặng lẽ bên nàng. Thường thì nàng sẽ lại chìm vào giấc ngủ rất nhanh, và Alex cứ nhìn nàng trân trân, vừa sợ lúc nàng cần thì không có mặt kịp vừa sợ ở lại sẽ quấy rầy nàng nghỉ ngơi. Hôm nàng đưa hai cái bì thư cho anh, anh thấy chúng lấp ló dưới chăn, hiện ra đầy bí ẩn. Sau này anh mới biết nàng đã viết chúng từ hai tháng trước và mẹ nàng đã giữ chúng.

Lúc này, Alex mở bì thư lấy ra lá thư đã bị cầm nhiều tới sòn đi. Thư viết trên giấy kẻ ngang màu vàng. Đưa lên mũi, anh vẫn còn ngửi thấy hương sữa dưỡng thể nàng thường dùng. Anh nhớ khi ấy anh đã rất ngạc nhiên và đôi mắt nàng như nài xin anh hiểu cho.

“Em muốn anh đọc lá này trước à?” anh nhớ mình đã hỏi thế. Anh chỉ vào lá thư có đề tên anh và nàng khẽ gật đầu. Nàng thả lỏng người khi anh lôi lá thư ra, đầu nàng như chìm hẳn xuống gối.

*Alex thân yêu của em,*

*Có những giấc mơ viếng thăm rồi sẽ để chúng ta lại với nỗi sung sướng mãi nguyện khi tỉnh giấc, có những giấc mơ khiến cuộc đời đáng sống. Anh, người chồng dịu dàng của em, chính là giấc mơ ấy, và em buồn lắm khi phải nói thành lời những cảm nhận của em về anh.*

*Giờ em đang viết lá thư này, trong khi em còn có thể, thế nhưng em cũng chưa rõ làm cách nào để thể hiện được điều em muốn nói. Em không phải nhà văn, mà ngay lúc này đây mọi từ ngữ chừng như đều bất lực. Làm sao em diễn tả được rằng em yêu anh tới chừng nào? Thậm chí có thể nào miêu tả một tình yêu như thế không? Em không biết, nhưng khi ngồi đây với cây bút trong tay, em biết rằng em phải thử.*

*Em biết anh thích kể chuyện của em khó đến thế nào, nhưng khi nghĩ lại đêm đầu chúng ta gặp nhau, em nghĩ ngay từ lúc ấy em đã nhận thấy chúng mình sinh ra là để cho nhau. Em còn nhớ như in đêm đó, rõ như em có thể nhắc lại cảm giác bàn tay anh trong tay em, và mọi chi tiết của buổi chiều nhiều mây trên bãi biển khi anh quỳ một gối xuống cầu hôn em. Mãi đến khi có anh ở bên, em mới biết mình đã bỏ lỡ biết bao nhiêu. Trước đó em chưa bao giờ biết rằng một cái đụng chạm có thể mang nhiều ý nghĩa tới thế hay một nét mặt có chứa đầy biểu cảm tới vậy; em*

chưa từng biết rằng một nụ hôn thực sự có thể khiến mình hụt hơi. Anh đã và luôn luôn là tất cả những gì em mong đợi ở một người chồng. Anh tốt bụng, mạnh mẽ, tình cảm và thông minh; anh nâng đỡ tâm hồn em và anh là người cha tốt hơn anh nghĩ đấy. Anh rất biết cách chăm sóc con trẻ, cách khiến các con tin tưởng anh, và em không sao diễn đạt hết niềm vui thích khi nhìn thấy anh bế con trên vai khi chúng ngủ vùi.

Cuộc đời em tốt đẹp hơn biết bao khi có anh. Và chính điều đó khiến tất cả chuyện này trở nên quá khó khăn; cũng vì thế mà em chùng như không thể tìm được những từ em cần. Em thấy sợ khi biết tất cả chuyện này sẽ sớm kết thúc. Nhưng em không chỉ sợ cho mình - em cũng lo sợ cho anh và các con nữa. Tim em đau đớn khi biết em sắp gây ra nỗi đau nhường ấy cho mấy bố con, nhưng em không biết mình phải làm gì, chỉ có thể nhắc anh nhớ lại những lý do khiến em phải lòng anh ngay buổi ban đầu và bộc lộ nỗi buồn thương vì đã làm đau lòng anh cùng những đứa con xinh đẹp của chúng ta. Em chưa xót khi nghĩ rằng tình yêu anh dành cho em cũng chính là nguồn gốc của nỗi thống khổ tận cùng này.

Nhưng thực lòng em tin rằng tình yêu có thể gây đau đớn nhưng tình yêu cũng có thể chữa lành... và vì thế em gửi kèm theo đây một lá thư khác.

Xin anh đừng đọc nó. Nó không dành cho anh, hay gia đình ta, hay thậm chí bạn bè ta. Em thực tình nghĩ rằng cả hai chúng ta đã gặp người phụ nữ mà anh sẽ trao gửi lá thư này. Anh hiểu rồi đúng không, lá thư này là dành cho người phụ nữ về sau sẽ chữa lành trái tim anh, người sẽ lại khiến cuộc đời anh trọn vẹn.

Ngay lúc này, em biết anh không thể tưởng tượng ra chuyện như thế. Có lẽ sẽ phải mất nhiều tháng, có khi nhiều năm, nhưng một ngày nào đó, anh sẽ đưa lá thư này cho một người phụ nữ. Hãy tin vào trực giác của anh, cũng như em đã tin vào trực giác của mình vào buổi tối anh bước lại chỗ em lần đầu tiên. Anh sẽ biết nên làm chuyện đó khi nào và ở đâu, cũng như anh sẽ biết người phụ nữ nào xứng đáng nhận nó. Và khi anh làm thế, hãy tin lời em nhé, bằng cách nào đó, ở một nơi nào đó, em sẽ nhìn xuống mỉm cười chúc phúc cho hai người.

Yêu anh,

Carly

\*\*\*

Đọc lại lá thư xong, Alex bỏ vào phong bì rồi cho vào két. Phía trên khung cửa sổ, bầu trời đầy những đám mây sáng ánh trắng soi và khắp nơi trong không gian bùng lên ánh đèn đom đóm. Anh nhìn lên cao, nghĩ về Carly và về Katie. Carly đã bảo anh hãy tin vào trực giác của mình; Carly đã bảo anh rằng anh sẽ biết phải làm gì với lá thư.

Đột nhiên anh nhận ra Carly thực sự đã đúng, dù chỉ một nửa. Anh biết mình muốn đưa lá

thư cho Katie. Chỉ có điều anh không chắc liệu cô đã sẵn sàng nhận nó chưa.



“Này Kevin.” Bill chỉ hắn. “Cậu vào văn phòng tôi mấy phút được không?”

Lúc ấy Kevin đã đi tới gần bàn mình, Coffey và Ramirez liền đưa mắt dõi theo bước chân hắn. Đồng sự mới của hắn, Todd, đã ngồi ở bàn và trưng ra một nụ cười nhạt nhẽo, nhưng nụ cười nhanh chóng biến mất, y đột ngột quay đi.

Đầu Kevin cứ giần giật và dù không hề muốn việc đầu tiên của buổi sáng là nói chuyện với Bill nhưng hắn cũng chẳng lo lắng. Hắn giỏi làm việc với nhân chứng và nạn nhân, hắn biết khi nào tội phạm đang nói dối, hắn đã ra nhiều lệnh bắt giữ và rất nhiều tội phạm đã bị bỏ tù.

Bill ra hiệu cho hắn ngồi xuống ghế và dù Kevin không muốn, hắn vẫn ngồi xuống và bắn khoản tự hỏi sao Bill lại muốn hắn ngồi vì bình thường khi hai người nói chuyện với nhau thì hắn vẫn đứng. Cơn đau bên thái dương khiến hắn cảm giác như thể vừa bị bút chì đâm xoáy vào, và suốt một lúc Bill chỉ nhìn chăm chăm. Cuối cùng Bill đứng lên đóng cửa rồi bước lại dựa người vào thành bàn.

“Cậu dạo này thế nào, Kevin?”

“Tôi ổn, Kevin đáp. Hắn muốn nhắm mắt lại cho đỡ đau, nhưng hắn biết rõ Bill đang nhìn xoáy vào hắn. “Có chuyện gì à?”

Bill khoanh tay. “Tôi gọi cậu vào đây để bảo cho cậu biết rằng chúng tôi nhận được một lời phàn nàn về cậu.”

“Lời phàn nàn thế nào cơ?”

“Chuyện nghiêm túc đấy, Kevin. Phòng Nội vụ cũng có dính dáng vào, và hiện thời, cậu bị đình chỉ công tác để chờ một cuộc điều tra.”

Từ ngữ nghe sao mà lộn xộn, chẳng có nghĩa lý gì, đúng hơn là lúc đầu thật vô nghĩa, nhưng khi tập trung, hắn thấy rõ biểu cảm của Bill và thầm ước gì lúc thức dậy hắn không bị đau đầu và không cần nhiều vodka tới thế.

“Ông đang nói về chuyện gì vậy?”

Bill cầm mấy tờ giấy trên bàn lên. “Vụ án mạng ở nhà Gate,” ông ta nói. “Cậu bé bị bắn qua sàh nhà. Đầu tháng này ấy, nhớ không?”

“Tôi nhớ,” Kevin nói. “Trán thằng nhỏ còn dính nước sốt pizza.”

“Gì cơ?”

Kevin chớp mắt. “Thằng bé ấy. Chúng tôi tìm thấy nó trong tình trạng đó. Thật khủng khiếp. Todd cứ run như cày sấy.”

Bill cau mày. “Một xe cứu thương đã được gọi đến,” ông ta nói.

Kevin hít vào thở ra. Tập trung.

“Xe đến để đưa mẹ thằng bé đi,” Kevin nói. “Bà ta rất đau khổ, cái đó là rõ ràng, thế là bà ta cứ bám theo gã Hy Lạp đã nã viên đạn. Họ đã vật lộn rồi bà ta ngã xuống cầu thang. Chúng tôi gọi xe tới ngay lập tức... theo những gì tôi biết, bà ta đã được đưa tới bệnh viện.”

Bill vẫn nhìn hẩn trân trân rồi cuối cùng đặt mấy tờ giấy qua một bên. “Trước đó cậu đã nói chuyện với bà ta, đúng chứ?”

“Tôi đã cố... nhưng bà ta kích động quá. Tôi cố trấn an bà ta, nhưng bà ta cứ như phát điên. Còn gì để nói nữa đây? Mọi thứ đều có trong bản báo cáo rồi mà.”

Bill lại cầm mấy tờ giấy trên bàn lên. “Tôi thấy những gì cậu viết rồi. Nhưng bà mẹ khẳng định rằng cậu đã bảo bà ta xô phạm nhân xuống cầu thang.”

“Gì cơ?”

Bill đọc một trang giấy. “Bà ta khẳng định cậu đã nói về Chúa và bảo bà ta, nguyên văn là ‘Gã này là kẻ tội đồ, hẳn đáng bị trừng phạt vì Kinh Thánh đã răn rằng *Chớ giết người*.’ Bà ta khai rằng cậu còn bảo bà ta là dù gã đó đã giết con bà ta đi nữa thì chắc cũng chỉ bị án tù treo thôi, vì thế bà nên dùng chính tay mình thực thi công lý. Vì những kẻ làm sai đáng bị trừng phạt. Nghe có thấy chỗ nào quen quen không?”

Kevin thấy máu dồn lên hai má. “Thật lố bịch,” hẩn nói. “Ông biết thừa bà ta đang nói dối phải không?”

Hẩn mong Bill sẽ tán thành ngay lập tức, bảo rằng ông ta biết phòng Nội vụ sẽ lấy lại sự trong sạch cho hẩn. Nhưng Bill không làm thế. Thay vì vậy, ông sắp của hẩn vươn người về phía

trước.

“Chính xác thì cậu đã bảo gì bà ấy vậy? Từng từ một xem nào.”

“Tôi chẳng bảo gì bà ta cả. Tôi hỏi bà ta chuyện gì đã xảy ra và bà ta kể với tôi, rồi tôi nhìn thấy cái lỗ trên trần nhà, tôi đi lên tầng trên và bắt gã hàng xóm sau khi gã thú nhận đã nã súng. Tôi còng tay gã lùi xuống cầu thang; việc tiếp theo tôi biết là bà ta tấn công gã.”

Bill im lặng, mắt không rời khỏi Kevin. “Cậu chưa từng nói với bà ấy về chuyện tội lỗi à?”

“Không.”

Ông ta giơ tờ giấy đã đọc lúc trước lên. “Vậy là cậu không hề nói câu *Đức Chúa phán: chính Ta sẽ báo oán, chính Ta sẽ đáp trả.*”

“Không.”

“Không có từ nào nghe quen quen à?”

Kevin thấy cơn giận đang trào sôi nhưng hấn phải cố nén xuống. “Không gì hết. Đó là một lời nói dối. Ông biết con người thế nào rồi đấy. Chắc bà ta muốn làm to chuyện lên để được nhận một khoản đền bù kếch xù chứ gì.”

Cơ hàm của Bill bành ra, mãi lúc lâu sau ông ta mới cất tiếng.

“Cậu có uống rượu trước khi nói chuyện với bà ấy không?”

“Không biết chuyện này từ đâu rơi xuống thế. Không. Tôi không uống. Sao tôi có thể uống kia chứ. Ông biết tỷ lệ thành công của tôi rồi đấy. Tôi là một cảnh sát điều tra giỏi.” Kevin đưa hai tay ra, mắt suýt mờ đi vì cơn đau giãn giật trong đầu. “Thôi nào, Bill. Chúng ta đã làm việc với nhau bao nhiêu năm rồi mà.”

“Vì thế nên tôi mới đang nói chuyện với cậu chứ không đuổi việc cậu. Vì trong mấy tháng vừa rồi cậu không còn là chính mình nữa. Và tôi nghe được nhiều lời xì xầm lắm.”

“Xì xầm gì?”

“Cậu đi làm trong tình trạng say rượu.”

“Đó không phải sự thật.”

“Thế nên nếu tôi kiểm tra nồng độ cồn trong máu cậu thì sẽ được kết quả là không, phải không?”

Kevin có thể nghe thấy tim đập thành thịch trong lồng ngực. Hắn biết cách nói dối và giỏi nói dối, nhưng phải giữ giọng thật điềm tĩnh cái đã. “Hôm qua tôi thức khuya với một cậu bạn thân và chúng tôi uống với nhau. Chắc trong người tôi vẫn còn ít cồn, nhưng tôi không say và tôi không uống trước khi đi làm sáng nay. Kể cả ngày hôm đó cũng thế. Hay nói đúng hơn là bất kể ngày nào.”

Bill nhìn hắn chằm chằm. “Kể tôi nghe xem chuyện gì xảy ra với Erin rồi,” ông ta nói.

“Tôi nói với ông rồi đấy. Cô ấy đang giúp đỡ một người bạn ở Manchester. Chúng tôi vừa đi Cape chơi vài tuần trước.”

“Cậu nói với Coffey là cậu đã tới một tiệm ăn ở Provincetown với Erin, nhưng quán ăn ấy đã đóng cửa sáu tháng trước và sổ sách ở cái quán trọ mà cậu nhắc đến cho thấy cậu không hề tới thuê phòng. Mà nhiều tháng rồi chẳng ai thấy hay nghe gì từ Erin cả.”

Kevin cảm thấy đầu mình như trào máu, co giật mỗi lúc một tệ hơn. “Ông đã giám sát tôi đấy à?”

“Cậu uống rượu khi làm việc mà lại vẫn nói dối tôi.”

“Tôi không...”

“Đừng có dối trá nữa!” viên cảnh sát trưởng đột nhiên quát lên. “Từ chỗ này tôi cũng có thể ngửi ra mùi hơi thở của cậu đấy!” Mắt ông ta tóe lửa giận dữ. “Và kể từ giờ, cậu bị đình chỉ công tác. Cậu nên gọi cho công đoàn trước khi gặp phòng Nội vụ. Bỏ súng và thẻ của cậu xuống bàn tôi rồi về nhà đi.”

“Bị bao lâu?” Kevin gắng gượng cất lời.

“Ngay lúc này thì đình chỉ công tác hãy còn là thứ cậu ít phải sợ nhất thôi đấy.”

“Ông chỉ cần biết thế này thôi, tôi không nói gì với bà ta cả.”

“Họ đã nghe thấy cậu nói!” Bill quát lên. “Đồng sự của cậu, chuyên gia giám định pháp y, những điều tra viên hiện trường.” Ông ta ngừng, cố lấy lại bình tĩnh. “Ai cũng nghe cậu nói thế cả,” ông ta kết luận, và ngay lập tức, Kevin cảm thấy như thể mình mất kiểm soát trước mọi thứ và hắn biết đó là lỗi của Erin.



Tháng Tám về, dù Alex và Katie vẫn đang thưởng thức những ngày hè nóng nực chậm trôi được ở bên nhau, nhưng bọn trẻ bắt đầu thấy chán. Muốn làm gì đó khác thường, Alex đưa Katie cùng bọn trẻ đi tới Wilmington xem xiếc khỉ. Katie không tin nổi khi thấy hóa ra trò này đúng y như tên gọi của nó: khỉ mặc đồ cao bồi cưỡi chó và chần cừu suốt gần một giờ, sau đó tới màn pháo hoa không thua gì pháo hoa chào mừng Quốc khánh. Trên đường ra khỏi đó, Katie quay sang anh mỉm cười.

“Đó chắc là trò điên rồ nhất mà em từng xem đấy,” cô lắc đầu nói.

“Thế nên em nghĩ ở miền Nam văn hóa nghèo nàn lắm chứ gì.”

Cô cười to. “Người ta lấy những ý tưởng này từ đâu ra vậy nhỉ?”

“Anh không biết. Nhưng thật may là anh đã nghe được tin về buổi biểu diễn này. Họ chỉ lưu lại thị trấn vài ngày thôi.” Anh đưa mắt quanh bãi tìm xe.

“Đúng thế, thật khó tưởng tượng ra cuộc đời em sẽ thiếu trọn vẹn thế nào nếu em không bao giờ được xem khỉ cưỡi chó.”

“Bọn trẻ thích trò đó mà!” Alex phản đối.

“Bọn trẻ mê nó,” Katie đồng tình. “Nhưng em không biết được liệu bọn khỉ thì có thích thú gì không. Em thấy bọn khỉ trông không vui lắm.”

Alex liếc nhìn cô. “Anh không chắc mình có thể biết bọn khỉ vui hay không.”

“Vậy mới nói,” cô đáp.

“Này, đâu phải lỗi của anh chứ, còn một tháng nữa mới tới khai giảng mà anh thì cạn hết trò mới để làm với bọn trẻ rồi.”

“Bọn nhỏ đâu cần ngày nào cũng có gì đó đặc biệt.”

“Anh biết. Chúng không đòi hỏi. Nhưng anh cũng không muốn các con xem ti vi suốt.”

“Bọn nhỏ đâu có xem ti vi quá nhiều.”

“Đó là vì anh đưa chúng đi xem xiếc khỉ.”

“Thế tuần tới thì sao?”

“Dễ lắm. Có lễ hội ở thị trấn. Kiểu lưu diễn ấy mà.”

Cô mỉm cười. “Những kiểu cười như thế luôn khiến em thấy nôn nao trong ruột.”

“Nhưng dù sao bọn trẻ cũng thích những trò đó cơ mà. Mà nhắc anh mới nhớ. Thứ Bảy tới em có làm việc không?”

“Em không chắc. Sao anh?”

“Vì anh đang hy vọng em sẽ đi xem lễ hội với mấy bố con anh.”

“Anh muốn em bị quặn cả ruột gan lên đấy à?”

“Nếu không muốn thì em đâu cần phải chơi mấy trò đu quay ấy. Nhưng anh muốn nhờ em một việc.”

“Việc gì vậy?”

“Anh mong em trông nom bọn trẻ tối đó. Con gái bà Joyce bay về Raleigh, bà ấy nhờ anh chở ra sân bay đón con. Bà ấy không thích phải lái xe buổi tối.”

“Em sẵn lòng trông bọn trẻ.”

“Thế tức là sẽ phải tới chỗ anh đấy, như thế bọn trẻ mới có thể đi ngủ đúng giờ quy định được.”

Cô nhìn anh. “Chỗ anh á? Em đã về nhà anh bao giờ đâu.”

“À, thì...”

Chừng như anh không biết nói gì nữa, cô bèn mỉm cười. “Không vấn đề gì đâu,” cô nói. “Ý kiến ấy nghe thú vị lắm. Có thể cô cháu em sẽ cùng nhau xem phim và ăn bỏng ngô.”

Alex yên lặng bước tiếp mấy bước rồi đột nhiên anh hỏi, “Đã bao giờ em muốn có con chưa?”

Katie ngần ngừ. “Em không chắc,” cuối cùng cô nói. “Em chưa bao giờ nghĩ nhiều về chuyện đó.”

“Chưa bao giờ sao?”

Cô lắc đầu. “Hồi ở Atlantic City em còn quá trẻ, cái ý tưởng có con với Kevin thì em không chịu nổi đâu, còn mấy tháng lại đây thì đầu em mãi nghĩ chuyện khác.”

“Nhưng nếu suy nghĩ hẳn hoi về chuyện đó thì em thấy sao?” anh kiên trì.

“Em vẫn không biết. Em cho là còn phụ thuộc vào nhiều thứ.”

“Như những thứ gì?”

“Trước hết liệu em có được kết hôn không, trước nhất là vậy. Mà anh biết đấy, em không thể kết hôn.”

“Erin không thể kết hôn,” anh nói. “Nhưng chắc Katie thì được. Cô ấy có bằng lái xe rồi mà, nhớ không.”

Katie im lặng bước tiếp vài bước. “Có lẽ cô ấy có thể, nhưng cô ấy sẽ không làm chuyện đó nếu không gặp được người phù hợp đâu.”

Anh cười giòn và vòng tay quanh người cô. “Anh biết em làm việc ở quán Ivan chỉ vì thời điểm ấy em cần công việc đó, nhưng đã bao giờ em nghĩ tới chuyện làm việc gì đó khác không?”

“Như việc gì cơ?”

“Anh không biết. Vào đại học, lấy tấm bằng, tìm một công việc em thực sự yêu thích.”

“Điều gì khiến anh nghĩ em không thích làm bồi bàn nhỉ?”

“Không có gì.” Anh nhún vai. “Anh chỉ tò mò biết đâu có thể em thích việc gì khác.”

Cô ngẫm nghĩ. “Hồi còn nhỏ, cũng như những cô bé em quen, em yêu thú vật và nghĩ mình sẽ thành bác sĩ thú y. Nhưng giờ làm sao em có thể trở lại trường để thực hiện ước mơ đó nữa. Phải mất rất lâu.”

“Thiếu gì công việc liên quan đến thú vật nhỉ. Ví dụ như em có thể trở thành huấn luyện viên xiếc khỉ.”

“Em không nghĩ thế đâu. Em còn chưa khẳng định được bọn khỉ có thích trò đó không nữa.”

“Em tự nhiên thấy thương bọn khỉ à?”

“Ai mà không thể chứ? Ý em là lúc đầu kẻ nào đã có cái ý tưởng ấy?”

“Nếu anh sai thì cứ sửa lưng anh nhé, nhưng anh tưởng anh đã nghe tiếng em cười chứ.”

“Em không muốn ba bố con buồn.”

Anh lại cười, kéo cô vào sát hơn. Phía trước họ, Josh và Kristen đã dựa phịch người vào xe. Cô biết chắc chúng sẽ ngủ gật trước khi về tới Southport.

“Em chưa trả lời câu hỏi của anh,” Alex nói. “Về chuyện em muốn làm gì với cuộc đời mình ấy.”

“Có lẽ những mơ ước của em quá phức tạp. Có lẽ em nghĩ công việc chỉ là công việc thôi.”

“Điều đó có nghĩa là gì?”

“Có lẽ em không muốn bị định nghĩa bởi công việc em làm. Có lẽ em muốn được định nghĩa bởi chính con người em.”

Anh ngẫm nghĩ về lời đáp ấy. “Được,” anh nói. “Thế thì em muốn trở thành người như thế nào?”

“Anh muốn biết thật à?”

“Không thì anh đã chẳng hỏi.”

Cô ngừng lời và nhìn sâu vào mắt anh. “Em muốn làm một người vợ, một người mẹ,” cuối cùng cô nói.

Anh cau mày. “Nhưng anh tưởng em đã bảo em chưa chắc mình muốn có con hay không kia mà.”

Cô vênh mặt, trông xinh đẹp hơn bao giờ hết. “Thì đã sao nào?”

Bọn trẻ ngủ khi trước khi xe ra đến đường cao tốc. Chặng đường về khá dài, chừng nửa tiếng, nhưng cả Alex và Katie đều không muốn tiếng chuyện trò của mình sẽ vô tình đánh thức bọn trẻ. Họ chỉ yên lặng nắm tay nhau suốt thời gian lái xe về lại Southport.

Khi Alex dừng xe trước nhà Katie, cô nhận ra Jo đang ngồi trên bậc thềm nhà, như thể đang đợi cô. Trời tối như mực, cô không biết Alex có nhìn ra Jo không, nhưng đúng lúc đó Kristen trở mình nên anh quay lại vỗ về cho con khỏi tỉnh giấc. Katie vươn người tới hôn anh.

“Có lẽ em nên nói chuyện với cô ấy,” Katie thì thầm.

“Ai cơ? Kristen ấy à?”

“Hàng xóm của em.” Katie mỉm cười, trở tay qua vai. “Đúng hơn là có lẽ cô ấy muốn nói chuyện với em.”

“Ồ.” Anh gật đầu. “Được rồi.” Anh liếc về phía thềm nhà Jo rồi quay lại. “Tối nay anh vui lắm.”

“Em cũng thế.”

Alex hôn cô trước khi cô mở cửa xe, và khi anh lái xe ra khỏi ngõ, cô bèn dợm bước sang nhà Jo. Jo mỉm cười vẫy vẫy tay, và Katie cảm thấy mình dần dần thả lỏng người. Kể từ buổi tối trong quán bar hai người chưa nói chuyện với nhau, và khi cô bước tới, Jo liền đứng dậy đi lại lan can.

“Trước hết, tôi muốn xin lỗi vì cách nói chuyện với cô,” Jo nói ngay. “Tôi thật không phải phép. Tôi đã sai, chuyện đó sẽ không tái diễn nữa đâu.”

Katie bước lên bậc tam cấp rồi ngồi xuống trước thềm, vẫy Jo lại ngồi bên cạnh cô trên bậc thang trên cùng. “Không sao đâu,” cô nói. “Tôi không giận đâu.”

“Tôi vẫn cảm thấy thật tệ hại,” Jo nói đầy vẻ hối lỗi. “Tôi không biết cái gì đã ám vào mình nữa.”

“Tôi biết đấy,” Katie nói. “Rõ ràng mà. Chị quan tâm tới họ. Và chị muốn đề phòng cho họ.”

“Dù thế đáng lẽ tôi cũng không nên nói với cô theo cách đó. Tại chuyện đó mà mấy ngày

nay tôi không dám qua nhà cô. Tôi thấy xấu hổ lắm, với lại tôi biết cô sẽ không bao giờ tha lỗi cho tôi.”

Katie chạm lên cánh tay Jo. “Nghe chị xin lỗi thế này tôi rất vui, nhưng không cần phải thế đâu. Thực tình chị đã khiến tôi nhận ra một số điều quan trọng về bản thân.”

“Thật ư?”

Katie gật đầu. “Với lại nói để chị biết, tôi nghĩ tôi sẽ ở lại Southport một thời gian dài đấy.”

“Hôm nọ tôi thấy cô lái xe.”

“Khó tin lắm đúng không? Tôi vẫn chưa cảm thấy thoải mái khi ngồi sau vô lăng.”

“Rồi sẽ thoải mái thôi,” Jo nói. “Đi ô tô dễ hơn đi xe đạp nữa kìa.”

“Hằng ngày tôi vẫn sẽ đi xe đạp,” cô nói. “Tôi đâu đủ tiền mua xe hơi.”

“Tôi định bảo cô cứ dùng xe tôi cũng được, nhưng nó lại vào hiệu sửa xe rồi. Cái gì cũng hỏng suốt thôi. Có khi tôi quay ra đi xe đạp cho xong.”

“Mong ước gì cũng phải cẩn thận đấy nhé.”

“Giờ giọng điệu cô lại giống tôi rồi đấy.” Jo hất cằm về phía con đường. “Tôi mừng cho cô và Alex. Cả bọn trẻ nữa. Cô rất có ý nghĩa với họ, cô biết đấy.”

“Sao chị có thể dám chắc như thế?”

“Vì tôi thấy cách anh ấy nhìn cô. Và cách cô nhìn ba bố con họ.”

“Chúng tôi dành nhiều thời gian bên nhau thôi,” Katie thoái thác.

Jo lắc đầu. “Hơn thế nhiều. Hai người trông như đang yêu nhau.” Thấy Katie đỏ bừng mặt, Jo hơi bối rối. “Rồi, để tôi thú nhận luôn vậy. Dù cô chưa khi nào phát hiện ra, nhưng phải nói là tôi đã thấy cái kiểu hai người hôn tạm biệt nhau rồi.”

“Chị do thám chúng tôi đấy à?” Katie vờ tỏ ra bất mãn.

“Tất nhiên rồi.” Jo khịt mũi. “Còn việc gì khác để giết thời gian đâu cơ chứ? Rõ là quanh đây chưa từng có chuyện thú vị nào khác xảy ra.” Jo ngừng lời. “Cô yêu anh ấy thật lòng, phải

không?”

Katie gật đầu. “Tôi yêu cả bọn trẻ nữa.”

“Tôi rất mừng.” Jo chấp hai tay vào nhau, kiểu cầu nguyện.

Katie khựng lại. “Chị biết vợ anh ấy không?”

“Có,” Jo nói.

Katie nhìn xuống con đường. “Chị ấy thế nào? Alex đã kể cho tôi nghe và tôi cũng đã phần nào mừng tượng trong đầu hình ảnh chị ấy...”

Jo không để cô nói hết câu. “Dựa trên những gì tôi từng thấy thì cô ấy rất giống cô. Tôi muốn nói là theo hướng tích cực ấy. Cô ấy yêu Alex và yêu bọn trẻ. Họ là những gì quan trọng nhất trong cuộc đời cô ấy. Thật ra cô chỉ cần biết về cô ấy ngần đó là đủ.”

“Chị có nghĩ chị ấy mến tôi không?”

“Có chứ,” Jo nói. “Tôi chắc chắn là cô ấy mến cô đấy.”

## 30



Tháng Tám, Boston oi ả ngọt ngọt.

Kevin nhớ mang máng là đã thấy xe cấp cứu bên ngoài nhà Feldman, nhưng hắn không nghĩ nhiều về điều đó, nhà Feldman là hàng xóm tồi nên hắn chẳng việc gì phải bận tâm tới họ. Mãi tới giờ hắn mới nhận ra Gladys Feldman đã chết và ô tô đậu kín dọc hai bên đường. Kevin bị đình chỉ công tác hai tuần rồi và hắn không thích xe pháo đỗ trước nhà mình, nhưng mọi người đã vào thị trấn dự đám tang còn hắn thì không đủ sức bảo họ đỗ xe ra chỗ khác.

Từ khi bị đình chỉ hắn hiếm khi lộ mặt ra, giờ hắn ngồi trên thềm, tu chai rượu ừng ực, quan sát kẻ ra người vào nhà Feldman. Hắn biết đám tang chiều muộn mới được cử hành, mọi người tới nhà Feldman để đi đưa tang cùng nhóm. Cứ có đám tang là người ta lại túm tụm cả

đám lại với nhau như thế.

Hắn không nói chuyện với Bill, Coffey, Ramirez, Todd hay Amber, thậm chí cả bố mẹ hắn. Không có hộp pizza nào trên sàn phòng khách và không có món Tàu còn thừa nào trong tủ lạnh vì hắn không đói. Vodka là đủ và hắn uống cho tới khi ngôi nhà của nhà Feldman trở nên nhòe nhoẹt đi. Bên kia đường, hắn thấy một người phụ nữ đi ra khỏi nhà họ để hút thuốc. Cô ta mặc váy đen và Kevin tự hỏi không biết cô ta có biết ông bà Feldman hay quát mắng trẻ con trong khu không.

Hắn quan sát cô ta vì hắn không muốn nhìn quanh nhà hay xem kênh làm vườn đang chiếu trên ti vi. Trước đây Erin hay xem kênh đó nhưng cô đã bỏ trốn tới Philadelphia và lấy tên là Erica rồi biệt tích còn hắn thì bị đình chỉ công tác dù trước đó hắn là một cảnh sát điều tra giỏi.

Người phụ nữ mặc váy đen hút xong điếu thuốc thì vút xuống cỏ rồi di chân lên. Cô ta quét mắt khắp con phố và để ý thấy hắn đang ngồi trên thềm. Cô ta lưỡng lự một chút rồi băng qua đường sang chỗ hắn. Hắn không biết cô ta; chưa bao giờ nhìn thấy cô ta trước đây.

Hắn không biết cô ta muốn gì nhưng cứ đặt chai rượu xuống rồi bước xuống thềm. Cô ta dừng lại trên vỉa hè trước nhà hắn.

“Anh là Kevin Tierney phải không?” cô ta hỏi.

“Phải,” hắn đáp, giọng hắn nghe kỳ lạ vì đã mấy ngày rồi hắn không nói.

“Tôi là Karen Feldman,” cô ta nói, “Bố mẹ tôi sống bên kia đường. Larry và Gladys Feldman anh biết chứ?” Cô ta ngừng lại nhưng không thấy Kevin nói gì nên cô ta nói tiếp. “Tôi chỉ đang tự hỏi không biết Erin có định đến dự đám tang không.”

Hắn nhìn cô ta chăm chăm.

“Erin?” cuối cùng hắn nói.

“Vâng. Bố mẹ tôi vẫn rất thích những lúc cô ấy sang chơi. Cô ấy thường làm cho họ bánh táo và đôi khi còn giúp họ lau dọn nhà cửa nữa, nhất là từ khi mẹ tôi bắt đầu ngã bệnh. Ung thư phổi. Khủng khiếp lắm.” Cô ta lắc đầu. “Erin có nhà không? Tôi luôn mong được gặp cô ấy. Hai giờ đám tang sẽ bắt đầu đấy.”

“Không, cô ấy không có nhà. Cô ấy đang giúp đỡ người bạn bị bệnh ở Manchester,” hắn nói.

“Ô... thế à, vậy thôi. Tệ quá. Tôi xin lỗi vì đã làm phiền anh.”

Tâm trí hắn bắt đầu sáng rõ và hắn để ý thấy cô ta sắp bỏ đi. “Nhân thể tôi cũng muốn nói là tôi rất tiếc về mất mát của cô. Tôi đã nói với Erin và cô ấy rất buồn vì cô ấy không thể có mặt. Cô đã nhận được hoa chưa?”

“Ồ, chắc là rồi đấy. Tôi chưa kiểm tra cơ. Nhà tang lễ nhiều hoa quá.”

“Không quan trọng. Tôi chỉ mong Erin có thể ở đây.”

“Tôi cũng thế. Tôi luôn mong được gặp cô ấy. Mẹ tôi hay nói với tôi là cô ấy khiến bà nhớ tới Katie.”

“Katie?”

“Em gái tôi. Nó mất sáu năm rồi.”

“Tôi rất tiếc.”

“Tôi cũng vậy. Cả nhà tôi nhớ nó lắm - nhất là mẹ tôi. Vì thế nên bà rất thân với Erin. Cô ấy thậm chí còn trông giống Katie như đúc. Cùng tuổi và nhiều thứ nữa.” Nếu Karen có để ý thấy vẻ mặt trắng bệch của Kevin thì cô ta cũng chẳng bận lòng. “Mẹ tôi thường cho Erin xem sổ dán tranh chung của bà với Katie... Cô ấy lúc nào cũng rất kiên nhẫn với mẹ tôi. Cô ấy là một phụ nữ dịu dàng. Anh thật may mắn đấy.”

Kevin gượng mỉm cười. “Phải, tôi biết.”

\*\*\*

Hắn là một cảnh sát điều tra giỏi nhưng thực tình đôi khi đáp án lại nhờ ăn may mà có. Chúng cứ mới xuất hiện, một nhân chứng chẳng ai biết bỗng dưng bước tới, camera trên đường chụp được một biển số xe. Trong trường hợp này, đầu mối đến từ người phụ nữ mặc váy đen tên Karen Feldman, người đã băng qua đường vào một sáng hắn đang ngồi uống rượu rồi nói với hắn về cô em gái đã chết của cô ta.

Mặc dù đầu vẫn đau buốt, hắn dành đồ rượu xuống rãnh, nghĩ về Erin và nhà Feldman. Erin biết họ và hay qua thăm họ, nhưng cô lại chưa bao giờ nhắc đến chuyện đó. Hắn vẫn thường gọi cho cô và về nhà đột xuất giữa giờ làm và cô luôn có nhà, nhưng không hiểu vì sao hắn chưa bao giờ nhìn ra sự thật. Cô chưa bao giờ nói với hắn và khi hắn kêu ca rằng họ là những người hàng xóm tồi tệ, cô cũng chẳng nói một lời.

Erin có bí mật.

Đã lâu rồi đầu óc hắn mới sáng tỏ đến thế, hắn tắm gội rồi mặc vào bộ vest đen. Hắn làm bánh kẹp thịt muối và thịt gà tây với mù tạt Dijon ăn, rồi lại làm thêm một lát nữa ăn. Con phố đầy xe cộ, hắn quan sát mọi người đi vào đi ra ngôi nhà. Karen lại ra cửa hút một điếu thuốc nữa. Trong khi chờ hắn bỏ mấy mảnh giấy nhớ và một cây bút vào túi quần.

Sang chiều, mọi người bắt đầu vào xe của mình. Hắn nghe tiếng động cơ khởi động và từng xe một nối nhau lướt đi. Lúc đó là một giờ hơn, họ đang đi tới nhà tang lễ. Mười lăm phút sau mọi người đi hết, hắn thấy Karen đỡ Larry Feldman vào xe. Karen ngồi vào ghế lái và lái xe đi, cuối cùng không còn chiếc xe nào trên phố hay trên lối vào nhà hắn nữa.

Hắn chờ mười phút nữa để chắc chắn mọi người đã đi hết rồi cuối cùng bước ra ngoài cửa. Hắn băng qua bãi cỏ, khựng lại trên đường rồi bước sang nhà Feldman. Hắn không vội mà cũng chẳng cố ẩn nấp. Hắn để ý thấy phần lớn nhà hàng xóm đều đã đi dự đám tang, còn những người không đi thì sẽ nghĩ đơn giản là ai đi đám ma chẳng mặc đồ đen. Hắn đi tới cửa trước, cửa khóa, nhưng vẫn còn rất nhiều người trong nhà nên hắn bèn vòng sang hông nhà ra phía sau. Ở đó, hắn thấy một cánh cửa nữa, cửa không khóa nên hắn cứ thế bước vào nhà.

Thật yên tĩnh. Hắn dừng lại, lắng nghe xem có giọng nói hay bước chân nào không nhưng chẳng thấy gì. Có những chiếc cốc nhựa trên quầy bếp và những đĩa thức ăn trên bàn. Hắn đi khắp nhà. Hắn có thời gian, nhưng hắn không biết là bao nhiêu, và hắn quyết định bắt đầu từ phòng khách. Hắn mở các tủ ra rồi đóng lại, để mọi thứ nguyên xi như cũ. Hắn sục sạo trong bếp, trong phòng ngủ rồi cuối cùng vào phòng đọc. Có những quyển sách trên giá, chiếc ghế tựa và ti vi. Trong góc phòng, hắn thấy một tủ hồ sơ nhỏ.

Hắn đi tới tủ hồ sơ và mở ra. Nhanh chóng, hắn xem qua các tấm nhãn. Tìm thấy một tập hồ sơ dán nhãn KATIE hắn liền lôi ra, mở xem có gì bên trong. Có một bài báo - hóa ra cô bị chết đuối khi mải băng trên một hồ trong vùng bị vỡ - và có những bức ảnh của cô chụp thời trung học. Trong bức ảnh tốt nghiệp, cô trông giống Erin đến kinh ngạc. Dưới cùng của tập hồ sơ, hắn tìm thấy một phong bì thư. Hắn mở ra thì thấy có một tờ bảng điểm cũ. Trên phong bì có ghi một số an sinh xã hội, hắn lôi giấy bút ra ghi lại. Hắn không tìm thấy thẻ an sinh xã hội, nhưng hắn đã có số. Giấy khai sinh là bản photo, nhưng trông nhàu nhò như thể ai đó đã vò rồi lại vuốt phẳng ra.

Đã có cái mình cần, hắn rời khỏi ngôi nhà. Ngay khi về đến nhà, hắn gọi cho một tay cảnh sát ở sở khác, gã này đang qua lại với một cô trông trẻ. Hôm sau, hắn nhận được cuộc gọi lại.

Katie Feldman mới lấy bằng lái cách đây chưa lâu, với một địa chỉ thuộc Southport, Bắc Carolina.

Kevin dập điện thoại mà chẳng nói thêm lời nào, hắn biết mình đã tìm được cô.

*Erin.*



Tàn dư của một cơn bão nhiệt đới thổi qua Southport là mưa rơi suốt cả buổi chiều cho đến tận tối. Katie làm ca trưa, nhưng thời tiết khiến tiệm ăn không đông lắm nên Ivan cho cô về sớm. Cô đã mượn chiếc xe jeep và sau khi ngồi ở thư viện một giờ, cô trả xe về cửa hàng. Khi Alex chở cô về nhà, cô mời anh cùng các con chốc nữa qua ăn tối.

Suốt phần còn lại của buổi chiều, cô cứ thấy bồn chồn. Cô muốn tin đó là vì thời tiết, nhưng khi đứng bên cửa sổ, nhìn ra những cành cây oằn mình trong gió và từng màn mưa giăng, cô biết còn nhiều điều hơn thế tiềm ẩn trong cảm giác khó ở ấy: những ngày này mọi thứ trong cuộc đời cô chùng như quá hoàn hảo. Mỗi quan hệ của cô với Alex và những buổi chiều được ở bên bọn trẻ đã khóa lấp một khoảng trống trong lòng vốn luôn tồn tại mà cô không hay, nhưng từ lâu cô đã học được rằng chẳng có thứ gì đẹp để kéo dài mãi mãi. Niềm vui vụt trôi như ánh sao băng lướt giữa trời đêm, biến mất lúc nào không hay.

Lúc này ngồi trong thư viện, cô đã đọc trang báo mạng *Boston Globe* trên máy tính và tình cờ lướt qua cáo phó của bà Gladys Feldman. Cô biết bà Gladys ốm từ lâu, biết lời chẩn đoán ung thư giai đoạn cuối của bà từ trước khi cô đi. Dù cô thường xuyên xem các cáo phó ở Boston, bản lược tả về cuộc đời bà và những người còn sống vẫn khiến cô xúc động không ngờ.

Cô không muốn lấy tấm căn cước từ tập hồ sơ nhà ông bà Feldman, thậm chí chưa từng nghĩ tới khả năng ấy cho tới khi Gladys lôi tập hồ sơ ra cho cô xem bản photo bằng trung học của Katie. Cô đã thấy giấy khai sinh và thẻ an sinh xã hội để bên cạnh tấm bằng photo ấy và nhận thấy cơ hội mà chúng mở ra. Lần sau đó sang nhà họ, cô xin phép vào nhà vệ sinh nhưng thay vào đó lại đi tới tủ hồ sơ. Sau đó, khi cùng họ ăn bánh việt quất trong bếp, cô có cảm giác như xấp giấy tờ đang bốc cháy trong túi mình. Một tuần sau, sau khi photo giấy khai sinh trong thư viện rồi gấp lại vò vò cho nó có vẻ cũ kỹ, cô đặt nó vào lại tập hồ sơ. Lẽ ra cô cũng đã làm như thế với thẻ an sinh xã hội, nhưng cô không thể photo rõ nét tấm thẻ nên cô hy vọng rằng nếu họ để ý thấy nó biến mất, họ sẽ nghĩ nó đã thất lạc hoặc bị để nhầm đâu đó.

Cô tự nhắc mình rằng Kevin sẽ không bao giờ biết được những việc cô đã làm. Hẳn không ưa ông bà Feldman mà họ cũng chẳng ưa gì hẳn. Cô ngờ là họ biết hẳn đánh cô. Cô thấy được điều đó trong mắt họ khi họ nhìn cô lao vọt qua đường sang thăm họ, trong cách họ vờ như chưa bao giờ để ý thấy những vết thâm tím trên cánh tay cô, trong cách gương mặt họ cau lại

mỗi khi cô nhắc tới Kevin. Cô muốn nghĩ rằng họ sẽ không giận nếu biết việc cô đã làm, rằng họ sẽ muốn cô lấy đi tấm căn cước, vì họ biết cô cần nó và họ muốn cô bỏ trốn.

Ở Dorchester chỉ có họ là những người cô thấy nhớ và cô tự hỏi ông Larry lúc này thế nào rồi. Họ là bạn của cô khi cô chẳng còn ai khác, và cô muốn nói với ông Larry rằng cô rất tiếc cho nỗi mất mát của ông. Cô muốn cùng ông khóc và nói về bà Gladys, muốn nói với ông rằng nhờ có họ mà giờ đây cô mới có cuộc sống tốt đẹp hơn. Cô muốn nói với ông rằng cô đã gặp được một người yêu thương cô, rằng lần đầu tiên sau bao năm trời cô đã có hạnh phúc.

Nhưng cô sẽ không làm điều gì như thế được. Thay vì thế, cô chỉ bước ra thềm và ngắm gió bão trút lá lìa cành qua làn nước mắt nhạt nhòa.

\*\*\*

“Tối nay em lặng lẽ quá,” Alex nói. “Mọi thứ ổn chứ?”

Cô đã làm món cá ngừ kho cho bữa tối và lúc này Alex đang giúp cô rửa đĩa. Bọn trẻ đang ngồi trong phòng khách, cả hai đứa đang chơi điện tử; cô có thể nghe thấy tiếng bíp bíp qua tiếng vòi nước chảy.

“Một người bạn của em vừa qua đời,” cô nói. Cô đưa cho anh một chiếc đĩa để lau khô. “Vẫn biết điều đó sẽ đến nhưng em cứ thấy buồn.”

“Đó lúc nào cũng là chuyện đáng buồn mà,” anh đồng ý. “Anh rất tiếc.” Anh biết mình không nên hỏi thêm vào chi tiết. Thay vì thế, anh chờ đợi xem may chăng cô muốn nói tiếp, nhưng cô rửa thêm một cái ly và đổi chủ đề.

“Anh nghĩ bão còn kéo dài bao lâu nữa?” cô hỏi.

“Không lâu đâu. Mà sao?”

“Em chỉ đang tự hỏi không biết lễ hội ngày mai có bị hoãn không. Hay liệu chuyến bay có bị hoãn không.”

Alex liếc nhìn ra cửa sổ. “Sẽ ổn cả thôi. Bão đã suy yếu rồi. Anh khá chắc cơn bão sắp tan hẳn bây giờ đây này.”

“Kịp thời quá nhỉ,” Katie nhận xét.

“Tất nhiên. Thiên nhiên không dám phá bĩnh lịch trình đâu ra đó của ủy ban tổ chức lễ hội đâu. Và cả với bà Joyce nữa.”

Cô mỉm cười. “Anh đi đón con gái bà Joyce mất bao lâu?”

“Có lẽ bốn năm tiếng gì đó. Raleigh không được thoải mái lắm ở nơi này.”

“Sao chị ấy không bay tới Wilmington? Hoặc thuê xe luôn?”

“Anh không biết. Anh không hỏi, nhưng nếu phải đoán thì anh nghĩ cô ấy muốn tiết kiệm một khoản tiền.”

“Anh đang làm một việc tốt đấy, anh biết không. Giúp đỡ Joyce như thế ấy.”

Anh khẽ nhún vai, ý bảo đó chỉ là chuyện nhỏ. “Ngày mai em sẽ thấy rất vui cho xem.”

“Ở lễ hội hay với bọn trẻ cơ?”

“Cả hai. Và nếu em khéo léo vùi vỉnh, anh sẽ đãi em món kem rán giòn đấy.”

“Kem rán á? Nghe kinh quá.”

“Ngon lắm đấy.”

“Dưới này món gì cũng phải rán hay sao ấy nhỉ?”

“Chiên được món nào là người ta tìm ra cách để chiên hết, tin anh đi. Năm ngoái còn có một nhà hàng phục vụ món bơ rán cơ.”

Cô suýt nôn khan. “Anh đừng đùa.”

“Không hề. Nghe thì kinh thế, nhưng người ta phải xếp hàng lũ lượt để mua đấy. Rồi họ cũng sẽ nổi đuôi nhau đau tim mất thôi.”

Cô rửa và tráng chiếc cốc cuối cùng rồi đưa cho anh. “Anh nghĩ bọn trẻ có thích bữa tối em làm không? Kristen không ăn mấy.”

“Con bé có bao giờ ăn nhiều đâu. Quan trọng hơn, anh thích bữa ăn này. Anh nghĩ nó ngon tuyệt.”

Cô lắc đầu. “Quan tâm tới bọn trẻ làm gì, phải không? Miễn anh thấy vui là được nhỉ?”

“Anh xin lỗi. Vốn anh là kẻ yêu mình thái quá mà.”

Cô lướt miếng bọt biển dầm xà phòng trên một chiếc đĩa rồi tráng. “Em rất háo hức chờ đến lúc được về nhà anh.”

“Tại sao?”

“Vì chúng ta toàn ở đây, không ở đó. Đừng hiểu lầm em - em hiểu đó là việc nên làm vì bọn trẻ.” Và vì Carly, cô nghĩ thêm, nhưng không đề cập tới chuyện đó. “Điều đó sẽ cho em cơ hội được thấy anh sống thế nào.”

Alex nhận chiếc đĩa. “Trước đây em tới đó rồi mà.”

“Phải, nhưng được có vài phút, mà mới chỉ trong bếp và phòng khách. Đã bao giờ em có cơ hội xem phòng ngủ của anh hay liếc qua tủ thuốc nhà anh đâu nào.”

“Em sẽ không làm thế đâu.” Alex vờ tức giận.

“Có cơ hội thì biết đâu em làm thế thật.”

Anh lau khô chiếc đĩa rồi đặt vào tủ bát. “Cứ thoải mái ở trong phòng ngủ của anh bao lâu tùy thích.”

Cô cười lớn. “Anh đúng là đàn ông.”

“Anh chỉ đang nói là anh không thấy phiền đâu. Và cứ thoải mái xem cả tủ thuốc nữa. Anh chẳng có gì bí mật cả.”

“Chính anh nói đấy nhé,” cô châm chọc. “Anh đang nói với một người mà mọi thứ đều là bí mật.”

“Không phải với anh.”

“Phải,” cô đồng ý, vẻ mặt nghiêm túc. “Không phải với anh.”

Cô rửa thêm hai chiếc đĩa nữa rồi đưa cho anh, cảm thấy nỗi thỏa mãn trào lên trong lòng khi quan sát anh lau khô đĩa rồi cất đi.

Anh hắng giọng.

“Anh hỏi em một chuyện được không?” anh nói. “Anh không muốn em hiểu lầm, nhưng anh rất tò mò.”

“Cứ hỏi đi anh.”

Anh đưa cùi chỏ vào dưới dòng nước nhỏ giọt, chần chừ. “Anh đang tự hỏi không biết em đã nghĩ kỹ về những điều anh nói tuần trước hay chưa. Ở bãi đỗ xe, sau khi xem xiếc khỉ ấy?”

“Anh nói nhiều thứ mà,” cô thận trọng đáp.

“Em không nhớ à? Em nói với anh là Erin không thể kết hôn, nhưng anh bảo Katie thì được ấy?”

Katie thấy mình như hóa đá, chủ yếu vì giọng nói nghiêm túc của anh chứ không phải vì đoạn ký ức ấy. Cô biết chính xác chuyện này sắp dẫn đến đâu. “Em nhớ,” cô gắng dịu giọng. “Em nghĩ em đã nói là phải gặp người phù hợp mới được.”

Nghe cô nói vậy, môi anh bặm lại, như thể anh đang cân nhắc xem liệu có nên nói tiếp hay không. “Anh chỉ muốn biết em đã nghĩ tới điều ấy hay chưa. Ý là, chuyện một ngày nào đó chúng mình sẽ kết hôn ấy.”

Cô bắt đầu rửa đồ bạc, nước vẫn còn ấm. “Anh phải cầu hôn trước đã chứ.”

“Nhưng anh cầu hôn rồi thì sao?”

Thấy một cái nĩa, cô liền cọ. “Em nghĩ em sẽ nói với anh là em yêu anh.”

“Em sẽ đồng ý chứ?”

Cô khựng lại. “Em không muốn kết hôn lần nữa.”

“Em không muốn, hay em không nghĩ mình có thể?”

“Thế có gì khác nhau chứ?” vẻ mặt cô vẫn bướng bỉnh, khó dò. “Anh biết em vẫn đang là người có chồng mà. Kết hôn với hai người cùng lúc là bất hợp pháp.”

“Em không còn là Erin nữa. Giờ em là Katie. Như chính em đã chỉ ra, bằng lái xe của em thể hiện điều đó kia mà.”

“Nhưng em cũng đâu phải Katie!” cô cáu lên rồi quay sang nhìn anh. “Anh không hiểu điều đó à? Em đã ăn trộm cái tên ấy từ những người em yêu mến! Những người đã tin tưởng em.” Cô nhìn anh chằm chằm, cảm thấy nổi căng thẳng mới đây lại trào dâng, nó gợi lại cảm xúc mãnh liệt còn nguyên về sự tử tế và lòng trắc ẩn của Gladys, về cuộc chạy trốn và những năm tháng ác mộng chung sống với Kevin. “Sao anh không thể cứ hạnh phúc với cách mọi thứ

đang diễn ra? Sao anh cứ phải ép em quá thế để làm con người mà anh mong muốn chứ không phải chính con người em?”

Anh nao núng. “Anh yêu chính con người em mà.”

“Nhưng anh kèm theo điều kiện!”

“Anh không như thế!”

“Có đấy!” cô khẳng định. Cô biết mình đang lớn tiếng quá nhưng dường như không thể hãm lại được. “Anh có tiêu chuẩn về những điều anh mong muốn trong cuộc sống và cố bắt em phù hợp với nó.”

“Không phải vậy,” Alex phản đối. “Anh chỉ hỏi em một câu thôi mà.”

“Nhưng anh muốn một câu trả lời cụ thể! Anh muốn câu trả lời chuẩn mực, và nếu không có được nó, anh sẽ cố thuyết phục em. Rằng em nên làm điều anh muốn! Rằng em nên làm mọi thứ anh muốn!”

Từ trước tới giờ, đây là lần đầu tiên Alex nheo mắt nhìn cô. “Đừng làm thế này,” anh nói.

“Làm gì chứ? Nói thật à? Nói cho anh nghe em cảm thấy thế nào ư? Sao nào? Anh định làm gì? Đánh em chắc? Đánh đi.”

Anh vô thức lùi lại như thể sợ cô sẽ tát anh. Cô biết mình đã nói trúng tim đen của anh, nhưng thay vì nổi giận, Alex đặt chiếc khăn lau bát lên quầy rồi lùi lại một bước. “Anh không biết chuyện này sẽ dẫn đến đâu, nhưng anh xin lỗi vì đã gọi nó ra. Anh không định áp đặt hay cố thuyết phục em điều gì cả. Anh chỉ cố trò chuyện thôi.”

Anh ngừng lại, chờ xem cô có nói gì không, nhưng cô im lặng. Anh lắc đầu, dợm bước ra khỏi bếp rồi chợt dừng lại. “Cảm ơn em về bữa tối,” anh nói khẽ.

Trong phòng khách, cô nghe anh nói với bọn trẻ là đã khuya rồi, nghe tiếng cửa trước mở đánh cạch. Anh khẽ khép cửa lại phía sau và căn nhà đột nhiên im lặng, để cô lại một mình với bọn bề suy nghĩ.



Kevin phải trầy trật mới giữ được xe chạy đúng làn trên đường cao tốc. Hắn muốn giữ cho tâm trí sáng suốt, nhưng đầu hắn đau như búa bổ còn bụng dạ thì nôn nao, thế nên hắn bèn dừng lại ở một cửa hàng rượu để mua một chai vodka. Nó làm dịu cơn đau, và khi đang uống một ngụm rượu nhỏ, tất cả những gì hắn có thể nghĩ đến là Erin và làm sao cô đổi được tên thành Katie.

Con đường nối hai bang đã trở nên nhòe nhoẹt. Những chiếc đèn pha chói lóa nhức nhối hai màu trắng hồng khi chúng xuất hiện từ chiều ngược lại rồi biến mất khi đã lướt qua hắn. Từng chiếc xe một. Hàng nghìn. Người ta đi đây đó, làm đủ việc. Kevin đang lái xe tới Bắc Carolina, đi về phương Nam để tìm vợ. Rời khỏi Massachusetts, lái xe xuyên qua Rhode Island và Connecticut. New York và New Jersey. Trăng lên, vàng cam giận dữ rồi chuyển sang trắng bệch, trôi ngang bầu trời đen thẫm trên đầu hắn. Ngàn sao trên cao.

Gió nóng thổi qua cửa kính để mở, Kevin giữ tay lái thật chắc, ý nghĩ của hắn rời rạc loạn xạ. Át khốn đã rời bỏ hắn. Cô ta đã từ bỏ cuộc hôn nhân, bỏ mặc hắn chết dần chết mòn, cô ta tin rằng cô ta khôn hơn hắn. Nhưng hắn đã tìm ra cô ta. Karen Feldman sang đường và thế là hắn đã biết được rằng Erin có một bí mật. Nhưng giờ không còn là bí mật nữa. Hắn biết nơi Erin sống, hắn biết nơi cô đang lẩn trốn. Địa chỉ của cô ghi nguệch ngoạc trên một mẫu giấy trên ghế lái ngay cạnh hắn, chặn bên trên là khẩu Glock hắn mang theo từ nhà. Trên ghế sau là chiếc túi xách đựng đầy quần áo, còng tay và băng dán. Trên đường ra khỏi thành phố, hắn dừng lại ở một điểm ATM và rút ra mấy trăm đô. Hắn muốn đâm vỡ mặt Erin ngay khi tìm thấy cô, nhuộm máu mặt cô thành một đồng thịt ghê tởm. Hắn muốn hôn cô, ôm cô và cầu xin cô về nhà. Hắn dừng đỗ xăng ở Philadelphia và nhớ lại chuyện hắn đã lần theo dấu cô tới đó ra sao.

Cô đã lừa gạt hắn, mang một cuộc đời bí mật mà thậm chí hắn không hề biết. Sang chơi nhà Feldman, nấu nướng và lau dọn cho họ trong khi đó bày mưu tính kế và gian dối. Cô còn nói dối những gì nữa? Hắn tự hỏi. Một gã đàn ông chẳng? Có thể lúc ấy chưa có, nhưng giờ thì hắn phải có rồi. Hôn hít cô. Ấu yếm cô. Cởi quần áo cô ra. Cười vào mặt hắn. Có lẽ ngay lúc này họ đang cùng nhau trên giường. Cô và gã ấy. Cả hai người họ cười cợt hắn sau lưng hắn. *Em đã chơi được hắn, phải không?* cô vừa nói vừa cười. *Kevin thậm chí còn chẳng biết chuyện này sẽ xảy ra nữa cơ mà.*

Chỉ nghĩ đến thôi là hắn cũng đủ phát điên. Giận sôi tiết. Hắn đã lái xe nhiều giờ rồi, nhưng vẫn không dừng. Hắn nốc rượu và chớp mắt liên tục để nhìn cho rõ. Hắn không lái quá tốc độ, không muốn bị thổi phạt. Không muốn thế khi mà có một khẩu súng trên ghế ngay bên cạnh hắn. Cô sợ súng và luôn xin hắn tan sở thì hãy chốt súng lại, hắn luôn làm theo.

Nhưng như thế chưa đủ. Hắn có thể mua cho cô nhà, đồ đạc, quần áo đẹp, đưa cô tới thư

viện và tiệm làm đầu, nhưng thế vẫn chưa đủ. Ai mà hiểu nổi đây? Lau nhà và nấu bữa tối cực nhọc đến thế sao? Hắn chưa bao giờ muốn đánh cô, hắn chỉ ra tay khi không còn cách nào khác. Khi cô ngu ngốc, cầu thả và ích kỷ. Cô tự chuốc vào thân thôi.

Động cơ kêu ro ro, âm thanh cô đặc trong tai hắn. Giờ cô đã có bằng lái xe và cô làm phục vụ ở một quán ăn tên là Ivan. Trước khi rời nhà, hắn đã dành chút thời gian lên mạng và gọi vài cuộc. Không khó để lần ra dấu vết cô vì thị trấn ấy rất nhỏ. Chưa đầy hai mươi phút sau hắn đã tìm ra nơi cô làm. Tất cả những gì hắn phải làm là bấm số và hỏi xem Katie có ở đó không. Tới cuộc gọi thứ tư, ai đó trả lời là có. Hắn đập máy mà chẳng nói thêm một lời. Cô tưởng cô sẽ trốn được mãi, nhưng hắn là một cảnh sát điều tra giỏi cơ mà, nên hắn đã tìm ra cô. *Tôi đang tới đây, hắn nghĩ thầm. Tôi biết cô sống ở đâu, cô làm ở đâu rồi, cô đừng hòng bỏ chạy lần nữa.*

Hắn đi qua những bảng quảng cáo và biển chỉ đường, tới Delaware thì trời đổ mưa. Hắn kéo cửa kính lên và cảm thấy gió bắt đầu tạt vào hông xe. Cái xe tải phía trước hắn bị chệch hướng, bánh sau đè lên vạch phân làn. Hắn bật cần gạt nước lên gạt sạch kính chắn gió. Nhưng mưa bắt đầu nặng hạt, hắn bèn vươn người tới vô lăng, liếc nhìn những chiếc đèn pha mờ ảo đang tới. Hơi thở của hắn bắt đầu phủ sương trên kính, hắn đành bật bộ phận chống đông lên. Hắn sẽ lái suốt đêm và ngày mai sẽ tìm thấy Erin. Hắn sẽ đưa cô về nhà và làm lại từ đầu. Đàn ông và vợ, sống cùng nhau, lẽ tất yếu. Hạnh phúc là như thế.

Họ vốn hạnh phúc. Luôn làm những điều vui vẻ cùng nhau. Hắn còn nhớ, hồi mới cưới, cuối tuần hắn và Erin thường đi xem những ngôi nhà mở cửa rao bán. Cô rất hào hứng với chuyện mua nhà và khi cô nói chuyện với những tay môi giới nhà đất thì hắn lắng nghe, giọng cô du dương như tiếng nhạc trong những ngôi nhà bỏ không. Cô thích bỏ thời gian đi khắp các phòng, và hắn biết cô đang tưởng tượng xem nên bày biện đồ đạc chỗ nào. Khi họ tìm thấy ngôi nhà ở Dorchester, từ đôi mắt lấp lánh của cô, hắn biết là cô muốn có nó. Đêm ấy, nằm trên giường, cô vẽ những vòng tròn nhỏ trên ngực hắn khi cô nài nỉ hắn trả giá và hắn nhớ mình đã nghĩ rằng hắn sẽ làm bất cứ điều gì cô muốn bởi vì hắn yêu cô.

Trừ chuyện có con. Cô bảo hắn rằng cô muốn có con, muốn bắt đầu có một gia đình thực sự. Năm đầu sau khi cưới nhau, cô nói chuyện đó suốt. Hắn cố phớt lờ cô, không muốn nói với cô rằng hắn không muốn cô trở nên béo phì ra, rằng phụ nữ mang thai rất xấu xí, rằng hắn không muốn nghe cô than thở chuyện cô mệt mỏi thế nào hay chân cô phù nề ra sao. Hắn không muốn nghe tiếng trẻ con mè nheo khóc lóc khi hắn đi làm về, không muốn đồ chơi vút bừa bãi khắp nhà. Hắn không muốn cô trở nên nhếch nhác lười thôi hay nghe cô hỏi hắn xem hắn thấy mệt cô có bận lên không, hắn cười cô vì hắn muốn có một người vợ, không phải một bà mẹ. Nhưng cô cứ nói mãi chuyện đó, lái nhải hết ngày nọ qua ngày kia cho tới khi cuối cùng hắn phải vả vào mặt cô và bảo cô câm mồm lại. Sau hôm ấy, cô không bao giờ nói lại chuyện đó nữa, nhưng giờ hắn tự hỏi phải chăng hắn nên cho cô điều cô muốn. Nếu có con thì cô sẽ không bỏ đi, nói cho đúng là không thể bỏ đi. Vì vậy, cô không bao giờ có thể bỏ trốn lần nữa.

Họ sẽ có con, hắn quyết định thế, ba người họ sẽ sống ở Dorchester và hắn sẽ làm cảnh

sát điều tra. Tối tối, hắn sẽ về nhà với người vợ xinh đẹp và khi mọi người nhìn thấy họ trong cửa hàng thực phẩm, họ sẽ phải ngạc nhiên thốt lên, *Trông họ quả là một gia đình kiểu Mỹ.*

Hắn tự hỏi giờ tóc cô đã vàng trở lại chưa. Mong là nó dài và vàng óng để hắn có thể vuốt. Cô thích hắn làm thế, lúc nào cô cũng thì thầm với hắn, nói những lời hắn thích, khiến hắn sướng. Nhưng đó không phải thật lòng, không hề thật lòng nếu như cô đã lên kế hoạch rời bỏ hắn, không hề thật lòng nếu cô chẳng quay về. Cô đã lừa dối hắn, luôn luôn lừa dối hắn. Nhiều tuần. Thậm chí nhiều tháng. Ăn trộm của nhà Feldman, cái điện thoại di động, lấy tiền từ ví hắn. Bày mưu tính kế mà hắn không hề biết gì và giờ một gã đàn ông khác đang chung chạ với cô. Lướt tay trên tóc cô, nghe cô rên rỉ, cảm nhận bàn tay cô trên người hắn. Kevin cắn môi và nếm thấy vị máu, hắn cảm hận cô, muốn đấm đá cô, muốn ném cô xuống cầu thang. Hắn nhắc cái chai bên cạnh lên tu một ngụm, súc sạch máu trong miệng.

Cô đã lừa được hắn vì cô xinh đẹp. Mọi thứ ở cô đều đẹp. Ngực, môi, thậm chí cả cái lỗ nhỏ phía sau. Lần đầu gặp cô ở casino trong thành phố Atlantic, hắn đã nghĩ cô là cô gái xinh đẹp nhất hắn từng gặp, và suốt bốn năm chung sống, chẳng có điều gì thay đổi. Cô biết hắn si mê cô, và cô dùng điều đó làm lợi thế. Ăn mặc khêu gợi. Làm tóc. Mặc đồ lót ren. Những thứ ấy khiến hắn mất cảnh giác, khiến hắn nghĩ cô yêu hắn.

Nhưng cô đâu có yêu hắn. Cô thậm chí không quan tâm tới hắn. Cô không quan tâm tới những chậu hoa bị đập vỡ và đồ sứ mẻ, không quan tâm chuyện hắn đã bị đình chỉ công tác, không quan tâm chuyện hắn đã khóc trong giấc ngủ bao nhiêu tháng trời. Không quan tâm rằng cuộc đời hắn đã tan nát. Chỉ những điều cô muốn mới quan trọng, nhưng cô vốn lúc nào cũng ích kỷ và giờ cô đang cười cợt hắn. Cười nhiều tháng rồi và chỉ nghĩ tới bản thân cô. Hắn yêu cô và cảm hận cô, hắn không tài nào tách bạch được hai thứ cảm xúc đó. Thấy nước mắt bắt đầu tụ lại, hắn bèn chớp mắt cho tan đi.

Delaware. Maryland. Ngoại ô Washington. Virginia. Màn đêm bất tận dần trôi. Lúc đầu mưa rất to, sau đó dần ngớt. Hắn dừng ở Richmond vào lúc bình minh để ăn sáng. Hai quả trứng, bốn lát thịt muối, bánh mì nướng. Hắn uống ba cốc cà phê. Hắn đổ thêm xăng rồi trở lại con đường liên bang. Hắn tới Bắc Carolina dưới bầu trời xanh ngắt. Côn trùng dính tép vào kính chắn gió và lưng hắn bắt đầu đau nhức. Hắn phải đeo kính râm vào để khỏi phải nheo mắt và bộ râu của hắn bắt đầu ngứa râm ran.

*Tôi đang tới đây, Erin, hắn nghĩ. Tôi tới ngay bây giờ đây.*



Katie thức dậy trong tình trạng kiệt sức. Cô đã thao thức vật vã hàng giờ đêm qua, lặp đi lặp lại những điều khủng khiếp cô đã nói với Alex. Cô không biết chuyện gì đã xảy ra với mình nữa. Phải, cô buồn về chuyện nhà Feldman, nhưng nói cho cùng, cô không nhớ được cuộc tranh cãi bắt đầu từ đâu. Nói đúng hơn, cô có nhớ, nhưng không hiểu nổi. Cô biết anh chưa bao giờ ép uống cô hay cố buộc cô làm việc gì cô chưa sẵn sàng. Cô biết anh không hề giống Kevin, thế mà cô đã nói gì với anh cơ chứ?

*Anh định làm gì? Đánh em chắc? Đánh đi.*

Sao cô lại nói những lời như thế được?

Cuối cùng cô cũng thiếp đi vào khoảng sau hai giờ đêm, khi mưa gió bắt đầu ngớt. Bình minh, trời trong và tiếng chim ca chuyển xuống từ những cành cây. Đứng ngoài thềm, cô để ý thấy những tàn tích của cơn bão: cành cây gãy rải rác phía trước, một thảm quả thông trải khắp sân và ngõ. Không khí vẫn còn rất ẩm. Nhưng đây sẽ là một ngày nắng nóng, có thể là ngày nóng nhất trong mùa hè này. Cô lưu ý mình nhớ nhắc Alex đừng cho bọn trẻ ra ngoài nắng quá lâu, rồi chợt nhận ra rằng có thể anh không muốn cô ở bên mấy bố con nữa. Rằng có thể anh vẫn còn giận cô.

Không phải là có thể, cô tự sửa lại. Gần như chắc chắn là anh đang giận cô. Và tổn thương nữa. Tối qua anh thậm chí không để bọn trẻ vào chào tạm biệt.

Cô ngồi xuống bậc tam cấp và nhìn sang nhà Jo, tự hỏi không biết chị đã dậy chưa và đang làm gì. Vẫn còn sớm, có lẽ là quá sớm để gõ cửa nhà chị. Cô không biết phải nói gì với chị, mà nói ra thì cũng có ích gì không. Cô sẽ không kể cho chị những lời cô đã nói với Alex - đó là một ký ức cô muốn tẩy bỏ sạch lấu - nhưng biết đâu Jo có thể giúp cô hiểu được nỗi lo lắng bồn chồn cô đang cảm thấy. Ngay cả khi Alex đã về rồi, cô vẫn thấy nỗi căng thẳng đè nặng lên hai vai, và đêm qua, lần đầu tiên trong suốt nhiều tuần, cô muốn đỏ đèn để ngủ.

Trực giác mách bảo cô rằng có gì đó không ổn nhưng cô không xác định được đó là gì, hơn nữa ý nghĩ của cô cứ trở lại hướng tới nhà Feldman. Tới Gladys. Tới những thay đổi không tránh được trong ngôi nhà ấy. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu có ai đó nhận ra hồ sơ của Katie bị mất? Chỉ tưởng tượng tới chuyện đó thôi bụng dạ cô cũng nôn nao lên rồi.

“Mọi chuyện sẽ ổn thôi,” đột nhiên cô nghe có người nói. Quay người lại, cô thấy Jo đang đứng bên cạnh, chân đi giày chạy bộ, hai má ửng hồng và mồ hôi lấm tấm trên áo.

“Chị từ đâu ra vậy?”

“Tôi vừa chạy bộ về,” Jo nói. “Tôi đang cố xua tan cái nóng, nhưng rõ là chẳng ích gì. Không khí ẩm tới mức tôi sắp ngạt thở và tôi nghĩ tôi sắp chết vì truy tìm mất. Dù thế, tôi nghĩ tôi vẫn khá hơn cô. Trông cô rầu rĩ quá thể.” Jo tiến lại gần bậc tam cấp, Katie liền xích người. Jo ngồi xuống bên cạnh cô.

“Tối qua Alex và tôi cãi nhau.”

“Rồi sao?”

“Tôi đã nói những lời khủng khiếp với anh ấy.”

“Cô xin lỗi chưa?”

“Chưa,” Katie đáp. “Tôi chưa kịp xin lỗi thì anh ấy đã về rồi. Lẽ ra tôi phải xin lỗi, nhưng tôi lại không làm thế. Và giờ...”

“Sao nào? Cô nghĩ là đã quá trễ à?” Jo siết chặt tay lên đầu gối Katie. “Làm việc đúng thì không bao giờ là quá trễ cả. Hãy tới đó nói với anh ấy đi.”

Katie lưỡng lự, lộ rõ vẻ lo lắng. “Nếu anh ấy không tha lỗi cho tôi thì sao?”

“Thì anh ấy không phải là người như cô tưởng.”

Katie đưa đầu gối lên, tì cằm vào. Jo lôi vạt áo lên cho khỏi dính vào da và quạt quạt rồi nói tiếp. “Nhưng anh ấy sẽ tha lỗi cho cô thôi. Cô biết điều đó mà, đúng không? Có thể anh ấy rất giận và cô đã làm tổn thương tình cảm của anh ấy, nhưng anh ấy là một người tốt.” Jo mỉm cười. “Vả lại, cặp đôi nào mà chẳng có lúc cần cãi nhau. Chỉ để chứng minh rằng tình cảm của hai người đủ mạnh để vượt qua nó thôi.”

“Nghe giống giọng của chuyên gia tư vấn quá.”

“Thì tôi là chuyên gia tư vấn mà, nhưng điều ấy cũng luôn đúng. Mọi mối quan hệ lâu dài - những mối quan hệ nghiêm túc - đều phải vượt qua bao núi cao vực sâu. Mà cô *vẫn đang suy nghĩ* tới một mối quan hệ lâu dài, đúng không?”

“Phải,” Katie gật đầu. “Đúng thế. Chị nói đúng. Cảm ơn nhé.”

Jo vỗ bộp bộp lên chân Katie, nháy mắt rồi đuổi người đứng dậy khỏi bậc thềm. “Bạn bè để mà làm gì, phải không?”

Katie nheo mắt. “Chị muốn uống cà phê không? Tôi đang đun nước rồi.”

“Sáng nay thì không đâu. Nóng quá. Cái tôi cần là một cốc nước đá và một chậu tắm nước mát kia. Tôi cảm thấy mình tan chảy đến nơi rồi đây này.”

“Hôm nay chị đi xem lễ hội không?”

“Có thể. Tôi chưa quyết định. Nhưng nếu có đi, tôi sẽ cố tìm cô,” Jo hứa. “Giờ thì tới đó ngay đi trước khi cô lại đổi ý.”

\*\*\*

Katie ngồi trên thềm mấy phút nữa rồi lui vào trong nhà. Cô tắm rồi pha cho mình một cốc cà phê - nhưng Jo nói đúng, trời quá nóng, không nên uống cà phê. Cô thay quần soóc và đi xăng đan vào rồi rảo bước ra sau nhà để lấy xe đạp.

Dù hôm qua mới mưa như trút, con đường rải sỏi vẫn khô cong và cô có thể đạp xe mà không cần dùng nhiều sức. Tốt quá. Cô không hiểu sao Jo có thể chạy bộ trong cái nóng này, dù là mới sáng tinh mơ. Đường như mọi thứ đều cố trốn cái nóng. Bình thường quanh đây vẫn có bọn sóc hay chim chóc, nhưng đạp xe ra đường lớn rồi mà cô vẫn chẳng thấy động tĩnh gì cả.

Trên đường, xe cô hãy còn thừa thớt. Vài chiếc xe chạy vụt qua, nhả khói bụi phía sau. Katie nhấn bàn đạp về phía trước và khi cô rẽ sang một khúc cua, cửa hàng tạp hóa liền hiện ra trước mắt cô. Đã có sáu chiếc xe đỗ ở phía trước. Những thực khách quen thuộc tới ăn bánh quy.

Nói chuyện với Jo thật hữu ích, cô nghĩ. Dù chỉ một chút. Cô vẫn thấy bồn chồn lo âu, nhưng không hẳn là về chuyện nhà Feldman hay những ký ức muộn phiền, mà chủ yếu là việc cô sẽ phải nói gì với Alex. Hay đúng hơn là về những gì anh sẽ đáp lại cô.

Cô dừng lại trước cửa tiệm. Hai ông già đang ngồi trên ghế dài, tay phe phẩy quạt, cô đi qua họ về phía cửa. Phía sau quầy thanh toán, Joyce đang quét hàng cho một vị khách, bà liền mỉm cười.

“Chào Katie,” bà nói.

Katie nhìn nhanh khắp cửa hàng. “Alex có đây không ạ?”

“Cậu ấy ở trên tầng với bọn trẻ. Cô biết lối đi đúng không? Cầu thang ngoài phía sau ấy?”

Katie rời cửa hàng rồi đi sang hông ra phía sau ngôi nhà. Ở bến neo thuyền, một dãy thuyền đang xếp hàng chờ mua xăng.

Cô chần chừ một lát trước cửa rồi cuối cùng đưa tay gõ. Bên trong, cô nghe thấy tiếng

bước chân tiến tới. Khi cửa bật mở, Alex đứng trước mặt cô.

Cô nở nụ cười ngượng ngịu. “Chào anh,” cô nói.

Anh gạt đầu, vẻ mặt khó dò. Katie hắng giọng.

“Em muốn nói là em xin lỗi về những lời em đã nói. Em sai rồi.”

Vẻ mặt anh vẫn không thể hiện thái độ gì. “Được rồi,” anh nói. “Anh chấp nhận lời xin lỗi.”

Trong một lát, cả hai không ai nói gì, và đột nhiên Katie ước gì mình đừng tới. “Em đi được. Em chỉ cần biết liệu anh có còn cần em trông bọn trẻ tối nay nữa không.”

Một lần nữa, anh không nói gì, và trong bầu yên lặng Katie lắc đầu. Khi quay người bước đi, cô nghe thấy anh dậm bước về phía cô. “Katie... đợi đã,” anh nói với theo. Anh liếc qua vai về phía bọn trẻ rồi đóng cửa lại sau lưng.

“Những lời em nói tối qua...” anh cất lời. Anh lấp lửng, vẻ không chắc chắn.

“Em không có ý như thế đâu,” cô nói, giọng làm hòa. “Em không biết mình bị làm sao nữa. Em khó chịu vì chuyện khác nhưng lại trút lên anh.”

“Anh thừa nhận là nó... nó khiến anh buồn lòng. Không hẳn là vì em đã nói như thế mà vì em đã nghĩ anh có thể... làm thế.”

“Em không nghĩ vậy đâu,” Katie nói. “Em chưa bao giờ nghĩ vậy về anh.”

Anh dường như chấp nhận lời đó, nhưng cô biết anh còn có điều muốn nói.

“Anh muốn em biết là anh trân trọng những gì chúng ta có lúc này, và trên tất cả, anh muốn em cảm thấy thoải mái. Dù điều đó có nghĩa là gì. Anh xin lỗi vì đã khiến em cảm thấy như thể anh đang áp đặt em. Đó không phải điều anh đã cố làm.”

“Đúng, đúng là như vậy.” Cô mỉm cười thấu hiểu với anh. “Dù chỉ phần nào. Nhưng không sao cả. Ai biết tương lai sẽ mang tới điều gì, đúng không? Ví như tối nay chẳng hạn.”

“Sao? Tối nay có chuyện gì?”

Cô dựa vào bản lề cửa. “À, khi bọn trẻ đã ngủ mà tính theo giờ anh về đến nhà thì chắc là đã quá muộn cho em đạp xe về. Có thể anh sẽ tìm thấy em trong giường anh chẳng...”

Khi nhận ra không phải cô đang đùa, anh đưa bàn tay lên cầm giả bộ suy tư. “Thế thì khó xử quá nhỉ.”

“Ấy, nhưng cũng có thể đường vắng nên anh sẽ về nhà sớm kịp để chở em về.”

“Nói chung anh là người lái xe khá an toàn. Nguyên tắc của anh là không thích phóng nhanh vượt ẩu.”

Cô cúi lại gần và thì thầm vào tai anh. “Anh chu đáo lắm.”

“Anh vẫn cố để được thế mà,” anh thì thầm, rồi môi họ gặp nhau. Khi thẳng người dậy, anh để ý thấy tới nửa tá người trên thuyền đang nhìn họ. Anh không bận tâm. “Em đã luyện tập bài phát biểu này trong bao lâu vậy?”

“Em có tập gì đâu. Tự nhiên nó... đến với em thôi.”

Anh còn cảm nhận được nụ hôn phảng phất. “Em ăn sáng chưa?” anh thì thầm.

“Chưa.”

“Em muốn ăn bột ngũ cốc với anh và bọn trẻ không? Trước khi chúng ta tới lễ hội.”

“Bột ngũ cốc nghe ngon đấy.”

## 34



Bắc Carolina xấu òm, một dải đường kẹt giữa những hàng thông đơn điệu và dãy đồi nhấp nhô uốn lượn. Dọc theo đường cao tốc là những cụm nhà di động, trang trại và những nhà kho bỏ trống cỏ dại um tùm. Hấn vượt qua một con đường liên bang và tới một đường khác, rẽ về hướng Wilmington và uống thêm để thoát khỏi sự buồn tẻ vô biên này.

Trong khi đi giữa khung cảnh chẳng hề thay đổi, hấn nghĩ về Erin. Nghĩ về những việc hấn định làm khi tìm thấy cô. Hấn hy vọng lúc hấn tới cô có nhà, nhưng dù cô đã đi làm chẳng nữa thì sớm muộn cô cũng phải về nhà thôi.

Con đường liên bang len lỏi qua những thị trấn chán ngắt có những cái tên không nhớ nổi. Tầm mười giờ hắn tới Wilmington. Hắn lái xe xuyên qua thành phố rồi rẽ vào một con đường nông thôn nhỏ. Hắn tiến về phía Nam, mặt trời đang chiếu gay gắt qua cửa kính bên lái. Hắn đặt khẩu súng vào lòng rồi lại để xuống ghế và tiếp tục lái đi.

Và cuối cùng, hắn đã ở đó, thị trấn nhỏ cô đang sống. Southport.

\*\*\*

Hắn lái xe chậm chậm qua thị trấn, đi vòng để tránh một hội chợ trên phố, thỉnh thoảng lại xem bản chỉ đường hắn đã in ra từ máy tính trước khi đi. Hắn lôi một chiếc áo từ túi du lịch ra phủ lên khẩu súng để giấu nó đi.

Đây là một thị trấn nhỏ với những ngôi nhà giản dị và vững chãi. Một số ngôi nhà mang dáng vẻ miền Nam cổ điển, với hiên rộng, những cây hoa mộc lan và quốc kỳ Mỹ phất phơ trên cột, những ngôi nhà khác thì gợi hắn nhớ tới những ngôi nhà ở New England. Có những biệt thự ven bờ biển. Ánh nắng lấp lánh trên mặt nước ở những khoảng giữa các ngôi nhà và trời thì nóng khủng khiếp. Hệt như đi tắm hơi vậy.

Mấy phút sau, hắn tìm thấy con đường nơi cô sống, ở bên trái, phía trước mặt là một cửa hàng tạp hóa, hắn bèn tạt vào để mua xăng và một lon Red Bull. Hắn đứng sau một người đàn ông đang mua than và ga bật lửa. Ở quầy thanh toán, hắn trả tiền cho một bà già. Bà mỉm cười cảm ơn hắn đã tới mua hàng, rồi bình luận theo cái cung cách ồn ã của các bà già rằng trước nay bà chưa từng thấy hắn quanh đây. Hắn bảo với bà rằng hắn tới thị trấn để xem hội chợ.

Khi bước ra đường, tim hắn đập thình thịch khi biết rằng giờ nơi ấy không còn xa nữa. Hắn rẽ vào một khúc cua rồi cho xe đi chậm lại. Xa xa, con đường rải sỏi đã hiện ra trong tầm mắt. Bản chỉ đường chỉ dẫn rằng hắn phải rẽ nhưng hắn không dừng xe. Nếu Erin ở nhà thì cô sẽ nhận ngay ra xe hắn, mà hắn không muốn điều đó. Phải đợi cho tới khi hắn chuẩn bị xong xuôi đã.

Hắn quay xe lại, tìm một chỗ khuất nẻo để đỗ. Không có nhiều chỗ. Bãi đỗ xe của cửa hàng tạp hóa được không nhả, nhưng nếu hắn đỗ xe ở đó thì sẽ không ai để ý thấy sao? Hắn lại bỏ qua cửa hàng tạp hóa, nhìn ngó quanh vùng. Cây cối hai bên đường có thể tạo thành tấm màn che chắn... hay là không thể nhả. Hắn không muốn đánh liều để ai đó sinh nghi về chiếc xe bỏ lại giữa các hàng cây.

Cafêin đang khiến hắn thấy bồn chồn, hắn bèn chuyển sang vodka để dẹp yên nỗi căng thẳng. Dù cố gắng hết sức, hắn vẫn chưa tìm được chỗ giấu xe. Cái chỗ khỉ ho cò gáy gì thế này? Hắn lại quay xe, giờ hắn cáu rồi. Đáng lẽ chuyện đã không khó khăn đến thế và lẽ ra hắn nên thuê xe nhưng hắn lại không làm vậy cho nên giờ hắn không tài nào tìm được cách tiếp cận cô

mà cô không để ý thấy.

Cửa hàng tạp hóa là lựa chọn duy nhất nên hắn bèn lái xe vào bãi đỗ, dừng lại bên hông ngôi nhà. Chỗ này phải cách nhà cô ít nhất một dặm nhưng hắn không biết phải làm gì khác. Hắn ủ ê nghiền ngẫm rồi tắt máy. Khi mở cửa xe, khí nóng bao phủ quanh hắn. Hắn dốc cái túi du lịch, ném quần áo ra ghế sau. Hắn bỏ súng, dây thừng, còng, băng dính và một chai vodka rỗng vào túi. Quăng cái túi qua vai, hắn liếc nhìn xung quanh. Không có ai quan sát. Hắn đoán hắn có thể để xe ở đây trong khoảng một hai tiếng trước khi có ai đó sinh nghi.

Hắn rời bãi đỗ xe, và khi đi xuống ven đường hắn có thể cảm thấy cơn đau bắt đầu dâng lên trong đầu. Hơi nóng kỳ quái. Như một sinh thể. Hắn rảo bước trên đường, nhìn chằm chằm những tài xế lái xe lướt qua. Hắn không thấy Erin, dù là Erin tóc nâu.

Tới con đường rải sỏi hắn liền rẽ vào. Con đường, bụi bặm và dài dằng dặc, chùng như chẳng dẫn tới đâu cho tới khi cuối cùng hắn cũng phát hiện thấy hai ngôi nhà nhỏ cách đường chính nửa dặm. Hắn nghe tim mình đập nhanh. Erin sống ở một trong hai ngôi nhà đó. Hắn đi sát vào lề đường, ôm cây, cố gắng nấp hết mức. Hắn mong trời râm nhưng nắng vẫn chói chang và sức nóng vẫn không đổi. Áo hắn đã ướt sũng, mồ hôi chảy đầm đìa trên má hắn và tóc hắn dính bết vào da đầu. Đầu hắn đau như búa bổ nên hắn bèn dừng lại nốc một hơi từ cái chai.

Từ xa, cả hai ngôi nhà đều có vẻ không thấy bóng người. Khốn kiếp, cả hai đều trông như nhà hoang. Chúng chẳng giống ngôi nhà của hai người ở Dorchester chút nào, ngôi nhà của họ có cửa chớp, tay đỡ và cửa ra vào màu đỏ. Trên ngôi nhà gần chỗ hắn, sơn đã bong tróc cả ra còn ván gỗ thì bị một trong góc. Tiến về phía trước, hắn quan sát các ô cửa sổ, quan sát xem có động tĩnh gì không. Chẳng thấy gì.

Hắn không biết nhà nào là của cô. Hắn dừng lại để quan sát chúng thật kỹ. Cả hai ngôi nhà đều tồi tàn, nhưng một căn thì đích thực bị bỏ hoang. Hắn bước tới căn nhà trông khả quan hơn, né người khỏi tầm nhìn của cửa sổ.

Mất ba mươi phút mới đi được từ cửa hàng tới đây. Một khi hắn làm Erin kinh ngạc, hắn biết cô sẽ cố bỏ trốn. Cô sẽ không muốn về với hắn. Cô sẽ cố bỏ trốn, thậm chí cố kháng cự, rồi hắn sẽ phải trói cô lại, dán băng dính bịt mồm cô rồi đi lấy xe. Một khi trở lại xe, hắn sẽ nhét cô vào cốp xe cho tới khi họ biến xa khỏi thị trấn này.

Hắn đi ra hông nhà và dựa người sát sạt vào, tránh xa cửa sổ. Hắn lắng nghe xem có động tĩnh gì không, tiếng mở cửa hay tiếng nước chảy hoặc tiếng bát đĩa lách cách, nhưng chẳng nghe thấy gì.

Đầu hắn vẫn đau và cổ họng hắn khát khô. Cái nóng dội xuống làm áo hắn ướt đầm. Hắn đang thở quá gấp gáp nhưng giờ hắn rất gần Erin rồi, hắn lại nghĩ tới chuyện cô đã rời bỏ hắn như thế nào, không quan tâm tới chuyện hắn đã phải khóc ra sao. Cô cười sau lưng hắn. Cô và

gã đó, bất kể gã là ai. Hấn biết phải có gã đàn ông nào đấy. Cô không thể tự lực cánh sinh được.

Hấn len lén nhìn quanh mé sau căn nhà nhưng không thấy gì. Hấn rón rén bước tới, quan sát. Phía trước, có một ô cửa nhỏ, hấn bèn đánh liều nhìn vào đó. Đèn không bật, nhưng nhà cửa sạch sẽ ngăn nắp, có một chiếc khăn lau bát vắt qua bồn rửa bát. Đúng kiểu Erin vẫn làm. Hấn lặng lẽ tiến lại cánh cửa và xoay nắm đấm. Không khóa.

Nín thở, hấn mở cửa bước vào trong, dừng lại để nghe ngóng tiếp mà chẳng nghe thấy gì. Hấn đi ngang qua bếp và bước ra phòng khách - rồi phòng ngủ và phòng tắm. Hấn chửi bới âm ỉ vì biết cô không có nhà.

Rõ ràng hấn đã vào đúng nhà, dĩ nhiên rồi. Trong phòng ngủ, hấn lục lọi các ngăn kéo tủ, kéo ngăn trên cùng ra. Tìm thấy một chồng quần của cô, hấn lướt tay qua chúng, cọ xát chất vải giữa ngón cái và ngón trỏ, nhưng đã quá lâu rồi hấn không chắc mình còn nhớ được đó có phải là những chiếc quần cô mặc từ dạo còn ở nhà hay không. Những chiếc quần chiếc áo khác thì hấn không nhận ra, nhưng đó là cỡ của cô.

Hấn nhận ra dầu gội và dầu xả, hấn nhận ra tuýp thuốc đánh răng. Trong bếp, hấn sục sạo các ngăn kéo, mở từng chiếc một ra cho tới khi tìm thấy một tờ hóa đơn. Nó đề tên Katie Feldman, đến lúc này thì hấn dựa phịch người vào tủ cốc tách, nhìn chăm chăm vào cái tên và có cảm giác mọi việc đã hoàn thành.

Vấn đề duy nhất là cô không ở nhà, mà hấn không biết khi nào cô mới về. Hấn biết hấn không thể để chiếc xe ở cửa hàng mãi, nhưng ngay lúc ấy, hấn chỉ thấy mệt rũ rời. Hấn muốn ngủ, cần ngủ. Hấn đã lái xe thâu đêm và đầu hấn đang nhức như búa bổ. Theo trực giác, hấn trở lại phòng ngủ của cô. Cô đã dọn giường gọn gàng và khi lúi tăm phủ lên, hấn có thể ngửi thấy mùi hương của cô trong tấm ga trải giường. Hấn bò vào giường, thở sâu, hít mùi hương của cô vào. Hấn thấy nước mắt dâng đầy lên khi hấn nhận ra mình nhớ và yêu cô biết bao và họ đã có thể vô cùng hạnh phúc nếu cô không quá ích kỷ.

Hấn không thể thức được nữa và hấn tự nhủ rằng hấn sẽ chỉ ngủ một lát thôi. Không lâu. Chỉ đủ để tối nay khi quay lại đây, trí óc hấn sẽ tỉnh táo và hấn sẽ không mắc sai lầm nào, và hấn cùng Erin có thể lại là vợ chồng.



Alex, Katie và bọn trẻ đạp xe tới lễ hội vì hầu như không thể đỗ xe được ở trung tâm thị trấn. Khi xe cộ bắt đầu tỏa ra mà cố trở về nhà thì thậm chí còn tệ hơn.

Những sạp trưng bày tranh ảnh và đồ thủ công xếp dọc hai bên đường, không khí ngát ngào mùi xúc xích và bánh kẹp, bỏng ngô và kẹo bông. Trên sân khấu chính, một ban nhạc địa phương đang chơi bài “Little Deuce Coupe” của Beach Boys. Có cuộc thi nhảy bao bố và một biểu ngữ giới thiệu về cuộc thi ăn dưa hấu diễn ra vào chiều muộn. Có cả trò chơi may mắn nữa - phi tiêu vào trái bóng, tung vòng qua cổ chai, ném bóng vào rổ ba lần để nhận được một con thú nhồi bông. Bánh xe đu quay nằm ở phía cuối công viên cao vọt lên tất cả mọi thứ, soi sáng các gia đình như một chiếc đèn hiệu.

Alex đứng xếp hàng mua vé trong khi Katie theo sau bọn trẻ, đi tới chỗ chơi xe điện đung và tàu đu quay. Đâu đâu cũng thấy những hàng người dài. Các ông bố bà mẹ nắm chặt tay con nhỏ, còn các cô cậu tuổi teen thì tụ tập thành nhóm. Không gian ồn ã với tiếng ầm ầm của máy móc và tiếng lách cách rào rào của các loại vòng đu quay quay tròn lên lên xuống xuống.

Mất một đô la để được xem con ngựa cao nhất thế giới. Thêm một đô la nữa để được sang rạp bên cạnh - chuồng của con ngựa bé nhất thế giới. Bầy ngựa con, đang đi vòng tròn và bị buộc vào một bánh xe, tỏ ra nóng và mệt mỏi, đầu chúng cúi thấp.

Bọn trẻ sốt ruột muốn chơi tất cả các trò, thế nên Alex tốn kha khá tiền mua vé. Vé hết nhanh vèo vèo, vì hầu như trò đu quay nào cũng đòi ba bốn vé. Số vé đã sử dụng cộng lại nhiều đến buồn cười, thế nên Alex phải cố giữ ít vé lại, khăng khăng yêu cầu bọn trẻ chơi những trò khác nữa.

Họ quan sát một anh chàng ném con ky và cổ vũ một con chó đi thăng bằng trên một sợi dây. Buổi trưa họ ăn pizza tại một tiệm ăn trong vùng, ăn trong nhà để tránh nắng, và nghe một ban nhạc đồng quê miền Tây chơi hàng loạt bài hát. Sau đó, họ đi xem người ta đua xuồng máy trên sông Cape Fear rồi lại quay lại chơi các trò đu quay. Kristen muốn ăn kẹo bông còn Josh muốn miếng dính hình xăm.

Và cứ thế thời gian trôi đi, trong cái nóng đến hoa mắt, trong tiếng ồn ào và những niềm vui của thị trấn nhỏ.

\*\*\*

Hai giờ sau Kevin thức giấc, người hấn nhóp nháp mồ hôi, bụng thắt lại vì chuột rút. Những giấc mơ do cái nóng mang lại thật sống động và đầy màu sắc, hấn khó lòng nhớ nổi mình đang ở đâu. Hấn cảm thấy đầu mình như bị bóp làm đôi. Hấn lết ra khỏi phòng ngủ, vào trong bếp, uống nước thẳng từ vòi để làm dịu cơn khát. Hấn chóng mặt, kiệt quệ và thấy còn mệt hơn cả lúc bắt đầu nằm ngủ.

Nhưng hắn không thể nấn ná thêm nữa. Lẽ ra từ đầu hắn không nên ngủ, hắn bèn đi vào phòng ngủ dọn giường để cô không biết hắn từng ở đó. Hắn toan bỏ đi thì sực nhớ ra món cá ngừ kho trong tủ lạnh hắn phát hiện ra lúc nãy, khi lục lọi bếp nhà cô. Hắn đói cồn cào, và hắn nhớ rằng cô không làm bữa tối cho hắn bao nhiêu tháng rồi.

Trong cái lều ngột ngạt này nhiệt độ hắn phải lên tới năm mươi độ, và khi mở tủ lạnh, hắn đứng yên hồi lâu trong làn khí lạnh tràn ra. Hắn lấy cá ngừ kho ra rồi sục sạo khắp các ngăn kéo cho tới khi tìm thấy một cái nĩa. Mở giấy bọc, hắn ăn một miếng rồi thêm miếng nữa. Ăn không giúp làm dịu cơn đau đầu nhưng bụng dạ thì cảm thấy ổn hơn hắn, và những cơn quặn thắt bắt đầu dịu xuống. Hắn có thể ăn hết sạch bọc cá ngừ kho, nhưng hắn cố kìm chỉ ăn thêm một miếng nữa rồi cất trở lại vào tủ lạnh. Cô sẽ không thể biết hắn đã ở đây.

Hắn rửa cái nĩa, lau khô, rồi đặt lại vào ngăn kéo. Hắn vuốt phẳng khăn lau rồi kiểm tra giường lần nữa, đảm bảo nó trông y nguyên như lúc hắn vào.

Hài lòng, hắn rời ngôi nhà và bước đi trên con đường sỏi, trở lại cửa hàng tạp hóa.

Trần xe chạm vào cồng đèn bóng tay, và khi mở cửa hắn thấy xe nóng như lò nung. Không có ai trong bãi đỗ xe. Quá nóng để ở ngoài trời. Ngột ngạt, không một gợn mây hay làn gió. Chúa ơi ai mà lại muốn sống ở một nơi như thế này cơ chứ?

Trong cửa hàng, hắn lấy một chai nước rồi đứng uống trước dàn thùng lạnh. Hắn trả tiền cho cái lon rỗng, bà già liền vứt nó đi. Bà hỏi hắn xem hắn có thích buổi hội không. Hắn nói với bà già lẩm lòi là hắn rất thích.

Trở lại xe, hắn uống thêm vodka, không bận tâm đến chuyện giờ trời đang nóng như cốc cà phê mới pha. Miễn rượu làm dịu cơn đau là được. Quá nóng để có thể nghĩ được gì và nếu Erin ở nhà thì hắn đã có thể trên đường trở về Dorchester được rồi. Có thể khi hắn đưa được Erin về và Bill nhận thấy họ đang vô cùng hạnh phúc bên nhau thì ông ta sẽ phục hồi công tác cho hắn. Hắn là một điều tra viên giỏi và Bill cần hắn.

Khi hắn uống, nhịp thỉnh thoảng trong thái dương bắt đầu giảm xuống, nhưng hắn bắt đầu thấy mọi thứ nhòa thành hai hình trong khi hắn biết đáng lẽ chỉ có một hình. Hắn cần giữ đầu óc tỉnh táo, nhưng cơn đau và cái nóng khiến hắn phát ốm rồi và hắn không biết phải làm gì.

Hắn khởi động xe và trở lại đường lớn, tiến về trung tâm Southport. Rất nhiều tuyến đường đã bị rào và hắn phải lượn lờ một hồi mới tìm thấy một chỗ đỗ xe. Hàng dăm quanh đây chẳng có lấy một bóng râm, chỉ thấy nắng và cái nóng ngọt ngào bất tận. Hắn cảm thấy sắp nôn ra tới nơi.

Hắn nghĩ về Erin, nghĩ xem lúc này cô có thể ở đâu được. Quán Ivan? Ở chỗ hội hè? Lẽ ra

hắn phải gọi hỏi xem hôm nay cô có đi làm không, đáng lẽ đêm qua hắn phải nghỉ lại ở khách sạn. Không có gì mà phải vội, vì cô không ở nhà, nhưng lúc ấy hắn đâu biết điều đó, và hắn tức điên cuồng khi nghĩ có lẽ cô cũng đang cười vào mặt hắn. Cười cợt không ngọt gã Kevin Tierney đáng thương trong lúc cô phản bội hắn để đi với một gã đàn ông khác.

Hắn thay áo, giắt súng vào thắt lưng quần jean và bắt đầu đi về phía bờ biển. Hắn biết đó là nơi hắn sẽ tìm thấy quán Ivan, vì hắn đã tra tìm nó trên mạng. Hắn biết đi tới đó là liều lĩnh và hai lần hắn đã định từ bỏ, nhưng hắn phải tìm ra cô, phải chắc chắn cho được cô vẫn còn tồn tại thực. Hắn đã vào nhà cô, đã hít mùi hương của cô nhưng như thế chưa đủ.

Những đám người đông đúc có mặt mọi nơi. Những con phố này gọi hắn nghĩ tới một hội chợ của hạt, có điều không có lợn, ngựa và bò. Hắn mua một cái xúc xích và cố ăn, nhưng bụng hắn lại gào réo nên hắn bèn ném cái xúc xích còn gần nguyên đi. Len lỏi giữa biển người, hắn nhìn thấy bờ biển xa xa, rồi đến quán Ivan. Chặng đường vượt qua các đám đông diễn ra chậm chạp đến khổ sở. Khi tới được cửa tiệm ăn thì miệng hắn đã khô khốc.

Quán Ivan đông nghẹt, người đứng chờ bàn la liệt bên ngoài lối vào. Lẽ ra hắn nên mang theo mũ và kính râm, nhưng hắn đã không nghĩ ra. Hắn biết cô có thể nhận ra hắn ngay lập tức, nhưng dù thế hắn vẫn đi qua cửa bước vào trong.

Hắn nhận ra cô phục vụ, nhưng cô ta không phải Erin. Thấy một người nữa, nhưng cũng không phải Erin. Cô chủ quán rất trẻ và đang tất bật, cố nghĩ xem nên xếp cho nhóm thực khách tiếp theo ngồi chỗ nào. Không gian ồn ã - tiếng người nói chuyện, nĩa va vào đĩa, tiếng cốc va vào khay thức ăn leng keng. Âm ĩ và hỗn độn nên tiếng nện thình thịch trong đầu hắn không thể biến mất. Bụng hắn như đang bị thiêu đốt.

“Hôm nay Erin có đi làm không?” hắn gọi cô chủ quán, cao giọng để át tiếng ồn.

Cô ngơ ngác chớp mắt nhìn hắn. “Ai cơ?”

“Katie,” hắn nói. “Katie ấy mà. Katie Feldman.”

“Không,” cô chủ quán hét đáp lại. “Chị ấy nghỉ. Nhưng mai chị ấy có ca đấy.” Cô hất đầu về phía cửa sổ. “Có lẽ chị ấy đang ở đâu đó ngoài kia, cùng với mọi người. Tôi nghĩ lúc này tôi có thấy chị ấy đi ngang qua đây.”

Kevin quay người rẽ trái, đâm bổ vào người ta khi bước đi. Bất chấp. Bên ngoài, hắn dừng lại chỗ một người bán hàng rong ven đường. Hắn mua một cái mũ bóng chày và một đôi kính râm rẻ tiền. Rồi hắn lại tiếp tục bước đi.

\*\*\*

Bánh xe đu quay quay tròn lên xuống, Alex và Josh ngồi một ghế còn Kristen và Katie ngồi ghế khác, gió nóng lùa vào mặt họ. Katie vòng tay quanh vai Kristen, biết rằng dù mỉm cười nhưng con bé đang căng thẳng sợ độ cao. Khi ghế họ xoay đến đỉnh cao nhất, mở ra bức tranh toàn cảnh thị trấn, Katie nhận ra rằng dù không hẳn thấy sợ độ cao nhưng cô lo lắng nhiều về chính cái bánh xe đu quay. Thứ này trông như được lắp ghép lại từ kẹp tóc và lưới thép mảnh vậy, dù có lẽ sáng nay nó đã được kiểm tra kỹ lưỡng.

Cô tự hỏi không biết Alex có nói thật về chuyện kiểm tra ấy không, hay anh đã nghe thấy cô bày tỏ sự quan ngại về độ nguy hiểm của nó. Giờ thì quá muộn để lo lắng chuyện đó rồi, cô nghĩ, thế nên thay vì vậy cô cố làm mình sao nhãng bằng cách quan sát kỹ những đám người đông đúc phía dưới. Hội càng đông hơn từ lúc sang chiều, nhưng ngoài chèo thuyền, không có nhiều thứ để chơi ở Southport. Đây là một thị trấn im lìm, và cô đoán chừng một sự kiện như thế này có lẽ đã là dịp đáng chú ý nhất trong năm.

Bánh xe đu quay chậm lại rồi dừng hẳn, họ là những người chơi đầu tiên được ra ngoài, và những người khác tiến vào. Bánh xe xoay một chút, và cô thấy mình đang nhìn chăm chú đám đông một cách kỹ lưỡng hơn. Kristen dường như đã thấy thoải mái hơn và cũng bắt chước làm theo.

Cô nhận ra một cặp đôi đang ăn đá bào là khách quen của quán Ivan, và cô tự hỏi không biết có bao nhiêu người khác đang ở ngoài này. Mắt cô bắt đầu lướt từ nhóm này qua nhóm khác, và vì lý do nào đó cô nhớ ra rằng hồi mới vào làm ở quán Ivan mình vẫn thường làm như thế. Hồi ấy cô canh chừng Kevin.

Kevin đi qua những sạp hàng trải dài hai bên đường, cứ lững thững bước đi và cố suy nghĩ như Erin. Lẽ ra hẳn nên hỏi cô chủ quán xem cô ta có thấy Erin đi với gã đàn ông nào không vì hẳn biết cô sẽ không đi chơi hội một mình. Khó khăn lắm hẳn mới nhắc nhở mình liên tục được rằng giờ đây có khi cô đã có bộ tóc ngắn màu nâu vì cô đã cắt nhuộm. Lẽ ra hẳn nên bảo gã cảnh sát ở sở khác ấy lấy một bản photo bằng lái xe, nhưng lúc ấy hẳn đã không nghĩ được thế, mà giờ cũng chẳng quan trọng nữa vì hẳn biết cô sống ở đâu rồi và hẳn sẽ trở lại.

Hắn có thể cảm thấy khẩu súng trong thắt lưng đang ấn vào da mình. Nó gây cảm giác khó chịu, nó cứa vào thịt, và cái mũ làm đầu hẳn nóng nực, nhất là từ khi nó được kéo chặt xuống thấp. Đầu hẳn có cảm giác như nổ tung đến nơi.

Hắn đi vòng quanh những đám người đang xếp hàng. Tranh ảnh và đồ thủ công. Những cốc kem đá bào trang trí cầu kỳ, những khung ảnh kính màu, những chiếc chuông gió. Những đồ chơi kiểu cổ chạm khắc từ gỗ. Mọi người đều đang cầm cúi bên đồ ăn: bánh quẩy và kem, khoai tây rán, bánh bột quế nướng. Hắn thấy những đứa bé trong xe đẩy và lại nhớ về chuyện Erin muốn có con. Hắn quyết định sẽ cho nàng một đứa. Con gái hay con trai không thành vấn đề, nhưng hẳn thích con trai hơn vì bọn con gái rất ích kỷ và sẽ không coi trọng cuộc sống hẳn ban cho. Con gái đều thế cả.

Người ta nói chuyện và xì xào quanh hần, hần nghĩ vài người trong bọn họ chắc đang nhìn hần lom lom, như Coffey và Ramirez vẫn thường nhìn. Hần mặc xác họ, tập trung vào cuộc tìm kiếm của mình. Các gia đình. Những cô cậu thiếu niên khoác tay nhau. Một gã đội mũ rộng vành. Hai nhân viên tổ chức hội đứng gần cột đèn đường hút thuốc. Gầy, xăm mình, răng xỉn màu. Chắc là những kẻ dùng thuốc phiện, với lý lịch phức tạp. Chúng gây cho hần cảm giác khó chịu. Hần là một điều tra viên giỏi luôn biết cách đọc thấu tâm can người ta, hần không tin chúng nhưng chúng chẳng làm gì khi hần đi ngang qua.

Hần hết rẽ sang trái lại sang phải, xăm xăm băng qua đám đông, nhìn ngó từng khuôn mặt. Hần dừng lại khi một cặp đôi béo bự lạch bạch đi qua, họ đang ăn xúc xích ngô, mặt họ đỏ bừng nhem nhuốc. Hần ghét người béo, hần cho rằng họ bạc nhược và vô kỷ luật, họ là những người ưa kêu ca phàn nàn về bệnh cao huyết áp, bệnh đái đường, các vấn đề tim mạch và luôn cần nhằn về giá thuốc, nhưng lại không lấy đâu ra đủ sức để bỏ cái nĩa xuống. Erin vốn gầy nhưng lại có bộ ngực đồ sộ, và giờ cô đang ở đây với một gã đàn ông khác, gã sẽ mượn trớn nó hằng đêm, ý nghĩ ấy khiến hần sôi lên sùng sục. Hần căm thù cô. Nhưng hần cũng muốn cô. Yêu cô. Thật quá khó để nghĩ cho tách bạch. Hần đã uống quá nhiều mà trời thì nóng như thiêu. Sao cô lại chuyển tới một nơi kinh tởm thế này cơ chứ?

Hần lang thang giữa các trò đu quay và để ý thấy bánh xe đu quay ở trên đầu. Hần bước tới gần hơn, đâm sầm vào một gã mặc áo ba lỗ, phớt lờ những lời rửa xả lăm bằm của gã. Hần kiểm tra các ghế trên bánh xe, ánh mắt hần lướt qua từng gương mặt. Erin không ở đó, mà cũng chẳng đứng xếp hàng.

Hần bước tiếp, trong cái nóng giữa những người béo mập, tìm kiếm Erin mảnh dẻ và gã đàn ông đêm đêm mượn trớn ngực cô. Mỗi bước chân đi, hần lại nghĩ tới khẩu Glock.

\*\*\*

Trò vòng đu quay, quay theo chiều kim đồng hồ, được bọn trẻ rất thích thú. Nội trong buổi sáng chúng đã chơi hai lần, và sau khi chơi bánh xe đu quay Kristen và Josh lại năn nỉ chơi một lần nữa. Chỉ còn lại mấy tấm vé, Alex bèn đồng ý, giải thích rằng sau lần chơi cuối cùng này họ sẽ phải về nhà. Anh muốn có thời gian tắm rửa ăn uống và có thể nghỉ ngơi một lát trước khi phải lái xe tới Raleigh.

Dù cố hết sức quên đi, anh vẫn không thể ngừng nghĩ về lời nhận xét đầy khêu gợi của Katie ban sáng. Cô dường như hiểu được chiều hướng suy nghĩ của anh, vì đã rất nhiều lần anh bắt gặp cô nhìn anh chăm chú, một nụ cười khiêu khích nở ra trên khóe môi cô.

Giờ cô đứng bên cạnh anh, mỉm cười nhìn lên bọn trẻ. Anh tiến lại gần hơn, vòng tay quanh người cô, và cảm thấy cô dựa vào anh. Anh không nói gì, vì không cần phải nói thành lời, và cô cũng không nói gì. Cô chỉ nghiêng đầu ngả lên vai anh, và Alex chợt cảm động với ý nghĩ rằng trên đời này chẳng còn gì tốt đẹp hơn nữa.

\*\*\*

Erin không chơi tàu đu quay, mê cung gương hay ngôi nhà ma ám. Hắn quan sát từ quây vé, cố lẩn mình vào đám đông, muốn nhìn thấy cô trước khi cô phát hiện ra hắn. Hắn có lợi thế vì hắn biết cô đang ở đây còn cô thì không biết về sự có mặt của hắn, nhưng đôi khi người ta vẫn gặp may và những chuyện kỳ lạ cứ xảy ra. Hắn nhớ đến chuyện Karen Feldman và cái ngày cô ta hé lộ bí mật của Erin.

Hắn ước hắn đừng bỏ vodka lại trong xe. Dường như chẳng có chỗ nào để mua thêm rượu, quanh đây không thấy bóng dáng quán bar nào cả. Hắn thậm chí chẳng nhìn thấy sạp nào bán bia, dù không thích bia nhưng hắn sẽ mua nếu không còn lựa chọn nào khác. Mùi thức ăn khiến hắn vừa buồn nôn vừa đói cồn cào, hắn cảm thấy mồ hôi làm áo dính bết vào lưng và nách hắn.

Hắn đi qua khu trò chơi may mắn, trò này được điều khiển bởi những người siêu giỏi các trò tung ném. Thật phí tiền, mấy trò này đều là lừa đảo cả, thế mà những kẻ ngốc nghếch vẫn đứng chật cứng quanh khu đó. Hắn ngắm soi từng gương mặt. Không có Erin.

Hắn đi tới một khu đu quay khác. Có những đứa trẻ đang chơi xe điện đung, mọi người đứng xếp hàng thì sốt ruột. Phía trên cao là trò vòng đu quay, và hắn bắt đầu nhìn theo hướng đó. Hắn huých một đám người ra, cố tìm một chỗ quan sát tốt hơn.

\*\*\*

Vòng đu quay bắt đầu chậm lại, nhưng Kristen và Josh vẫn cười hớn hở sung sướng. Alex đã đứng về chuyện anh cần phải nghỉ một ngày; cái nóng đã vắt kiệt sức lực của Katie và thật tuyệt nếu được hạ hỏa một lát. Nếu có một thứ gì không tốt ở căn nhà ấy - à, cô nghĩ thực ra là có nhiều hơn một thứ không tốt - thì chính là nó không có điều hòa. Cô đã dần quen để cửa sổ mở trong đêm, nhưng thế cũng không ích gì nhiều.

Vòng đu quay dừng hẳn, Josh tháo khóa an toàn rồi nhảy xuống. Kristen mất một lúc lâu hơn con bé tưởng, nhưng một lát sau, hai đứa trẻ cũng lê bước được lại chỗ Katie và bố chúng.

Kevin thấy vòng đu quay dừng lại và một bầy con nít nhảy ra khỏi ghế, nhưng đó không phải nơi hắn tập trung chú ý. Trái lại, hắn chú mục vào đám người lớn tụ tập phía trước vòng đu quay.

Hắn không ngừng bước, ánh mắt chuyển từ cô gái này sang cô gái khác. Tóc vàng hay tóc nâu không thành vấn đề. Hắn tìm kiếm thân hình mảnh dẻ của Erin. Từ góc này, hắn không thể thấy gương mặt những người đứng ngay trước hắn, thế nên hắn cứ chuyển hướng liên tục. Loáng cái thôi, bọn trẻ tới lối ra, mọi người sẽ lại tản mát khắp nơi.

Hắn đi nhanh. Một gia đình đứng trước hắn, tay cầm vé, cân nhắc xem nên đi đâu tiếp, tranh luận tùm lum. Lũ ngốc. Hắn đi quanh họ, cố nhìn cho được những khuôn mặt gần vòng đu quay.

Không có người phụ nữ mảnh dẻ nào, trừ một người. Một cô gái tóc nâu cắt ngắn, đứng bên cạnh một gã tóc muối tiêu, tay gã vòng quanh eo cô.

Là cô, không nhầm lẫn vào đâu được. Cũng đôi chân dài ấy, cũng khuôn mặt ấy, cũng cánh tay dẻo dai ấy.

*Erin.*



Alex và Katie nắm tay nhau cùng bọn trẻ bước về phía quán Ivan. Họ đã để xe đạp ở gần cửa sau của quán, địa điểm quen thuộc của Katie. Trên đường ra, Alex mua nước cho Josh và Kristen trước khi khởi hành về nhà.

“Hôm nay vui đấy chứ mấy nhóc?” Alex hỏi, cúi xuống mở khóa xe.

“Tuyệt cú mèo bố ạ,” Kristen đáp, mặt con bé đỏ bừng vì nắng nóng.

Josh đưa cánh tay quẹt miệng. “Mai chúng ta quay lại đi bố đi?”

“Có thể,” Alex nói nước đôi.

“Đi mà bố? Con muốn đi vòng đu quay nữa cơ.”

Mở xong khóa, Alex quàng cái khóa dây qua vai. “Để xem xem đã nhé,” anh nói.

Cái vỉa hè ra ở phía sau quán ăn tạo ra một khoảng râm, nhưng không khí vẫn oi nồng. Đi qua các cửa sổ nhìn thấy quán đông nghịt, Katie lấy làm mừng vì cô đã xin nghỉ hôm nay, dù ngày mai và thứ Hai cô sẽ phải làm ca đúp. Thế cũng đáng. Hôm nay thật vui, và tối nay khi Alex đi làm cô sẽ nghỉ ngơi và xem phim cùng bọn trẻ. Rồi sau đó, khi anh quay về...

“Sao thế?” anh hỏi.

“Không có gì.”

“Em cứ nhìn anh lom lom như đang định ăn sống ấy.”

“Xém chút nữa là như thế thật rồi đấy,” cô nháy mắt đáp. “Em nghĩ cái nóng nhập cả vào em rồi.”

“Ừm hừm.” Anh gật đầu. “Anh mà không tỉnh táo thì...”

“Em muốn nhắc anh là ngay lúc này có mấy cái tai nhỏ đang vênh lên hóng đấy, để em xem xem anh nói gì nào.” Cô hôn rồi vỗ vỗ nhẹ lên ngực anh.

Không ai trong số họ để ý thấy gã đội mũ bóng chày và đeo kính râm đang quan sát từ hiên quán bên cạnh.

Kevin thấy choáng váng khi trông thấy Erin và gã tóc muối tiêu hôn nhau, thấy cách Erin tán tỉnh gã. Hắn thấy cô cúi xuống mỉm cười với một con bé. Quan sát cô vò tóc một thằng bé. Để ý thấy gã tóc muối tiêu vỗ vào mông cô khi bọn trẻ để ý chỗ khác. Và Erin - vợ hắn - cũng hưởng ứng. Thích thú nó. Khuyến khích nó. Phản bội hắn bằng gia đình mới của cô, như thể Kevin và cuộc hôn nhân giữa hai người chưa bao giờ tồn tại vậy.

Họ lên xe và bắt đầu nhấn pê đan, vòng qua hông quán ăn, rời khỏi tầm mắt Kevin. Erin đạp xe bên cạnh gã tóc muối tiêu. Cô mặc quần soóc và đi xăng đan, khoe da thịt, trông thật gợi cảm trước mắt người khác.

Kevin đi theo họ. Tóc cô màu vàng, dài, bay bay... nhưng rồi hắn chớp mắt thì thấy nó lại ngắn và màu nâu. Cô vờ như mình không phải Erin, đạp xe cùng gia đình mới và hôn gã đàn ông khác và cười đùa không ngớt, không bận tâm gì tới thế gian. Chuyện này không phải thật, hắn tự nhủ. Nó chỉ là một giấc mơ, không hơn. Một cơn ác mộng. Những chiếc tàu neo đậu lắc lư dây neo khi rời bến.

Hắn quẹo ở góc đường. Họ đạp xe còn hắn chạy bộ, nhưng họ chỉ đạp chậm để con bé có thể theo kịp. Hắn đang rút dần khoảng cách và đã đủ gần để nghe thấy Erin cười, chừng như rất hạnh phúc. Hắn đưa tay lôi khẩu Glock ra khỏi thắt lưng rồi trượt nó xuống dưới áo, giữ nó ép chặt vào da. Hắn bỏ mũ ra để giấu khẩu súng nhằm tránh ánh mắt của những người xung quanh.

Ý nghĩ của hắn bật ra như những viên bi, nảy nhanh, sang trái rồi sang phải, xuống dần, xuống dần. Erin lừa dối, phản bội, mưu ma chước quỷ. Bỏ đi để tìm người tình. Nói chuyện và cười đùa sau lưng hắn. Thăm thì với cái gã tóc muối tiêu, nói những lời bẩn thỉu, bàn tay gã vờn vò ngực cô, hơi thở cô gấp gáp. Làm như cô chưa có chồng, phải sạch mọi thứ hắn đã làm cho cô và những hy sinh hắn dâng hiến, chẳng biết rằng hắn phải cạo giày cho sạch vết máu, rằng Coffey và Ramirez luôn xì xầm về hắn, rằng có bầy ruồi bu nhưng nhúc trên thịt nướng vì cô đã bỏ đi và hắn phải tới bữa tiệc nướng một mình và cô không thể nói với cảnh sát trưởng Bill rằng ông ta nào có phải một cảnh sát bình thường.

Và cô ở đó, vô tư đạp xe, tóc ngắn nhuộm, vẫn xinh đẹp như xưa, chưa từng nghĩ tới chồng mình. Chưa từng quan tâm tới hắn. Quên hắn và cuộc hôn nhân để làm lại cuộc đời với gã tóc muối tiêu, vỗ vào ngực hắn và hôn hắn với vẻ mặt đầy mộng mơ. Hạnh phúc và thanh thản, chẳng bận lòng gì tới thế gian. Đi chơi hội, đạp xe. Chắc cô đã hát vang một mình khi tắm, trong khi ấy hắn hoài khóc và nhớ nhung mùi nước hoa hắn mua cho cô nhân dịp Giáng sinh, và những điều ấy cũng chẳng có nghĩa gì với cô bởi cô là một kẻ ích kỷ, cô nghĩ cô có thể vứt bỏ cuộc hôn nhân này đi như vứt bỏ hộp pizza rỗng.

Hắn vô thức guồng chân nhanh hơn. Người đông nghịt khiến hai người kia phải chậm lại, và hắn biết hắn có thể rút súng bắn cô ngay lập tức. Ngón tay hắn lướt trên cò súng và mở chốt an toàn vì Kinh Thánh đã răn *Ai nấy phải tôn trọng hôn nhân, chớ làm cho loan phòng ra ô uế*, nhưng rồi hắn nhận ra rằng điều đó có nghĩa hắn phải giết cả gã tóc muối tiêu nữa. Hắn có thể giết gã ngay trước mắt cô. Tất cả những gì hắn phải làm là bóp cò, nhưng mà khẩu Glock hầu như không thể bắn trúng đích từ một khoảng cách xa như thế, mà đâu đâu cũng có người. Họ sẽ thấy khẩu súng, gào thét ầm ĩ, thế là việc bắn súng trở thành bất khả, hắn đành rút ngón tay ra khỏi cò.

“Đừng có lái chệch xe vào đường của em con nữa đi!” phía trước, gã tóc muối tiêu nói, giọng gã từ xa vọng lại chỉ còn mơ hồ. Nhưng những lời gã nói là có thật và Kevin tưởng tượng ra những điều bắn thủ gã thì thảo với Erin. Hắn thấy cơn giận dữ bùng lên trong lòng. Rồi, đột ngột, bọn trẻ rẽ ở khúc quanh và Erin cùng gã tóc muối tiêu đi theo chúng.

Kevin dừng lại, thở hổn hển và cảm thấy thật khó nhọc. Khi cô cua vào góc ngoặt, khuôn mặt nghiêng nghiêng của cô rạng ngời trong ánh nắng rực rỡ và hắn lại nghĩ cô thật xinh đẹp. Cô luôn khiến hắn nghĩ tới một đóa hoa duyên dáng, vô cùng tươi đẹp và tinh khiết, hắn nhớ rằng hắn đã cứu cô khỏi bị bọn côn đồ hãm hiếp sau khi cô tan ca ở casino và cô thường nói với hắn rằng hắn khiến cô cảm thấy an toàn nhưng ngay cả điều đó cũng không đủ ngăn cô rời bỏ hắn.

Từ từ, hắn bắt đầu nghe thấy tiếng mọi người đi lướt qua hai bên mình. Người ta nói chuyện vu vơ, đi đâu chẳng biết, nhưng điều đó khiến hắn giật mình sự tĩnh. Hắn bắt đầu lê bước, cố đi tới điểm họ vừa rẽ, cứ mỗi bước hắn lại cảm thấy như mình sắp mưa ra tới nơi vì phải đi dưới cái nắng gay gắt như vậy. Lòng bàn tay đang nắm lấy khẩu súng ướt nhoét mồ hôi và trơn tuột. Tới được khúc ngoặt hắn liền nhìn chăm chú khắp lượt con đường.

Không có ai trong tầm mắt, nhưng cách đó hai dãy nhà có barie chặn đường để tổ chức hội chợ đường phố. Nó hắn đã được đặt đó trước khi hội chợ diễn ra. Không còn lựa chọn nào khác. Hắn tính là họ đã rẽ phải, lối duy nhất để rời khỏi khu trung tâm thị trấn.

Hắn có một lựa chọn. Đánh liều chạy bộ đuổi theo họ và có thể bị phát hiện hoặc chạy trở lại ô tô rồi lẩn cố theo trên con đường đó. Hắn cố nghĩ giống như Erin và đoán họ sẽ về cái nhà mà gã tóc muối tiêu ở. Nhà Erin quá chật, nóng cho bốn người bọn họ, và Erin sẽ muốn tới một ngôi nhà đẹp để với nội thất đắt tiền, vì cô tin là mình đáng có cuộc đời như thế, thay vì trần trụi cuộc đời cô có.

Đặt ra và lựa chọn. Chạy bộ đuổi theo hay đi xe. Hắn đứng đó, hấp háy mắt và cố nghĩ, nhưng nóng bức và hỗn loạn quá, đầu hắn như búa bổ và mọi thứ hắn có thể nghĩ là Erin đang ngủ với gã tóc muối tiêu và ý nghĩ ấy khiến bụng hắn quặn thắt.

Có thể cô sẽ mặc đồ ren và nhảy với gã, thì thầm những lời khiến gã nóng người lên. Van xin gã để cho cô chiều chuộng gã, để cô được sống trong nhà gã, nơi có đủ thứ sướng mắt. Cô đã trở thành một con diêm, bán linh hồn lấy sự giàu sang. Bán mình lấy ngọc trai và trứng cá muối. Giờ chắc đang ngủ trong biệt thự rồi, sau khi gã tóc muối tiêu đưa cô rời khỏi nhà hàng ăn tối cực kỳ sang trọng.

Những hình ảnh tưởng tượng ấy khiến hắn thấy bất ổn. Đau đớn và bị phản bội. Con giận khiến những ý nghĩ của hắn trở nên sáng rõ và hắn nhận ra rằng hắn cứ đứng chết trân trong khi họ mỗi lúc một xa. Xe hắn ở cách đó mấy dãy nhà, nhưng hắn quay người bắt đầu chạy. Đến chỗ lễ hội, hắn xô đẩy như điên qua đám người đông đúc, phớt lờ tiếng kêu la phản đối của họ. “Đi đi, đi đi!” hắn quát, thế là một số người đi tiếp, số khác nhảy vội sang lề đường. Hắn đã tới được một chỗ không còn đám người đông nghịt, nhưng hắn cứ thở hồng hộc và phải dừng lại để nôn ngay bên cạnh một vòi cứu hỏa. Hai thằng bé cười cợt hắn, hắn thấy muốn cho chúng viên đạn, nhưng sau khi lau mồm, hắn chỉ rút súng ra chìa vào chúng và chúng im mồm ngay lập tức.

Hắn loạng choạng bước tiếp, cảm thấy như có mũi khoan đang xoay vào đầu mình. Xoáy vào đầu nhói, xoay vào đầu nhói. Mỗi bước chân khốn khổ là một lần xoay vào đầu nhói, trong khi Erin hắn đang nói với gã tóc muối tiêu về những trò gọi tình họ sẽ làm trên giường. Nói với gã tóc muối tiêu về Kevin, cười và thì thào, Kevin chưa bao giờ làm cho em sung sướng được như anh cả, dù điều đó là không đúng.

Hắn đi mãi mới tới xe. Khi hắn vào được xe, mặt trời đang nướng nó như nướng ổ bánh mì. Khí nóng tỏa ra như khóm mây, vô lăng nóng bỏng tay khi chạm vào. Địa ngục. Erin đã chọn sống ở địa ngục. Hắn khởi động xe và mở cửa kính, lùi gắt về phía hội chợ và bấm còi inh ỏi với mọi người trên phố.

Lại đi đường vòng. Những thanh barie. Hắn muốn lao qua chúng, nghiền chúng thành cám, nhưng ngay cả ở đây cũng có cớm và họ sẽ bắt giữ hắn. Bọn cớm ngu ngốc, bọn cớm béo phì lười biếng. Bọn cớm kiểu Barney Fife [1]. Lũ ngu. Chẳng ai trong số chúng là cảnh sát điều tra giỏi cả nhưng chúng có súng và phù hiệu. Kevin lái xe trên những con đường phụ, cố tập trung nghĩ xem Erin đang đi tới đâu. Erin và người tình của cô. Hai kẻ gian phu dâm phụ, mà Kinh Thánh đã răn *Ai nhìn người phụ nữ mà thèm muốn, thì trong lòng đã ngoại tình với người ấy rồi*.

[1] Barney Fife: viên cảnh sát hài hước trong loạt phim sitcom Mỹ *The Andy Griffith show*.

Đâu đâu cũng thấy người. Vô tư băng qua đường. Khiến hắn phải dừng xe. Hắn thì người trên vô lăng, căng nhìn qua kính chắn gió, và thấy hình bóng họ, những dáng người bé tí xíu xa xa. Họ vừa vượt qua một barie khác, theo đường về nhà cô. Một gã cớm đang đứng ở chỗ quẹo một Barney Fife khác.

Hắn hồi hải đuổi theo, chỉ bị khựng lại khi một gã đột nhiên xuất hiện trước mũi xe hắn, gõ vào nắp capô. Một gã lỗ mãng có kiểu tóc cá đối, áo sơ mi in hình đầu lâu, xăm trổ khắp người. Mụ vợ ục ịch và lũ con trông múp míp. Lũ thua cuộc, tất cả bọn chúng.

“Mở mắt ra mà nhìn đường chứ!” gã lỗ mãng hét lên.

Trong đầu Kevin thầm nghĩ cảnh bắn bọn họ, *pằng-pằng-pằng-pằng*, nhưng cổ ghìim lòng không phản ứng vì tay cóm ở chỗ quẹo đang trợn mắt nhìn hắn. *Pằng*, hắn lại nghĩ.

Hắn rẽ, tăng tốc, đi thẳng qua khu bên cạnh. Rẽ trái rồi lại tăng tốc. Lại rẽ trái. Thêm nhiều barie phía trước. Kevin lại cua gắt, sang phải rồi rẽ trái ở tòa nhà tiếp theo.

Lại barie nữa. Hắn mắc kẹt trong mê cung, như một con chuột đang phải chịu một cuộc thí nghiệm. Thị trấn này hợp lực chống lại hắn để cho Erin trốn thoát. Hắn lùi xe và quay lại. Hắn lại tìm thấy một con đường và rẽ vào đó, rồi lao thẳng tới ngã tư tiếp theo: Giờ hắn đã rất gần họ rồi, hắn rẽ trái, thấy phía trước là một dòng xe dài dằng dặc đang di chuyển về hướng hắn muốn đi. Hắn rẽ, lao xe xuyên vào khoảng giữa hai cái xe tải.

Hắn muốn tăng tốc mà không thể. Xe con xe tải lũ lượt chạy phía trước hắn, một số xe có dán miếng dính in hình cờ Hợp bang, những xe khác còn để giá súng trên nóc xe. Bọn lỗ mãng. Đường đầy người đi bộ nên ô tô khó nhúc nhích nổi, người ta cứ bước đi như thể không có cái xe nào trước mắt. Dòng người thông dong đi qua, di chuyển còn nhanh hơn xe hắn. Những người béo ị, vẫn đang ăn. Chắc cứ suốt ngày ăn với uống rồi giờ làm giao thông tắc nghẽn trong khi Erin đi mỗi lúc một xa.

Xe hắn đi được một đoạn rồi dừng lại. Đi về phía trước rồi dừng lại. Cứ thế và cứ thế. Hắn muốn gào lên, muốn đập vào vô lăng, nhưng người ùn ùn khắp nơi. Nếu hắn không cẩn thận thì kẻ nào đó sẽ mách lẻo và Barney Fife sẽ tới kiểm tra thấy biển số xe ngoại bang của hắn rồi chắc sẽ bắt giữ hắn ngay lập tức, chỉ vì hắn không phải người địa phương.

Tiến lên rồi dừng lại, cứ thế, nhích từng chút cho tới khi hắn đến được chỗ quẹo. Giờ đường sẽ thoáng hơn cho xem, hắn nghĩ, nhưng không phải vậy, và phía trước, Erin cùng gã tóc muối tiêu đã mất tăm. Trước mắt hắn chỉ còn một hàng dài xe tải và xe con trên một con đường vừa chẳng dẫn tới đâu vừa dẫn tới mọi nơi.



Khi Katie theo bọn trẻ lên cầu thang vào nhà thì có chừng mười chiếc xe đỗ trước cửa hàng tạp hóa. Josh và Kristen cứ nhai nhải suốt đường về chuyện chân hai đứa mỗi nhừ, nhưng Alex phớt lờ điều đó, thỉnh thoảng anh lại nhắc chúng là gần về đến nhà rồi. Thấy không hiệu quả, anh chỉ bình luận rằng anh cũng đang mệt lắm rồi, rồi không nghe thêm gì nữa.

Những lời kêu ca kết thúc khi họ về đến cửa hàng. Alex cho chúng lấy kem Popsicle và nước Gatorade trước khi lên cầu thang, không khí lạnh ủa ra khi họ mở cửa mang lại cảm giác thích thú mê ly kỳ lạ. Alex dẫn Katie vào bếp, cô đứng ngắm anh khoát nước lên mặt và cổ từ vòi ở bồn rửa bát. Trong phòng khách, bọn trẻ nằm ườn trên đi văng, ti vi đã bật.

“Xin lỗi em,” anh nói. “Mười phút trước anh còn tưởng mình sắp chết tới nơi.”

“Thế mà anh chẳng nói gì cả.”

“Vì anh là người cứng cỏi mà,” anh nói, làm bộ căng ngực lên. Anh lấy hai cái cốc ra khỏi tủ, bỏ mấy viên đá vào rồi rót nước từ cái bình anh để trong tủ lạnh.

“Em đúng là một diễn viên tài năng đấy,” anh nói thêm, đưa một cốc cho cô. “Ngoài kia cứ như phòng tắm hơi ấy.”

“Không hiểu còn bao nhiêu người ở lại hội chợ được nhỉ,” cô nói, uống một hơi.

“Anh luôn tự hỏi sao họ không chuyển ngày này sang tháng Năm hoặc tháng Mười, nhưng dù sao bất kể thời điểm nào thì mọi người vẫn đến đông nghịt.”

Cô liếc đồng hồ trên tường. “Mấy giờ anh phải đi?”

“Khoảng một tiếng nữa. Nhưng anh sẽ về trước mười một giờ.”

Năm tiếng, cô nghĩ. “Anh có muốn em làm món cụ thể nào cho bọn trẻ ăn tối không?”

“Bọn nó thích pasta. Kristen thích trộn bơ, còn Josh thích trộn marinara, anh còn một lọ marinara trong tủ lạnh đấy. Nhưng chúng ăn vặt cả ngày rồi nên chắc cũng không ăn nhiều đâu.”

“Mấy giờ bọn trẻ đi ngủ hả anh?”

“Lúc nào cũng được. Thường là trước mười giờ, nhưng đôi khi từ tám giờ cơ. Em phải ra sức suy đoán thôi.”

Cô áp cốc nước lạnh vào má và liếc nhìn quanh bếp. Trước đây cô chưa có nhiều thời gian ở trong nhà mấy bố con họ, và giờ khi ở đây cô để ý thấy những dấu vết còn lại của bàn tay phụ nữ. Những thứ nhỏ nhỏ - đường chỉ đỏ khâu trên rèm cửa, đồ sứ bày đẹp mắt trong tủ, những câu Kinh Thánh trên gạch gốm màu ốp gần lò nướng. Ngôi nhà mang dấu tích về cuộc sống của anh với một phụ nữ khác, nhưng thật ngạc nhiên, cô không hề cảm thấy phiền lòng.

“Anh phải đi tắm cái đây,” Alex nói. “Em ở một mình mấy phút được chứ?”

“Tất nhiên,” cô nói. “Em có thể ngó nghiêng bếp nhà anh và tính đến bữa tối.”

“Mì ống ở trong tủ đằng kia kìa,” anh nói, chỉ tay. “Nhưng nghe này, khi anh ra ngoài, nếu em muốn anh chở em về nhà tắm rửa thay quần áo thì anh rất vui được chở em. Hoặc không thì em có thể tắm ở đây. Em muốn thế nào cũng được.”

Cô nhìn anh với vẻ khêu gợi. “Đó là lời mời mọc đấy à?”

Mắt anh mở to rồi liếc sang bọn trẻ.

“Em đùa đấy.” Cô cười lớn. “Anh đi rồi em sẽ tắm.”

“Em có muốn thay quần áo trước đã không? Nếu không, em có thể mượn quần nỉ và áo phông... quần nỉ thì quá rộng với em, nhưng em có thể chỉnh lại cái dải rút.”

Chẳng hiểu sao ý nghĩ mặc quần áo của anh nghe lại có vẻ khêu gợi đối với cô đến thế. “Không sao đâu,” cô nói để anh yên tâm. “Em không kén cá chọn canh đâu. Em chỉ xem phim với bọn trẻ thôi mà, nhớ chứ?”

Alex uống hết cốc nước rồi cho vào bồn rửa. Anh vươn tới hôn cô, rồi đi vào phòng ngủ.

Khi anh đi rồi, Katie nhìn ra cửa sổ nhà bếp. Cô quan sát con đường bên ngoài, cảm thấy nổi bồn chồn không rõ nguyên do tràn ngập trong lòng. Cô cảm thấy giống hệt như ban sáng và cho rằng đó là dư âm từ cuộc cãi nhau với Alex, nhưng giờ cô thấy mình lại đang nghĩ về nhà Feldman. Và về Kevin.

Cô đã nghĩ về hắn khi ngồi trên bánh xe đu quay. Lúc mà cô nhìn khắp lượt đám đông, cô biết mình không tìm kiếm những khách quen của tiệm ăn. Không hẳn thế. Cô đang tìm kiếm Kevin. Không rõ căn nguyên vì đâu mà tin rằng có thể hắn đang ở trong đám đông đó. Nghĩ rằng hắn ở đó.

Nhưng đó chỉ là thứ ảo giác lại vừa trỗi dậy của cô thôi. Không lý gì hắn lại biết được cô đang ở đâu, không lý gì biết được danh tính của cô. Chuyện đó là không thể, cô tự nhắc mình. Hắn sẽ không bao giờ liên kết được cô với con gái ông bà Feldman; hắn chậm chạp chưa bao giờ

nói chuyện với họ. Nhưng mà tại sao suốt cả ngày cô cứ có cảm giác như kẻ nào đó đang bám theo mình, ngay cả khi họ rời khỏi hội chợ?

Cô không mê tín và không tin vào những thứ kiểu như thế. Nhưng cô thực sự tin vào sức mạnh của tiềm thức trong việc lắp ghép mọi chuyện lại với nhau mà ý thức có khi không làm được. Nhưng đứng trong bếp nhà Alex, những mảnh ghép ấy vẫn rời rắm rời rạc, không thành hình thành dạng, thế nên sau khi quan sát một loạt xe lướt qua trên con đường trước nhà, cuối cùng cô quay đi. Có lẽ những hình ảnh đó chỉ là những nỗi khiếp sợ cũ đang ngóc cái đầu góm guốc lên nữa mà thôi.

Cô lắc đầu và nghĩ tới hình ảnh Alex trong nhà tắm. Ý nghĩ được tắm cùng anh khiến mặt cô đỏ bừng, nóng ran và thủ thối. Nhưng... chuyện đâu có dễ dàng như thế, dù bọn trẻ không ở đây đi nữa. Dù Alex nghĩ cô là Katie đi chăng nữa thì Erin vẫn là người đã kết hôn với Kevin. Cô ước gì mình là người phụ nữ khác, một phụ nữ có thể cứ thế ngã vào vòng tay người yêu không chút ngại ngùng. Nói cho cùng chính Kevin là kẻ đã phá vỡ mọi quy tắc hôn nhân khi hắn thượng cẳng chân hạ cẳng tay với cô. Khi Chúa nhìn vào trái tim cô, cô chắc chắn Ngài sẽ đồng ý rằng việc cô đang làm không phải là tội lỗi. Phải thế chăng?

Cô thở dài. Alex... anh là tất cả những gì cô có thể nghĩ tới. *Lát nữa* là tất cả những gì cô có thể nghĩ tới. Anh yêu cô, anh muốn cô và hơn tất cả cô muốn cho anh thấy cô cũng cảm nhận đúng như thế. Cô muốn cảm nhận cơ thể anh áp lên người mình, muốn tất cả những gì thuộc về anh tới chừng nào anh còn muốn cô. Mỗi mỗi.

Katie cố ngăn mình tưởng tượng ra hình ảnh cô với Alex, thôi mơ màng về chuyện sắp tới. Cô lắc đầu xua tan hình ảnh đó và đi vào phòng khách, ngồi xuống đi văng, bên cạnh Josh. Bọn trẻ đang xem một chương trình trên kênh Disney mà cô không nhận ra. Một lát sau cô nhìn lên đồng hồ, để ý thấy rằng chỉ mới mười phút trôi qua. Thế mà cảm giác như cả tiếng vậy.

Tắm xong, Alex làm một miếng sandwich rồi ra đi văng ngồi ăn bên cạnh cô. Anh tỏa mùi thơm sạch sẽ và ngọn tóc anh vẫn ướt, nước bám vào da khiến cô những muốn mơn trớn vành nước ấy bằng đôi môi mình. Bọn trẻ dán mắt vào ti vi, không để ý tới họ, kể cả sau khi anh đặt đĩa xuống cuối bàn và bắt đầu lướt ngón tay chậm chậm trên đùi cô.

“Em đẹp quá,” anh thì thầm vào tai cô.

“Em trông kinh khủng thì có,” cô phản đối, cố không nghĩ tới vệt nóng bỏng đang lướt rùng rục lên đùi mình. “Em còn chưa tắm đây.”

Tới giờ phải đi, anh bèn hôn bọn trẻ ở phòng khách. Cô theo anh ra cửa và khi anh hôn tạm biệt cô, anh để bàn tay trượt xuống thấp hơn, qua eo cô, môi anh dịu dàng ấn vào môi cô. Rõ ràng là yêu cô, rõ ràng là muốn cô, đang thể hiện cho cô biết điều đó. Anh khiến cô phát

cuồng, và dường như điều đó làm anh thích thú.

“Chốc nữa gặp lại em nhé,” anh nói, lùi lại.

“Lái cẩn thận,” cô thì thầm. “Bọn trẻ không sao đâu.”

Khi nghe bước chân anh bước xuống cầu thang ngoài trời, cô dựa vào cửa hồi lâu, hít hơi thở chậm lại. Chúa ơi, cô nghĩ. Chúa ơi. Thề thốt cũng mặc, tội lỗi cũng kệ, cô quyết định rằng dù anh không có hứng thì cô vẫn thấy rất hứng.

Cô lại lên nhìn đồng hồ, biết chắc rằng đây sẽ là năm tiếng dài nhất trong cuộc đời mình.

## 38



“Khốn kiếp!” Kevin luôn mồm nói. “Khốn kiếp!” Hấn đã lái xe mấy tiếng liền. Hấn đã dừng lại mua bốn chai vodka ở cửa hàng ABC. Một chai trong đó đã cạn một nửa, và khi lái hấn thấy mọi thứ đều nhòà làm hai hình, trừ khi hấn nheo mắt, nhắm một mắt lại.

Hấn tìm mấy cái xe đạp. Bốn cái, tính cả cái có giỏ. Chẳng khác gì đã tròng xe cát. Lên một con đường rồi lại xuống đường tiếp theo, mặt trời đã dần xuống và ngã sang hoàng hôn. Hấn ngo trái nhìn phải rồi lại liếc ra sau. Hấn biết nơi cô sống, biết cuối cùng hấn sẽ tìm được cô ở nhà. Nhưng lúc này gã tóc muối tiêu đang ở đó với Erin, cười nhạo hấn, bảo rằng, *Anh tuyệt hơn Kevin bao nhiêu, em yêu nhỉ.*

Hấn gào lên chửi bới trong xe, đập sầm sầm lên vô lăng. Hấn mở chốt an toàn trên khẩu Glock, rồi lại đóng, tưởng tượng ra Erin đang hôn gã, tay gã vòng quanh hông cô. Nhớ lại xem cô trông hạnh phúc ra sao, nghĩ cô đã chơi xỏ chồng cô thế nào. Cô đã phản bội hấn. Rên rỉ thì thào bên dưới người tình trong khi gã thở hỗn hển ở trên cô.

Hấn hầu như không thấy gì nữa, cố nhìn lảng máng mọi thứ bằng một mắt. Một chiếc xe tiến tới phía sau hấn từ con đường nào đó lân cận, chạy phía sau một lát, rồi bật xi nhan xin đường. Kevin chạy chậm xe lại rồi tấp vào đường, tay lần tìm khẩu súng. Hấn ghét những kẻ lão xược, những kẻ cứ nghĩ đường là của chúng. *Pằng.*

Trời chiều nhá nhem biến đường sá thành những mê lộ âm u, khiến hần khó lòng nhìn thấy bóng dáng nhỏ bé của những chiếc xe đạp. Lần thứ hai lái qua con đường sỏi, hần đột nhiên quyết định quay xe vào lại nhà cô, chỉ để phòng khi. Hần dừng lại bên ngoài tầm nhìn của ngôi nhà rồi ra khỏi xe. Một con điều hâu lượn vòng trên đầu, và hần nghe thấy tiếng ve sầu kêu râm ran, nhưng ngoài thế ra, nơi này trông như bị bỏ hoang. Hần bắt đầu đi về phía ngôi nhà nhưng từ xa đã thấy không có chiếc xe đạp nào đậu trước cửa. Cũng không có đèn đóm gì, nhưng trời vẫn chưa tối, thế nên hần rón rén đi ra cửa sau. Không khóa, y như lúc trước.

Cô không có nhà, hần nghĩ cô chưa về nhà vì trưa nay hần đã tới đây. Ngôi nhà ngọt ngào, các cửa sổ vẫn đóng chặt. Hần chắc mẩm nếu đã về nhà cô sẽ mở các cửa sổ, uống một cốc nước, có thể là tắm nữa. Nhưng không có gì như thế. Hần đi ra bằng cửa sau, nhìn chòng chọc một ngôi nhà trong khu. Một cái ổ chuột. Chắc bỏ hoang rồi. Hay lắm. Nhưng Erin không ở nhà có nghĩa là cô đang ở với gã tóc muối tiêu, đã tới nhà gã. Cô phản bội, vờ như mình chưa có chồng. Quên phứt ngôi nhà Kevin đã mua cho cô.

Đầu hần nhói buốt từng cơn hòa cùng nhịp tim, một con dao cứ đâm vào rồi rút ra. Đâm. Đâm. Đâm. Thật khó để tập trung khi hần kéo cánh cửa đóng lại sau lưng. Ớn trời, ngoài này mát hơn. Cô sống trong một cái hộp kín nóng toát mồ hôi, ở cùng một gã tóc muối tiêu mà nhể nhại mồ hôi. Giờ họ đang nhể nhại mồ hôi, ở đâu đó, quần quai giữa chiếu chần, hai cơ thể vận siết vào nhau. Coffey và Ramirez thấy vậy liền cười hô hố, chúng vỗ đùi đen đét, hỉ hả trước nỗi nhục của hần. *Không biết tao có thể chơi con nhỏ đó không nhé*, Coffey nói với Ramirez. *Mày không biết à?* Ramirez đáp. *Á đã cho nửa sở này chơi ả trong khi thằng Kevin bận đi làm đấy. Ai mà chẳng biết chuyện đó.* Bill vẩy vẩy ra từ trong văn phòng của ông ta, tay cầm giấy đình chỉ công tác. *Tôi cũng đã chơi cô ta đấy, thứ Ba nào cũng thế, cả năm nay rồi. Trên giường cô ta hoang dại cực kỳ. Nói toàn lời tục tĩu thế cơ chứ.*

Hần loạng choạng trở lại xe, tay đặt trên súng. Lũ khốn nạn, tất cả bọn chúng. Hần cầm ghét chúng, tưởng tượng cảnh đi vào sở cảnh sát và tháo đạn ra khỏi khẩu Glock, trút sạch ổ nạp đạn, cho chúng xem. Cho tất cả bọn chúng xem. Cả Erin nữa.

Hần dừng lại và cúi xuống, mưa ra lẽ đường. Bụng dạ cồn cào, trong ruột hần có một bộ móng vuốt như con chuột đang bị mắc kẹt. Tiếp tục ọe, rồi tới nôn khan, và cả thế gian chao đảo khi hần cố đứng thẳng lên. Chiếc xe đã ở gần, hần bèn lão đảo bước lại chỗ nó. Cầm chai vodka lên uống và cố nghĩ như Erin, nhưng rồi hần lại thấy mình đang ở bữa tiệc nướng, cầm miếng thịt nướng đen kịt ruồi bâu còn mọi người đang chỉ trỏ cười cợt hần.

Trở lại xe. Á điểm phải ở đâu đó. Á sẽ phải nhìn gã tóc muối tiêu chết. Nhìn tất cả bọn chúng chết. Cháy ra tro. Cháy rụi, tất cả bọn chúng. Thận trọng, hần bước vào xe rồi khởi động. Hần lùi đánh sầm vào một cái cây khi đang cố gắng cua xe, rồi vừa chửi bới vừa phóng vèo đi trên con đường rải sỏi, hất những viên đá xoay tròn.

Chẳng mấy chốc nữa màn đêm sẽ buông xuống. Cô rẽ hướng này thì chắc chắn phải đi

theo đường này. Bọn trẻ con không thể đạp xe đi xa. Ba bốn dặm, có thể là năm. Hấn đã rẽ xuống mọi ngã ở hướng này, nhìn vào từng ngôi nhà. Không có xe đạp. Có thể chúng ở trong gara, có thể dựng trong sân có hàng rào bao quanh. Hấn sẽ đợi và lúc nào đấy cô sẽ phải về nhà. Đêm nay. Ngày mai. Đêm mai. Hấn sẽ tọng súng vào miệng cô, gí súng lên ngực cô. *Nói ngay thẳng đó là ai*, hấn sẽ nói. *Tao muốn nói chuyện với hấn*. Hấn sẽ tìm ra gã tóc muối tiêu và cho gã thấy chuyện gì xảy ra với bọn đàn ông ngủ với vợ người khác.

Hấn thấy như thể mình đã nhiều tuần không ngủ nhiều tuần không ăn rồi. Hấn không hiểu nổi tại sao trời lại tối thế và tự hỏi trời tối khi nào. Không nhớ nổi chính xác là hấn tới đây lúc nào. Hấn nhớ mình đã nhìn thấy Erin, nhớ mình đã cố lần theo cô và lái xe đi, nhưng thậm chí không chắc mình đang ở chốn nào.

Một cửa hàng hiện ra lơ mờ bên lề phải con đường, trông như kiểu nhà có hiên trước. ĐỒ ĂN NHẸ, tấm biển đề. Hấn nhớ lúc trước đã vào đây rồi, nhưng cách bây giờ bao lâu thì hấn không chắc. Hấn vô thức cho xe chạy chậm lại. Hấn cần ăn, cần ngủ. Phải tìm một chỗ ở lại qua đêm. Bụng hấn nhộn nhạo. Hấn cầm chai rượu rồi dốc đáy lên, cảm thấy cổ họng nóng bỏng, hơi nóng xoa dịu hấn. Nhưng vừa hạ cái chai xuống, bụng hấn lại gào réo.

Hấn tấp xe vào một khoảnh đất, cố kìm hơi men đang xộc lên, miệng hấn ướm nhoét. Hết thời gian rồi. Hấn luồn xe vào một chỗ đỗ bên cạnh cửa hàng rồi nhảy ra. Chạy tới phía trước xe và thở hồng hộc trong bóng tối. Người hấn run rẩy, chân hấn loạn choạng. Bụng hấn quặn lên. Gan nữa. Mọi thứ. Chẳng hiểu sao hấn vẫn đang cầm cái chai, chưa đặt xuống. Hấn thở lấy thở để rồi uống rượu, súc miệng bằng rượu rồi nuốt ực vào. Cạn sạch chai nữa.

Và ở đó, như một hình ảnh từ giấc mơ, trong bóng tối phía sau ngôi nhà, hấn thấy bốn chiếc xe đạp dựng cạnh nhau.

## 39



Katie cho bọn trẻ tắm rửa rồi mặc quần áo ngủ cho chúng. Sau đó cô đi tắm, nấn ná mãi dưới vòi sen, tận hưởng cảm giác sung sướng xa hoa khi dầu gội và sữa tắm rửa trôi lớp muối bám trên người sau một ngày lang thang dưới nắng.

Cô làm pasta cho bọn trẻ, và sau bữa tối mấy cô cháu xem qua chồng DVD, cố tìm lấy một đĩa mà cả hai đứa đều thích xem, cuối cùng quyết định chọn đĩa *Đi tìm Nemo*. Cô ngồi giữa Josh

và Kristen trên đi vắng, một bát bỏng ngô trong lòng cô, những bàn tay bé nhỏ của bọn trẻ từ hai bên cô tự động với lấy. Cô mặc chiếc quần nỉ thoải mái mà Alex đã để ra sẵn và chiếc áo phong truyền thống của đội bóng chày Carolina Panthers trùm xuống tận đầu gối, họ ngồi xem ti vi, cả ngày mới được thư giãn hoàn toàn lần đầu tiên.

Bên ngoài, bầu trời bùng sáng như pháo hoa, rực rỡ sắc cầu vồng, rồi nhạt dần thành những vệt màu từng lam loang cuối cùng chuyển sang màu xanh xám rồi màu chàm. Sao bắt đầu lấp lánh khi những làn hơi nóng lò mừ cuối cùng bay lên khỏi mặt đất.

Phim vẫn đang chiếu mà Kristen đã bắt đầu ngáp nhưng mỗi lần Dory xuất hiện trên màn hình, con bé lại cố lú lo, “Cháu thích bạn ấy nhất đấy, nhưng cháu chẳng nhớ tại sao nữa!” Phía bên cô, Josh đang ra sức giữ tỉnh táo.

Hết phim, Katie liền với tay tắt ti vi, Josh nghech đầu lên rồi nằm ườn ra đi vắng. Thằng bé quá lớn để có thể bế, thế nên cô bèn lay lay vai nó, bảo nó tới giờ đi ngủ rồi. Nó càu nhàu nhăn nhó rồi ngồi dậy. Nó ngáp rồi nhắc chân lên, Katie liền dìu nó vào phòng ngủ. Thằng bé bò lên giường mà không kêu ca gì, cô hôn nó chúc ngủ ngon. Không chắc liệu thằng bé có cần đèn ngủ không, cô để đèn ở hành lang nhưng để cửa khép hờ.

Đến lượt Kristen. Con bé xin Katie nằm lại bên cạnh nó ít phút, Katie bèn chiều theo, cô nhìn đăm đăm lên trần nhà, cảm thấy như cái nóng ban ngày bắt đầu làm trần rạn ra rồi. Kristen ngủ lịm đi ngay lập tức, Katie phải chong mắt cố thức rồi nhón chân rời khỏi phòng con bé.

Sau đó, cô rửa dọn chiến tích của bữa tối và ăn nốt bỏng ngô. Liếc nhìn quanh phòng khách, cô để ý thấy dấu vết của bọn trẻ khắp nơi: một đồng những miếng xếp hình trên giá sách, một giỏ đồ chơi ở góc nhà, những chiếc đi vắng bọc da thoải mái đã hoàn thành nhiệm vụ chống thấm một cách vẻ vang. Cô nhìn những món đồ lặt vặt rải rác khắp nơi: một chiếc đồng hồ kiểu cũ phải lên dây cót hằng ngày, một bộ bách khoa thư cũ kỹ đặt trên giá cạnh ghế bành, một cái bình pha lê đặt trên bàn gần bậu cửa sổ. Trên tường treo những bức ảnh kiến trúc đen trắng đóng khung có hình những nhà kho phơi thuốc lá cũ nát. Chúng mang đặc trưng miền Nam, và cô nhớ đã thấy rất nhiều cảnh mộc mạc như thế trên hành trình đi dọc Bắc Carolina.

Cũng có những dấu hiệu cho thấy cuộc sống bừa bộn của Alex: một vệt bắn màu đỏ trên đường diềm phía trước đi vắng, những lỗ thủng trên sàn gỗ, bụi bám trên ván ốp chân tường. Nhưng khi xem xét kỹ toàn bộ ngôi nhà, cô không thể không mỉm cười, vì dường như những thứ ấy cũng phản ánh cả con người Alex nữa. Anh là một ông bố góa bụa, anh đã làm hết sức để nuôi dạy hai đứa con và duy trì ngôi nhà dù không hoàn hảo thì cũng gọn gàng sạch sẽ. Ngôi nhà là một lát cắt về cuộc sống của anh, và cô thích cảm giác nhẹ nhàng thoải mái nơi này.

Cô tắt đèn rồi nằm vật ra đi vắng. Cô cầm điều khiển ti vi lên và lướt qua các kênh, cố tìm cái gì đó thú vị nhưng cũng không đòi hỏi quá khắt khe. Cô để ý đã sắp mười giờ rồi. Còn một

tiếng nữa. Cô nằm ngửa trên đi văng và bắt đầu xem một chương trình trên kênh Discovery, chương trình gì đó nói về núi lửa. Thấy một quầng sáng chiếu vào màn hình, cô bèn với tay tắt ngọn đèn ở cuối bàn, bóng tối phủ lấy cả căn phòng. Cô lại ngả lưng xuống. Tốt hơn rồi.

Cô xem chừng một lát, phần lớn thời gian là mắt mũi lim dim, chỉ bừng tỉnh mỗi lúc chớp mắt. Hơi thở chậm lại, bắt đầu chìm hẳn vào giấc ngủ. Những hình ảnh bắt đầu trôi qua đầu cô, lúc đầu rời rạc, những ý nghĩ về các trò đu quay ở hội chợ, quang cảnh nhìn từ bánh xe đu quay. Mọi người đứng thành từng nhóm, trẻ và già, các thiếu niên và các đôi. Các gia đình. Và đâu đó xa xa, một gã đội mũ bóng chày đeo kính mát đang vẫy vẫy tay giữa đám đông, chủ ý tiến tới, rồi cô mất dấu bóng hình hắn. Đôi khi cô đã nhận ra: đáng đi, cái quái hàm nhô ra, cách hắn vẫy tay.

Giờ cô đang dần thiếp đi, thư giãn và nhớ lại, những hình ảnh bắt đầu nhạt nhòa, tiếng ti vi xa dần. Căn phòng trở nên tối hơn, yên tĩnh hơn. Cô chìm sâu hơn, quang cảnh từ trên bánh xe đu quay cứ lóe lên rồi lại tắt ngấm trong tâm trí cô. Và, tất nhiên, cả hình ảnh gã đàn ông cô đã nhìn thấy nữa, kẻ đang phăm phăm băng qua đám đông như gã thợ săn, trong cuộc tìm mồi.

## 40

Kevin nhìn chòng chọc lên cửa sổ, tu chai vodka đã cạn phân nửa, chai thứ ba trong đêm nay. Chẳng ai buồn đưa mắt nhìn hắn. Hắn đang đứng ở bến neo thuyền phía sau ngôi nhà; hắn đã thay chiếc áo sơ mi đen dài tay và quần jean sẫm. Chỉ có khuôn mặt hắn lộ ra, nhưng hắn đứng trong bóng cây bách, ẩn mình phía sau thân cây. Quan sát các cửa sổ. Quan sát ánh đèn, tìm bóng Erin.

Một lúc lâu sau vẫn chẳng có gì. Hắn uống, tiếp tục uống cho cạn chai. Người vào ra cửa hàng liên tục, thường thì họ dùng thẻ tín dụng để mua xăng ở cây. Tíu tít, hối hả, ngay cả ở đây, cái chốn đông không đông quạnh. Hắn vòng sang hông nhà, nhìn lom lom lên cửa sổ. Hắn nhận ra ánh sáng xanh lập lờ của ti vi. Bốn người bọn họ, xem ti vi, làm như một gia đình hạnh phúc. Cũng có thể bọn trẻ đã đi ngủ, mệt lử vì đi chơi hội, mệt lử vì đạp xe. Có thể chỉ còn Erin và gã tóc muối quăn lấy nhau trên đi văng, hôn hít vuốt ve nhau trong khi Meg Ryan hoặc Julia Roberts yêu đương trên màn hình.

Tất cả thật chua chát, hắn mệt mỏi và bụng hắn quặn thắt lại. Hắn đã mừng tượng cảnh mình đi lên cầu thang, đá tung cửa, giết bọn họ tới cả chục lần rồi, và hắn muốn xử càng nhanh càng tốt, nhưng vẫn còn nhiều người trong cửa hàng. Nhiều xe trong bãi đỗ. Hắn đã tắt máy, đưa xe vào một chỗ dưới cái cây đằng sau cửa hàng, khuất tầm nhìn của xe cộ lướt qua. Hắn

muốn chĩa khẩu Glock bóp cò, muốn nhìn họ chết, nhưng hắn cũng muốn ngả lưng ngủ một giấc vì đời hắn chưa bao giờ thấy mệt mỏi đến thế này và khi thức giấc hắn muốn thấy Erin nằm bên và tự nhủ rằng cô chưa bao giờ rời bỏ hắn.

Lát sau, hắn phát hiện bóng cô nghiêng nghiêng bên cửa sổ, thấy cô mỉm cười quay đi, hắn biết cô đang nghĩ về gã tóc muối tiêu. Nghĩ về tình dục, mà Kinh Thánh đã răn *Những kẻ làm chuyện gian dâm và chạy theo thú vui xác thịt trái tự nhiên thì phải chịu lửa đời đời làm hình phạt nêu gương.*

Hắn là một thiên sứ của Chúa. Erin có tội và Kinh Thánh răn *Người ấy sẽ bị làm khổ trong lửa và diêm sinh trước mặt các thánh thần.*

Trong Kinh Thánh luôn có lửa vì nó tẩy uế và xử tội, hắn hiểu điều đó. Lửa là sức mạnh, vũ khí của thiên sứ. Hắn nốc cạn chai vodka rồi đá vỏ chai vào dưới bụi cây. Một chiếc xe phóng tới chỗ cây xăng và một ông bước ra. Ông ta nhét thẻ tín dụng vào rồi bắt đầu bơm xăng. Bảng hiệu gần cây xăng thông báo rằng mọi người không được phép hút thuốc, vì xăng dễ bắt lửa. Bên trong cửa hàng có dầu để bôi trơn cùi. Hắn nhớ lúc trước gã đàn ông xếp hàng trước hắn đã xách một can dầu ra.

Lửa.

\*\*\*

Alex dịch và điều chỉnh bàn tay trên vô lăng cho thoải mái. Joyce và cô con gái ngồi ở ghế sau, hai người không ngừng nói chuyện kể từ lúc lên xe.

Đồng hồ trên bảng điều khiển cho thấy đã về đêm. Bọn trẻ nếu chưa đi ngủ thì cũng sắp rồi, điều đó lúc này nghe thật tuyệt. Trên chặng đường về, anh đã uống một chai nước, nhưng anh vẫn khát và đang cân nhắc xem có nên dừng lại lần nữa không. Anh biết chắc cả bà Joyce và con gái đều không phiền lòng, nhưng anh không muốn dừng lại. Anh chỉ muốn về nhà.

Đang lái xe mà anh cảm thấy tâm trí mình cứ thế trôi đi. Anh nghĩ về Josh và Kristen, về Katie, và những ký ức về Carly vụt qua. Anh cố tưởng tượng xem Carly có thể nói gì về Katie và liệu Carly có muốn anh đưa lá thư cho cô không. Anh nhớ hôm nhìn thấy Katie giúp Kristen mặc đồ cho búp bê, và nhớ lại trông cô xinh đẹp ra sao hôm cô nấu bữa tối mời anh. Biết rằng cô đang đợi anh ở nhà, anh muốn ấn chân ga.

Ở làn đường bên kia xa lộ, những đốm sáng nhỏ xíu xuất hiện xa xa cuối chân trời, chậm chậm tách rời và lớn dần lên, thành hình đèn pha của những chiếc ô tô đang tiến lại. Chúng mỗi lúc một sáng cho tới khi vụt lóe rồi lướt qua. Trong gương chiếu hậu, những ánh đèn đỏ lùi dần ra xa.

Phía Nam muôn ngàn tia chớp lóe sáng, làm bầu trời nhấp nháy như một màn trình chiếu. Góc bên phải một nông trang, đèn sáng rực trên bậc tam cấp. Anh vượt qua một chiếc xe tải có biển số bang Virginia rồi xoay vai, cổ xua đuổi cảm giác mệt mỏi trong cơ thể. Anh vượt qua tấm biển chỉ đường cho thấy còn nhiều dặm mới tới Wilmington, liền thở dài. Anh còn cả chặng đường trường phải đi.

\*\*\*

Khi Katie mơ, mí mắt cô giần giật, tiềm thức bỗng dựng trỗi dậy. Từng chút, từng mẩu nhỏ, những mảnh ghép, cố kết nối chúng với nhau.

Giấc mơ kết thúc, mấy phút sau cô co đầu gối trở mình nằm nghiêng, gần như đã tỉnh hẳn. Hơi thở cô dần đều trở lại.

\*\*\*

Tới mười giờ bãi đỗ xe hầu như đã vắng tanh, sắp đóng cửa tới nơi, Kevin đi vòng ra phía trước cửa hàng, liếc nhìn ánh sáng rọi ra từ cửa trước. Hắn đẩy cửa mở và nghe thấy tiếng chuông leng keng. Nơi quầy thanh toán là một ông đeo tạp dề. Kevin lảng máng nhận ra ông ta, nhưng không nhớ rõ lắm. Ông ta đeo tạp dề trắng, cái tên ROGER in bên góc phải.

Kevin đi tới quầy thanh toán, cố không để bị nói nhịu. “Tôi đang trên đường thì hết xăng.”

“Can đựng xăng thì để dọc bức tường đằng kia,” Roger nói mà không ngẩng đầu lên. Cuối cùng ông cũng ngẩng đầu lên, chớp mắt. “Anh ổn chứ?”

“Chỉ thấy mệt thôi,” Kevin nói với ra từ lối vào gian hàng, hắn cố đánh lạc hướng chú ý nhưng biết ông ta đang quan sát mình. Khẩu Glock đang nằm trong thắt lưng hắn nên tất cả những gì Roger phải làm là đừng có xía vào việc của hắn. Ở bức tường phía xa, Kevin thấy ba can nhựa cỡ năm ga lông, hắn bèn cầm hai cái lên. Hắn mang chúng tới quầy thanh toán và đặt tiền lên quầy.

“Tôi lấy xăng rồi sẽ vào trả tiền,” hắn nói.

Ở bên ngoài, hắn bơm xăng vào can, quan sát những con số cuộn qua. Hắn đóng đầy can thứ hai rồi trở vào bên trong. Roger nhìn hắn chăm chăm, lưỡng lự lảng mắt đi.

“Mang từng ấy xăng đi thì nhiều quá.”

“Erin cần nó.”

“Erin là ai?”

Kevin chớp mắt. “Tôi mua xăng được hay không đây?”

“Anh chắc anh lái xe được đấy chứ?”

“Tôi vừa ốm dậy,” Kevin lầm bầm. “Nôn mửa cả ngày rồi.”

Hắn không chắc liệu Roger có tin hắn không, nhưng sau một lát, Roger nhận tiền và thối lại. Kevin đã để hai can xăng gần cây xăng nên hắn bèn trở lại lấy. Giống như nhấc hai can chì vậy. Hắn gồng mình, bụng cồn cào, cơn đau co thắt trong lồng tai. Hắn đi lên đường, bỏ lại phía sau ánh đèn của cửa hàng.

Trong bóng tối, hắn đặt mấy cái can xuống đám cỏ cao ngay bên lề đường. Sau đó, hắn vòng trở lại phía sau cửa hàng. Chờ cho tới khi Roger đóng cửa, chờ cho các ngọn đèn tắt hẳn. Chờ cho những người trên gác ngủ hết. Hắn lấy một chai vodka nửa trên xe ra tu một ngụm.

\*\*\*

Đến Wilmington, Alex trở nên vui vẻ hơn, biết rằng mình đã gần tới nhà. Giờ thì không còn bao xa nữa, có lẽ khoảng nửa tiếng nữa là anh về tới Southport. Mất thêm mấy phút để thả mẹ con bà Joyce xuống, rồi sau đó anh sẽ được về nhà.

Anh tự hỏi không biết sẽ được thấy Katie đang đợi mình ở phòng khách hay, như cô đã đùa, anh sẽ thấy cô ở trên giường anh.

Trước đây Carly cũng hay nói kiểu như thế. Có khi họ đang nói chuyện công việc hoặc bàn xem bố mẹ nàng có thích cuộc sống ở Florida không, thì bỗng nhiên nàng tuyên bố rằng nàng thấy chán rồi và hỏi anh có muốn vào phòng ngủ vui vẻ chút không.

Anh nhìn đồng hồ. Mười giờ mười lăm rồi và Katie đang đợi. Bên lề đường, Alex thấy đám con hươu nằm im lìm trên bãi cỏ, mắt chúng phản chiếu ánh đèn pha, sáng lên một cách quái dị. Âm ảnh.

\*\*\*

Kevin quan sát thấy những ngọn đèn huỳnh quang phía trên mấy cây xăng đã tắt ngúm. Tiếp đến những ánh đèn đóm trong cửa hàng cũng tắt. Từ chỗ nấp thuận lợi của mình, hắn quan sát Roger khóa cửa. Ông giật mạnh cái khóa, đảm bảo là đã an toàn rồi bỏ đi. Ông đi tới chỗ chiếc xe tải nhỏ màu nâu đỗ ở đầu kia bãi đất rải sỏi và lên xe.

Động cơ gầm gào khi khởi động. Lông dai truyền động dây mà. Roger rờ ga, bật đèn pha

lên, rồi gạt cần số. Ông rẽ lên đường chính, đi về phía trung tâm thị trấn.

Kevin chờ năm phút để chắc chắn rằng Roger sẽ không quay xe trở lại. Giờ con đường chạy qua trước cửa hàng đã yên tĩnh, không có chiếc xe hơi hay xe tải chạy tới từ bất cứ hướng nào. Hắn đi nhanh tới bụi cỏ, chỗ giấu hai cái can. Xem xét con đường một lần nữa rồi xách một can ra phía sau cửa hàng. Sau đó hắn xách nốt can thứ hai, đặt hai cái can bên cạnh hai thùng rác kim loại đựng đầy thức ăn thiu. Mùi hôi thối bốc lên nồng nặc.

Trên lầu, ti vi tiếp tục chiếu ánh sáng xanh ra ngoài một ô cửa sổ. Không còn ánh đèn nào khác và hắn biết họ đang trần truồng. Hắn cảm thấy cơn giận trào sôi trong lòng. Là bây giờ, hắn nghĩ. Tới lúc rồi. Khi vớ tay cầm hai cái can, hắn thấy bốn người họ. Hắn nhắm một mắt lại, rồi lại mở ra. Hắn loạng choạng bước lên một bước rồi chúi về trước, mất thăng bằng, lao đảo khi cố bám lấy góc tường cho khỏi ngã. Nhưng hắn trượt tay ngã khuỵu đánh rầm, đầu đập xuống đường sỏi. Hoa mắt chóng mặt, đau thấu trời. Không thở nổi. Cố đứng lên rồi lại ngã dúm dui. Hắn vật mình nằm ngửa ra, nhìn đăm đăm lên trời sao.

Hắn không say vì hắn không bao giờ say, nhưng có gì đó không ổn. Những tia sáng lấp lánh cứ xoay vòng vòng, biến thành cơn lốc xoáy cuồn cuộn. Hắn nhắm hờ mắt, nhưng vòng xoáy lại càng chao đảo dữ dội. Hắn xoay người nằm nghiêng, nôn thốc nôn tháo lên đường sỏi. Chắc có ai đó nhét ma túy vào cổ hắn rồi vì cả ngày nay hắn đã có gì để uống đâu mà hắn cũng chưa bao giờ bị nôn thế này.

Hắn quờ quạng vớ tay tìm thùng rác. Hắn nắm lấy nắp thùng và cố vịn nó để lấy đà đứng lên, nhưng hắn kéo quá mạnh. Cái nắp văng ra kêu loảng xoảng và một túi rác bị đờ ra, tạo nên một tiếng động khủng khiếp.

\*\*\*

Ở trên tầng, nghe tiếng loảng xoảng, Katie giật mình. Cố chìm trong giấc mơ nên mất một lúc mắt cô mới chậm chậm mở ra. Chênh choạng hỏm người dậy, cô nghe ngóng nhưng không biết chắc lý do, không rõ tiếng động ấy có thực hay chỉ là cô chiêm bao. Nhưng chẳng nghe thấy gì.

Cô nằm xuống, toan ngủ tiếp, và giấc mơ còn dang dở lại tiếp tục. Cô ở hội chợ, ngồi trên bánh xe đu quay, nhưng ngồi bên cô lúc này không phải là Kristen nữa.

Mà là Jo.

\*\*\*

Cuối cùng Kevin cũng vật lộn đứng được trên hai chân, thẳng người dậy. Hắn không nghĩ nổi chuyện gì đang xảy ra với mình, tại sao hắn không thể đứng vững. Hắn tập trung thở đều,

hít vào thở ra, hít vào thở ra. Nhìn thấy hai can xăng hắt liền bước tới, suýt chút nữa lại ngã dúi dúi.

Nhưng hắt không ngã. Hắt nhấc một can lên, rồi lão đảo bước về phía cầu thang ở phía sau nhà. Hắt đưa tay ra định vịn vào lan can nhưng trượt tay, rồi lại cố lần nữa. Chộp được. Hắt tha can xăng lên tầng, về phía cửa, tộc người Sherpa trên đỉnh Himalaya [1]. Cuối cùng cũng lên tới bậc trên cùng, hắt thở hổn hển, cúi xuống mở nắp can ra. Đầu hắt đầm đìa máu, hắt muốn lịm đi, nhưng hắt vịn vào can xăng cho khỏi ngã. Hồi lâu hắt mới mở xong nắp vì nó cứ trượt tuột đi.

Mở xong, hắt nhấc can lên, giội xuống hiên, xăng bắn tung tóe lên cửa. Mỗi lần dốc, cái can lại nhẹ đi, xăng tràn ra theo hình vòng cung, tẩm ướt sũng bức tường. Giờ thì dễ hơn rồi. Hắt hắt sang trái rồi sang phải, cố phủ xăng đều cả hai phía của ngôi nhà. Hắt bắt đầu bước xuống cầu thang, hắt sang trái rồi sang phải. Hơi xăng xộc lên khiến hắt buồn nôn nhưng hắt vẫn tiếp tục.

[1] Sherpa là tên một dân tộc thiểu số chủ yếu cư trú ở khu vực miền núi của Ne-pal. Họ thường được tuyển làm người hướng dẫn cho các cuộc thám hiểm chinh phục dãy Himalaya, đặc biệt là đỉnh Everest.

Khi hắt xuống tới chân cầu thang và đứng nghỉ dưới đất thì không còn nhiều xăng trong can nữa. Hắt thở nặng nhọc và hơi xăng lại khiến hắt nôn nao nhưng hắt lại bắt đầu bước tiếp, với chú ý mới. Rất rõ ràng. Hắt ném cái can rỗng qua một bên, nhấc can còn lại lên. Hắt không thể xối lên những chỗ quá tầm với trên các bức tường, nhưng hắt làm điều hắt có thể. Hắt hắt vào bên này tường rồi vòng ra sau để hắt lên phía bên kia. Trên đầu hắt, cửa sổ vẫn lập lòe ánh sáng ti vi nhưng không gian lạnh như tờ.

Hắt đã dốc cạn cái can lên phía bên kia ngôi nhà thế nên chẳng còn gì để hắt vào cửa trước nữa. Hắt đảo mắt khắp con đường; hai hướng đều không có bóng dáng xe cộ đi tới. Trên tầng, Erin và gã tóc muối tiêu đang trần truồng cười nhạo hắt, Erin đã bỏ đi và hắt suýt tìm thấy cô ở Philadelphia nhưng dạo ấy cô lấy tên là Erica rồi, không còn là Erin nữa, và giờ thì cô đang giả vờ mình là Katie.

Hắt đứng trước cửa nhà, suy tính về các ô cửa sổ. Có thể chúng gắn chuông báo động mà cũng có thể không. Hắt chẳng bận tâm. Hắt cần ga, xăng, dầu thông, bất cứ thứ gì có thể bắt lửa. Nhưng một khi đã phá vỡ ô cửa sổ kia, hắt sẽ không còn nhiều thời gian.

Hắt dùng cùi chỏ đập bể kính cửa sổ nhưng không nghe thấy tiếng báo động. Lôi các mảnh kính ra, hắt gần như không thấy những ngón tay mình đã bị cắt chảy máu. Đập thêm mấy cú nữa, cánh cửa rã thành từng mảnh. Hắt nghĩ khoảng trống đã đủ rộng để trèo vào bên trong, nhưng cánh tay hắt lại quạc vào một mảnh vỡ nham nhở, bị cắt sâu. Hắt kéo tay ra, rách toạc cả thịt. Nhưng lúc này hắt không thể ngừng lại được. Máu xối ra từ cánh tay, nhỏ xuống

hòa lẫn với những vết cắt trên các ngón tay.

Giàn thùng lạnh đặt dọc bức tường cuối cùng vẫn sáng, hấn bước xuống lối đi, vu vơ nghĩ không biết bánh quy tròn Cheerios có cháy được không, bánh bông lan Twinkles có cháy được không. DVD nữa. Hấn tìm chỗ để than củi và ga - chỉ có hai can, không nhiều. Không đủ. Hấn chớp mắt, nhìn quanh xem có gì khác không. Hấn phát hiện ra giàn nướng ở cuối cửa hàng.

Khí ga. Propane.

Hấn tiến lại khu đồ nướng, nhắc bề mặt giàn nướng lên, đứng nhìn vào ruột giàn. Hấn bật một bếp lên, rồi một bếp nữa. Chắc ở đâu đó phải có cái van, nhưng hấn không biết tìm nó ở đâu mà hấn cũng không có thời gian vì biết đâu có người đang tới và Coffey với Ramirez đang bàn tán về hấn, cười âm ỉ và hỏi xem hấn đã ăn món bánh nướng thịt băm ở Provincetown chưa.

Tạp dề của Roger treo trên móc, hấn ném nó vào ngọn lửa. Hấn mở bình ga đang cầm trên tay ra xịt lên các vách của giàn nướng. Cái bình trơn chuội vì máu, hấn tự hỏi không biết máu chảy từ đâu. Hấn nhảy phốc lên quầy, phịt ga lên trần nhà rồi lại nhảy xuống. Hấn rải một tia ga dọc phía trước cửa hàng, để ý thấy cái tạp dề bắt đầu bắt lửa mạnh. Hấn xịt hết bình rồi quẳng qua một bên. Mở cái bình thứ hai, hấn phịt thêm ga lên trần nhà. Ngọn lửa từ cái tạp dề bắt đầu lan lên tường và trần. Hấn đi tới quầy thanh toán tìm một cái bật lửa thì thấy cả bó để trong một hộp nhựa, gần chỗ để thuốc lá. Hấn phịt ga lên quầy thanh toán rồi phịt lên cái bàn nhỏ phía sau lưng hấn. Giờ cái bình cũng đã rỗng, hấn loạng choạng đi về phía cái cửa sổ hấn đập vỡ lúc trước. Hấn trèo ra, bước lên kính vỡ, nghe tiếng lạo xạo loảng xoảng. Đứng bên hông nhà, hấn bật lửa rồi đưa ra hơ lên bức tường đã tẩm xăng, quan sát gỗ bén lửa. Ở sau nhà, hấn châm lửa lên cầu thang và ngọn lửa bùng lên rất nhanh, chạy rần rật lên cửa và lan lên mái. Tiếp đến là đầu kia căn nhà.

Lửa bùng lên khắp nơi, phía ngoài căn nhà đã chìm trong biển lửa, Erin là tội nhân, người tình của ả cũng là tội nhân, mà Kinh Thánh đã răn *Những kẻ ấy sẽ lãnh án diệt vong muôn đời.*

Hấn đứng dậy, nhìn lửa bắt đầu thiêu hủy ngôi nhà, đưa tay quệt mặt, để lại những vệt máu. Trong ánh sáng chói lọi màu cam, hấn trông như một con quái vật.

\*\*\*

Trong giấc mơ của Katie, Jo ngồi bên cô trên bánh xe đu quay, không cười. Dường như Jo đang nhìn xuống đám đông phía dưới, gương mặt cau lại đầy lo lắng.

*Kia kìa, Jo nói, chỉ tay. Đằng kia. Cô thấy hấn không?*

*Chị đang làm gì ở đây vậy ? Kristen đâu rồi?*

*Con bé đang ngủ. Nhưng cô phải ghi nhớ lấy, ngay bây giờ.*

Katie nhìn nhưng phía dưới có quá nhiều người, quá nhiều chuyển động. *Đâu cơ? Katie hỏi. Tôi chẳng thấy gì cả.*

*Hắn đang ở đây, Jo nói.*

*Ai cơ?*

*Cô biết mà.*

Trong giấc mơ, bánh xe đu quay lắc lư rồi dừng lại. Tiếng ồn quá to, giống như tiếng thủy tinh vỡ tan, và dường như đó là điềm báo về một sự thay đổi. Những sắc màu của lễ hội bắt đầu phai nhạt, cảnh vật dưới kia chìm dần trong một dải mây mà trước đó không hề thấy xuất hiện. Như thể thế gian đang dần dần bị tẩy xóa, rồi đột nhiên mọi thứ mờ nhòa đi. Cô đứng giữa trùng trùng bóng tối, chỉ thấy lóe lên một đốm lửa lập lòe ma quái ở bên lề tầm nhìn, rồi tiếng một người nói.

Katie lại nghe thấy tiếng Jo, thoảng như một lời thì thào.

*Cô nghĩ thấy mùi ấy không?*

Vẫn chìm trong cơn mộng mị, Katie hít vào. Mắt cô hé mở, chẳng hiểu sao thấy cay xè khi cô cố chớp để nhìn cho rõ. Ti vi vẫn bật và cô nhận ra mình vừa ngủ quên. Giấc mơ đã tan biến nhưng trong đầu cô vẫn nghe tiếng Jo rõ mồn một.

*Cô nghĩ thấy mùi ấy không?*

Nhắc mình ngồi dậy, Katie hít thở sâu và lập tức ho sặc sụa. Chỉ mất một giây để nhận ra rằng căn phòng đã tràn ngập khói. Cô nhảy bật ra khỏi giường.

Khói nghĩa là có lửa, và giờ cô có thể thấy lửa ngoài cửa sổ, cuộn cuộn và rần rạt màu cam. Cửa chính rực lửa, khói ngùn ngụt bốc lên từ bếp. Cô nghe tiếng gầm gào như tiếng tàu hỏa, nghe tiếng lách tách rào rào vụn vỡ, đầu óc cô tỉnh rục.

*Chúa ơi. Bọn trẻ.*

Cô chạy ra ngoài hanh lang, hoảng sợ khi thấy khói đặc cuộn cuộn tỏa ra từ cả hai căn phòng. Phòng Josh gần hơn nên cô chạy ào vào, đưa tay xua luồng khói đen cay xè.

Cô vói tay lên giường chộp lấy cánh tay Josh, kéo thẳng bé dậy.

“Josh! Dậy đi! Nhà cháy rồi! Chúng ta phải ra ngoài!”

Thằng bé định càu nhàu, nhưng cô kéo nó dậy, chặn họng. “Nhanh nào!” cô hét lên. Nó lập tức bắt đầu ho, gặp người sặc sụa khi cô lôi nó ra khỏi phòng. Hành lang đã thành một bức tường đặc khói, nhưng bất chấp tất cả cô lao ào tới kéo Josh theo sau. Dò dẫm, cô tìm thấy năm xoay trên cánh cửa phòng Kristen ở đầu kia hành lang.

Phòng con bé không kinh khủng như phòng Josh, nhưng cô có thể cảm thấy sức nóng khủng khiếp đang tích tụ lại phía sau họ. Josh vẫn ho và kêu khóc, cố đứng vững, cô biết tốt nhất là cứ để mặc thằng bé như thế. Cô lao đến bên giường Kristen, một tay lay con bé dậy, một tay kéo nó ra khỏi giường.

Tiếng lửa xèo xèo quá to, cô gần như không nghe được cả giọng mình. Nửa xách nửa tha bọn trẻ ra hành lang, cô thấy một màu cam bùng lên, ẩn hiện sau màn khói đặc, nơi lối vào hành lang. Bức tường đã nứt ra vì lửa, lửa trên trần bò xuống chỗ họ. Cô không có thời gian để nghĩ, chỉ còn thời gian để phản xạ. Cô quay người đẩy bọn trẻ trở lại lang về phía phòng ngủ lớn, chỗ đó ít khói nhất.

Cô chạy vào phòng đó, bật đèn lên. Đèn chưa hỏng. Giường ngủ của Alex dựa vào một bên tường, bên kia là một cái tủ ngăn kéo. Trước mặt là một cái ghế bành và cửa sổ, may sao vẫn chưa bén lửa. Cô đóng sập cửa lại sau lưng.

Khổ sở vì những cơn ho quặn bụng, cô lão đảo bước tới, kéo theo Josh và Kristen. Cả hai đứa vừa kêu khóc vừa ho sặc sụa. Cô thả Kristen và Josh ra để mở cửa sổ phòng ngủ, nhưng hai đứa cứ bám chặt lấy cô.

“Cô phải mở cửa sổ mới được!” cô gào lên, hẩy hai đứa ra. “Còn mỗi lối này để ra ngoài thôi!” Quá khiếp sợ, bọn trẻ không hiểu gì, nhưng Katie không còn thời gian để giải thích. Cuống cuống, cô giật mạnh chốt cánh cửa sổ kiểu cũ và cố đẩy tấm kính lên. Nó không nhúc nhích. Nhìn kỹ hơn, Katie nhận ra khung cửa đã bị bít kín, có lẽ đã nhiều năm. Cô không biết phải làm gì, nhưng hình ảnh hai đứa trẻ sợ hãi nhìn cô trần trối khiến tâm trí cô sáng tỏ. Cô hoảng hốt nhìn quanh, cuối cùng nhìn thấy cái ghế bành.

Nó rất nặng, nhưng chẳng hiểu sao cô nâng được nó qua vai rồi lấy hết sức đập mạnh vào cửa sổ. Kính nứt ra nhưng không vỡ. Cô thử lại, vận dụng hết toàn bộ sức lực từ adrenalin cùng nỗi sợ hãi, lần này thì chiếc ghế bành bay ra, rơi xoảng xuống mái hiên phía dưới. Katie chạy ào tới giường chộp lấy cái chăn bông. Cô bó chăn quanh Josh và Kristen rồi bắt đầu đẩy chúng lại cửa sổ.

Có tiếng rần rật ầm ỉ phía sau lưng cô khi lửa bùng lên trên một phần của bức tường, lưỡi

lửa đang liếm lấy trần nhà. Katie hoảng hốt quay người, ngừng lại đủ lâu để kịp để ý thấy bức tranh chân dung treo trên tường. Cô nhìn nó chằm chằm, biết chắc đó chính là người vợ của Alex, vì không thể là ai khác nữa. Cô chớp mắt, nghĩ rằng đó là một ảo giác, một hình ảnh sai lệch do khói và nỗi sợ gây nên. Cô vô thức bước một bước về phía khuôn mặt quen thuộc đến kỳ lạ ấy, rồi bỗng nghe thấy một tiếng rầm trên đầu khi trần nhà bắt đầu lở.

Quay người, cô lao qua cửa sổ, ôm hai đứa trẻ trong vòng tay, cầu nguyện rằng cái chắn sẽ bảo vệ được chúng khỏi những miếng kính vỡ chồm. Dường như họ cứ lơ lửng trên không trung mãi, lúc ngã xuống Katie xoay người để bọn trẻ ngã đè lên người cô. Cô rơi đánh bịch xuống mái hiên. Không cao lắm, chỉ khoảng mét rưỡi, nhưng sự va chạm khiến cô nghệt thở, cơn đau cuộn lên.

Josh và Kristen nấc liên hồi vì khiếp sợ, chúng kêu khóc và ho sặc sụa. Nhưng chúng còn sống. Cô chớp mắt, cố không lịm đi, tin chắc mình đã bị gãy lưng. Nhưng không phải thế; cô cựa một chân, rồi chân kia. Cô lắc lắc đầu để nhìn cho rõ. Josh và Kristen đang lồm cồm trên người cô, cố chui ra khỏi chắn. Phía trên cô, những lưỡi lửa bắt đầu xòe ra từ ô cửa sổ vỡ của phòng ngủ lớn. Giờ lửa đã bùng cháy khắp mọi nơi, bao phủ cả ngôi nhà, và cô biết thời gian sống sót của họ chỉ còn tính bằng giây nếu cô không dồn sức rời khỏi chỗ này.

\*\*\*

Từ nhà bà Joyce trở về, Alex để ý thấy bầu trời đang rực sáng màu cam ngay phía trên những hàng cây tối thẫm ở ngoại ô thị trấn. Khi lái xe vào thị trấn và băng qua những con đường tới nhà bà Joyce anh chưa thấy hình ảnh ấy. Thế nhưng, lúc anh cau mày khi quay nhìn về hướng đó. Có gì đó trong tâm mách bảo anh rằng nguy hiểm đang lơ lửng trên đầu, anh chần chừ chỉ một giây rồi nhấn ga.

\*\*\*

Khi Katie trở người thì Josh và Kristen đã ngồi dậy được. Mặt đất cách mái hiên chừng ba mét, nhưng cô phải liều thôi. Họ không còn thời gian nữa. Josh vẫn thốn thức nhưng không phản đối khi Katie giải thích nhanh chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo. Cô khoanh tay, cố giữ giọng bình tĩnh.

“Cô sẽ hạ cháu xuống thấp nhất có thể, nhưng đến lúc đó cháu sẽ phải nhảy đấy nhé.”

Thằng bé gật đầu, vẻ mặt vẫn bàng hoàng, cô liền nhanh chóng bước tới gờ mái hiên, kéo Josh theo. Thằng bé bước tới sát mép, cô nắm tay nó. Lúc này mái hiên đang rung bần bật, lửa đang bò lên cả hai cột chống. Josh trèo xuống, hai chân xuống trước, treo lơ lửng, Katie nằm sấp trên mái hiên, trườn bụng tới mép. Hạ thấp thằng bé... Chúa ơi, cơn đau buốt trên hai cánh tay cô... mét ba, không hơn được đâu, cô tự nhủ. Thằng bé sẽ không bị rơi từ quá cao và nó sẽ tiếp đất được bằng chân.

Khi thấy mái hiên rung, cô bèn thả tay. Kristen bò về phía cô, run rẩy.

“Được rồi, cháu yêu, giờ tới lượt cháu,” Katie thúc giục. “Đưa tay cho cô nào,”

Cô làm tương tự với Kristen, nín thở khi thả tay ra. Một lát sau, hai đứa đều đã đứng dậy được, nhìn cô đau đáu. Chúng đang chờ cô.

“Chạy đi!” cô gào lên. “Quay người lại!”

Tiếng cô lạc đi vì một cơn ho quần quai nữa, và cô biết mình phải nhảy. Cô nắm tay vào mép mái hiên, thả một chân xuống, rồi tới chân kia. Cô treo người lủng lẳng một giây rồi buông tay.

Cô rơi bịch xuống đất, thấy đầu gối mình gấp lại, cô lăn mấy vòng rồi dừng lại trước lối vào cửa hàng. Hai chân cô đau phát điên, nhưng cô phải lo cho bọn trẻ được an toàn đã. Cô lết về phía chúng, nắm tay hai đứa lôi đi.

Lửa rần rật, ngùn ngụt bốc lên trời cao. Những cái cây xung quanh bén lửa, cành cây cháy lép bép như pháo. Có một tiếng vỗ tay mạnh, đủ to để khiến tai cô chú ý. Cô liếc quay người liếc qua vai, kịp lúc nhìn thấy các bức tường của ngôi nhà đổ sập vào bên trong. Rồi có tiếng nổ dữ dội đình tai, Katie và bọn trẻ bị luồng khí nóng thổi văng ra.

Khi ba cô cháu thở được và quay lại nhìn, cửa hàng không còn gì ngoài một cơn bão lửa cuộn cuộn.

Nhưng họ đã làm được. Cô kéo Josh và Kristen về phía mình. Khi Katie đưa tay ôm hai đứa trẻ vào lòng và hôn lên đầu chúng, ba cô cháu cùng khóc thút thít. “Các cháu ổn rồi,” cô thầm thì. “Giờ các cháu an toàn rồi.”

Ngay khi ấy một bóng người xuất hiện trước mặt cô và cô nhận ra mình đã sai.

Đó là hấn, hấn đang lù lù nhìn xuống họ, súng lăm lăm một bên.

Kevin.

\*\*\*

Trong xe, Alex giữ chặt chân trên bàn đạp ga, mỗi giây trôi qua anh càng thêm nóng ruột. Dù ngọn lửa vẫn còn quá xa để có thể biết chính xác nơi nào bị cháy, nhưng bụng anh bắt đầu thắt lại. Hướng ấy không có nhiều nhà lăm, gần như chỉ có mấy nông trang tách biệt. Và tất

nhiên, cả cửa hàng của anh nữa.

Anh tì người vào vô lăng, như thể để hối thúc chiếc xe. *Chạy nhanh hơn đi.*

\*\*\*

Katie chùng như không tiếp nhận nỗi điều cô đang nhìn thấy.

“Hắn đâu rồi?” Kevin gắt. Câu chữ líu nhú, nhưng cô nhận ra giọng nói, dù phần nào gương mặt hắn đã khuất trong bóng tối. Lửa bạo tàn hừng hực sau lưng hắn, mặt hắn đầm máu và bồ hóng. Trên áo hắn cũng có những vết bắn mà cô nghĩ là máu. Trên tay hắn khẩu Glock bóng loáng, như thể vừa được nhúng vào thùng dầu.

*Hắn đang ở đây, Jo đã nói thế trong giấc mơ của Katie.*

*Ai cơ?*

*Cô biết mà.*

Kevin giơ súng lên, chĩa vào cô. “Tao chỉ muốn nói chuyện với hắn thôi, Erin.”

Katie đứng bật dậy. Kristen và Josh bám lấy cô, nỗi sợ hãi khắc trên gương mặt chúng. Mắt Kevin trừng trừng, cử động của hắn giật cục. Hắn tiến một bước về phía họ, loạng choạng suýt mất thăng bằng. Khẩu súng lúc lắc. Không vững.

Hắn sẵn sàng giết cả ba người, Katie nhận ra. Hắn đã cố giết họ bằng đám cháy. Nhưng say rồi, rất say. Chưa bao giờ cô thấy hắn say đến thế. Hắn đã mất kiểm soát, mất lý trí.

Cô phải đưa bọn trẻ đi, phải cho chúng cơ hội để chạy trốn.

“Chào Kevin,” cô nói khẽ. Cô buộc mình mỉm cười. “Sao anh lại cầm khẩu súng ấy? Anh tới tìm em đấy à? Anh ổn chứ, anh yêu?”

Kevin chớp mắt. Giọng nói ấy, sao mà dịu dàng và khêu gợi, ngọt ngào thế. Hắn thích cô nói giọng như thế, và hắn nghĩ đây là một giấc mơ. Nhưng hắn không mơ và Erin đang đứng ngay trước mặt hắn. Cô mỉm cười rồi bước tới một bước. “Em yêu anh, Kevin, em biết thể nào anh cũng tới tìm em.”

Hắn nhìn chằm chằm. Hắn thấy hai hình ảnh của cô, rồi lại chỉ còn một. Hắn đã nói với mọi người là cô đang ở New Hampshire để chăm sóc người bạn bị bệnh, nhưng không có dấu chân nào trên tuyết và điện thoại nhà hắn bị chuyển hướng cuộc gọi và một thằng bé bị bắn và

có nước sốt pizza trên trán nó và giờ Erin lại ở đây, nói với hắn rằng cô yêu hắn.

*Lại gần hơn nào, Katie nghĩ. Sát chỗ hắn. Cô bước thêm một bước, đẩy bọn trẻ ra sau lưng mình.*

“Anh đưa em về nhà nhé?” Giọng cô van nài, cầu xin hắn y như Erin vẫn làm, nhưng tóc cô đã cắt ngắn nhuộm nâu, cô đang tiến lại mỗi lúc một gần và hắn tự hỏi sao cô không sợ, hắn muốn bóp cò nhưng hắn yêu cô. Giá mà hắn có thể ngừng tiếng nện inh tai trong đầu...

Đột ngột, Katie lao tới, giật lấy khẩu súng. Súng cướp cò, tiếng nổ nghe như một cái tát cộc cần, nhưng cô vẫn lao tới trước, bám chặt lấy cổ tay hắn, không chịu thả. Kristen bắt đầu hét lên.

“CHẠY ĐI!” Katie hét qua vai. “Josh, đưa Kristen chạy đi! Hắn có súng! Chạy thật xa rồi nấp đi!”

Nỗi hoảng sợ trong giọng nói của Katie dường như khích động Josh, thằng bé nắm tay em gái chạy vụt đi.

\*\*\*

Chúng chạy lên đường, lao về hướng nhà Katie. Chạy thực mạng để thoát thân.

“Đồ khốn!” Kevin gào lên, cố vùng tay ra. Katie cúi miệng xuống ra sức cắn thật mạnh, Kevin liền hét lên một tiếng dữ tợn. Cố giằng cánh tay ra, hắn thoi nấp dấm vào thái dương cô. Ngay lập tức, cô thấy những tia sáng trắng lóe lên trước mắt. Cô cắn thêm một phát nữa, lần này phập vào ngón tay cái của hắn, hắn gào lên, nhả khẩu súng ra. Khẩu súng văng xuống đất và hắn lại dấm cô, một cú dấm trúng gò má, khiến cô gục xuống đất.

Hắn đá vào lưng cô, cô đau thắt người. Nhưng cô vẫn lăn đi, giờ đây cô vô cùng khiếp sợ, hoảng hốt vì biết chắc hắn muốn giết cô và bọn trẻ. Cô phải cho bọn trẻ thời gian để chạy trốn. Cô chống tay khuỵu gối rồi bò lồm cồm, di chuyển thật nhanh, lao đi. Cuối cùng, cô đứng dậy được, một vận động viên chạy nước rút đã rời vạch xuất phát.

Cô cố chạy nhanh hết sức, lao mình về phía trước, nhưng cô cảm thấy cơ thể hắn đâm sầm vào cô từ phía sau và cô lại nằm gục xuống nghệt thở dưới đất. Hắn túm tóc và lại đánh cô. Hắn chộp lấy một cánh tay rồi vặn, cố bẻ quặt ra sau lưng cô, nhưng hắn lại mất thăng bằng, và cô đủ thông minh để biết cần phải nằm ngửa ra. Cô với tay cào vào mắt hắn, móc vào khoe một con mắt, toạc mạnh.

Chiến đấu sống còn, adrenalin tràn ngập khắp tứ chi cô. Lúc này cô đang dùng hết sức bình sinh để chiến đấu. Chiến đấu để bọn trẻ có thời gian chạy trốn. Gào lên chửi rửa hắn, cắn

thù hấn, quyết không để hấn đánh cô lần nữa.

Hấn chộp lấy các ngón tay cô, lão đảo mắt thẳng bằng, và cô tận dụng cơ hội ấy để giăng ra. Cô thấy hấn đang quặp lấy hai chân cô, nhưng hấn không giữ chặt được nên cô vung một chân ra. Co đầu gối lên tới cằm, cô lấy hết sức đá vào cằm hấn, làm hấn choáng váng. Cô đá lần nữa, lần này quan sát thấy hấn bật ngửa người, tay quờ quạng trong không trung.

Cô loạng choạng đứng lên bắt đầu chạy, nhưng Kevin cũng bật dậy rất nhanh. Cách đó vài mét, cô nhìn thấy khẩu súng và liền lao tới chộp lấy nó.

\*\*\*

Lúc này Alex đang phóng như bay, cầu nguyện cho Kristen, Josh và Katie vẫn bình an, thậm gọi tên họ trong nỗi sợ hãi.

Anh băng qua con đường sỏi và rẽ ở khúc cua, bụng anh thắt lại khi thấy linh cảm của mình không sai. Trước mắt anh toàn bộ khung cảnh đó hiện ra trước kính chắn gió, giống như một bức tranh địa ngục.

Anh để ý thấy có bóng người chạy bên lề đường. Hai dáng hình nhỏ bé, mặc đồ ngủ trắng. Josh và Kristen. Anh dậm chân phanh.

Anh ra khỏi xe, lao về phía các con gần như trước cả khi xe dừng hẳn. Bọn trẻ vừa chạy tới vừa gào tên anh, anh cúi xuống ôm chầm lấy các con vào lòng.

“Các con không sao rồi,” anh cứ lẩm bẩm mãi, siết bọn trẻ thật chặt trong vòng tay. “Các con không sao, các con không sao.”

Kristen và Josh đều khóc nức, thoát đầu anh không hiểu chúng đang nói gì vì chúng không nói về chuyện đâm cháy. Chúng đang khóc lóc nói về một gã đàn ông cầm súng, cô Katie đang xô xát với hấn, và rồi đột nhiên anh lạnh toát người khi biết rõ chuyện gì đã xảy ra.

Anh đẩy hai con vào xe rồi quay xe, vừa lao về phía nhà Katie, vừa ấn tay lên số gọi nhanh trên điện thoại di động. Chuông đổ lần thứ hai, bà Joyce hoảng hốt nghe máy, anh bảo bà nhờ con gái chở tới nhà Katie ngay, rằng đây là việc khẩn cấp, rằng bà hãy gọi cảnh sát ngay. Rồi anh dập máy.

Sỏi bắn tung tóe khi anh phanh gấp trước cửa nhà Katie.

Anh thả bọn trẻ xuống, bảo chúng chạy vào nhà và bảo anh sẽ quay lại với chúng nhanh hết sức. Anh đếm từng giây khi quay xe lao về phía cửa hàng, cầu trời mình không đến quá trễ.

Cầu trời Katie còn sống.

\*\*\*

Kevin thấy khẩu súng cùng lúc với cô và vồ lấy nó, hấn chớp được trước. Hấn giơ súng lên, chĩa vào cô, giận điên người. Hấn túm tóc cô, gí súng vào đầu cô rồi lôi cô băng qua bãi đỗ xe.

“Bỏ tao ấy à? Mà bỏ tao mà được hả!”

Phía sau cửa hàng, dưới một gốc cây, cô nhìn thấy xe hấn, với tấm biển Massachusetts. Hơi nóng từ biển lửa nung mặt cô, làm cháy sém lớp lông măng trên cánh tay cô. Kevin giận cô điên người, giọng hấn giờ đây đã nhịu đi, thô thiển.

“Mày là vợ tao!”

Cô lơ mơ nghe thấy tiếng còi báo động đâu đó, nhưng dường như còn quá xa.

Khi tới chỗ cái xe, cô cố phản kháng nhưng Kevin đã đập đầu cô vào capô khiến cô gần như lịm đi. Hấn mở cốp và cố tống cô vào trong. Không hiểu bằng cách nào cô quay được người lại thúc đầu gối vào hạ bộ hấn. Cô nghe hấn thở hộc ra và cảm thấy tay hấn nói lỏng trong giây lát.

Cô đẩy mạnh, vùng khỏi tay hấn, và bắt đầu chạy thực mạng. Cô biết viên đạn đang bay tới, biết mình sắp chết.

\*\*\*

Hấn không hiểu tại sao cô lại phản kháng, không thở nổi vì quá đau. Trước đây cô chưa bao giờ chống lại hấn, chưa bao giờ cào vào mắt hay đá hay đâm hấn. Cô cư xử không giống vợ hấn và tóc cô màu nâu nhưng cô nói giống Erin... Hấn bắt đầu loạng choạng theo sau cô, giơ súng lên, nhắm, nhưng có tới hai Erin mà cả hai đều đang chạy.

Hấn kéo cò.

\*\*\*

Nghe thấy tiếng nổ, Katie thở hỗn hển, chờ cơn đau nhói vụt đến, nhưng nó không đến. Cô vẫn chạy và đột nhiên hiểu ra rằng hấn vừa bắn trượt. Cô chạy dích dắc sang trái rồi sang phải, vẫn ở trong bãi đỗ xe, tuyệt vọng tìm chỗ ẩn nấp. Nhưng không có chỗ nào.

\*\*\*

Kevin đuổi theo cô, tay hắn trơn nhẫy máu, trượt trên cò súng. Hắn lại cảm thấy muốn nôn. Cô đang chạy mỗi lúc một xa, lảo đảo qua bên này rồi bên kia, và hắn không thể nhìn rõ cô. Cô đang cố chạy trốn nhưng sẽ không được đâu vì cô là vợ hắn. Hắn sẽ đưa cô về nhà vì hắn yêu cô, rồi hắn sẽ bắn vào đầu cô vì hắn căm thù cô.

\*\*\*

Katie thấy ánh đèn pha của một chiếc ô tô trên đường, nó đang lao nhanh như xe đua. Cô muốn chạy lên đường, muốn vẫy cái xe dừng lại, nhưng cô biết mình lên được tới đường thì xe cũng chạy mất rồi. Nhưng thật ngạc nhiên, chiếc xe đột ngột chậm lại, và ngay lập tức cô nhận ra chiếc jeep khi nó hồi hả lao vào bãi đỗ, nhận ra Alex ngồi sau vô lăng.

Gầm gừ lao qua cô, về phía Kevin.

Còi báo động mỗi lúc một gần hơn. Người ta đang tới và cô cảm thấy trào lên niềm hy vọng.

\*\*\*

Kevin nhìn thấy chiếc jeep lao tới, hắn liền giơ súng lên. Hắn bắt đầu nổ súng, nhưng chiếc xe cứ lao về phía hắn. Hắn nhảy tránh ra vệ đường khi chiếc xe ào qua, nhưng nó đã đâm vào bàn tay hắn, đập mạnh vỡ hết xương và hất văng khẩu súng vào một chỗ nào đó trong bóng tối.

Kevin la hét đau đớn cực độ, vô thức ôm khư khư bàn tay khi chiếc jeep phóng qua, lao về phía cửa hàng đang cháy vụn, trượt trên con đường rải sỏi rồi đâm sầm vào nhà kho.

Xa xa có tiếng còi báo động. Hắn muốn đuổi theo Erin nhưng nếu ở lại hắn sẽ bị bắt. Ngập tràn sợ hãi, hắn bắt đầu tập tễnh nhảy vào xe, biết rằng hắn phải ra khỏi nơi đây và tự hỏi sao mọi chuyện lại hỏng bét hết thế này.

\*\*\*

Katie quan sát Kevin lao xe ra khỏi bãi đỗ, làm sỏi bắn tung tóe rồi phóng lên đường chính. Quay lại, cô thấy xe của Alex đã ngập một nửa trong nhà kho, động cơ vẫn kêu khùng khục, cô vội chạy về phía đó. Ngọn lửa xòe ánh sáng lập lòe lên đuôi xe, cô thấy nỗi sợ trào lên trong lòng, thầm cầu nguyện Alex mau xuất hiện.

Cô chạy sắp tới xe thì chân đá phải thứ gì rất cứng khiến cô loạng choạng. Nhận ra mình vừa vấp phải khẩu súng, cô nhặt nó lên rồi tiếp tục chạy lại chỗ chiếc xe.

Phía trước, cửa xe khẽ đẩy mở ra, nhưng nó bị những đồng đồ nát chặn cả hai bên. Cô thấy cảm giác nhẹ nhõm trào lên vì biết Alex còn sống, nhưng cũng ngay lúc ấy cô nhớ ra Josh và Kristen đang mất tích.

“Alex!” cô gào lên. Cô tới phía sau xe và bắt đầu đập sầm sầm. “Anh phải ra ngoài! Bọn trẻ đang ở đâu rồi ấy - phải tìm chúng!”

Cánh cửa vẫn đóng nhưng anh hạ được kính xuống. Khi anh lộ đầu ra, cô thấy trán anh chảy máu và giọng anh yếu ớt. “Chúng không sao đâu... Anh mang bọn nhỏ tới nhà em...”

Các mạch máu của cô như đông lại. “Ôi Chúa ơi,” cô rên rỉ, thầm nghĩ, *Không, không, không...* “Nhanh lên!” Cô đập lên đuôi xe. “Ra đi anh! Kevin vừa đi!” Cô có thể nghe thấy nỗi kinh hoàng trong giọng chính mình. “Hắn đi về hướng đó!”

\*\*\*

Cái đau trên bàn tay hắn là cái đau hắn chưa từng nếm trải, và hắn thấy choáng váng vì mất máu. Mọi thứ thật khó hiểu, giờ tay hắn đã trở nên vô dụng. Hắn nghe thấy tiếng còi báo động đang tiến lại gần nhưng hắn sẽ chờ Erin ở nhà cô, vì hắn biết kiểu gì tối nay hoặc ngày mai cô sẽ phải về nhà.

Hắn đỗ xe phía sau căn nhà bỏ hoang. Kỳ lạ làm sao, hắn thấy Amber đang đứng phía sau một gốc cây, hỏi xem hắn có muốn mời ả một ly không, nhưng rồi ảo ảnh ả tan biến. Hắn nhớ ra rằng hắn đã chui căn nhà và cắt cỏ nhưng hắn chưa bao giờ biết cách giặt quần áo và giờ Erin đã lấy tên là Katie.

Chẳng còn gì để uống, hắn mệt lử. Máu thấm khắp quần hắn và hắn nhận ra rằng các ngón tay và cánh tay hắn cũng đang chảy máu, nhưng hắn không nhớ nổi tại sao lại bị như thế. Hắn chỉ thiết ngủ. Hắn cần nghỉ ngơi một lát vì cảnh sát sẽ tìm kiếm hắn và hắn cần tỉnh táo khi bọn họ tới gần.

Thế gian xung quanh hắn dần mờ nhạt xa xăm, như thể được nhìn từ đuôi kính viễn vọng. Hắn nghe thấy tiếng cây cối xạc xào, nhưng chẳng phải ngọn gió mát lành, tất cả những gì hắn cảm thấy là khí nóng mùa hè. Hắn bắt đầu run rẩy, nhưng hắn cũng lại toát mồ hôi. Quá nhiều máu, máu rỏ ra từ bàn tay và cánh tay hắn, dường như không thể cầm được. Hắn cần được nghỉ ngơi, không tỉnh táo nổi nữa, và thế là mắt hắn từ từ khép lại.

\*\*\*

Alex ra sức lùi xe, rồ máy, nghe tiếng bánh xoay tròn, nhưng chiếc jeep vẫn không hề xê xích. Tâm trí anh cuống cuống hoảng sợ khi biết chắc Josh và Kristen đang gặp nguy hiểm.

Anh bỏ chân ra khỏi chân ga, truyền động cầu trục rồi thử lại lần nữa. Lần này chiếc xe bắt đầu nhúc nhích, gương hai bên gãy rụp, những mảnh vỡ lao xạo đổ dồn vào xe. Với cú giật mạnh cuối cùng, chiếc xe thoát được khỏi đồng đồ nát. Katie kéo cửa xe nhưng vô ích, Alex phải xoay người đá

thì cửa mới bật mở. Katie liền nhảy vào xe.

Alex quay xe và tăng tốc, phóng ào lên đường vừa khi những chiếc xe cứu hỏa ập tới. Anh không nói lời nào khi dậm chân phanh xuống sát sàn xe. Alex chưa bao giờ hoảng sợ tới vậy trong đời.

Rẽ vào khúc cua, con đường sỏi hiện ra. Alex cua gắt, chiếc xe trượt đi. Đuôi xe giật mạnh, anh tiếp tục tăng tốc. Phía trước, anh nhận ra hai căn nhà, ánh đèn sáng rọi ra từ cửa sổ nhà Katie. Không có bóng dáng xe Kevin, anh thở hắt ra rồi mới nhận thấy mình đã nín thở này giờ.

\*\*\*

Nghe thấy tiếng xe lao xuống con đường sỏi, Kevin giật mình tỉnh dậy.

Cảnh sát, hấn nghĩ, và vô thức đưa cái tay gãy lên tìm khẩu súng. Hấn hét lên vì đau và hoảng hốt nhận ra khẩu súng đã biến đâu mất. Lúc này nó còn nằm trên ghế trước mà sao giờ không thấy đâu nữa, mọi chuyện thật khó hiểu.

Hấn ra khỏi xe, nhìn lên đường. Chiếc jeep xuất hiện trong tầm mắt, cái xe ở chỗ bãi đỗ của cửa hàng, cái xe suýt đâm chết hấn. Nó dừng lại và Erin nhảy ra. Thoạt tiên hấn không tin nổi mình may mắn tới vậy, nhưng rồi hấn nhớ ra cô sống ở đây và đó chính là lý do hấn tới.

Bàn tay lành của hấn run bần bật khi hấn mở cốp xe, lấy cái nạy ra. Hấn thấy Erin cùng gã nhân tình đang phóng nhanh tới thềm. Hấn lão đảo lê bước về phía nhà cô, không muốn và không thể dừng lại, vì Erin là vợ hấn và hấn yêu cô và gã tóc muối tiêu phải chết.

\*\*\*

Alex phanh kít lại trước ngôi nhà và cả hai nhảy ra nhanh như chớp, lao tới cửa, gọi tên bọn trẻ. Katie vẫn cầm khẩu súng. Họ tới cửa vừa lúc Josh mở cửa, và ngay khi nhìn thấy con trai, Alex liền ôm siết thằng bé trong tay. Kristen ào ra từ phía sau đi văng, chạy ào về phía họ. Alex dang tay ra, đón lấy con bé dễ dàng khi nó nhảy phóc lên.

Katie đứng ngay trên ngưỡng cửa, nhìn ba bố con mà rơi nước mắt nhẹ nhõm. Kristen cũng với tay ra đòi cô, Katie liền bước lại gần hơn, đón nhận cái ôm của Kristen với niềm hạnh phúc nghẹn ngào.

Chìm trong đợt sóng cảm xúc trào dâng, cả bốn người không ai để ý thấy Kevin đã xuất hiện ở bậc cửa, cái nạy giờ cao. Hấn vung mạnh, Alex ngã sập xuống sàn, bọn trẻ mất đà ngã ngửa ra sau, hoảng hốt khiếp sợ.

Kevin nghe thấy tiếng “thụp” đầy thỏa mãn khi cái nạy giáng xuống, cảm thấy sự rung chuyển truyền lên cánh tay. Gã tóc muối tiêu đã nằm sóng soài trên sàn còn Erin thì gào thét.

\*\*\*

Trong giây phút ấy, Alex và bọn trẻ là tất cả cuộc đời Katie, theo bản năng cô lao về phía Kevin, đẩy bật hấn ra khỏi cửa. Chỉ có hai bậc thềm, nhưng như thế là đủ, Kevin loạng choạng ngã ngửa ra đất.

Katie quay phắt lại. “Đóng cửa lại!” cô gào lên, và ngay khi nghe tiếng cô, Kristen liền chạy ra.

Cái nạy rơi xuống một bên, Kevin cố trở người để đứng dậy. Katie giờ súng lên, chĩa vào Kevin ngay khi hấn đứng dậy được. Hấn loạng choạng, suýt mất thăng bằng, mặt hấn trắng nhợt. Hấn dường như không tập trung nổi và Katie thấy nước mắt dâng lên trong mắt mình.

“Tôi đã từng yêu anh,” cô nói. “Tôi đã lấy anh vì tôi yêu anh.”

Hấn nghĩ đó là Erin, nhưng tóc cô nàng ngắn và sẫm màu, còn tóc Erin màu vàng. Lão đảo tiến một bước, hấn suýt ngã. Sao cô lại nói với hấn điều này nhỉ?

“Sao anh lại đánh tôi?” cô gào lên. “Tôi không hiểu nổi tại sao anh đã hứa mà lại không thể chấm dứt việc đó.” Bàn tay cô run rẩy và cô cảm giác khẩu súng nặng quá, nặng khủng khiếp. “Anh đánh tôi ngay tuần trăng mật vì tôi để quên kính bên bể bơi...”

Giọng nói đúng là của Erin rồi, hấn tự hỏi phải chăng hấn đang mơ.

“Anh yêu em,” hấn trệu trạo. “Anh lúc nào cũng yêu em. Anh không hiểu sao em lại bỏ anh đi.”

Cô cảm nhận được tiếng nức nở đang dâng lên trong lồng ngực, vặn siết tới nghẹt thở. Những lời nói của cô cứ tuôn trào, lộn xộn tới nghĩa, nhưng không dừng lại được, chất chồng tâm sự của bao nhiêu năm khốn khổ. “Anh không cho tôi lái xe, không cho tôi kết bạn, anh giữ hết tiền bạc khiến tôi phải xin anh từng xu. Tôi muốn biết tại sao anh nghĩ anh có thể làm thế với tôi. Tôi là vợ anh và tôi đã yêu anh cơ mà!”

Kevin không đứng vững được nữa. Máu rỏ từ những ngón tay và cánh tay hấn xuống đất,

nhảy nhụa và khiến hấn rối trí. Hấn muốn nói chuyện với Erin, muốn tìm cô, nhưng đây không phải sự thật. Hấn đang ngủ, Erin nằm bên cạnh hấn, họ đang ở Dorchester. Rồi những ý nghĩ của hấn cứ nhảy cách quãng liên tục, lúc này hấn đang đứng trong một căn hộ bẩn thỉu và có một người đàn bà đang khóc lóc.

“Xốt pizza dính trên trán nó,” hấn lẩm bẩm, loạng choạng bò về phía trước. “Trên trán thằng bé bị bắn chết ấy, nhưng mẹ nó bị ngã cầu thang và bọn anh đã bắt giữ gã Hy Lạp.”

Cô không hiểu hấn đang nói gì, không hiểu hấn muốn gì ở cô. Cô căm thù hấn, nỗi oán giận đã chất ngất qua nhiều năm tháng. “Tôi nấu cho anh ăn, lau dọn nhà cửa cho anh, nhưng chẳng có ý nghĩa gì! Tất cả những gì anh làm là uống rượu và đánh tôi!”

Kevin lão đảo, chùng như sắp ngã. Hấn nói líu nhíu, nghe không hiểu nổi. “Chẳng có dấu chân nào trên tuyết. Nhưng các chậu hoa vỡ hết rồi.”

“Lẽ ra anh nên để mặc tôi bỏ đi! Lẽ ra anh không nên bám theo tôi! Anh đừng có tới đây có phải tốt không! Sao anh không để mặc tôi bỏ đi hả? Anh đã bao giờ yêu tôi đâu!”

Kevin loạng choạng bước về phía cô, nhưng lần này hấn vội lấy khẩu súng, cố hất văng nó ra. Tuy vậy lúc này hấn yếu lắm rồi, mà cô thì đang giữ chặt lấy khẩu súng. Hấn cố chộp lấy cô, nhưng hấn gào lên đau đớn khi bàn tay gầy của hấn chạm vào cánh tay cô. Hành động theo bản năng, hấn huých vai vào người cô, hất cô vào hông nhà. Hấn phải lấy khẩu súng khỏi tay cô rồi gí vào thái dương cô. Hấn nhìn trân trân đôi mắt to rực lửa căm thù của cô, kéo cô lại gần, đưa bàn tay lạnh với tìm cò súng, đè cả người lên người cô.

Thấy nòng súng sạt qua đầu ngón tay mình, theo phản xạ hấn liền giằng lấy khẩu súng. Hấn cố đẩy khẩu súng về phía cô, nhưng nó đi chệch hướng, chĩa xuống đất.

“Tôi đã từng yêu anh!” cô thốt thức, vắt kiệt sức lực và lòng oán giận để chống trả lại hấn, rồi bỗng nhiên hấn cảm thấy có cái gì đó đổi hướng, trong thoáng chốc rõ ràng là nó quay ngược lại.

“Thế thì đáng lẽ cô không bao giờ được rời bỏ tôi,” hấn thì thào, hơi thở nồng nặc mùi cồn. Hấn kéo cò và khẩu súng nổ đoàng, thế là hấn biết mọi chuyện sắp kết thúc rồi. Cô sắp chết vì hấn từng nói với cô rằng hấn sẽ tìm ra cô và giết cô nếu cô còn bỏ trốn lần nữa. Hấn sẽ giết bất kỳ gã nào yêu cô.

Nhưng lạ lùng sao, Erin không ngã xuống, thậm chí không chùn bước. Trái lại, cô đang giương đôi mắt xanh lục khiếp đảm nhìn hấn, nhìn trân trối vào mắt hấn.

Rồi hấn thấy có gì đó cháy trong bụng mình, là lửa. Chân trái của hấn chuội đi, hấn cố đứng thẳng người lên, nhưng cơ thể hấn không còn thuộc về hấn nữa. Hấn ngã sập xuống thềm,

tay ôm bụng.

“Về với anh đi,” hắn thì thào. “Làm ơn.”

Máu tuôn ra từ vết thương, trào qua các ngón tay hắn. Phía trên hắn, hình ảnh Erin trở nên chập chờn. Tóc vàng rồi lại tóc nâu. Hắn nhìn thấy cô dạo họ đi trắng mặt, cô mặc bikini, rồi cô để quên kính mát, cô quá xinh đẹp tới nỗi hắn không hiểu tại sao cô lại muốn lấy hắn.

Xinh đẹp. Cô lúc nào cũng xinh đẹp, hắn nghĩ, rồi hắn lại thấy mệt rũ. Hơi thở hắn trở nên đứt quãng rồi hắn bắt đầu thấy lạnh, lạnh ngắt, và hắn bắt đầu run. Hắn thở hắt ra một lần nữa, âm thanh nghe như tiếng lốp xe bị xì. Ngực hắn thôi phập phồng. Mắt hắn trợn trừng, không hiểu chuyện gì đã xảy ra.

Katie đứng nhìn xuống hắn, run lấy bầy. *Không, cô nghĩ. Tôi sẽ không bao giờ đi với anh. Tôi chưa bao giờ muốn trở lại.*

Nhưng Kevin không biết điều cô đang nghĩ, vì hắn chết rồi, và cô nhận ra rằng cuối cùng mọi chuyện đã thật sự kết thúc.

## 41



Gần như suốt đêm đó bệnh viện giữ Katie lại để theo dõi, cuối cùng cũng cho cô về. Sau đó, Katie lưu lại trong phòng chờ của bệnh viện, cho tới khi biết Alex không làm sao cô mới về.

Cú bổ của Kevin suýt làm rạn sọ Alex, anh vẫn đang bất tỉnh. Ánh bình minh rọi qua những ô cửa sổ nhỏ hình chữ nhật của phòng đợi. Các y tá và bác sĩ đổi ca, căn phòng dần đầy người: một em bé bị sốt, một người đàn ông khó thở. Một người phụ nữ mang thai cùng chồng đang lo sợ bước vội qua cánh cửa xoay. Mỗi lần nghe tiếng bác sĩ, cô lại nhìn lên, hy vọng sẽ được phép vào thăm Alex.

Những vết thâm tím hắn trên mặt và cánh tay cô, đầu gối cô sưng vù lên gấp đôi bình thường, nhưng sau khi chụp X-quang và kiểm tra, bác sĩ chỉ đưa cô mấy túi đá chườm vết thâm và thuốc Tylenol để giảm đau. Ông cũng là vị bác sĩ khám cho Alex, nhưng ông không thể nói chắc với cô khi nào Alex tỉnh lại được và cho biết phim chụp cắt lớp chưa thể cho kết luận cuối

cùng. “Đầu chắc bị nghiêm trọng đấy,” ông bảo cô. “Hy vọng mấy tiếng nữa chúng ta có thể biết rõ hơn.”

Cô không thể suy nghĩ, không thể ăn, không thể ngủ, không thể ngừng lo. Bà Joyce đã đưa bọn trẻ từ bệnh viện về nhà và Katie cầu mong chúng không gặp ác mộng. Cầu mong chúng mãi mãi không gặp ác mộng. Cầu mong sao Alex sẽ bình phục hoàn toàn. Cầu trời được như thế.

Cô sợ nhắm mắt vì cứ hễ khép mi là Kevin lại hiện ra. Cô thấy những vết máu trên mặt và áo hần, thấy đôi mắt điên dại của hần. Bằng cách nào đó, hần đã lần ra cô; bằng cách nào đó, hần đã tìm thấy cô. Hần đã tới Southport để lôi cô về nhà hoặc giết cô, và hần đã suýt thành công. Chỉ trong một đêm, hần đã phá vỡ ảo tưởng mong manh về sự an toàn mà cô đã kỳ công vun đắp kể từ khi tới thị trấn này.

Những hình ảnh khủng khiếp về Kevin cứ hiện về, trở đi trở lại không ngừng với vô số biến thể, đôi khi thay đổi hoàn toàn; có những lúc cô thấy mình đầm đìa máu nằm chết trên thềm, trùng trùng nhìn gã đàn ông cô căm hận. Mỗi lần như thế, cô lại vô thức dò dẫm trên bụng mình, tìm kiếm những vết thương không tồn tại, nhưng rồi cô lại trở lại là mình, đang ngồi trong bệnh viện, đợi chờ dưới những bóng đèn huỳnh quang.

Cô lo lắng cho Kristen và Josh. Chúng sẽ sớm tới đây; bà Joyce sẽ đưa bọn nhỏ tới thăm bố. Cô cứ nghĩ không biết bọn nhỏ có ghét cô vì mọi chuyện đã xảy ra không, ý nghĩ ấy khiến mắt cô cay xè. Cô đưa tay ôm mặt, ước gì cô có thể chui vào một cái hố thật sâu để không ai còn tìm được nữa. Thế thì Kevin sẽ không bao giờ tìm ra cô, cô nghĩ, nhưng rồi nhớ lại rằng cô đã thấy hần chết trên thềm. Câu *Hần chết rồi* vang vẳng như một lời chú cứ ám ảnh mãi trong cô.

“Katie!”

Cô nhìn lên thì thấy vị bác sĩ điều trị cho Alex.

“Giờ tôi có thể cho cô trở lại rồi,” ông nói. “Anh ấy đã tỉnh được mười phút. Anh ấy vẫn đang ở trong phòng chăm sóc đặc biệt nên cô không được ở lại lâu đâu, nhưng anh ấy muốn gặp cô.”

“Anh ấy ổn chứ?”

“Hiện thời thì mọi sự tốt đẹp như chúng tôi mong đợi. Anh ấy bị bổ một nhát nặng đấy.”

Cô tập tễnh đi theo ông bác sĩ vào phòng Alex. Cô lấy một hơi thật sâu và thẳng lưng trước khi bước vào, tự nhủ rằng mình sẽ không khóc.

Phòng chăm sóc đặc biệt đặt đầy máy móc và đèn sáng chói mắt. Alex nằm trên chiếc giường trong góc phòng, một tấm băng quấn quanh đầu anh. Anh quay mặt về phía cô, mắt mở hé. Một cái máy kêu bíp bíp đều đều bên cạnh anh. Cô bước tới bên anh, nắm lấy bàn tay anh.

“Các con sao rồi?” anh thì thầm. Từng từ thốt ra chậm chậm. Nặng nhọc.

“Chúng không sao anh ạ. Chúng ở cùng bà Joyce. Bà ấy đưa chúng về nhà.”

Một nụ cười yếu ớt, hầu như không thể nhận thấy phớt qua trên môi anh.

“Còn em?”

“Em ổn.” Cô gật đầu.

“Yêu em,” anh nói.

Tất cả những gì cô có thể làm là không òa khóc lần nữa. “Em cũng yêu anh, Alex.”

Mi mắt anh trĩu xuống, ánh mắt không thể tập trung “Chuyện gì xảy ra vậy?”

\*\*\*

Cô kể vắn tắt cho anh về mười hai giờ qua, nhưng giữa chừng cô thấy mắt anh khép lại. Gần trưa hôm ấy khi tỉnh lại lần nữa, anh đã quên mất những phần cô đã kể, cô bèn kể lại cho anh nghe, cố lấy giọng bình tĩnh và làm như không có gì nghiêm trọng.

Bà Joyce đưa Josh và Kristen qua, và dù trẻ con thường không được phép vào phòng chăm sóc đặc biệt, vị bác sĩ vẫn cho chúng vào thăm bố vài phút. Kristen đã vẽ cho anh bức tranh một người đàn ông nằm trên giường bệnh, hoàn thiện bức vẽ bằng dòng chữ bút chì màu viết nguệch ngoạc MAU KHỎE NHÉ BỐ; Josh thì đưa cho anh một cuốn tạp chí câu cá.

Tối trưa, Alex dần tỉnh táo hơn. Sang chiều, anh không còn trong trạng thái lúc tỉnh lúc mê nữa, và dù vẫn kêu ca về cơn đau đầu khủng khiếp, ký ức của anh ít nhiều đã hồi phục. Giọng anh khỏe hơn và khi anh nói với cô y tá là anh thấy đói, Katie mỉm cười nhẹ nhõm, cuối cùng cô cũng biết chắc rằng anh sẽ ổn.

\*\*\*

Ngày hôm sau Alex được ra viện, ông cảnh sát trưởng tới thăm họ ở nhà bà Joyce để cho họ biết những kết luận chính thức. Ông thông báo với họ rằng nồng độ cồn trong máu Kevin quá cao nên thực chất hấn đã tự đầu độc bản thân. Kết hợp với sự mất máu mà hấn phải chịu

đựng, việc hấn vắn còn tỉnh táo quả là một điều kỳ diệu, thật không tài nào hiểu nổi. Katie chẳng nói gì, cô chỉ có thể nghĩ rằng họ không biết gì về Kevin, không hiểu gì về những con ác quỷ xui khiến hấn.

Khi ông cảnh sát trưởng về rồi, Katie ra ngoài đứng dưới trời nắng, cố giải nghĩa những cảm giác của mình. Dù đã kể với cảnh sát trưởng những chuyện xảy ra đêm đó, nhưng cô không nói tất cả. Cô cũng không nói hết với Alex - làm sao cô nói được, khi mà chính cô cũng chừng như không hiểu nổi? Cô không nói với họ rằng sau khi Kevin chết còn cô chạy bổ tới bên Alex, cô đã khóc cho cả hai người. Không thể tin nổi tại sao trong khi hồi tưởng lại nỗi khiếp đảm trước những giờ phút cuối với Kevin, cô cũng hồi tưởng lại những ngày hạnh phúc gần gũi bên nhau - họ từng cười với những trò đùa riêng tư và nằm ườn thư giãn trên đi văng cùng nhau.

Cô không biết làm sao để điều hòa được những mảnh đối lập của quá khứ và nỗi khiếp sợ về những gì vừa trải qua. Nhưng còn có một điều nữa, một điều mà cô không hiểu: cô ở lại nhà bà Joyce vì cô sợ phải về nhà.

Chiều hôm đó, Alex và Katie đứng trong bãi đỗ xe, nhìn dăm dăm đống tàn tro còn lại của cửa hàng tạp hóa. Đây đó cô vẫn thấy những thứ có thể nhận ra: cái đi văng cháy dở, nằm trên đồng đất đá; một cái giá vốn để đồ tạp phẩm; một bồn tắm đã bị cháy sém phần đáy.

\*\*\*

Hai người lính cứu hỏa đang bới đồng đổ nát. Alex đề nghị họ tìm cái két an toàn anh để trong tủ quần áo. Anh đã tháo băng bột đầu, Katie nhìn thấy chỗ người ta cạo tóc đi để khâu, chỗ đó bị thâm tím và sưng vù.

“Em xin lỗi,” Katie nói khẽ. “Về mọi thứ.”

Alex lắc đầu. “Đâu phải lỗi của em. Em đâu có làm ra chuyện đó.”

“Nhưng Kevin tới là để tìm em...”

“Anh biết,” anh nói. Anh im lặng một lát. “Kristen và Josh đã kể cho anh nghe chuyện em giúp bọn nhỏ ra khỏi nhà ra sao. Josh kể sau khi giữ được Kevin, em bảo chúng chạy đi. Thằng bé nói em đã đánh lạc hướng hấn. Anh phải cảm ơn em mới đúng.”

Katie nhắm mắt lại. “Sao anh lại cảm ơn em về điều đó. Nếu có chuyện gì xảy ra với bọn trẻ, em nghĩ mình không sống nổi mất.”

Anh gật đầu nhưng không dám nhìn cô. Katie đá một bụm tro dạt vào bãi đỗ xe. “Anh định sẽ làm gì? Với cửa hàng ấy?”

“Xây lại thôi, anh nghĩ thế.”

“Anh sẽ sống ở đâu?”

“Giờ anh chưa biết. Mấy bố con anh sẽ ở nhà bà Joyce một thời gian, nhưng anh sẽ cố tìm chỗ nào yên tĩnh, quang cảnh dễ chịu chút. Đằng nào cũng chưa làm việc được nên anh sẽ cố tận hưởng thời gian thanh thoi vậy.”

Cô thấy lòng mình chùng xuống. “Em không tưởng tượng được lúc này anh cảm thấy thế nào nữa.”

“Tê liệt. Thương con. Bàng hoàng.”

“Và tức giận nữa chứ?”

“Không,” anh nói. “Anh đâu có tức giận.”

“Nhưng anh đã mất mọi thứ.”

“Không phải mọi thứ,” anh nói. “Không phải những thứ quan trọng. Bọn trẻ an toàn. Em an toàn. Đó mới là những gì anh quan tâm. Đây” - anh vừa nói vừa nhìn quanh - “chỉ là đồ đạc mà thôi. Hầu hết có thể thay mới. Chỉ cần có thời gian thôi.” Nói xong, anh liếc thấy một cái gì đó trong đất đá. “Đợi anh một giây nhé,” anh nói.

Anh bước tới một đồng đồ nát nham nhở và lôi ra một cái cần câu nằm chệch giữa những tấm ván cháy sém. Nó bám đầy muội than nhưng trông có vẻ còn nguyên. Và lần đầu tiên từ khi tới đây, anh mỉm cười.

“Josh thấy cái này chắc vui lắm đây,” anh nói. “Anh chỉ ước sao có thể tìm thấy một con búp bê của Kristen.”

Katie vòng hai tay trước ngực, cảm thấy lệ tràn trong mắt. “Em sẽ mua cho con bé một con mới.”

“Em không phải làm thế đâu. Anh có bảo hiểm mà.”

“Nhưng em muốn thế. Nếu không vì em thì chuyện này đã không bao giờ xảy ra.”

Anh nhìn cô. “Anh biết mình đang bước vào chuyện gì ngay từ lần đầu mời em đi chơi.”

“Nhưng anh đâu có lường trước được chuyện này.”

“Phải,” anh thừa nhận. “Không phải thế này. Nhưng mọi chuyện sẽ ổn thôi.”

“Sao anh có thể nói thế được?”

“Vì đó là sự thật. Chúng ta vẫn sống sót, đó mới là quan trọng.” Anh nắm lấy bàn tay cô và cô cảm thấy những ngón tay anh đan vào ngón tay cô. “Anh chưa có cơ hội nói với em rằng anh rất tiếc.”

“Sao anh lại nói vậy?”

“Vì mất mát của em.”

Cô biết anh đang nói về Kevin và cô không chắc phải nói gì. Dường như anh hiểu rõ rằng cô vừa yêu vừa căm thù chồng mình. “Em chưa bao giờ muốn anh ta chết,” cô cất tiếng. “Em chỉ muốn bỏ đi thôi.”

“Anh biết mà.”

Cô quay sang anh như muốn dò hỏi. “Anh sẽ ổn chứ? Sau tất cả chuyện này ấy?”

“Anh nghĩ điều đó phụ thuộc vào em.”

“Em ư?”

“Tình cảm của anh không hề thay đổi. Anh vẫn yêu em, nhưng em cần nghĩ xem tình cảm của em có thay đổi không.”

“Tình cảm của em không thay đổi.”

“Vậy chúng ta sẽ tìm được cách cùng nhau vượt qua tất cả chuyện này vì anh biết anh muốn sống phần đời còn lại bên em.”

Cô chưa kịp đáp thì một người lính cứu hỏa gọi họ, họ liền quay về hướng anh ta. Anh ta đang cố lôi thứ gì đó ra khỏi đồng đồ nát, và khi đứng dậy được, anh ta cầm một cái két sắt nhỏ.

“Anh nghĩ nó có bị hư hại gì không?” Katie nói.

“Chắc không đâu,” Alex đáp. “Nó chống nhiệt mà. Vì thế nên anh mới mua nó.”

“Có gì trong đó vậy anh?”

“Chủ yếu là giấy tờ thôi, nhưng anh sẽ cần tới chúng. Một số đĩa lưu ảnh và phim âm bản. Những thứ anh muốn gìn giữ.”

“Em mừng vì họ đã tìm thấy nó.”

“Anh cũng thế,” anh nói. Anh ngừng lại. “Vì trong đó cũng có một thứ cho em đấy.”

## 42



Sau khi thả Alex xuống nhà bà Joyce, cuối cùng Katie cũng lái xe về nhà, cô không muốn trở về nhưng biết mình không thể bỏ hẳn nơi thân thuộc ấy. Dù không định sống ở đó nữa thì cô cũng cần đóng gói một số đồ dùng cá nhân.

Bụi bay lên từ con đường sỏi, cô lách qua các ổ gà rồi dừng xe trước cửa. Cô ngồi trong chiếc jeep - méo móp và xây xát, nhưng vẫn chạy tốt - nhìn ra cửa nhà, nhớ lại cảnh Kevin mất máu đến chết trên thềm nhà cô, mắt hấn cứ mở trừng nhìn cô.

Cô không muốn nhìn thấy dấu máu. Cô sợ mở cửa thì sẽ phải nhớ lại vẻ mặt Alex khi Kevin tấn công anh. Cô nghe rõ mồn một tiếng Kristen và Josh hoảng loạn gào thét khi chúng bám lấy bố. Cô chưa đủ sức gọi dậy tất cả chuyện đó.

Thế nên cô bèn bước sang nhà Jo. Trong tay cô là bức thư Alex đã đưa cho. Khi cô hỏi anh sao anh lại viết cho cô, anh lắc đầu. “Không phải thư anh viết đâu,” anh nói. Cô đăm chiêu nhìn anh, khó hiểu. “Đọc xong em sẽ hiểu,” anh nói với cô.

Khi đi sang nhà Jo, cô cảm thấy một thoáng ký ức bỗng nhiên sống dậy. Có gì đó đã xảy ra vào đêm lửa cháy. Cô đã nhìn thấy điều gì đó nhưng không thể nhận định rõ ràng. Hễ cô cảm thấy lý trí của mình sắp sáng tỏ thì ký ức ấy lại lẩn khuất. Khi tới gần nhà Jo cô bước chậm lại, khuôn mặt hiện rõ sự bối rối.

Kia là ô cửa sổ giếng đầy mạng nhện, một cánh cửa chớp đã rơi xuống đất, nằm chổng chơ trên cỏ. Lan can ngoài hiên đã mục nát, cô có thể thấy cỏ dại mọc lên giữa những tấm ván.

Mắt nhìn thấy mọi thứ, nhưng trí não cô không tài nào tiếp nhận nổi cảnh tượng trước mắt: nắm cửa hỏng treo lủng lẳng trên cửa, bụi đất bám trên các cửa sổ như thể bao năm rồi chúng không được lau chùi.

Không rèm cửa...

Không thảm chùi chân...

Không chuông gió...

Cô chần chừ, cố hiểu những gì mình đang nhìn thấy. Mọi thứ thật kỳ quái và phi lý đến lạ thường, như thể cô đang mộng du vậy. Càng lại gần, cô thấy ngôi nhà trước mặt mình dường như càng mục nát nặng.

Cô chớp mắt, để ý thấy cánh cửa đã hư hỏng nửa trên, có một đường nứt chạy ở giữa.

Cô chớp mắt lần nữa và thấy một phần của bức tường, ở góc trên, đã sứt mẻ, để lại một lỗ hổng lỏm chỏm.

Cô chớp mắt lần thứ ba và nhận ra rằng nửa dưới của cửa sổ đã mục vỡ; những mảnh kính rải rác trên thềm.

Katie bước lên thềm, không ngăn mình được. Cô vươn người qua cửa sổ ngó vào căn nhà tối đen.

Bụi bẩn, đồ đạc hỏng hóc, hàng đồng rác. Không sơn sửa, không lau dọn gì cả. Lập tức, Katie bước ra thềm, suýt ngã dúm dúm vì bậc tam cấp vỡ. Không. Không thể nào, đơn giản là không thể. Chuyện gì đã xảy ra với Jo, và mọi thứ chị ấy sang sửa cho căn nhà nhỏ này đâu rồi? Katie đã nhìn thấy Jo treo chuông gió. Jo đã qua nhà cô, phàn nàn chuyện phải sơn tường và dọn nhà. Họ đã uống cà phê, uống rượu và ăn pho mát, Jo đã trêu chọc cô về chuyện cái xe đạp. Jo đã gặp cô sau khi tan ca và họ đã tới một quán bar. Cô phục vụ đã nhìn thấy hai người họ. Katie đã gọi rượu cho cả hai...

*Nhưng cốc của Jo không hề được động tới, cô nhớ lại.*

Katie day day hai thái dương, tâm trí cô vận động, tìm kiếm những câu trả lời. Cô nhớ rằng Jo đã ngồi trên bậc thềm khi Alex thả cô xuống trước nhà. Cả Alex cũng đã nhìn thấy chị ấy...

*Mà anh ấy nhìn thấy thật không nhỉ?*

Katie quay lưng rời khỏi ngôi nhà mục nát. Jo có thực. Chị ấy không thể nào chỉ là một ảo

ảnh từ trí tưởng tượng của cô được. Cô chưa từng tạo ra hình ảnh chị ấy.

*Nhưng Jo thích mọi thứ mình làm: chị ấy uống cà phê cùng kiểu với mình, chị ấy thích những bộ quần áo mình mua, ý kiến của chị ấy về mọi người ở quán Ivan phản chiếu ý nghĩ của chính cô.*

Hàng tá chi tiết ngẫu nhiên đột nhiên bắt đầu ập đến trong tâm trí cô và những giọng nói giành giật nhau trong đầu cô...

Chị ấy sống ở đây!

*Thế tại sao nó lại hoang tàn tới vậy?*

Chúng tôi đã cùng nhau ngắm sao trời!

*Cô chỉ ngắm sao một mình thôi, thế nên giờ cô vẫn mù tịt tên các vì sao đấy.*

Chúng tôi đã uống rượu trong nhà tôi!

*Cô chỉ đọc ẩm thôi, thế nên cô mới mơ màng như vậy.*

Chị ấy đã nói với tôi về Alex! Chị ấy muốn chúng tôi đến với nhau!

*Chị ấy chưa bao giờ nhắc tới tên anh ấy cho tới khi cô tự biết, và ngay từ đầu cô đã thích anh ấy rồi.*

Chị ấy là chuyên gia tư vấn của bọn trẻ!

*Đó chính là cái cớ cô dùng để không bao giờ nói với Alex về chị ấy.*

Nhưng...

Nhưng...

Nhưng...

Từng chút một, những câu trả lời tới ào ạt: lý do cô chưa bao giờ biết họ của Jo hay thấy chị ấy lái xe... lý do Jo chưa bao giờ mời cô sang nhà hay chấp nhận lời đề nghị qua sơn nhà giúp của cô... lý do Jo có thể thành linh xuất hiện bên cạnh Katie trong bộ dạng đang mặc đồ chạy bộ...

Katie cảm thấy có điều gì đó vụn vỡ trong cô khi mọi thứ đầu lại về chỗ đó.

Cô đột nhiên nhận ra rằng Jo chưa từng tồn tại.

## 43



Vẫn cảm thấy như thể đang chiêm bao, Katie lê bước trở lại nhà mình. Cô ngồi xuống chiếc xích đu và nhìn chằm chằm sang nhà Jo, tự hỏi không biết có phải mình đã điên hẳn rồi không.

Cô biết rằng trẻ con thường hay có trò tạo ra những người bạn tưởng tượng, nhưng cô đâu còn là con nít. Và phải, khi tới Southport cô đang bị stress nặng nề. Cô độc và không bạn bè, chạy trốn và luôn phải cảnh giác, khiếp sợ rằng Kevin đang tới gần - ai có thể không căng thẳng cho được? Nhưng thế có đủ để gọi ra chuyện sáng tạo một người bạn thân không? Có thể các nhà tâm lý sẽ bảo là có, nhưng cô không chắc lắm.

Vấn đề là cô không muốn tin vào chuyện đó. Cô không muốn tin vì mọi thứ có cảm giác rất... *thật*. Cô nhớ được những cuộc trò chuyện ấy, vẫn còn thấy được biểu cảm của Jo, vẫn còn nghe thấy giọng chị ấy cười. Những ký ức của cô về Jo cảm giác chân thật hết như những ký ức về Alex vậy. Tất nhiên, anh ấy cũng có thể không phải là thật. Có lẽ cô cũng đã tạo ra anh ấy. Cả Josh và Kristen nữa. Chắc cô đang nằm bẹp trên giường của một nhà thương điên ở đâu đó, chìm trong thế giới tưởng tượng tách biệt của riêng mình. Cô lắc đầu, tuyệt vọng và bối rối, nhưng...

Nhưng có một điều khác đang giày vò tâm trí cô, một điều cô chưa thể định hình rõ ràng. Cô đang quên một điều gì đó. Một điều quan trọng.

Dù cố hết sức, dường như cô vẫn không thể nghĩ ra. Những sự kiện dồn dập mấy ngày qua đã khiến cảm xúc của cô kiệt quệ và hoảng hốt. Cô nhìn lên. Hoàng hôn bắt đầu trải ra cả bầu trời và nhiệt độ đang giảm xuống. Gần những hàng cây, sương mù bắt đầu dâng lên.

Rời mắt khỏi nhà Jo - Katie luôn quy chiếu căn nhà ấy như thế, bất chấp những ý nghĩ lúc này - cô lấy lá thư ra rồi xem xét. Bì thư không đề gì cả.

Lá thư chưa mở ấy có cái gì đó thật đáng sợ, dù cô không rõ tại sao. Có thể là vì vẻ mặt của Alex khi anh đưa nó cho cô... chẳng hiểu sao cô biết lá thư ấy không chỉ nghiêm túc, mà còn rất quan trọng với anh, và cô tự hỏi sao anh chưa hề nói gì với cô về nó.

Cô không biết nữa, nhưng trời sẽ mau tối và cô biết mình không còn nhiều thời gian. Lật phong bì lại, cô mở niêm phong. Trong ánh sáng chiều tà, cô lướt ngón tay lên tờ giấy kẻ ngang màu vàng rồi mở xấp giấy ra. Cuối cùng, cô bắt đầu đọc.

*Gửi người phụ nữ mà chồng tôi yêu,*

*Có lẽ cô sẽ thấy thật kỳ cục khi đọc những lời này, hãy tin tôi khi tôi nói với cô rằng tôi cũng cảm thấy thật kỳ cục khi cầm bút viết đây. Nhưng nói cho cùng, chẳng có gì ở lá thư này có vẻ bình thường cả. Có quá nhiều điều tôi muốn nói, quá nhiều điều tôi muốn kể cho cô nghe, và ban đầu khi đặt bút xuống trang giấy, mọi thứ đã thật sáng rõ trong tâm trí tôi. Ấy thế nhưng, lúc này đây, tôi đang đánh vật với chính mình mà chẳng biết phải bắt đầu từ đâu nữa.*

*Tôi có thể bắt đầu bằng điều này: tôi đã dần tin rằng trong cuộc đời mỗi con người đều có một bước ngoặt, một loạt cảnh huống đột ngột làm đổi thay mọi thứ. Đối với tôi, khoảnh khắc ấy chính là khi tôi gặp Alex. Dù tôi không biết thời điểm và địa điểm cô đọc lá thư này, tôi biết điều đó có nghĩa là anh ấy yêu cô. Nó cũng có nghĩa anh ấy muốn chia sẻ cuộc đời mình với cô, thế nên chỉ ít chúng ta sẽ luôn có điều đó làm điểm chung.*

*Tên tôi, chắc cô cũng nghe tới rồi, là Carly, nhưng cả đời tôi, chủ yếu bạn bè đều gọi tôi là Jo...*

Katie ngừng đọc, nhìn lá thư trong tay, không thể thẩm thấu được những lời ấy. Hít vào một hơi thật sâu, cô đọc lại những từ đó: *nhưng cả đời tôi, chủ yếu bạn bè đều gọi tôi là Jo...*

Cô giữ chặt những trang giấy, cảm thấy mảnh ký ức mình đang cố khôi phục lại cuối cùng đã hiện rõ. Đột nhiên, cô quay trở lại phòng ngủ lớn nhà Alex vào cái đêm lửa cháy. Cô cảm thấy sức căng trên đôi tay và lưng khi đập chiếc ghế bành văng ra cửa sổ, cảm thấy nỗi sợ trào lên khi bọc Josh và Kristen trong cái chăn bông, chỉ nghe thấy tiếng răng rắc vụn vỡ phía sau lưng. Bỗng nhiên tất cả trở nên sáng rõ, cô nhớ mình đã quay lại và thấy bức chân dung treo trên tường, bức ảnh vợ Alex. Lúc ấy cô đã rất bối rối, trí óc cô bị bủa vây giữa trùng trùng khói lửa và nỗi khiếp sợ.

Nhưng cô đã nhìn thấy khuôn mặt ấy. Phải, cô thậm chí đã bước lên một bước để nhìn rõ hơn.

*Tấm ảnh ấy trông rất giống Jo, cô nhớ mình đã nghĩ như thế, dù tâm trí cô không giải*

thích nổi điều đó. Nhưng giờ đây, khi ngồi ngoài thềm, dưới bầu trời đang chầm chậm vào đêm, cô biết chắc chắn rằng mình đã nhầm. Nhầm mọi thứ. Cô đưa mắt nhìn lại căn nhà của Jo.

Bức hình ấy giống Jo, đột nhiên cô nhận ra, vì đó *chính là* Jo. Bỗng dưng, cô thấy một mảnh ký ức nửa hiện ra, từ buổi sáng đầu tiên Jo sang chơi.

*Bạn bè tôi gọi tôi là Jo, chị ấy đã tự giới thiệu như thế.*

Ôi Chúa ơi.

Katie tái mặt.

Chợt cô nhận ra rằng mình không hề tưởng tượng ra Jo. Cô không tạo ra chị ấy.

Jo đã ở đây, cô thấy cổ họng mình se thắt lại. Không phải vì cô không tin chuyện đó, mà vì cô chợt hiểu rằng Jo - người bạn duy nhất, người bạn đích thực của cô, người luôn cho cô những lời khuyên sáng suốt, người luôn ủng hộ, người bạn tâm tình - sẽ không bao giờ trở lại nữa.

Họ sẽ không bao giờ còn uống cà phê, họ sẽ không bao giờ còn uống chung chai rượu, họ sẽ không bao giờ còn sang hiên nhà nhau chơi được nữa. Cô sẽ không bao giờ còn được nghe tiếng Jo cười hay nhìn chị ấy nhướn đôi mày. Cô sẽ không bao giờ còn được nghe Jo phàn nàn về chuyện phải lao động chân tay, và cô bắt đầu khóc, tiếc thương người bạn tuyệt vời chưa từng có cơ hội gặp gỡ trong đời thực.

\*\*\*

Không rõ thời gian đã trôi qua bao lâu cô mới bắt đầu đọc tiếp được. Trời đã sẩm tối, cô bèn thở dài đứng dậy mở cửa chính. Trong nhà, cô ngồi xuống một chiếc ghế bên bàn bếp. Cô nhớ Jo đã từng ngồi trên chiếc ghế đối diện kia, và vì một lý do không giải thích nổi, Katie thấy mình bắt đầu thả lỏng người được rồi.

Được rồi, cô tự nhủ. Tôi đã sẵn sàng nghe những điều chị phải nói ra.

*... nhưng trong đời tôi, chủ yếu bạn bè vẫn gọi tôi là Jo. Xin cứ thoải mái gọi tôi như thế, và tôi chỉ muốn nói cho cô biết rằng, tôi đã coi cô là bạn rồi. Tôi hy vọng tới cuối lá thư này, cô cũng sẽ cảm thấy như thế về tôi.*

*Chết đúng là chuyện lạ thường, thế nên tôi không định làm cô chán khi đi vào chi tiết. Có thể tôi còn mấy tuần mà cũng có thể là mấy tháng, và dù đây là một lời nói sáo rỗng, nhưng thực sự có rất nhiều điều tôi từng xem là quan trọng thì giờ không còn quan trọng nữa. Tôi không đọc báo, không quan tâm tới thị trường chứng khoán, không lo lắng để ý xem trời có mưa vào ngày*

tôi được nghỉ không nữa. Thay vì thế, tôi thấy mình đang hồi tưởng lại những cột mốc trong đời. Tôi nghĩ về Alex, nghĩ lại xem anh trông bảnh bao thế nào hôm chúng tôi cưới nhau. Tôi nhớ lại niềm vui sướng kiệt cùng khi lần đầu được ôm Josh và Kristen trong tay. Chúng là những đứa trẻ vô cùng đáng yêu, và tôi thường đặt chúng trong lòng, nhìn chúng chăm chú trong khi chúng ngủ. Tôi có thể làm thế hàng giờ, cố nghĩ xem chúng có cái mũi của tôi hay Alex, mắt anh ấy hay mắt tôi. Đôi lúc, khi chúng ngủ mơ, nắm tay nhỏ xíu của chúng cứ túm chặt lấy ngón tay tôi, và tôi còn nhớ đã nghĩ rằng mình chưa bao giờ được trải nghiệm hạnh phúc nào lớn lao hơn thế.

Phải đến khi có con tôi mới thực sự hiểu tình yêu nghĩa là gì. Đừng hiểu lầm tôi nhé. Tôi yêu Alex sâu sắc, nhưng tình yêu ấy khác với tình yêu dành cho Josh và Kristen. Tôi không biết phải giải thích sao cho rõ và tôi không biết có cần phải làm thế không nữa. Tất cả những gì tôi biết là dù mang bệnh đi nữa thì tôi vẫn thấy mình thật may mắn vì đã được trải nghiệm cả hai tình yêu ấy. Tôi đã sống một cuộc đời hạnh phúc vẹn tròn và có được thứ tình yêu mà nhiều người không bao giờ biết tới.

Nhưng chẩn đoán bệnh khiến tôi thấy sợ. Tôi cố tỏ ra dũng cảm khi ở bên Alex, bọn trẻ thì vẫn còn quá nhỏ để có thể hiểu rõ chuyện gì đang xảy ra, nhưng trong những phút giây yên tĩnh một mình, nước mắt tôi cứ thế rớt xuống, đôi khi tôi cứ nghĩ không biết có bao giờ nó ngừng rơi được không. Dù tôi biết mình không nên thế, nhưng tôi vẫn thấy day dứt khi nghĩ mình sẽ chẳng bao giờ được đưa các con tới trường, chẳng bao giờ có thêm cơ hội chứng kiến niềm phấn khích của chúng vào buổi sáng Giáng sinh. Tôi sẽ không bao giờ được giúp Kristen sắm váy dạ hội hay xem Josh chơi bóng chày. Có quá nhiều điều tôi sẽ không bao giờ được thấy và làm cùng các con, và đôi khi tôi tuyệt vọng khi nghĩ lúc các con mình kết hôn thì mình chẳng còn là gì ngoài một ký ức xa xăm.

Làm sao tôi có thể nói với chúng rằng tôi yêu chúng khi mà tôi không còn nữa?

Và cả Alex nữa. Anh ấy chính là giấc mơ, là tri kỷ, là người yêu, người bạn của tôi. Anh ấy là một người cha tận tụy, hơn thế, anh ấy còn là người chồng lý tưởng của tôi. Tôi không sao diễn tả được cảm giác ấm áp khi anh ấy ôm tôi trong vòng tay hay cảm giác mong chờ được nằm bên anh ấy mỗi tối. Ở anh ấy có tình cảm yêu thương kiên định, có tình yêu cuộc sống bền bỉ, thế nên tôi càng cảm thấy đau đớn khi hình dung anh ấy sẽ phải sống cô đơn. Đó là lý do tôi nhờ anh ấy chuyển lá thư này tới cô; tôi nghĩ đây là cách khiến anh ấy giữ lời hứa rằng anh ấy sẽ lại tìm một người đặc biệt - một người yêu anh ấy, một người anh ấy có thể yêu. Anh ấy cần điều đó.

Tôi thật may mắn khi được nên duyên vợ chồng với anh ấy năm năm qua và tôi đã được làm mẹ trong khoảng thời gian ngắn hơn thế. Giờ cuộc đời tôi sắp qua rồi và cô sẽ thế chỗ tôi. Cô sẽ trở thành người vợ tới bạc đầu bên Alex, cô sẽ trở thành người mẹ duy nhất mà các con tôi biết rõ. Cô không tưởng tượng được cảm giác khủng khiếp chừng nào khi phải nằm trên giường, nhìn đau đáu chồng con mình và biết trước những điều này, nhận ra rằng mình không thể thay đổi được gì đâu. Đôi khi, tôi mơ sao mình sẽ tìm được cách để quay trở lại, mình sẽ tìm được cách để đảm bảo họ vẫn ổn. Tôi muốn tin rằng từ thiên đường tôi sẽ trông chừng cho họ, hoặc tôi có

thể đến thăm họ trong mơ. Tôi muốn giả vờ như hành trình của mình chưa kết thúc và tôi cầu trời sao cho bằng cách nào đó tình yêu bất tận tôi dành cho chồng con sẽ khiến điều ấy trở thành có thể.

Tới đây tôi nghĩ tới cô. Tôi muốn cô làm cho tôi vài việc.

Nếu cô yêu Alex, hãy yêu anh ấy mãi mãi. Làm nụ cười lại nở trên môi anh ấy và nâng niu khoảng đời hai người ở bên nhau. Dạo bộ và đạp xe, cuộn tròn trên đi văng hoặc trùm chăn xem phim. Làm bữa sáng cho anh ấy, nhưng đừng chiều anh ấy quá. Để anh ấy làm bữa sáng cho cô nữa, để anh ấy có thể cho cô thấy anh ấy nghĩ cô đặc biệt thế nào. Hôn anh ấy và làm tình với anh ấy, hãy biết rằng mình thật may mắn vì đã gặp được anh ấy, vì anh ấy là mẫu đàn ông có thể chứng minh cho cô thấy rằng cô lựa chọn đúng.

Tôi cũng muốn cô yêu bọn trẻ theo cách tôi yêu chúng. Giúp chúng làm bài tập về nhà, hôn lên khuỷu tay hay đầu gối xây xước của chúng khi chúng ngã. Vuốt tóc chúng và khích lệ chúng rằng hể siêng năng thì việc gì cũng làm được. Đưa bọn trẻ đi ngủ và dạy chúng cầu nguyện. Làm bữa trưa cho chúng khích lệ chúng kết bạn. Yêu thương chúng, cười với chúng, giúp chúng lớn lên thành những con người tự lập, đàng hoàng. Nếu cô yêu chúng một, chúng sẽ yêu cô mười, dù chỉ vì Alex là bố chúng.

Làm ơn. Tôi xin cô đấy, hãy làm những điều này cho tôi. Nói cho cùng, giờ họ là gia đình của cô rồi, không phải của tôi nữa.

Tôi không ghen tuông hay tức giận vì cô đã thế chỗ tôi; như tôi đã nói, tôi xem cô là bạn. Cô làm cho chồng và các con tôi hạnh phúc, và tôi ước mình còn được ở đâu đây để trực tiếp cảm ơn cô. Thế nhưng tất cả những gì tôi có thể làm là cam đoan với cô rằng tôi mãi mãi biết ơn cô.

Nếu Alex đã chọn cô thì tôi muốn cô tin rằng tôi cũng chọn cô.

Người bạn chân thành của cô,

Carly Jo

\*\*\*

Đọc xong lá thư, Katie lau nước mắt, cô lướt tay qua từng trang giấy rồi cho thư vào lại phong bì. Cô ngồi lặng đi, nghĩ về những điều Jo đã viết, biết rõ mình sẽ làm đúng như Jo yêu cầu.

Không phải vì lá thư, cô nghĩ, mà vì cô biết rằng theo một cách khó lý giải nào đó, Jo chính

là người từ đầu đã khéo léo thúc giục cô cho Alex một cơ hội.

Cô mỉm cười. “Cảm ơn chị đã tin tưởng tôi,” cô thì thầm, và cô biết rằng Jo đã đúng. Cô đã yêu Alex và cô yêu bọn trẻ, cô biết chắc rằng mình không thể tưởng tượng ra một tương lai không có họ. Đã đến lúc trở về nhà, cô nghĩ, đã đến lúc gặp gia đình mình rồi.

Bên ngoài, mặt trăng như chiếc đĩa bạc sáng lòa soi đường cho cô khi cô bước tới chỗ chiếc jeep. Nhưng trước khi vào trong xe, cô ngoảnh lại nhìn qua vai về phía nhà Jo.

Ánh đèn đang bật và cửa sổ căn nhà sáng rõ. Trong gian bếp được sơn sửa khang trang, cô thấy Jo đang đứng bên cửa sổ. Dù Jo đứng quá xa để có thể thấy được điều gì hơn thế, cô vẫn có cảm giác Jo đang mỉm cười. Cô thấy Jo giơ tay thân thiện vẫy chào tạm biệt, và Katie lại nhớ ra rằng đôi khi tình yêu có thể biến thứ không thể thành có thể.

Nhưng khi Katie chớp mắt, căn nhà lại tối thui. Không có ngọn đèn nào sáng và Jo đã đi đâu mất, nhưng cô nghĩ mình có thể nghe thấy những lời trong bức thư đang bay bay theo làn gió nhẹ.

*Nếu Alex đã chọn cô thì tôi muốn cô tin rằng tôi cũng chọn cô.*

Katie mỉm cười quay người lại, cô biết rằng đó không chỉ là một ảo giác hay sản phẩm của trí tưởng tượng. Cô biết điều cô thấy.

Cô biết điều cô tin.

**HẾT**

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>